

NGUYỄN HẢI NHẬT HUY

TIỂU THUYẾT



CÔ GÁI

HÀ NỘI

MẬP

MẶC

BURQA



nhà xuất bản tổng hợp
thành phố hồ chí minh



PHOENIX BOOKS

Cô gái Hà Nội Mặc mặc Burqa



Tác giả: Nguyễn Hải Nhật Huy

Phát hành: Phoenix Books

NXB Tổng Hợp T.P Hồ Chí Minh 2016

ebook©vctvegroup

*Viết tặng Merijn van den Bosch và
Muhammad Babar Siddiqui.*

Chương 0

Sắp trễ giờ tới nơi! Cuộc đời tôi là một chuỗi trễ nải vô dụng.

Tôi bước như chạy trên cái sảnh đông nghìn nghịt của sân bay Nội Bài. Balô xóc đùng đùng trên lưng. Một tay tôi kéo cái vali màu hồng, tay kia thì quỳnh quít mở vé điện tử ra đăng tiết kiệm chút thời gian quý báu ở quầy làm thủ tục đang sắp đóng. Bãi kẹt xe trên cầu Thăng Long ngốn của tôi mất một tiếng đồng hồ, thành ra tôi xuất phát sớm mà tới trễ. Tôi cố gắng lách thân hình mập thù lù qua các chương ngại vật thường thấy ở sân bay. Mấy nhóc thiếu nhi đeo balo móc đầy thú nhồi bông, đứng túm tụm *selfie* tiễn biệt nhau. Mấy ông già bà già linh kinh xe đẩy chất hàng đồng thùng cáctông mà tôi nghĩ trong đó chắc toàn măng cụt, mận quýt các kiểu; những thứ mà họ có thể mua ở bất kỳ đâu. Mấy anh trung niên bụng phệ mặc quần short áo thun cá sấu mang dép tổ ong đang dắt tay mấy bà vợ mặc mấy cái đầm lòng nhùng hoa hoè, chỉ thiếu thêm lớp kem dưỡng buổi tối là chẳng khác gì đang chuẩn bị đi ngủ. Mấy cô gái trẻ đi nghỉ hè mặc quần jeans ngắn quá bẹn, đeo kính mát, xu chiêng các kiểu phô hết ra giữa bạch nhật. Tôi cố lắm mới lách được qua khỏi cái ma trận đó để tới được quầy thủ tục. Cô nhân viên mặt đất có bộ mặt cáu kỉnh nhìn tôi và nói:

“Nhanh lên em.”

Tôi chìa điện thoại đã mở sẵn vé điện tử và hộ chiếu cho cô coi. Cô sầm soi một hồi rồi hỏi:

“Em đi một mình?”

“Dạ thưa cô con đi một mình.”, tôi trả lời.

Tôi đang đi một mình. Thiệt đó. Tôi chưa bao giờ bay đi đâu một mình. Thường thì tôi có một bầy đoàn thiếu nữ bạn thân và pêđê đi kèm trong các chuyến đi chơi của mình. Nhưng đây đâu phải một chuyến đi chơi. Đây là một chuyến chạy trốn. Cô nhân viên mặt đất sẫm soi lâu tới nỗi tôi cảm thấy như cổ đang đồng loã với nỗi sợ và sự trù trừ trong tôi. Bởi tôi đang làm một việc tôi chưa bao giờ làm. Đúng hơn là, chỉ một tháng trước đây, những chuyện như thế này chưa bao giờ xuất hiện trong đầu tôi. Nhưng giờ thì nó đang diễn ra. Và tôi không chắc mình có thật sự dám làm không nữa, dù chỉ còn vài bước nữa thôi là không còn thay đổi được quyết định. Cô nhân viên mặt đất hỏi:

“Em sang Pakistan làm gì?”

“Dạ con đi thăm người thân.”

“Người thân em làm việc bên đấy à?”

“Dạ, bạn trai con làm việc bên đấy.”, tôi bốc phét. Tôi không phịa ra, tôi chỉ nói lên cái tương lai mà tôi mong muốn.

Cô nhân viên mặt đất cuối cùng cũng nhăn nhó đưa tôi một cái thẻ lên máy bay và dặn tôi ra cửa số 6. Cô nói:

“Em làm ơn nhanh chân vì cửa máy bay sẽ đóng trong mười phút nữa.”, Cô nói càng lúc càng nhỏ giọng lại. “Làm ở đâu không làm lại đi làm ở Pakistan...”

“Dạ con cảm ơn cô.”

Tôi cầm cái thẻ, cảm ơn, rồi chạy huỳnh huych tới quầy kiểm tra an ninh. Lại lần nữa len lỏi qua các chương ngại vật người di động. May phước, đang gần như không có ai ở quầy. Khỏi phải xếp hàng. Tôi quăng balo và vali lên máy quét. Tôi cởi giày và quăng lên đó luôn. Rồi tôi đi cái ào qua máy soi. Nó kêu éc éc chói tai. Một cô nhân viên an ninh còn mập

hơn cả tôi cầm cái máy quét rà khắp các đường cong của tôi, cứ cho là tôi có đường cong đi. Cuối cùng cố khám phá ra một chùm chìa khoá vô hại trong túi quần tôi. Cố gật gù hài lòng cho tôi qua. Tôi vớ lấy cái balo mang lên lưng, xách vội cái vali, mang giày vô, rồi lại chạy huỳnh huých tới quầy hải quan.

Anh hải quan có bộ mặt ngầu lạnh tanh. Anh hết lật trang trước rồi lật trang sau cái hộ chiếu của tôi, sẫm soi ba lần bảy lượt. Anh ngóc đầu lên hỏi:

“Em đi sang Pakistan với mục đích gì?”

“Dạ con đi du lịch.”, tôi phịa ra một lý do khác gọn gàng hơn.

“Em đi du lịch gì bên đấy?”, anh hải quan hỏi.

“Dạ con đi leo núi.”

Anh dòm tôi từ đầu tới chân. Tôi không biết mình có bốc phét quá ngu về chuyện leo núi không, nhìn vào cái hình thể một mét sáu, nặng bảy chục ký lô này, chẳng ai tin được là tôi đang đi leo núi ở Pakistan. Mà thậm chí kể cả khi tôi không nhắc tới chuyện leo núi thì cũng khó có ai lại đi liên kết giữa tôi và chuyến đi một mình tới Pakistan cả. Tôi nói cho bạn biết, tôi sinh ra ở quận Nhứt, Sài Gòn, và tôi cực kỳ diêm dúa, và tôi hợp thời trang. Tôi là một *fashionista*. Tôi là cái dạng sẽ đi từ chân tháp Bitexco ra chợ Bến Thành bằng taxi. Nếu ai đó bắt tôi phải đi bộ thì tôi sẽ than trời than đất, mặc dù trên đường đi kiểu gì tôi cũng chụp cỡ hai chục cái *selfie* là ít. Tôi là dạng như vậy đó. Có cả đồng dạng người trên đời, nếu bạn thuộc dạng này thì hiếm khi bạn làm mấy việc mà dạng kia làm và ngược lại. Nếu bạn là dân *fashionista* ở quận Nhứt thì hiếm khi nào bạn đi đâu đó một mình tới mấy chỗ không có tính chất phong nền cao. Kiểu, nếu một đứa con gái như tôi nói với bạn rằng nó sắp đi ra nước ngoài chơi thì bạn sẽ liên hệ ngay tới mấy cái trung tâm mua sắm ở Singapore, Hồng Kông các kiểu.

“Em đi một mình à?”, ảnh trợn mắt.

“Dạ con đi theo tour.”, tôi phịa một trăm phần trăm.

“Tour nào đâu?”, ảnh nhướn người lên, nhìn sau lưng tôi xem có ai có vẻ đang đi cùng không, nhưng không có. Sau lưng tôi là hai bà già Hàn Quốc đang tùm đầu nói chuyện.

“Con qua bên đó mới nhập vô đoàn ạ.”, tất nhiên chẳng có đoàn nào cả.

Ảnh nhìn tôi bằng một ánh nhìn nửa lờ mờ nửa thương cảm. Ảnh lại cụp mặt xuống ngắm soi hộ chiếu tiếp. Xong ảnh đưa trả lại cho tôi. Tôi cầm cái hộ chiếu bằng hai tay, cảm ơn, rồi tôi chạy tót về phía cửa khởi hành. Tôi chạy huỳnh huych trên cái hành lang bằng nhôm và kính dẫn lên cửa máy bay. Tôi suýt quên luôn cái cùi vé ở quầy soát vé. Tôi là người cuối cùng lên máy bay. May phước, cửa vẫn mở. Vậy là tôi đã hết đường về. Tôi đã bước lên lưng cọp. Từ đây trở đi mặc dòng đời đưa đẩy.

Bà tiếp viên hàng không đón tôi bằng nụ cười tươi rói lúc tôi hồi hả bước lên máy bay. Chắc bà mừng vì mình mập hơn bà, tôi nghĩ.

“Bạn Thành Nhân hả, chỗ ngồi của bạn là 26J, xin nhanh chóng để chúng tôi chuẩn bị cất cánh.”, bà đơn đả.

“Dạ”, tôi quá chán rồi nên không thèm đính chính. Đây là lần thứ bốn ngàn tôi bị ngành hàng không đọc lộn tên thành Thành Nhân. Trong khi tên của tôi là Thanh Nhân. Cái ngành kỳ cục, vô dụng tới mức lưu trữ cái tên có dấu cũng không làm nổi.

Giữa ánh mắt mệt mỏi chán ghét của hơn hai trăm người phải ngồi chờ tôi lên máy bay để được xem hướng dẫn an toàn, tôi nhanh chóng đi tới chỗ ngồi, nhét cái balô vô tủ hành lý rồi nhẹ nhàng đóng nắp. Chỗ ngồi của tôi ở trong cùng, ngay cạnh cửa sổ, hai người ngồi ở ngoài, một cô ngoại quốc tóc vàng và một chú già già người quốc nội, đều đang nhìn tôi không chớp mắt. Kiểu, giờ tụi tao phải đứng dậy cho mày đi vô hả? Tôi làm dấu thôi cứ

để con ráng lách vô cũng được. Đoạn tôi rón rén bước ngang như cua, qua khoảng trống giữa hai người và hàng ghế phía trước. Trong giây phút vội vàng bối rối, tôi đã quên mất là mình mập. Hậu quả là mông tôi quẹt vô mũi cô ngoại quốc, làm cô khẽ kêu lên một tiếng u uất. Chú quốc nội, chứng kiến số phận của người phụ nữ ngồi bên cạnh mình, mau chóng nhắm mắt quay đầu qua một bên, nép sát vô ghế, may mắn né được quả mông của tôi.

“Xin lỗi xin lỗi”, tôi nói líu ríu trong miệng, mặt xấu hổ nóng bừng.

Ngồi phịch vô chỗ, thắt dây an toàn, tôi giả bộ dòm ra cửa sổ để tránh ánh nhìn đầy trách móc của chú quốc nội và vẻ kinh hãi của cô ngoại quốc. Có cảm giác bà con cô bác ở mấy hàng ghế gần cũng quay lại nhìn tôi, có đứa còn cười khúc khích. Nhưng mà thôi, cuối cùng cũng đã ở trên máy bay, suýt chút thì ở nhà. Tôi thở phào nhẹ nhõm, cơn lo âu sợ trễ chuyến bắt đầu lắng xuống. Thò tay vô túi rút iPhone ra, tôi xoá hết mấy cái thông báo tin nhắn năn nỉ của Tuấn Anh, thẳng bồ khốn nạn. Tôi nhìn cái ảnh nền có khuôn mặt tôi và Thư A đang cười toe toét lần cuối trước khi bấm nút tắt nguồn, trong lúc màn hình ở sau lưng ghế phía trước bắt đầu phát đoạn băng hướng dẫn thắt dây an toàn, thở ôxy và cách thoát ra khỏi máy bay trong trường hợp gặp nạn. Thiệt ra mấy kỹ năng đó trông hay hay vậy chứ cũng bằng thừa, tôi nghĩ, một là bị bấm vụn ra thành từng mảnh, hai là thành món thịt người quay nguyên con giòn rụm, riêng tôi thì trở thành một cục tóp mỡ khổng lồ.

Hà Nội sáng lên như một tấm thảm bạt ngàn chi chít chỉ vàng và hạt kim tuyến dưới cánh máy bay. Tôi cứ ngồi im nhìn qua ô cửa sổ cho đến lúc nó chỉ còn là một vùng sáng nhuộm đỏ các đám mây trên bầu trời đêm.

Vậy là tôi đang bay. Tôi đang chạy trốn. Tới nơi xa xôi mà không có ai hiểu “bánh bèo” nghĩa là gì. Tôi chạy trốn cuộc đời nát bét của tôi. Tôi chạy trốn khỏi bà má tôi và thằng bồ trời đánh. Tôi chạy trốn thực tại và tìm đến tương lai sáng rõ. Cho đến lúc này, tôi vẫn chưa thiệt sự hiểu lựa chọn của

mình. Nhìn lại quá trình đi đến quyết định trốn nhà đi Pakistan gặp anh Thái, tôi thấy nó như một cơn mơ ngắn, gấp rút và mơ hồ. Tôi đang sợ lắm. Tôi đã sợ và lo âu suốt cả tháng qua, dù tôi cũng háo hức không kém. Bụng dạ tôi cứ cồn cào. Não tôi chia làm hai nửa choảng nhau, đấu tranh giữa đi và ở. Não tôi phân vân giữa chuyện cứ tiếp tục ì ra đó mà sống tiếp cuộc đời như xưa nay vẫn vậy, hay là bước ra khỏi vùng an toàn và cứ ra sao thì ra.

Chương 1

Thử kể cho tôi nghe một việc bạn từng làm, một việc trước đó bạn chưa bao giờ tưởng tượng ra bạn sẽ làm. Ý tôi không phải là những việc như lần đầu tiên lái xe hơi, lần đầu tiên đi xe đạp, lần đầu tiên mua một chai nước hoa Chanel, lần đầu tiên ăn cơm hến Huế, lần đầu tiên đi hộp đêm xin mưa ra mặt xanh mặt vàng vân vân và vân vân. Có cả đồng thứ bạn làm lần đầu tiên vì bạn đã muốn làm nó từ lâu, nó nằm trong kế hoạch của bạn. Ý tôi muốn nói đến những việc bạn chưa bao giờ tưởng tượng tới kìa. Tôi dám chắc bạn có một hình ảnh rõ ràng về bản thân mình trong đầu. Bạn luôn biết công việc bạn sẽ làm. Bạn luôn biết dạng người mà bạn sẽ lấy làm chồng hoặc vợ. Bạn luôn biết loại đồ ăn mà bạn sẽ ăn tối nay hoặc tối mai hoặc tối mốt hoặc một tối nào đó hai ba năm nữa.

Có thể bạn không biết đích xác. Kiểu, lấy ví dụ là tôi chẳng hạn, tôi chưa biết thằng chồng tương lai của tôi tên gì, mấy tuổi, nhưng tôi có thể nói gần như chắc chắn nó khó có thể là một kỹ sư nông nghiệp, một kiểm lâm hoặc một thủy thủ được. Không phải là tôi không chịu lấy mấy người làm nghề đó, chẳng qua là tôi không hề sống trong cái thế giới đó. Hoặc lấy một ví dụ khác, cứ trung bình ba tháng tôi lại có một đứa bạn khác giới mới. Tôi biết gần như chắc chắn đứa tiếp theo sẽ là một thằng pêđê. Vì sao? Vì gần như toàn bộ bọn con trai tôi giao du là pêđê, trừ thằng bồ tôi ra, một thằng mất dạy. Một ví dụ khác nữa, tôi có thể hình dung trong tương lai tôi sẽ mở một shop thời trang nhỏ, trong một cái chung cư cũ ở quận Nhứt đúng môđen các kiểu. Tôi chưa biết nó sẽ bán thứ thời trang gì, áo đầm, hay

đồ mặc đi chơi, đồ công sở hay đồ dạ hội, đồ lót hay đồ mặc ở nhà này nọ. Nhưng chắc chắn không thể là phụ tùng xe máy được. Phụ tùng xe máy không thuộc về thế giới của tôi.

Bạn sinh ra trong một thế giới nào đó, và bạn hiếm khi rời ra khỏi đó. Bạn sống trong cái thế giới đó, bạn làm những việc vốn liên quan tới nó. Những việc của các thế giới khác bạn không cần phải quan tâm. Bạn hiểu chứ? Ý tôi là vậy. Bạn như một con ếch, bạn ngồi trong đáy giếng và bạn ngồi ở đó mãi mãi. Có những con ếch khác ngồi trong những cái giếng khác. Hiếm khi nào bạn nhảy ra. Vì một, bạn nhảy chẳng nổi, do quá mập chẳng hạn. Hoặc hai, bạn chẳng có lý do gì để nhảy. Bạn có thể ý thức được về sự rộng lớn bên ngoài đấy, nhưng bạn ì, bạn không muốn nhảy.

Nhưng tôi nói hiếm chứ tôi không nói là không. Bởi vì có đôi khi, vì một lý do nào đó, có thể rất con nít, rất tào lao, bạn làm cái việc mà trước đó, từ lúc được sinh ra cho tới thời điểm đó, bạn chưa bao giờ nghĩ bạn sẽ làm. Có nghĩa là bạn thọt một ngón chân của bạn ra bên ngoài. Ý tôi là bên ngoài cái giếng. Đôi khi nước dâng lên và cuốn bạn ra. Đôi khi bạn chỉ nhảy chơi chơi thôi nhưng vô tình bị rút ra. Đôi khi, do bạn cố gắng tập luyện cho giò bự lên, khỏe lên, và nhảy ra một cách cố tình. Nhưng cho dù là vì lý do gì, khi cái chuyện rất hiếm đó xảy đến, cái chuyện mà sẽ kéo bạn ra khỏi cái giếng đó, nó sẽ thay đổi bạn, mặc cho bạn muốn hay là không. Và cái giếng của bạn cũng sẽ theo đó mà bự ra thêm một chút.

Muốn nói ra cho rõ ràng thì phải quay về kể chuyện từ hai tháng trước. Lúc đó tôi đang ăn hủ tíu Nam Vang chỗ đường Nguyễn Trãi. Nói chung, một trong những sở thích bự nhứt của tôi là ăn, bên cạnh mặc đẹp và uống. Tôi ăn với năng suất ghê lắm. Tôi ăn mọi món trừ các món hầm hoặc tiềm, nhứt là tiềm thuốc Bắc. Tôi ghét cái thể loại đồ ăn đó kinh khủng. Tôi không chịu được cái vị đấy, muốn mửa được. Ngoài ra thì vị gì tôi cũng chịu. Từ món nướng, tới sushi, tới các món chiên xào, tới các món gỏi, tới

cơm gà xối mỡ, tới các món ngọt, tới kem, tới trà sữa. Tôi ăn tuốt. Và tôi ăn say mê.

Quay lại với tô hủ tíu, tôi thường ăn hủ tíu khô, tức là người ta cho hủ tíu vô một cái tô bự, để nước lèo và ba cục sủi cảo ra riêng trong một cái chén bự. Vừa ăn khô kiểu trộn trộn được, mà lại vừa có nước để lấy thìa múc húp. Tôi thường uống kèm với một ly nước cà rốt ép hoặc một ly cam ép hoặc cả hai cùng lúc. Hôm đó tôi đi với thằng Lễ, bạn tôi, một thằng pêđê. Tôi chẳng nhớ nó ăn gì, nhưng tại vì nó ăn ít để giữ dáng nên lúc ăn nó vẫn có thể nhận biết những sự việc đang xảy ra xung quanh. Còn tôi thì tất nhiên là không rồi. Mỗi khi ăn thì tôi chẳng biết gì nữa, giác quan và lí trí và lương tri của tôi dồn hết vô cái lưỡi và hàm răng. Tôi đang cắm đầu nhai thì nó khều khều, nói:

“Ê, thằng bồ mày đang đi với con nào kia.”

Tôi nghe như sét đánh ngang tai. Tôi có một thằng bồ đã mấy năm nay, từ hồi tôi vừa học xong cấp ba. Và cái thằng này thì trời đánh lăm, vì nó không ngừng hớn gái và lằng loàn xung quanh, không bao giờ thôi tìm kiếm sự chú ý. Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại cặp bồ với nó nữa, chắc tại tôi sợ cảnh cô đơn không bồ bịch. Tôi hèn. Chính cái thời điểm đó, tôi nhìn ra ngoài đường, theo hướng thằng Lễ hất hất cái đầu, và tôi thấy thằng bồ mất nết của mình, thằng Tuấn Anh, đang đứng bên kia đường, với con nhỏ Bé cùng công ty với nó. Thằng mất dạy thì đang đứng, còn con nhỏ bánh bèo kia thì đang ngồi trên xe máy chuẩn bị phóng đi. Tôi còn thấy cả cảnh nó chu mỏ hôn lên má con nhỏ. Chắc chắn là tụi nó không nhìn thấy tôi và thằng Lễ rồi. Máu và cơn tức giận trào lên. Cái thằng, đây là lần thứ ba nó léng phéng với con Bé đó. Hai lần trước, một lần tôi đọc được tin nhắn lằng loàn của nó, lần thứ hai thì được tin tình báo của bà Giang cùng công ty nó, một bà học trên tôi hai khoá. Mỗi lần như vậy tôi đều chửi nó một trận ra hồn, và còn khóc nữa. Và tôi làm um sùm lên. Và tôi đau khổ các kiểu.

Nhưng một đứa vô liêm sỉ thì biết tôn trọng ai chứ? Nó mới ra trường, đi làm hai tháng trời, vô môi trường công sở trẻ trung, hoóc môn tiết ra loạn xạ, thế là nó không coi tôi ra gì.

Tôi vớ lấy túi xách mang vô người. Tay phải tôi cầm chén nước lèo hủ tít. Xong tôi đứng dậy đi một mạch về phía nó, không đếm xỉa gì đến thái độ ú ớ của thằng Lẽ. Tôi đi tới giữa đường thì con nhỏ đó phóng xe đi, nó không biết mặt tôi, nên coi như nó thoát nạn nhờ may mắn. Thằng ôn con đang đứng quay lưng về phía tôi nên nó không hề hay biết mối hiểm nguy đang tiến lại gần. Đúng lúc nó quay lại thì tôi đã chỉ còn cách nó có hai bước chân. Tôi tạt nguyên chén nước lèo vô mặt nó. Mắt nó nhắm nghiền, miệng nó đớp đớp, tóc nó ướt nhẹp, mấy cọng hành phân bố khắp bản mặt mặt dạy của nó. Ba cục sủi cảo thì nằm lăn lóc dưới đất. Nó bất ngờ tới mức không kêu lên được tiếng nào. Tôi úp luôn cái chén lên đầu nó, rồi không nói năng gì, quay lưng đi thẳng về phía chỗ giữ xe. Bà con hai bên đường ai nấy ngừng hết công việc lại để chỉ trỏ, có người còn vỗ tay. Có người ôm bụng cười. Có người thì cười ha hả. Cầm chìa khoá xe, tôi phóng thẳng. Tiền thì để thằng Lẽ trả. Trên đường đi tôi khóc quá trời quá đất.

Về tới nhà tôi phóng ào ào lên phòng. Không chào hỏi gì bà má, may phước bà đang ở trong toilet nên không kịp phản ứng gì. Mở điện thoại ra coi, tôi thấy tới mười bảy cuộc gọi nhờ từ thằng Tuấn Anh. Chưa kịp làm gì thì cuộc thứ mười tám đã đổ chuông.

“Cái gì thằng chó con?”, tôi quát qua điện thoại.

“Gì vậy cưng, anh mới đi đá banh với công ty về.”

“Đá cái đầu mày thằng ôn con. Đá banh gì giờ sáng sớm này. Công ty mày bị tăng động hả?”

“Thiệt mà em. Sáng sớm đâu mà sáng sớm. Mười giờ rồi. Cuối tuần mà. Do anh đi nhờ một đoạn đường qua nhà thằng bạn thôi mà. Ai ngờ lại gặp phải em. Cho anh xin lỗi.”

“Mày còn giả ngu hả thằng mắc dịch? Mày coi bà là cái gì? Tuần trước mày hứa với bà cái gì? Coi như người không quen biết hả? Mày hứa với bà cái gì?”

Một quãng im lặng. Tôi chỉ nghe thấy tiếng xe cộ ríu rít vọng đến từ đường xá xung quanh thẳng bờ trời đánh.

“Mày tưởng tao mập là mày có quyền hả?”, tôi tru tréo tiếp. Xong *tút* một cái. Nó tắt máy cái rụp. Thằng mất dạy. Mày biết tay bà. Con giận trào lên từ lồng ngực, xuyên qua não, truyền xuống tay phải, khiến tôi ném ầm cái iPhone xuống giường. *Aaaaa*. Tôi hét lên phần uất. Đạp cái ghế đánh ầm một cái, nó ngã lăn quay, hất văng lọ kem dưỡng da buổi tối đang dùng nửa chừng xuống sàn.

“Cái gì vậy Nhànnn?”

Tiếng gắt của bà má vọng lên từ nhà dưới. Chắc bà đã ra khỏi toilet. Tôi nhìn vô gương, mặt tôi chẳng khác gì một diễn viên hát bội, kết quả của nước mắt nước mũi hoà với đủ loại mỹ phẩm cộng với bụi đường. Tôi đã phần uất với trò gian dân của thằng mất dạy đó từ mấy tháng nay. Nó và cái con nhỏ Bé đó. Tôi ám ảnh tới mức lục điện thoại nó để coi trộm tin nhắn. Tôi làm vậy hàng ngày. Tôi ám ảnh tới mức mỗi lần nghe bài “Con cò bé bé” là tôi tức sôi máu lên. Tôi lấy khăn tẩy trang xoá hết, rồi làm lại từ đầu. Tôi quẹt vội tí son, đánh vội tí phấn, kẻ mắt qua loa, xịt đúng một chút nước hoa, lấy cái túi xách màu nâu ra, cất ngược nó lại vô tủ, lấy cái túi nhỏ màu hồng pastel có tua, đi có chút xíu thì chỉ cần thế là đủ, với lấy điện thoại và ví nhét vô túi, xỏ chân vô đôi Adidas Superstar màu trắng, bay xồng xộc xuống nhà.

“Má, con qua nhà Thư.”

“Mẹ!”

“OK, mẹ, cho phép con qua nhà Thư có chút việc ạ.”, tôi sửa lại đúng giọng Tràng An.

“Mày lại gây sự với thằng Tuấn Anh phỏng?”

“Kệ con!”

“Mày lo mà tìm trường học tiếp lên đại học đi con ạ. Nếu cứ lông bông thế này thì đi lấy chồng cho xong. Thằng Tuấn Anh giờ nó đã có công ăn việc làm ổn định rồi. Nó cũng đã hai năm rồi.”

Tôi bỏ ngoài tai, nhảy lên xe rờ máy phóng ra khỏi cửa, bỏ mặc bà má đang thuyết cái gì đó về việc không có mối nào hơn nữa, liệu mà giữ gìn con ạ. Tôi may phước lách kịp dì Bảy bán chè buổi vừa gánh cái nôi đi ngang qua.

“Trời trời, đi từ từ con ơi.”, dì Bảy hốt hoảng ú ớ.

“Con xin lỗi.”, tôi nói vọng lại trong nước mắt đầm đìa rồi phóng về phía đường Đồng Khởi, quẹo phải, rồi lại quẹo, hướng về phía nhà Thư A. Tôi tới nơi đúng lúc nó đang ngồi lọt trong cái ghế sofa bọc vải kẻ caro hồng phấn và xanh da trời nhạt, đang đếm tiền, vì đang làm ăn phát đạt. Thấy tôi mặt đầy nước mắt, nó hốt hoảng vứt cọc tiền qua một bên, thiệt là một đứa bạn tốt, rồi trợn mắt há miệng.

“Lại chuyện gì vậy?”

“Thằng chó Tuấn Anh lại động cờn!”

“Trời, nữa hả? Hoài vậy?”

“Lần này tao bắt gặp tại trận, trong lúc đi ăn hủ tíu với thằng Lễ.”, tôi bỏ qua đoạn hất chén nước lèo các kiểu.

“Dữ thần hông! Vậy mày đã làm gì?”

“Tao chỉ bỏ về.”, tôi nói láo.

“Nó có thấy mày không?”

“Có chớ! Thằng ôn con mất dạy.”

“Tao đã nói là mày bỏ nó đi mà. Bờ bịch gì như cút vậy?”

“Mới nứt mắt ra đi làm được hai tháng đã trở chứng. Bởi vậy tao không bao giờ đi làm.”

Tôi ngồi thụp xuống giường, thấy mặt mình trong cái gương đối diện lại có hai vết màu đen kẻ dài từ mắt xuống má. Lại hồng bết hết rồi. Tôi thiệt thảm bại hết sức. Đang sống cái cuộc đời kiểu gì đây? Khi mà mới hai mươi tuổi đã phải đương đầu với thứ bi kịch nhảm nhí, tức là có một thằng bờ lăng nhăng. Hết thứ để làm rồi sao? Chẳng phải ở tuổi tôi người ta bay nhảy và tận hưởng cuộc đời bao la, ở những nơi xa? Còn tôi thì ngồi đây, mập và diêm dúa và bị bờ cầm sừng.

“Tao phải đón đánh con nhỏ đó. Tao sẽ nói năm anh em pêđê hợp sức lại giúp tao. Cho nó biết mùi thế nào là bị pêđê đón đánh.”, tôi ré lên.

“Mày biết cách báo thù tốt nhất là gì không?”

“Đánh cho nó hoa tàn nhụy héo luôn, OK? Giờ phút này mày còn đổ tao hả?”

“Mày bị khùng hả? Sao mày không đánh thằng Tuấn Anh? Nó là đứa có lỗi trực tiếp với mày cơ mà?”, con Thư A lên giọng phải trái lý lẽ.

Tôi không nói gì. Nó nói tiếp:

“Tốt nhất mày xù tụi nó luôn đi. Đừng có để tâm nữa. Coi tụi nó là con số không. Đó là cách báo thù tốt nhất đó.”

“Tao phải báo thù.”, tôi vẫn kiên quyết.

“Mày nên báo thù bằng cách lơ đẹp nó và sống tốt hơn.”

Vũ Trọng Phụng, con mèo cưng lông xù vàng như đĩa trứng chiên của Thư A chậm rãi chui vô lòng tôi. Nó cuộn mình lại, nhắm mắt lờ đờ. Tôi vuốt ve lưng nó. Nó là một con mèo rất vàng. Chủ nó là cái thể loại con gái mà đặt tên cho mèo là Vũ Trọng Phụng. Thư A là cái thể loại như vậy đó.

Thư A thở dài đứng lên khỏi ghế sofa. Nó chống hai tay vô hông nói bằng giọng ngập ngừng chậm chậm của nó:

“Mày thôi đi. Nhìn lại đi, mày cũng có yêu gì nó cho cam. Mày cặp với nó cũng chỉ vì mày muốn có bồ. Và do má mày ủng hộ quá, đúng hông? Đâu phải là xuất phát từ sâu thẳm hay gì của mày. Đâu phải là tình yêu, đó là tình...tình... tình gì ta?”

“Nó chỉ là bồ tao thôi.”

“Ờ, tình bồ.”

“Nhưng sao tao thấy sợ. Tao sợ phải đối mặt với sự cảm râm của má tao. Tao sợ là mọi thứ không như cũ nữa. Tao sợ cả dòng họ tao sẽ xúm lại nói ra nói vô. Chuyện tao chần chừ chưa chịu học tiếp đại học đã chửi từng bừa rồi. Giờ mà tao bỏ bồ, nhảy qua yêu con trai dì Bảy bán chè buổi chắc tao bị đi tới chết luôn. Tới CHẾT luôn.”

Tôi đập hai tay xuống giường làm Vũ Trọng Phụng giật mình. Nó ngoéo lên một tiếng kinh hãi. Tôi nghĩ, tôi thiệt sự muốn gì? Tôi cũng không biết luôn. Nói chung, cuộc đời tôi thảm hại hết sức. Mới hai mươi tuổi đời đã gặp toàn chuyện xúi quẩy. Tên Thanh Nhân mà đã không “thanh” rồi, còn không “nhân” nốt. Tôi học hành đã không ra gì rồi, tốt nghiệp xong cao đẳng mỹ thuật thì tôi tắc tị luôn, không biết phải đi đâu về đâu làm gì tiếp theo. Mà tôi không muốn đi làm. Tôi không muốn làm gì cả. Cái cuộc đời của tôi, nó bị kịch như ở chỗ đó. Ở chỗ tôi không muốn làm cái gì cả. Kể cả khi tôi muốn làm cái gì đó thì tôi cũng không biết mình nên làm cái gì. Chán vãi. Mà nếu bạn không làm cái gì đó thì coi như bạn không là cái gì cả. Cái xã hội này nó ác độc như thế. Nó cần bạn làm cái gì đó, cái gì cũng được, mặc dù bạn có làm cái đó hay không thì cũng vậy, có khác quái gì đâu. Trừ khi bạn là thiên tài. Chắc chắn tôi không phải thiên tài để mà thay đổi thế giới rồi. Người ta nói, thiên tài có mười phần trăm thông minh, chín mươi phần trăm là chăm chỉ siêng năng. Tôi thì ngu như heo và

mập cũng như heo luôn. Tôi chẳng có phần trăm nào cả. Cứ nhìn tôi thì biết.

Từ hồi lớp mười hai tôi đã tỏ ra có máu doanh nhân. Tôi mua dây thun quần đủ màu bên Hàn Quốc gửi về, rồi bện thành dây cột tóc, đem bán trên Instagram và Facebook. Cứ ai đặt mua thì tôi đưa cho chú xe ôm gần nhà mang tới, thu tiền giúp. Tôi xếp ba bốn cái tiếp màu nhau thành một bộ, đặt tên thiệt kêu, kiểu, *Vào Hạ*, *Sky Blue*, *Pink Day*, *Pastel Ice Scream* vân vân và vân vân. Kiểu vậy. Bọn nó xúm vào mua và tôi kiếm bộn, để dành được cả một đồng tiền. Ban đầu ngay cả bản thân tôi cũng ngạc nhiên. Ý tôi là, đó chỉ đơn giản là mấy cái dây cột tóc, sao tụi nó ham dữ. Có đứa mua hết bộ này tới bộ khác. Về sau tôi nhận ra, cứ thấy cái gì đẹp thì tụi nó mua thôi, chẳng cần biết có nhiều tác dụng hay có hợp với bản thân hay không, cũng chẳng cần biết ở nhà đã có bao nhiêu cái rồi. Tóm lại, tôi làm ăn buôn bán khá lắm. Ấy vậy mà ba má và dòng họ tôi ngoài Bắc vẫn không vừa lòng.

Kiếm được tiền và có bốn ngàn *follower* trên Instagram không phải là chuyện mà ai cũng làm được, vậy mà bà má tôi nhứt quyết không chịu thừa nhận. Bà muốn tôi đi học tiếp. Bà rất không vừa lòng về tôi. Bà cho rằng tôi là đồ lông bông, và việc đó khiến bà gai mắt. Bà còn nói bóng gió là nếu tôi không có bước đi gì tiếp theo thì tôi nên lấy chồng đi còn hơn. Bộ bà nghĩ đây là thế kỷ mười chín hả? Tôi còn gặp một vấn đề nữa với bà, đó là bà nhứt quyết muốn tôi phải ra vẽ một cô gái giống kiểu bà muốn, cái hình mẫu mà bà muốn, mặc dù tôi sinh ra ở một thời khác và ở một nơi khác hẳn. Má tôi là một cô gái Hà Nội truyền thống chính cống, không vì ba tôi thì bà sẽ chẳng bao giờ rời khỏi cái chỗ đó. Bà thuộc cái loại người mà ai hỏi thì sẽ nói “tôi là người Tràng An”, thay vì nói là người Hà Nội, mặc cho việc người đó có thể nhầm chữ Tràng An đó với xã Tràng An tỉnh Hà Nam. Mỗi lần tôi quên nói giọng Tràng An ở nhà và gọi bà là “má”, bà lại nhăn

nhăn nhó nhó, có lần còn lớn tiếng chỉ trích. Bả, lạc hậu hết sức, cố gắng xen vô chuyện tình cảm của tôi để bảo đảm rằng hồ sơ bạn trai của tôi phải thiệt rục rở, kiểu, con chú Chiến chủ tịch uỷ ban nhân dân quận. Ba tôi thì khá khăm hơn, ông cảm thông và hiểu cho sự khác biệt đó giữa tôi và ông bả. Nhưng mà ông đi suốt, thế cho nên tình cảnh của tôi trong gia đình là cứ bị đấm mà chẳng ai xoa. Tóm lại, tôi phát mệt với bà má.

Còn nữa, tôi cứ quanh năm suốt tháng bị bắt phải ra ngoài Bắc thăm hỏi mấy người khác trong dòng họ. Nào là chú, nào là cô, nào là bác, nào là ông nội và ông trẻ và một ông trẻ khác. Đó là chưa kể bên ngoại. Mỗi năm tôi cứ phải nhuộm lại tóc màu đen một lần để khỏi bị rầy la trong cuộc họp dòng họ, nơi mà ông nội và hai ông trẻ tôi cứ mặc sức chỉ trích, ai muốn nói gì họ cũng không nghe. Một khi bạn đã già rồi thì bạn mặc kệ. Họ không cần quan tâm tới ý kiến của người khác nhưng họ quan tâm tới mọi vấn đề còn lại. Kể cả màu tóc của tôi họ cũng quan tâm. Và họ làm như tôi sắp phải đi lấy chồng rồi không bằng, dù là tôi mới hai mươi tuổi hơn một chút. Đó chỉ mới là bên nội thôi đó, thêm bên ngoại nữa vô thì tôi quá mệt để kể. Quá mệt. Tóm lại, tôi phát mệt. Ngoại trừ Thư A và bạn bè ra, tôi ngán muốn mửa toàn bộ các mối quan hệ khác của tôi. Có điều, tôi chưa bao giờ dám đứng dậy tung hô hết tất cả. Tại vì tôi quá ì. Tôi chỉ biết ngồi đó và than thở thôi.

“Nhưng mà vẫn phải dùng cảm mà thú nhận là mày đang khao khát những thứ khác. Mày chỉ quá lười nhác để mà vận động, để mà rũ bỏ những cái yên ổn bây giờ của mày. Mày thực sự muốn điều gì?”, Thư A hỏi, hùng hồn:

“Tao muốn ăn. Tao muốn mặc đẹp.”

“OK... tao cũng muốn những thứ đó.”, Thư A thở dài, phát ngán. “Nhưng còn cái gì khác không? Cái gì đó sâu sắc hơn.”

“Tao muốn anh Thái.”, tôi ngập ngừng thú nhận. “Tao muốn, tao không biết, cái gì đó bớt ổn hơn một chút, cái gì đó có vấn đề hơn. Tao muốn thoát ra khỏi gia đình tao. Tao muốn thoát khỏi bà má tao.”

Thư A vỗ tay một cái đánh bốp. Vũ Trọng Phụng ngoéo lên một cái gắt gỏng. “Chính vậy. Mà đọc *Đoạn Tuyệt* chưa? Tao đã nói mà đọc đi mà.”

“Thôi đi. Mà đừng có dụ tao vô con đường ngôn tình của mà. Dù cho đó là ngôn tình quốc nội đầu thế kỷ Hai Mươi.”

“Nhưng nó rất đúng với tình cảnh của mà.”

“Đúng sao? Sao đúng? Quyền này của Nhất Linh hay Khái Hưng?”

“Nhất Linh.”, Thư A hơi phật ý, moi từ trong tủ sách khổng lồ của nó ra một quyển nhỏ nhỏ rồi quăng lên đùi tôi. Bìa sách có chữ *Đoạn Tuyệt*, nặng nề dứt khoát, được in trên nền một bức tranh vẽ theo lối đơn giản rút gọn. Căn bản nó vẽ hai con người, tròn tròn, mặt không mắt mũi gì ráo, nhìn giống hai củ khoai. Thư A là loại con gái có nguyên một tủ sách toàn những quyển có bìa vẽ toàn khoai là khoai như thế.

“Có một cô nọ, yêu một anh nọ, anh này xuất sắc lắm, bên ba khắp nơi, giống anh Thái của mà. Nhưng cô này không dám thổ lộ gì hết vì cổ còn ngại những rào cản của xã hội khi đó. Mặc dù cổ là người tân thời. Sau cổ lấy chồng theo sự sắp xếp của gia đình, chịu đày đoạ của mẹ chồng, cao trào cổ giết luôn chồng. Sau thì đoàn tụ với người cổ yêu.”

“Tân thời là gì?”, tôi cố tình trêu nó.

“Là thời đại mới, phong cách mới, quan điểm mới, OK?”

“Vậy mà xúi tao giết thẳng Tuấn Anh hả?”

“Bớt! Ý tao nói là, dù gì, sau tất cả, thì mà vẫn phải phát tiết những cái mà thiệt sự muốn trong lòng ra thôi, OK?”

Tôi làm ra vẻ như đang chăm chú soi quyển sách rồi ngóc đầu lên, chỉ vô cái bìa sách, hỏi. “Vậy củ khoai nào trong hai củ khoai này là anh Thái,

củ nào là tao?”

Thư A chỉ hứ một cái rồi đi ra khỏi phòng. Đóng sầm cửa, nói vọng lại “đoạn tuyệt đi”. Vũ Trọng Phụng lại ngoéo lên một tiếng bực dọc. Tôi tắt điện thoại, nằm xuống giường mở quyển truyện ra đọc cho quên thời gian. Tới đoạn cô Loan nhảy lên xe kéo đi về mà trong lòng cứ ngập ngừng, đi đi dừng dừng, thì tôi thiếp ngủ. Buổi chiều thức dậy không thấy ai trong phòng. Tôi dậy rửa mặt rồi đi xuống nhà dưới, khép cửa thật nhẹ để không đánh thức Vũ Trọng Phụng. Ba má Thư A nói nó đã ra ngoài đi giao hàng cho khách rồi. Ăn nên làm ra quá. Tôi chào rồi ra về. Đi được nửa đường thì tôi quyết định tắt xe vô ngân hàng, xem thử mình còn bao nhiêu tiền tiết kiệm. Xong tôi ra Starbucks Nguyễn Huệ ngồi nhăm tính xem chừng đó tiền thì làm được gì. Xong tôi chụp cái ảnh ly nước ép, cái bánh phô mai, chùm chìa khoá xe, đăng lên Instagram, viết:

“Có lẽ ai trong chúng ta cũng đến lúc cần một cuộc sống mới, một chân trời mới *emoji* hình máy bay *emoji* hình xe lửa *emoji* hình đôi giày.”

Năm phút mà có tám mươi mốt *like*.

Chương 2

Ba ngày sau, tôi sà nhẹ nhàng xuống cái sôpha êm ái của Shin cà phê, bên cạnh Thư A đang chăm chú kiểm tiền. Không hiểu dạo này chân căng thiên hạ bị gì mà nó bán vớ đắt hàng như tôm tươi. Vũ Trọng Phụng thì nằm ngủ vật vờ trong lòng chủ nó. Con mèo màu vàng thiệt là khổng lồ.

“Trời nóng như quỷ mà má uống cappuccino nóng. Bớt khùng giùm cái đi.”, tôi mở đài.

“Trong này mở máy lạnh mà.”, nó nhăn nhó. Chẳng hiểu cuộc đời xui khiến thế nào mà một con như tôi lại kết bạn thân với một đứa đầu óc lúc nào cũng trên mây như Thư A. Đúng ra nó lớn hơn tôi ba tuổi, nhưng hiếm khi tôi gọi nó là chị, do tôi không hề nể sợ gì nó cả. Thư A tên thiệt là Thư, do hồi xưa đi học trong lớp có tới hai đứa tên Thư nên người ta ghép thêm chữ A vô. Vậy là chết luôn tên Thư A. Đồ bạn con Thư còn lại gọi là Thư gì? Thư B? Sai bét, chỉ là Thư thôi. Ha ha. Vậy để thấy, nó là đứa hiền lành và luôn bị lấn lướt ở bất kỳ tập thể nào mà nó tham gia. Mọi quan hệ với tôi không phải là ngoại lệ. Chơi với nhau ba năm trời, tôi bán dây cột tóc thì nó bán vớ Hàn Quốc, đều trên Instagram. Mỗi lần đi đâu nó luôn là đứa qua rước, đi ăn thì tôi là người chọn món, hẹn nhau thì chỉ có tôi là tới trễ. Nó chỉ được một lợi thế duy nhất là đỡ mập hơn tôi chút xíu. Nó luôn là đứa lép vế và nhường nhịn và phải làm giúp tôi bao nhiêu là việc, là người bằng hữu hoàn hảo. Chính vì vậy, tôi lại sắp nhờ nó gánh vác một trách nhiệm trọng đại nữa.

“Thằng Tuấn Anh còn năn nỉ ỉ ôi không?”, nó hỏi.

“Sáng nay tao ngủ dậy thấy hai mươi cuộc gọi nhớ đó mày.”

“Dữ thần hông.”

“Nhứt quyết không nghe. Nhứt định cạch mặt.”

“Mày có sợ nó chờ trước cửa nhà mày không?”

“Không. Cùng lắm tao dạt qua nhà mày.”

“Không nhần tin năn nỉ?”

“Đây ự máy nè. Tha lỗi cho anh đi. Chỉ là đồng nghiệp đi cùng nhau thôi mà. Anh mà cạch mặt người ta thì khó xử quá, lên công ty sao làm việc cùng nhau. Tổ cha nó. Tao nhần lại là tụi mày làm việc cùng nhau trên giường rồi thì lên công ty cần quái gì làm nữa.”

“Mệt mỗi hết sức.”

“Ê tao có chuyện này cần nói với mày.”

“Chuyện lớn?”

“Lớn.”, tôi nhấp một ngụm trà sữa rồi trịnh trọng gọi nó, “Thư à”. Nó hất hàm “Gì?”. Xong tôi bảo nó ghé đầu lại tôi nói nhỏ cái này. Xong nó trợn mắt “nói gì nói đi”. Xong tôi nhứt quyết là tôi phải thì thầm vô tai nó thì mới được. Xong nó ghé đầu vô, tôi nói vô tai nó, tao định làm thế này thế này... rồi thế này thế này...

“Cái gì mày định qua tận Pakistan tìm anh Thái?”, nó ré lên, Vũ Trọng Phụng cũng ré lên, nhảy khỏi lòng nó, đồng tiền nó đang cầm trên tay cũng hơi xao động.

“Chính phải. Tao sẽ sang Pakistan tìm anh Thái. Tao quyết định sẽ ĐOẠN TUYỆT.”, hai chữ đoạn tuyệt được tôi nói to đồng dặc. “Tao sẽ PHIÊU LƯU thử một phen. Ngay tháng tới.”

“Nhưng mày biết anh ở đâu bên đó mà tìm? Mày có biết mấy cái nước *stan stan* đó nó nguy hiểm cỡ nào không? Mày không coi thời sự thấy đánh bom chết như ngoé hả con kia?”

“Tao không có coi TV, OK? Địa chỉ của anh Thái tao đã hỏi được từ dì Bảy. Tao nói tao chuẩn bị gửi cho anh một món quà bất ngờ, đề nghị dì không được tiết lộ. Anh ở cái thành phố gì đó tên Karachi, nghe tên như ở Nhật á mà. Dì Bảy không thể ngờ được món quà bí mật đó chính là tao. Ha ha ha.”

“Mày khùng quá đi.”, nó vừa nói vừa chạy ra phòng Vũ Trọng Phụng, lúc này đang làm phiền mấy vị khách ở bàn kế bên, tất cả họ đều đang ngó tôi, nửa khó chịu nửa thương hại.

“Chớ theo mày là tao phải giết thằng Tuấn Anh trước hả? Ha ha.”, tôi nói.

“Nhưng chắc gì anh Thái đã thích mày? Mày có chắc không? Lỡ anh không thích mày thì mày làm sao? Đi về hả? Hay năn nỉ?”, hiếm khi nào Thư A nói chuyện với tôi bằng giọng gắt gỏng dữ vậy. Mấy cái đứa hiền hiền, hay bị bạn ăn hiếp, bạn sẽ khá là sợ tội nó mỗi khi tội nó cáu lên.

“Tao không biết nữa.”, tôi hơi xù xuống. “Nhưng tao không còn đường nào khác. Tao chán lắm rồi. Tao muốn đi. Tao muốn qua đó gặp anh. OK?”. Đúng. Tôi đã chán lắm rồi. Tôi muốn làm một cái gì đó cho hết chán. Tôi biết cái nỗi cảm tức bị bỏ cảm sừng này rồi sẽ qua thôi. Nhưng khi nó qua rồi thì sẽ là gì? Sẽ là một chu kỳ, một thằng bồ mới và sẽ bị cảm sừng tiếp. Hay gì? Tôi không thể tiếp tục chịu cái cảnh ấy được. Tôi không muốn để cho cái con người mà tôi thích thiệt sự, thích không vì lý do gì cả, tức là anh Thái, bay nhảy ngoài kia mà không hề biết gì về tình cảm của tôi, trong khi tôi vẫn ở lì đây, trong sự đàn áp của bà má và dòng họ, rồi dần dần phải trở thành cái mà họ muốn. Kể cả, tôi vô dụng và rồi sẽ chẳng làm nên cơm cháo gì, thì đó vẫn phải là lựa chọn của riêng tôi. Tôi biết, xưa giờ tôi ì đấy, xưa giờ tôi bọc đường và diêm dúa này nọ các kiểu. Nhưng tôi chán ì rồi. Tôi cũng chán bọc đường rồi. Tôi chán luôn diêm dúa. Và tôi cũng muốn

thực hiện cái điều mà anh Thái gợi ý trước khi anh đi, dù không biết thật hay đùa.

“Vậy mày đi chơi cho khuây khoả hay là mày đi tán tỉnh anh Thái?”, Thư A hỏi. “Nếu mày muốn đi chơi thôi thì thiếu gì chỗ để đi?”

“Tao muốn cả hai, OK?”, tôi lì lợm nói.

“Nhưng còn má mày thì sao? Còn ai bán hàng? Mà mày tính đi trong bao lâu?”, Thư A hỏi.

“Tao tính đi trong một tháng. Tao sẽ nói má tao là tao ra thăm bà trẻ ở Đường Lâm, ở đó chơi với bà. Dù sao thì hôm trước bà cũng nhắc tao vụ đó rồi. Con ơi, con đang rảnh thì ra mà thăm hỏi họ hàng đi con ạ. Bà trẻ vừa mới nhắc mày hôm nọ xong đấy.”, tôi nhại giọng Tràng An của bà má. “Mày sẽ giữ sim điện thoại của tao. Bà nhắn gì cho tao thì mày trả lời. Yên tâm, bà chỉ toàn nhắn tin chứ không bao giờ gọi điện. Mà có gọi điện thì mày đừng có nghe. Tao vẫn hay làm vậy. Tất nhiên tao sẽ để dây cột tóc lại cho mày bán giùm. Tiền lời mày ăn hết. Một kế hoạch hoàn hảo, OK?”

Thư A mở to mắt nhìn tôi như thể tôi vừa hạ sát cả gia đình nó và dùng thủ đoạn mua toàn bộ cổ phần shop vớ Hàn Quốc của nó. Kiểu, tao không thể tin nổi mày là loại người như vậy, đồ phản bội. Kiểu vậy.

“Đúng không nè?”, tôi nhắc lại.

Thiệt ra tôi biết nó hơi bị phản uất vì những trách nhiệm nặng nề mà tôi đổ lên vai nó. Nhưng biết làm sao giờ? Chẳng phải bạn bè là để tương trợ cho nhau những lúc cần phải đoạn tuyệt, phải chạy trốn để tìm kiếm ý nghĩa của cuộc đời sao? Thư A vò đầu bứt tai, kiểu, chết cha rồi, sao khổ quá vậy nè trời. Đó là động tác quen thuộc của nó mỗi khi gặp vấn đề khó giải quyết. Nó sẽ đặt cả hai tay lên đầu, vò vò, cào cào, như đang gãi đầu, mặt mũi nó sẽ nhăn nhó và khổ sở các kiểu. Nhưng tôi biết nó làm vậy tức là nó sẽ không từ chối. Mà nó đã từ chối tôi bao giờ đâu. Nó buộc phải nhường

nhìn tôi thôi, vì trong hai đứa tôi là đứa mập hơn, tức là phải chịu thiệt thòi hơn.

“Mày không từ chối tao bao giờ phải không Thư?”

Thư A vò đầu khổ sở thêm một lúc lâu nữa rồi nhìn tôi chán chường, hỏi.

“Thế mày định bao giờ đi?”

“Tao định hai tuần nữa sẽ lên đường. Tao đã tìm trên Google kỹ kỹ rồi. Tao sẽ ra Hà Nội xin visa. Xong tao giả vờ thăm ông bà cô bác này nọ rồi nói xuống Đường Lâm ở với bà trẻ một tháng. Chẳng ai trong dòng họ tao để ý đến bà trẻ nên tao nghĩ họ sẽ để cho tao yên, chẳng đoái hoài gì. Xong tao chuồn lên Hà Nội rồi bay sang Karachi. Tao sẽ ở đó tầm ba tuần tới một tháng. Xong tao lại về đây với mày.”

“Mày nghĩ mày sẽ thổ lộ tình cảm của mày với anh Thái ở bến hả? Sao mày không điện thoại đi cho tiện?”

“Tao phải qua đó, gặp anh. Chứng tỏ cho anh thấy tao cũng liều mạng được như anh. Đó mới là cái quan trọng. Mà thiệt ra, cái quan trọng nhất vẫn là tao. Tao chán quá rồi. Tao muốn đi đổi gió. Tao không muốn ở đây nữa.”, tôi nói. Thiệt sự vậy đó, nếu bạn phải sống với những người không bao giờ hiểu bạn và trân trọng bạn, bạn sẽ hiểu cảm giác của tôi. Dĩ nhiên tôi còn có Thư A, nhưng tôi đâu có ở với nó hàng ngày. Một mình nó cũng không đủ sức khoả lấp hết sự tệ hại của những người khác.

“VẬY còn thằng Tuấn Anh?”

“Tao sẽ chụp *selfie* với anh Thái rồi gửi cho nó.”

“Đồ con nít.”, Thư A thờ dãi, thả người xuống ghế sofa, nốc một ngụm cappuccino lớn, để lại một hàng ria mép bằng bột nhìn dễ thương hết sức. Nó nói, “Lẽ ra tao không nên khích mày.”

“Tao phải cảm ơn vì mày khích mới đúng. Tao đã đọc hết cuốn *Đoạn Tuyệt* rồi.”, tôi nói láo.

Thư A chỉ thở dài. Tôi nói tiếp:

“Mày yên tâm, tao đi taxi từ sân bay về thẳng nhà anh, phần còn lại đã có anh lo. Tao cũng hơi ớn thật, nhưng tao muốn gặp anh. Với lại tao chán quá rồi. Tao không muốn đối mặt với cái gì ở đây nữa hết, má tao, thằng Tuấn Anh. Toàn bộ. Trừ mày. Nhưng mày không được tiết lộ chuyện này cho năm anh em pêđê biết nha. Tụi nó sẽ làm ầm lên và cả Sài Gòn này sẽ biết. Đây là bí mật giữa tao và mày thôi.”

“Vậy là tụi nó vẫn phải tưởng là mày ra Bắc chăm bà trẻ chớ gì?”

“Đúng thế.”

“Tao tưởng tụi nó cũng là chiến hữu của mày.”

“Đúng. Nhưng không phải là cánh tay mặt. Mày là cánh tay mặt của tao.”

Tôi không hề nịnh chút nào. Nó đích thị là cánh tay mặt của tôi. Đồng cam cộng khổ buôn bán sống chết có nhau bao nhiêu năm nay. Bán hàng trên mạng đăng hình quảng cáo giúp nhau là một chuyện, mỗi cuối tuần đi bán hội chợ bọn tôi đều thuê chung sạp hàng, chia đôi chi phí. Có thể nói cuộc đời bọn tôi dính liền với nhau. Năm anh em pêđê Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín, dù thân mấy đi nữa cũng không thể đóng vai trò chủ chốt như Thư A được. Mà phải nói cái đám pêđê đó có tên oách dễ sợ. Hồi còn học cấp hai tôi cũng chơi thân với đám ba thằng pêđê tên Phước, Lộc, Thọ, nhưng so với đám năm anh em này thì không oách bằng. Thư A lườm tôi, tôi cười trừ mếu, ngã đầu vô vai nó, vòng tay ôm eo nó. Tôi sẽ sống sao nếu không có nó đây? Có điều, yêu mấy thì yêu, tôi vẫn phải đi theo trai. Mặc dù ôm nó vậy, nhưng trong đầu thì tôi đang mơ tới cái cảnh được gặp anh Thái ở chốn ấy.

Chương 3

Anh Thái là con dì Bảy bán chè buổi hay ngồi góc ngã ba Đồng Khởi - Nguyễn Thiệp, gần nhà tôi. Dì Bảy bán ở đó từ hồi tôi còn nhỏ xíu. Tôi ăn chè của dì tính tới nay là hơn mười lăm năm. Có thể gọi dì là bà bán chè của đời tôi. Hồi đó, thỉnh thoảng anh Thái ra ngồi rửa ly, lau ly giúp má, chính nhờ sự hiếu thảo đó của anh mà bọn tôi mới quen biết nhau. Sẽ là hơi ba xạo nếu tôi nói hồi đó tôi với anh chơi thân với nhau. Đối với tôi anh đơn giản là con bà bán chè. Đối với anh, tôi là một bạn hàng, cái bụng của tôi góp một phần không nhỏ tiền học phí hàng tháng của anh. Tôi còn nhớ, anh là thằng con trai im im, ít nói, lúc nào cũng cười hiền hiền. Da anh đen cháy và quần áo thì cũ xì, luộm thuộm, nhiều lúc còn cài lệch cả cúc áo, ngổ hết sức. Trái ngược hẳn với tôi, diêm dúa từ lúc còn chưa thò đầu ra khỏi bụng bà má.

Hồi đó, lúc nào anh cũng mang theo sau lưng một thanh gỗ giả làm kiếm, như kiểu ninja, thỉnh thoảng lại rút ra chém loạn xạ. Có lần anh phang trúng mặt tôi một cái, toạc cả da, chảy máu, chỗ lông mày. Giờ nếu bạn cạo lông mày tôi đi thì rất có thể bạn vẫn còn thấy vết sẹo đó. Lần đó má tôi la anh dữ lắm, làm rùm beng lên, dì Bảy phải đưa tôi đi bệnh viện, và cho tôi ăn chè miễn phí suốt một tuần. Lần đó tôi khóc cũng dữ. Chính vì vậy mà má tôi về sau hơi có ác cảm với má con anh. Nhưng tôi thì không ghét anh, bởi vì từ đó về sau anh đối xử với tôi rất tử tế, không dám trêu gì hết, dù cho trước đó anh cũng chỉ trêu tôi có vài lần. Tôi nhớ, anh đền bù lại cho tôi bằng cách dạy tôi một chiêu võ mà anh học được trong phim Hồng Kông.

Ảnh nói khi tôi vật ngã được đối phương rồi thì nên ngồi đề lên người nó, đâm thẳng vô mũi nó một cái. Tôi hỏi ảnh vậy thì làm sao để vật đối phương ngã xuống. Ảnh nói anh không biết, tùy em. Từ đó trở đi, tôi nhớ hình như tôi coi phim hành động nhiều hơn hẳn.

Năm tôi học lớp sáu, tôi nghe bác Ba chạy xe ôm kể, ba anh Thái mất từ hồi ảnh chưa lọt lòng. Dì Bảy vốn là con một gia đình giàu có cỡ bự. Hồi cỡ bằng tuổi tôi bây giờ, dì Bảy đem lòng yêu ba anh Thái, lúc đó là giúp việc cho gia đình dì. Nhưng gia đình dì không cho, nhứt quyết cấm cản, đuổi việc luôn. Thế mà dì Bảy vẫn không chịu bỏ cuộc, vẫn lén lút tìm gặp. Sau mấy năm vụng trộm thì dì Bảy có bầu. Ba dì biết được, mắng chửi đánh đập ba anh Thái quá tay tới mức mất mạng. Sinh anh Thái ra xong, dì Bảy bỗng ảnh bỏ đi, bán chè buổi kiếm sống các kiểu, nuôi ảnh khôn lớn. Biết chuyện đó, tôi nhìn mẹ con ảnh với một ánh mắt khác lắm. Hồi đó còn nhỏ, tôi không định nghĩa được cái sự khác đó. Đến giờ tôi chỉ nhớ là, tôi cảm thấy họ rất chai lì và thô ráp.

Thế rồi anh Thái lớn lên và biến đi đâu mất. Năm tôi học xong lớp tám, ảnh tốt nghiệp xong cấp ba rồi bỏ nhà đi biệt xứ. Dì Bảy nói ảnh đi làm xa. Trong mấy năm trời, từ lúc đó tới giờ, thỉnh thoảng lúc tôi ăn chè, dì Bảy hay khoe là ảnh đang xuất khẩu lao động ở nước nào đó nước nào đó vân vân và vân vân. Ảnh gửi tiền về cho dì rất đều đặn. Tôi cũng không bận tâm lắm, vì cuộc đời còn bao nhiêu là mối lo khác. Tôi lớn lên càng ngày càng diêm dúa.

Cho đến một bữa dùng cái ảnh xuất hiện trở lại. Và làm chấn động cả thế giới nhỏ bé của tôi.

Đó là một ngày nắng rực rỡ, oi bức hồi mùa hè năm ngoái. Trên đường đi giao hàng về tôi ghé qua tính mua hai gói chè, thì thấy người ngồi sau gánh chè không phải dì Bảy mà là một anh con trai tóc dài búi củ hành trên đầu. Tôi còn đang ngờ ngợ thì ảnh đã reo lên vui mừng:

“Em Nhàn hả? Lâu ngày quá ha! Dạo này mập ghê vậy em?”

“Anh Thái?!", giờ thì tôi đã nhận ra. Ảnh đẹp trai phát khiếp lên được. “Anh đi đâu bấy lâu nay. Dì Bảy nhắc anh suốt. Em nhớ anh quá trời.”, mặc dù hơi đau lòng vì ấn tượng đầu tiên sau nhiều năm gặp lại của anh là cái sự mập, tôi vẫn đủ bình tĩnh để đóng đưa một chút.

“Anh đi chơi và đi làm, không biết đi đâu nữa, chẳng nhớ.”, anh cười nhe răng. Xong rồi bằng cái điệu bộ lúng túng như thời xa xưa, anh mời tôi ngồi. “Ngồi ăn chè đi em. Má anh đi chợ rồi. Em ăn mấy ly? Bốn hay năm?”

“Sao lâu ngày mới gặp lại mà anh nỡ nói lời cay độc vậy?”, tôi nổi cáu. Càng lớn tôi càng dễ cáu. Tôi dựng xe lề đường, kéo cái ghế đầu ngồi xuống. Nhìn anh Thái múc chè, đập đá, tôi cứ thấy ngồ ngộ. Da anh đen nhem, còn đen hơn hồi xa xưa, mặt đầy tàn nhang, mắt thâm quầng, nhưng anh toát ra một thứ năng lượng vui tươi nào đó khiến tôi chỉ muốn ngồi đó ăn chè cả đời. Hôm đó, tôi ăn ba ly chè. Hôm đó, tôi ngồi thêm một lúc nghe anh kể những chuyện anh đã làm trong mấy năm đi xa. Hôm đó, anh kể ban đầu anh đi làm phục vụ trên một du thuyền đi vòng quanh thế giới này kia, xong anh chuyển qua làm phóng viên tự do cho một hãng tin nhỏ ở Mỹ, chủ yếu anh đi vòng vòng quanh Ấn Độ, Bangladesh, Nepal để viết bài, chụp ảnh này nọ. Tôi không rành mấy thứ đó lắm. Tôi hỏi anh sao anh thích để tóc dài. Anh nói do làm biếng cắt. Hôm đó, tôi về nhà trong lòng thấy có gì đó đang ngọ nguậy. Tôi kể nguyên cho Thư A nghe, nó nói mày nghĩ mày phi thường tới mức đó hả, mới gặp đã có bầu. Tôi nói, ý tao là một cảm giác gì đó. Thư A nói ờ nó biết, vì tôi thay vì phản pháo lại lời trêu ghẹo của nó như mọi ngày, thì lại đi thanh minh. Nói chung, nó rất hiểu tôi.

Dĩ nhiên mấy hôm sau tôi lại kiếm cơ ra ăn chè. Có bữa có anh ở đó, có bữa chỉ có dì Bảy. Có anh thì tôi ăn ba ly, không có thì chỉ hai. Dì Bảy khoe cái áo hoa hoè dài tới đầu gối mà anh đem về từ Ấn Độ cho dì. Có lần tôi

cãi nhau với thằng Tuấn Anh ngay giữa đường, ngay góc phố, trong tầm mắt ảnh. Tôi cúi tới mức quăng cái mũ bảo hiểm xuống đường. Bà con cô bác đi qua ai cũng nhìn, tôi thoáng gặp ánh mắt ảnh, tôi thấy ảnh đang cười. Cũng có mấy lần ảnh thấy tôi đem dây cột tóc đưa chú Long xe ôm nhờ giao hàng giúp, ảnh cũng cười vầy vầy tay. Cũng có lần trời đột ngột mưa quá là mưa, tôi đi đâu về ngang qua, thấy ảnh đang cúi húi thu dọn gánh chè một mình, không thấy dì Bảy đâu. Thế là tôi dựng vội xe trên lề đường, chạy tới giúp ảnh thu ghém đồ đạc chạy trốn dưới cơn mưa hắc ám. Tôi ướt hết, nhưng trong lòng vui xao xuyến. Tôi hy vọng bữa đó tôi đã làm ảnh cảm động ghê hồn.

Mỗi lần ngồi ăn chè là tôi có dịp nói chuyện thêm với ảnh, nghe kể mấy câu chuyện nhỏ nhỏ trên đường phiêu lưu của ảnh. “Phiêu lưu” là từ mà ảnh hay dùng để chỉ tất cả những thứ ảnh làm. Ảnh kể chuyện ảnh mãi nói chuyện với một đảng viên đảng Cộng sản Ấn Độ tới mức trễ tàu. Ảnh kể chuyện tay ảnh bị tê cứng vì mưa đá trên dãy Himalaya. Ảnh kể chuyện ảnh lưu trú một tháng trong khu ổ chuột gì đó, lớn nhất thế giới, ở Mumbai, ở đó ảnh cười bò và chơi đá banh và hút cần sa búa xua. Ảnh kể chuyện ảnh đánh nhau giành ghế trên chuyến tàu dài ba ngày xuyên Ấn Độ. Ảnh như một ô cửa sổ mở ra một thế giới sôi động, bản và đầy những thứ bất tiện. Ảnh không như cái bọn bộ tịch kệch cỡm hay đi du lịch dăm bữa nửa tháng rồi về nói chuyện như kiểu chúng thuộc nằm lòng cả thế giới. Ảnh đơn giản, nhẹ nhàng và hiền hiền. Tôi mê chết đi được. Tôi kể ảnh nghe chuyện tôi bán dây cột tóc siêu lời để dành được tới gần sáu chục triệu. Tôi kể ảnh chuyện tôi bán dây cột tóc ở hội chợ. Tôi kể ảnh nghe chuyện năm ngoái tôi đi học mà thi hoài thi hoài không qua được môn. Tôi kể ảnh nghe đủ chuyện. Tất cả những chuyện đó tôi kể lại cho Thư A. Mỗi lần vậy nó chỉ cười và vỗ mông tôi cái *đét*.

Tôi có nhiều bạn bè, bọn nó đứa nào cũng hay ho, đứa nào cũng vui vẻ và thú vị, nhưng không có đứa nào trong số đó kể tôi nghe những chuyện anh Thái kể, làm những việc như anh đã làm, thậm chí kể cả nghĩ đến cũng không. Tôi đâm ra thích anh lúc nào không hay. Tôi đánh bạo rủ anh đi chơi. Anh hỏi tôi muốn rủ anh đi đâu. Tôi nói tôi không biết. Thế là anh dắt tôi qua tận quận Hai tới một chỗ tối thui đầy muỗi nghe một bọn khùng đàn hát dở như hạch. Nhưng tôi vẫn rất chi là khoái. Bữa đó tôi nói dối thằng Tuấn Anh là tôi đi coi văn nghệ ở trường. Thiệt ra văn nghệ ở trường tôi bọn nó hát hò còn mắc ỏi hơn chỗ anh Thái dẫn tới nữa. Sau đó thỉnh thoảng anh có tạt ngang qua chỗ mấy quán cà phê tôi đang ngồi nếu hôm đó tôi ngồi một mình. Hoặc thỉnh thoảng tôi không chỉ dừng mua chè mà còn cho anh dăm ba thứ đồ ăn mà tôi luôn sẵn có bên mình.

Cũng có lúc tôi nghĩ tới chuyện bỏ quách thằng Tuấn Anh để mà theo đuổi anh. Nhưng tôi không bao giờ dám quyết đoán về việc đó, tôi để cơ hội trôi qua từ từ trong ngập ngừng, bởi vì tôi không muốn sự việc trở nên rắc rối. Với tính khí và quan điểm của má tôi, còn lâu bà mới dễ yên nếu tôi cặp kè với anh Thái. Đó là chưa kể tới chuyện thằng Tuấn Anh một phần vì thích tôi, một phần vì không dám cãi lời ba má nó, sẽ không bao giờ chịu dễ dàng để tôi ra đi. Cái chuyện tình yêu của tôi, nó căm cảnh và nó thâm hại vậy đó. Bản thân tôi cũng đầy sức ỳ, tôi không dám thay đổi cái gì. Nói chung, ngu lắm. Mà anh Thái thì, chắc gì anh đã thích tôi. Nhiều khi sự thân thiện chỉ là do tính cách của anh như vậy mà thôi. Chắc chắn việc anh mức nhiều chè hơn cho tôi không thể là dấu hiệu của chuyện anh thích tôi, việc anh đôi khi trêu trêu tôi lại càng không. Mà tôi thì mập thế này. Còn công việc của anh nữa, anh chỉ ở đây có ít lâu rồi lại đi. Lỡ tôi đang tán tỉnh mà anh bỏ đi tiếp thì sao? Ôi khổ quá!

Rồi cái ngày trọng đại mà tôi đưa anh vào *friend list* trên Facebook cũng đến. Tôi bỏ ra một tiếng đồng hồ duyệt hết tất cả hình và chữ anh đăng lên

trong vòng ba năm. Qua đó mà tôi biết ảnh lại sắp lên đường. Ảnh sắp đi sang Pakistan, theo đuổi một dự án mới. Hôm ảnh đi, tôi đem tặng ảnh một bộ dây cột tóc năm màu tươi như mùa hè rực nắng. Hồng pastel, xanh chuối, xanh da trời nhạt, xanh da trời nhạt hơn nữa và trắng. Tôi còn nhớ đoạn ảnh giứt cái dây cột tóc cũ ra để cột lại bằng sợi màu xanh da trời nhạt tôi tặng. Mái tóc ảnh xoã ra mượt một cách siêu thực như trong quảng cáo Sunsilk, dài tới nửa lưng. Mà cái sợi chun cũ ảnh dùng để búi tóc á hả, nhìn tởm vô cùng tởm. Tôi nói ảnh vậy, xong ảnh vứt nó vô sọt rác luôn. Ảnh cảm ơn, cắn môi dưới, rồi ôm tôi một cái nhè nhẹ. Ảnh nói, nếu rảnh thì qua thăm ảnh, ảnh sẽ dắt tôi đi chơi. Tôi thấy mừng trong lòng, mặc dù nghĩ tới cảnh một thân một mình qua bên đó tôi chỉ muốn khóc thét. Tôi đâu ngờ, cái ý tưởng qua thăm ảnh, nó cứ âm thầm bám rễ trong não tôi.

Một tuần sau ảnh đăng một cái *selfie* lên Facebook, *check-in* ở Karachi, Pakistan. Một chỗ lạ hoắc, tôi mới nghe tên lần đầu. Nhưng tôi thấy tóc ảnh búi bằng một trong những sợi dây cột tóc tôi tặng, sợi màu hồng pastel. Tôi sướng khôn tả. Ảnh không đăng nhiều thứ lên Facebook lắm, cứ khoảng một tuần một lần, chủ yếu là những mẫu chuyện nhỏ nhỏ, kiểu, mua một chục trứng gà mà cái nào cũng có hai lòng đỏ. Sự hiện diện của ảnh trong lòng tôi và trên Facebook, như ly chè bưởi giữa ngày hè, mặc dù ảnh đã không còn ở gần tôi nữa. Tôi nhiều lúc tôi muốn nhắn tin cho ảnh, nhưng tôi ngại lắm, tôi cứ im im, âm thầm bấm *like* mỗi khi ảnh đăng cái gì đó lên. Ảnh cũng không lướt Facebook nhiều để mà *like* những thứ của tôi. Kiểu, tôi đang yêu thầm vậy đó. Tôi cứ nghe bài *Say You Do* của Tiên Tiên suốt. Tình cảm đó làm tôi lung lạc và tôi càng ngày càng ít để ý hơn tới thằng Tuấn Anh. Từ cỡ gần một tháng trước cái ngày tôi tạt tô nước lèo hủ tít vô mặt nó, tôi đã không còn lén lén kiểm tra điện thoại nó coi thử nó có nhắn tin với con nào hay không. Thế cho nên, ngoài tức hộc máu ra, một phần

nào đó trong tôi cũng mừng khi cuối cùng tôi cũng có cái cớ để từ bỏ. Đăng nào thì nó cũng không ra gì và đăng nào thì tôi cũng đã yêu người khác rồi.

Con người ấy mà, kiểu gì họ cũng ưu tiên chuyện trai gái trước, vì vậy cái việc đầu tiên tôi làm trong chương mới này của cuộc đời chính là đi thăm anh Thái. Kể cả cái giá phải trả là nói láo bà má tôi cũng đi. Giờ thì tôi ngồi trên máy bay, bay qua tận cái xứ Hồi giáo xa xôi đó. Ban đầu tôi tính rủ Thư A đi, nhưng nghĩ lại tôi biết chắc nó sẽ không dám. Với lại, sự có mặt của nó sẽ như cục nước đá pha loãng không khí lãng mạn giữa tôi và anh Thái, nếu có. Thế nên tôi đánh liều đi một mình, sau một tuần ngồi nghĩ đi nghĩ lại và đọc mọi thứ tôi có thể đọc về Pakistan. Coi cả phim nữa. Tôi cũng có nghĩ tới chuyện báo trước cho anh Thái hay là tôi đang qua thăm, dù gì thì lúc tiễn biệt ảnh cũng đã gần như là rủ tôi qua thăm. Nhưng cuối cùng tôi lại muốn gây bất ngờ cho ảnh. Làm vậy có hơi cực một chút khi tôi phải đi một mình từ sân bay về nhà ảnh, trong tình trạng bơ vơ. Nhưng dù sao người ta cũng đã phát minh ra taxi. Tôi sẽ đánh liều, tôi sẽ đi taxi.

Thực tế diễn ra rất đúng kế hoạch của tôi. Tôi giả vờ ngoan ngoãn nghe lời bà má ra Bắc thăm ông nội và ông trẻ, việc mà bình thường còn lâu tôi mới tự nguyện làm. Rồi tôi giả vờ xuống Đường Lâm ở với bà trẻ ít lâu, vì tôi biết, má sẽ chẳng dă động gì nhiều nếu tôi ở dưới đó. Bả biết, đó là nơi tôi thấy ít khó chịu nhất ở miền Bắc. Tôi chỉ ở với bà trẻ vài bữa rồi tót lên Hà Nội xin visa Pakistan. Mất một tuần để hoàn thành thủ tục, tốn một mớ tiền khách sạn.

Mặc dù tôi đem theo một cái vali bụi và một cái balô nhưng vẫn thiệt quá khó để quyết định phải trang bị những gì cho một chuyến đi dài ngày dữ vậy. Bình thường mỗi tuần tôi bận hết tám bộ đồ, làm phép tính đơn giản, tôi gói ghém hai mươi bộ. Tôi trừ ra bốn bộ vì nghĩ mình có thể giặt và mặc lại được. Tôi để váy và đầm ở nhà, chỉ mang toàn áo sơmi hoặc áo thun đen rộng và quần đen rộng. Theo như tôi đọc được trên mạng thì tốt

nhứt bạn nên ăn mặc thiệt là giản dị ở mấy chỗ như Pakistan, nếu không bạn sẽ thành tâm điểm của sự chú ý khi đi ngoài đường. Tôi không thiếu gì đồ đen, vì đó là xu hướng đợt trước. Đợt này đang môden màu hồng nhạt, nên đây là dịp để xài cho hết cái đồng màu đen tồn kho này. Tôi cực kỳ khoái hai hiệu Mango và Topshop, nhưng đồ của họ toàn kiểu váy và đầm, toàn hơi hở hở, nên tôi đành ngậm ngùi để ở nhà, chỉ dùng được đồ của mấy hiệu indie^[1] nhỏ nhỏ ở quận Nhứt. Tôi nghĩ sau này tôi cũng sẽ mở một hiệu kiểu vậy, vì tôi chẳng nghĩ ra trò làm ăn gì khác. Rồi tôi phải cố lắm mới bỏ bớt một đôi giày cao gót, chỉ mang một đôi giày Adidas Superstar đen yêu thích. Tôi thích giày Adidas. Tôi có những ba đôi Superstar, một trắng, một đỏ, một đen. Để cho chắc ăn, tôi phòng hờ một đôi dép có quai hậu. Để cho gọn bớt tôi chỉ cầm theo hai thỏi son thay vì ba. Một thỏi màu cam đỏ và một thỏi màu hồng phấn. Tôi nghĩ kiểu gì cũng không loại được thứ nào nữa trong bộ đồ nghề trang điểm, nên tôi mang theo tất cả. Kem dưỡng da và kem chống nắng và kem dưỡng da trước khi đi ngủ và sữa rửa mặt cũng không thể để ở nhà được. Tôi đem theo toàn bộ số đồ lót thể thao mà có một dạo tôi sắm về để đi tập gym. Toàn bộ hiệu Adidas. Tôi tập được hai buổi thì bỏ nên cái nào cũng còn như mới. Nói chung, tôi không chịu được mấy thằng huấn luyện viên mồ hôi bóng nhờn đi sàng qua sàng lại trước mặt trong mấy phòng tập gym. Tuy nhiên, tôi không quên kèm theo hai bộ đồ lót bình thường để phòng trường hợp tôi cửa đổ được anh Thái. Tôi bỏ luôn cuốn *Đoạn Tuyệt* mà Thư A cho vào vali, phòng khi cần đọc để lên tinh thần. Tôi đem theo cái kính mát Gentle Monster Illusion GR1 gọn màu xanh ngọc bích trong suốt. Tôi nghĩ một cái kính mát là đủ. Và không thể để cái túi xách chéo màu bạc óng ánh dạ quang hiệu Chanel thừa hưởng từ bà má ở nhà được. Một bà bạn của bà đã tặng bà cái túi này, nhưng bà không xài được do nó nhìn quá trẻ so với gu của bà. Thế là tôi hưởng. Tôi mê nó lắm, vì nó đẹp và đắt dữ dội. Tôi không

thể đi đâu mà không có nó bên mình, bởi tôi chứa tất cả những thứ bảo bối sống chết trong đó: khăn giấy tẩy trang, sữa rửa mặt, iPhone, dây sạc, son, tiền lẻ, son bóng, khăn giấy, băng vệ sinh dự phòng, dây cột tóc, sữa rửa tay, nước hoa bỏ túi vân vân và vân vân. Ban đầu tôi định để cái ốp lưng điện thoại Pikachu ở nhà vì nó quá cồng kềnh, có hai tai dựng ngược và đuôi dài các kiểu, nhưng tháo ra thì tôi thấy cái iPhone trần truồng kỳ cục, thế là tôi lại mang theo.

Tóm lại hành lí của tôi chỉ đơn giản gọn gàng có vậy. Rồi tôi mua vé máy bay cả hai chiều. Chiều về sau chiều đi hai mươi ba ngày. Và tôi bay đi. Bay đi.

Chương 4

Làm bộ với Thư A thì oai lắm, nhưng thiệt ra tôi sợ chết khiếp. Tôi đã từng du lịch ra nước ngoài một vài lần. Hai lần. Lần đầu là đi Bangkok và lần thứ hai là đến Seoul, với đám bạn, bảy đứa, trong đó có Thư A. Đối với tôi, trước giờ, đi du lịch nước ngoài đồng nghĩa với việc chuẩn bị trước cả hai ba tháng trời rồi cùng bạn bè bay đến một nơi xinh đẹp, một thành phố lớn đầy những khu mua sắm, mua và mua và mua và mua. Và chụp hình và chụp hình và chụp hình rồi đăng Instagram và Facebook kèm theo những câu kiểu “ôi tất cả những gì tôi mong muốn trong cuộc đời là những kỳ nghỉ”, trong khi nếu không đi nghỉ thì tôi cũng có bận bịu quái gì đâu.

Bay đến Karachi là một chuyện hoàn toàn khác, lại còn bay một mình. Trước đây tôi chưa từng đi đâu một mình, kể cả đi từ nhà ra cà phê Sài Gòn. Ở cách nhà có ba bốn trăm mét tôi cũng nhứt quyết phải rủ con Thư A đi cùng cho bằng được. Ai mà chịu được chuyện phải đi đâu đó một mình chứ. Thế mà giờ tôi đang vác xác mập một mình qua tận Pakistan, vậy đủ thấy sức mạnh của tình yêu và khát vọng đoạn tuyệt nó lớn đến cỡ nào. Đối với tôi, Pakistan thuộc về cái tập hợp nhập nhằng các quốc gia bị dày vò bởi chiến tranh và xung đột tôn giáo cùng thứ trang phục rộng thùng thình, cứ hể trên mạng có bất kỳ tin tức gì liên quan đến Pakistan, hay một nước *stan* nào đó, thì đến quá nửa số trường hợp là tin về một vụ nổ bom chết mấy chục người làm bị thương mấy chục người. Kiểu, tôi mặc định gộp chung tất cả lại với nhau, Pakistan, Afghanistan, cái gì đó *stan*, cái gì đó *stan*, *stan*

stan stan, Iran, Iraq, Syria... bỏ vô một cái hộp có nhãn “chiến tranh, Hồi giáo, tránh.”

Pakistan là nơi Osama Bin Laden lẩn trốn lúc hắn còn sinh thời. Tôi biết vậy. Có bận tôi coi phim *Zero Dark Thirty*. Đại ý phim kể về cô nhân viên tình báo trẻ của CIA tóc đỏ mặt có tàn nhang theo đuổi dấu vết trùm khủng bố râu dài suốt mấy năm trời. Xong cuối cùng cô lòng ra được hắn đang trốn trong một cái nhà bụi. Xong đội đặc nhiệm tới giết hắn bằng cách làm rơi một cái máy bay trong sân nhà hắn rồi lén vô nhà giả vờ kêu “Osama” để hắn lò đầu ra thì bắn chết. Cuối phim cô tình báo đáp máy bay về nước trong tình trạng nước mắt nước mũi be bét. Pakistan hiện lên trong phim dưới một bầu khí quẩn vàng vọt, đầy bụi, còn bụi hơn cả Hàng Xanh. Những người đàn ông da nâu râu bậm trợn ngời không hoặc khổ cực làm lụng vất vả trong bộ đồ trắng tinh hết sức thiếu thực dụng. Những ngôi nhà vuông vức trên đường phố nghẹt người và xe cộ và bụi và các xe đẩy chở đầy trái cây và bụi và các xe ô tô bốn bánh cổ lỗ và bụi. Hình như cố ý, người ta khắc họa mọi thứ trong phim như thể sẵn sàng chết một cái chết bất ngờ đột ngột bởi một tiếng nổ long trời hoặc một đường đạn từ đâu bay tới vô tình đập lên con tim đang đập hùng hục.

Không lo sao được, khi anh hải quan ở sân bay Karachi cứ liên tục nhìn trần trời vô tôi rồi lại lục lục hộ chiếu của tôi rồi lại lặp lại quy trình trên năm lần bảy lượt. Kiểu, con bé mập này đang làm gì ở đây? Anh cuối cùng cũng lấy lại được bình tĩnh mà yêu cầu tôi khai cho ảnh địa chỉ của người sẽ chứa chấp tôi trong thời gian tôi lưu trú ở Karachi. Tôi đưa tờ giấy viết vội địa chỉ của anh Thái cho ảnh:

Merijn van den Bosch. Hẻm 41, đường 19, Model Colony. Karachi.

“Sao cô quen người này?” anh hải quan hỏi.

“Bạn tôi.”, tôi trả lời, giọng run run. Dì Bảy nói anh Thái ở cùng với một đồng nghiệp, nên tôi đoán cái tên trên địa chỉ kia là tên thằng đồng

nghiệp đó. Anh hải quan ghi chép vài dòng gì đó vô cuốn sổ để trên bàn, khẽ đưa mắt nhìn tôi lần nữa, cái nhìn không chất chứa mà-y-mập-quá. Xong ảnh đóng dấu cái *đùng* vô quyển hộ chiếu, tiếng động vang vọng khắp cả cái sảnh cao và mát lạnh lát đá hoa cương vàng lò nhờ. Khác với cảnh tượng đông đúc thường thấy ở các sân bay lớn, giữa buổi chiều mà khu vực làm thủ tục nhập cảnh ở đây chỉ lưa thưa một số ít người, có vẻ như toàn là hành khách trên cùng chuyến bay với tôi. Anh hải quan nói:

“Chào mừng đến Pakistan!”

Đưa lại tôi quyển hộ chiếu, kèm một nụ cười nhẹ thân thiện, ảnh chỉ tôi vô một lối đi hẹp dẫn ra ngoài. Cuối lối có hai anh cảnh sát cầm súng máy sầm soi cẩn thận hộ chiếu của tôi lần nữa, xong lại diễn tiếp vở nhìn-hộ- chiếu-nhìn-mặt mấy lần rồi mới chịu trả. Tôi cảm ơn hai anh cảnh sát, nhét hộ chiếu cẩn thận vô túi áo trước ngực, con tim đang đập từng từng hồi hộp. Tôi đi ra ngoài mà bước chân chậm chạp như đưa đám. Một trong hai anh cảnh sát gọi với theo:

“An toàn nha em!”

Lời dặn dò này chỉ làm cơn sợ đang nhen nhóm trong lòng tôi bùng lên thêm. Tôi dừng lại quỳ gối tiền đổi năm trăm đôla Mỹ ra tiền Pakistan, kêu là rupee. Xong tôi hít một hơi dài, rồi tôi hít một hơi dài nữa, rồi tôi cất bước ra ngoài.

Trước mặt tôi là một vùng sáng rộng lớn tạo ra bởi ánh nắng vàng và bầu trời xanh bên ngoài cửa. Khoảng mấy chục người đàn ông và vài người đàn bà đứng nhón nháo ngoài cửa, vẫy vẫy tay cùng mấy tờ cáctông ghi tên người nhà hoặc khách quý bằng thứ ký tự giun bò. Đàn ông thì mặc trang phục giống kiểu áo dài Việt Nam nhưng may bằng vải cotton đơn giản và rộng hơn nhiều. Làm tôi liên tưởng tới kiểu đồ “quá cỡ” đang môden hiện nay ở quận Nhứt. Cũng kiểu áo sơ mi dài nhưng quần thì ngắn tới nửa ống chân thôi, để lộ tất mô đen Hàn Quốc và giày mô đen ở dưới. Trong khi

quần của những người đàn ông này dài có khi quệt đất. Phụ nữ thì có vẻ phong phú hơn trong trang phục, một số người mặc loại áo dài may bằng vải có hoa, khăn trùm đầu màu đen hoặc cũng hoa hoè nốt. Một số người khác thì mặc thứ đồ tôi vẫn hay thấy trên TV chương trình thời sự: đen hoặc xanh da trời đậm, che cả người, bịt kín luôn mặt chỉ chừa cặp mắt.

Bất giác tôi đứng giữa một thế giới khác hẳn. Gần như mọi đôi mắt từ đám đông kia bỗng dừng đổ dồn về phía tôi. Chiều tướng. Không hẳn là cơn sợ mà là cảm giác bối rối không biết phải làm gì, phải xử lý gì tiếp theo. Hai đầu gối tôi nhũn ra. Tôi không bước nữa mà đứng nhìn quanh quất. Cái ba lô như trĩu xuống kéo tôi về phía sau. Đám người lạ lẫm kia che chắn hết cảnh quan bên ngoài, nhưng phía trên xa xa là lớp bụi vàng vọt gợi lại đúng cái cảm giác khô cằn mà tôi có khi coi phim *Zero Dark Thirty*. Trong một khoảnh khắc tôi chỉ muốn quay đầu đi ngược vô trong sân bay rồi kiếm cách bay về. Nhưng ngay cả việc đó tôi cũng không có đủ năng lượng để mà làm. Tôi chỉ đơn giản đứng đó. Bỗng một cái vỗ vai từ đâu hiện đến khiến tôi giật bắn người. Đó là một tay thanh niên đeo kính mát bầy màu, có bộ râu quai nón cắt tỉa cẩn thận, làn da ngăm đen và cái miệng thì cười cười. Tôi liếc nhìn bàn tay hắn đang đặt trên vai mình: đầy đá quý, những viên đá quý màu đen, đỏ, xanh lục đậm, gắn trên những cái nhẫn to cộ bằng bạc.

“Trùm mái tóc em lại.”, hắn nói. Chết cha, tôi quên mất, mái tóc dài nhuộm vàng của tôi đang xõa ra tung tóe. Tôi đã đọc trên mạng, theo phong tục ở đây thì tốt nhất mái tóc của người phụ nữ không nên để lộ thiên giữa đường giữa sá, đặc biệt là khi nó được nhuộm vàng chói như của tôi. Thiệt là gây sự chú ý quá sức.

“Cám ơn. Anh là ai?”, tôi nói rồi trùm mũ áo khoác lên đầu, động tác này làm tôi có cảm giác mình như nhân vật trong một bộ phim hành động đang phải lẩn vô đám đông ở nơi xa lạ.

“Anh là Alism. Lái xe taxi. Em cần đi đâu?”, hăn nhe răng cười. Tôi rút túi lấy tờ giấy ghi địa chỉ ra đưa cho hăn. Hăn liếc qua rồi hô giá bốn trăm rupee, vì cũng gần đây thôi. Tôi trả giá xuống còn ba trăm năm mươi, lấy lệ, vì ai mà biết giá cả ở đây chớ. Hăn nói ba trăm bảy mươi thì được, nể em là người ngoại quốc đấy. Tôi ừ luôn. Tôi muốn chui vô một cái taxi càng sớm càng tốt. Tôi muốn phóng đến chỗ anh Thái càng nhanh càng tốt.

“OK.”, Alism đồng ý rồi đón lấy tay kéo cái vali của tôi, làm một động tác nghiêng đầu ra hiệu tôi đi theo hăn. Tôi đi theo hăn.

Chương 5

“Wetnam? Em tới từ Wetnann?”

“Không, Việt Nam. Việt Nam.”

“Wietnam?”

“Gần đúng rồi đó.”

“Wietnam? Chỗ đó là chỗ nào?”, Alism hỏi bằng thứ tiếng Anh gấp khúc, giọng hần trong, nhưng lại khàn khàn ở đâu đó sâu trong cổ họng. Năm phút đồng hồ đã trôi qua trên chiếc taxi bé chút xíu này, và tôi vẫn chưa thể bày cho hần phát âm đúng tên nước.

“Một quốc gia ở phía Nam Trung Quốc. Gần Thái Lan đó.”

“À Thái Lan. Trung Quốc. Tên Wietnam nghe quen quen. Anh đã nghe ở đâu đó rồi.”

“Tất nhiên là anh đã nghe đâu đó rồi.”, tôi thở dài ngao ngán.

Trong xe không có máy lạnh mà chỉ có một cái quạt nhỏ quay quay, thổi ra thứ gió nực nực, thốc vô mặt vô mũi làm tôi khó thở. Tôi hỏi:

“Em có thể mở cửa sổ ra cho mát được không?”

“Bụi lắm.”, Alism nói, lắc lắc đầu. “Nhưng cũng được, nếu em nóng quá.”

Bụi cũng được. Bụi ở Sài Gòn tôi còn chịu được, huống hồ bụi ở đây. Tôi xoay xoay tay vặn cổ lỗ xỉ, kêu ề ề. Tấm kính cửa sổ chạy xuống từ từ từ từ, một làn gió khét lẹt thổi tốc vô xe, mát rượi. Âm thanh cũng tràn vô, ngập cả xe, ù ù ù ù. Tiếng bình bịch của những chiếc xe máy đang chờ trên

đó những người phụ nữ đội khăn trùm, che mái tóc. Họ ngồi vắt vẻo sau xe, một tay bám lấy người đàn ông đang khom mình rẽ ga. Những cái xe có bình xăng trước, cũ kỹ và trầy trụa. Có người đội mũ bảo hiểm, có người không hề đội, cứ để đầu trần trong gió. Bụi trong không khí dày và to hạt, tới mức bão hoà, làm tôi muốn hắt xì, tôi phải lấy tay che mũi lại. Bụi tạo thành những cơn cuồng phong cuốn vào thành từng đợt sóng, gây ra bởi một chiếc xe tải kỳ cục phóng như điên. Nếu không nhìn thấy trực tiếp thì tôi khó mà tin được trên đời này lại có dạng xe tải được trang trí kiểu vậy. Nó giống như mấy cái rạp xiếc di động, hoặc như mấy cái xe chở hòm của người Hoa ở quận Năm, hoặc một thứ gì đó còn hơn gấp vạn lần như vậy. Hãy tưởng tượng cái bàn thờ đầy hàng mã nhà bạn đang phóng như bay trên đường. Nó mang trên mình một con công khổng lồ. Đầu công là một cái tượng bằng nhôm hay gì đấy, gắn phía trên đầu khoang lái. Đuôi công được vẽ vắt ra sau thùng hàng, lấp lánh kim tuyến. Cả cái xe màu đỏ, còn con công thì màu xanh. Phía trước xe còn gắn thêm hai thanh thép bự, tua tủa những lông đủ màu, như hai cái chổi lông gà. Tôi quay qua hỏi Alism:

“Xe gì vậy?”

“Xe tải.”, hắn nói, dừng dừng.

“Xe tải chở gì mà nhìn như cái đình di động vậy?”

“Xe chở đất đá hay gì đó.”, hắn cười cười.

“Xe chở đất đá mà vậy hả?”

“Ừ, phần lớn xe tải ở Karachi đều vậy.”, hắn chỉ tay về phía trước, chệch qua bên trái. “Nhìn kia, thêm một chiếc nữa nè.”

Tôi nhìn theo tay hắn chỉ. Đúng là một chiếc nữa, cũng diêm dúa không kém. Nếu là một chiếc xe tải thì chắc tôi sẽ là một chiếc dạng này. Tôi tròn xoe mắt, chưa gì mà đã như ở xứ thần tiên. Tôi lại bịt mũi nhìn ra cửa sổ. Phần lớn xe hơi đang chạy đều là loại xe kiểu như chiếc tôi đang ngồi đây.

Nó là loại xe màu trắng, hiệu Suzuki, nhỏ, vuông vức giống hồi mấy chục năm trước. Thịnh thoảng lăm mới có một chiếc Honda hay Toyota kiểu dáng mới chạy xẹt qua. Cây cối hai bên đường vàng và xơ xác, một phần cũng do bụi bám đầy hết các lá màu xanh, cỏ lau mọc đầy dưới đất. Tôi đang đi trên xa lộ, nhanh vun vút.

Rồi đột ngột nhà cửa xuất hiện. Từ cả hai bên. Những khối nhà cũ kỹ, màu xám hoặc màu bìa cạtông buồn rầu, là mặt ngoài của một rừng nhà cửa bạt ngàn, xếp chồng xếp lớp, chen chúc nhau mà mọc. Vĩa hè không tồn tại, hoặc tồn tại dưới dạng vết tích còn sót lại từ đời nào đời nào. Nhà cửa không cao lắm, cùng lắm chỉ hai ba tầng. Xe chạy lên một cái cầu vượt, tôi thấy rừng nhà cửa kéo dài ra tận chân trời xa xa. Tầm mắt của tôi không bao quát hết được. Thịnh thoảng, từ trong đó nhô lên một vài ngọn tháp cao gầy, đội trên đầu một cái chòi nhỏ có cửa sổ, trên đỉnh có một thanh thép thu lôi. Có một số tháp không đội chòi mà đội cỡ bốn cái loa phóng thanh khổng lồ. Chúng như tầng thực vật cao nhất trong một khu rừng rậm nhiệt đới. Tôi hỏi Alism:

“Những ngọn tháp cao kia là gì vậy?”

“Đó là những cột tháp của các thánh đường, kêu là các *minaret*. Chúng được dùng để gọi người ta đi cầu nguyện. Mỗi ngày năm lần. Lời gọi đó kêu là *azan*.”, Alism nói như kiểu một hướng dẫn viên du lịch.

Tôi lại chăm chú ngắm đường phố. Một số ngôi nhà ở lớp ngoài cùng, chìa mặt ra đường có bờ tường được tận dụng làm bảng quảng cáo cho Fanta, Pepsi hoặc thứ gì đó có vẻ như là các nhãn bánh kẹo địa phương, xe cộ hoặc một hãng viễn thông nào đó, tạo thành các ốc đảo màu sắc giữa biển tường lờ nhờ trung tính. Rất nhiều xe bán trái cây và đồ ăn dạo, treo đầy các cột chuối, táo, cam, ổi, nho này nọ. Được rắc đều và dày lên toàn bộ là con người, đang vội vã hoặc chậm rãi đi đâu đó, làm gì đó, hoặc đơn giản là đứng ngơ ngác. Ánh nắng buổi chiều nhuộm toàn bộ cái kiến trúc đó

và những chủ nhân của nó trong một màu vàng nóng bức ngọt ngào. Cái khung cảnh này, lần đầu tiên tôi trực tiếp thấy trong đời. Nó không hẳn là điều tàn, ngược lại, khá có sức sống, nhưng nó bụi bặm, lộn xộn và có gì đó rất thiếu chăm chút, và rất thiếu niềm nô nức. Và rất nghiêm túc. Kiểu, tại sao người ta chỉ sơn nhà bằng những màu nhàm chán đó? Phải chăng tâm hồn người ta thiếu vui sống hát ca nhảy múa đến vậy? Hay ở đây đang có môđen tông màu kiểu đó?

“Anh sinh ra ở thành phố này hả?”, tôi gợi chuyện.

“Thành phố?”

“Ý em là anh sinh ra ở Karachi?”

“Karachi. À không, anh sinh ra ở nơi khác, nhưng anh sống ở đây.”

“Cả gia đình anh ở đây?”

“Không. Anh không có gia đình. Chưa lấy vợ.”

“Ba má anh?”

“Ba má anh sống ở Lahore.”

“Lahore là ở đâu?”, tôi hỏi. Tôi thiệt tình không nhớ lắm mấy cái thông tin sơ sài đã đọc lúc còn ở Sài Gòn và Hà Nội. Nói chung tôi đọc cho vui vậy thôi, chứ có đọc kỹ tôi cũng chẳng nhớ.

“Lahore ở phía Đông Bắc. Gần biên giới Ấn Độ.”, Alism cười mím, phẩy tay. “Em sang nước anh làm gì? Buôn da bò?”

“Tại sao lại là buôn da bò? Không. Em sang thăm bạn em.”

“Bạn em? Bạn em là người Pakistan?”

“Bạn em là người Việt Nam.”

“À, lại một người Wietnam nữa. Em lấy chồng chưa?”

“Tất nhiên là chưa.”

“Tại sao chưa?”

“Thì chưa lấy chớ sao. Trời, hỏi gì kỳ.”

“Em có bạn trai?”

“Có. Hoặc không.”

“Người em đang đi thăm là bạn trai em?”

“Không. Hy vọng là đúng vậy.”

“Em có quan hệ tình dục với bạn trai em?”

“Ờ... có.”

“Tại sao?”

“Tại sao anh hỏi vậy? Và tại sao anh hỏi tại sao? Trời ơi anh bị điên hả?”

Alism có vẻ bất ngờ vì thái độ của tôi. Hắn quay qua nhìn tôi trong vòng hai giây rồi lại tập trung lái xe. Ánh nắng chiều chiếu vô cặp kính mát của hắn lấp lánh. Tôi không cảm thấy bị đe dọa bởi sự kỳ quặc của hắn. Trái lại, cảm thấy hắn khờ khờ, hoặc có lẽ do hắn sinh trưởng trong một nền văn hoá quá khác biệt với tôi. Tôi nghe nói người đạo Hồi rất nghiêm ngặt trong chuyện quan hệ tình dục trước hôn nhân. Alism chắc cũng lớn lên với những quan niệm như vậy ghim trong đầu.

“Anh mấy tuổi rồi?”

“Ba mươi.”

Trời đất ơi, ba mươi tuổi. Tôi đoán hắn vẫn còn trinh. Hắn thỉnh thoảng quay qua nhìn tôi cười, kính mát trễ xuống, lộ ra đôi mắt màu nâu nhạt lung linh, hết như màu kính áp tròng tôi hay đeo mỗi dịp cần ăn diện hơn bình thường chút đỉnh. Mười tiếng đồng hồ trên máy bay khiến tôi bắt đầu thấm mệt. Mùi khét nhè nhẹ vẫn theo gió ùa vô dù cho xe đã đi vô một khu vực phố xá khá đông đúc nhộn nhịp. Alism nhìn vô tờ giấy ghi địa chỉ rồi cho xe chạy chậm lại, quẹo vô một con đường bên tay phải. Không rõ đây là một con hẻm bự đủ cho một chiếc ô tô rưỡi ra vô hay là một con phố rất

nhỏ rất cũ. Mặt đường gồ ghề đầy những rác và nước đọng. Chiếc xe rù rì chạy ngang qua một con quạ chết nằm trên đường, ruột lòng tim gan phơi ra. Cảnh vật nhếch nhác bụi bặm này làm tinh thần tôi hơi chùng xuống một ít, dù cho vẫn còn hớn hở lắm, vì sắp được gặp anh Thái. Nhà cửa hai bên cái nào cái nấy ít ra là hai ba tầng, thông ra đường bằng những cánh cổng sắt đóng kín mít bít bùng: Kể cả những khe hở giữa các thanh sắt cũng được gia cố thêm bằng lưới mắt siêu nhỏ, làm như có một sự kiện nào đó đã đột ngột làm cho người ta quyết định rằng họ không thể chịu nổi việc người qua đường có thể vô tình nhìn thấy một mảnh vụn của những gì ở bên trong. Thứ duy nhứt mở ra từ những bức tường ở đây là mấy ô cửa sổ bụi mờ toang ra một khoảng không gian nhỏ làm nơi trưng bày các loại nhu yếu phẩm hàng ngày như Fanta, Pepsi, thuốc lá, dầu gội đầu hay nước rửa bát gì đó treo thành từng dây lủng lẳng. Người bán hàng luôn là đàn ông. Kiểu, phụ nữ đã đi đâu đó hết. Mặc dù tôi biết là họ ở đâu đó phía sau những bức tường kia, những cánh cổng kia, nhưng sự vắng mặt đó vẫn làm tôi thấy rờn rợn.

Nhưng tôi lại mau chóng tươi lên khi quay ngược trở lại với anh Thái. Dù mọi thứ có điêu tàn thế nào đi nữa thì tôi cũng sắp được gặp anh. Tôi tưởng tượng phản ứng của anh, những gì anh nói với tôi khi thấy tôi đứng trước cửa. Trời ơi, chắc sẽ tuyệt lắm đây. Dù anh có chưa yêu tôi như tôi yêu anh, nhưng ai lại cự tuyệt một cô gái mang thân mập vượt nghìn trùng sang tận đây tìm mình chứ. Và kể ra tôi cũng khùng lắm chứ đâu phải dạng tiểu thư bánh bèo.

“Aaaaaa.”, Alism đột ngột la lên.

“Cái gì vậy?”

“Anh nhớ ra rồi. Anh đã chở một người Wietnam cách đây tầm ba tháng. Cũng đi vô đúng khu này.”

“Hả???”, tôi đột ngột cảm thấy như thế giới này thật nhỏ bé, hoặc Pakistan này thật nhỏ bé. “Người đó nhìn như thế nào.”

“Một thanh niên. Trẻ hơn anh vài tuổi. Tóc dài.”

“Ồi trời ơi, bạn trai em đó.”, tôi cả mừng, nhận bừa mà không biết ngượng.

“Thế à? Đó là người mà em đang đến thăm.”

“Ừ đúng.”

“Nhưng nó đã đi cách đây hai tuần rồi mà.”

“Hả???”

“Cách đây hai tuần đích thân anh đã chở nó ra bến xe đò.”

“Sao có chuyện đó được?”, tôi cảm thấy như sà xe hụt xuống. Thật quá sốc. Mồm tôi há hốc, trợn mắt nhìn Alism đang lúng túng.

“Đúng mà.”, hần thẳng xe cái *kịch*. “Chính nhà này.”, hần nói và chỉ tay hướng ra cửa sổ bên phía chỗ ngồi của tôi. Theo tay hần chỉ, tôi thấy một căn nhà có cổng sắt cao màu xám, có lưới mắt cá nhỏ. Đóng im im.

“Vậy em biết làm gì bây giờ?”, cả hai cơn, cơn sợ và cơn hoảng loạn đột ngột dâng lên trong não tôi. Tôi quay qua hần, như thể hần là người duy nhất tôi có thể dựa dẫm vô được lúc này, mà đúng thế còn gì. Tôi đang đối diện với thất bại ê chề, gây ra bởi sự chủ quan hoặc sự hờn trai của tôi, hoặc cả hai. Tôi bí mật sang đây để gây bất ngờ cho anh Thái, dè đâu chưa gì mà chính tôi đã phải đóng vai người bị bất ngờ trước. Chắc chết quá, nếu đúng như lời hần nói, nếu anh Thái đã đi đâu đó rồi, thì tôi chỉ có nước chết. Tôi xoay xở làm sao giữa chốn này?

Chương 6

Alism đứng lóng ngóng bên cạnh trong lúc tôi bấm chuông cửa. Thái độ của hắn rất tội nghiệp, làm như chính hắn là người gây lỗi, là lý do gây ra tai ương của tôi. Hắn cứ nhìn quanh quất rồi lại nhìn tôi, kiêu, chỉ muốn biến khỏi đây càng nhanh càng tốt. Sau hồi chuông thứ ba thì có tiếng dép *lẹt xẹt* vọng ra từ trong nhà, ai đó đang mở khoá cửa từ bên trong. Trong vòng hai giây trong tôi dấy lên một hy vọng rằng đó chính là anh Thái, rằng anh có thể chỉ đi đâu đó vài ngày rồi về. Thế nhưng khi cổng mở ra, người đó là một thằng Tây cao lêu nghêu, tóc xù xoăn tít, râu ria rậm rạp. Hắn ngơ ngác hỏi:

“Ơ ai đây. Anh chị là ai? Em đến tìm Thái à?”

“Sao anh biết em đến tìm anh Thái? Anh Thái có ở nhà không?”

“Em là một người Đông Á. Thái cũng là người Đông Á, dễ liên kết mà. Nhưng Thái đã đi lên phía Bắc từ hai tuần trước rồi.”, hắn đáp, “Em có quan hệ gì với Thái?”

“Em là bạn anh Thái. Anh Thái đang đi đâu vậy? Anh có quay lại đây không?”, tôi hỏi dồn, “Bao giờ thì anh quay lại?”

“Anh không biết Thái đi đâu nữa. Và chắc là nó sẽ không quay lại đâu. Nhưng sao em lại sang tận đây tìm Thái? Có việc gì gấp à?”

Thôi chết cha. Hãm vãi. Tôi ngồi phịch xuống đất, vò đầu bứt tai. Ở nhà mỗi lần con Thư A làm vậy là bị tôi chỉ trích ngay, bây giờ thì đến lượt tôi. Tôi muốn ăn vạ một lúc, nên cứ ngồi thế, úp mặt vô hai bàn tay. Thấy chưa,

lẽ ra tôi nên liên lạc trước với anh Thái thì hơn. Trời đất ơi. Cuộc đời tôi ấy mà, nó khổ cực và bi kịch không bút mực nào tả cho được. Có tiếng Alism mở cốp xe lấy hành lý của tôi ra và tiếng tên người Tây hỏi hẩn:

“Anh đưa cốp từ sân bay về đây à?”

“Vâng, một cô gái xấu số.”

“Không đến nỗi nào. Cứ để xuống đó được rồi. Tôi sẽ lo phần còn lại.”

“Cám ơn.”

Có ai đó vỗ vai tôi nhẹ một cái, kiểu an ủi, xong tiếng cửa xe đóng cái *ùynh* rồi tiếng động cơ xe đi từ từ ra xa. Tôi cứ ngồi thế, chẳng thiết gì. Thiết, chẳng phải tôi chán chường gì, nhưng tôi biết phải làm gì tiếp theo đây? Còn những hai mươi ngày nữa mới đến ngày bay về, không lẽ lại đổi vé bay về ngay ngày mai? Tên người Tây nói:

“Em đứng dậy đi. Không có gì phải lo. Anh là bạn của Thái. Tên Merijn. Merijn van den Bosch.”

Tôi dụi dụi mắt, đứng dậy vén vén lại đầu tóc rồi khai tên. Nhàn. Thanh Nhàn. Trời ơi, tên thì tên Thanh Nhàn, mà đã không “thanh” rồi, giờ còn không “nhàn” nốt. Số đen gì đâu. Merijn thấy thái độ của tôi, cười cười nói:

“Em cứ ở tạm đây. Phòng của Thái còn trống. Xong rồi tính tiếp. Anh không biết bao giờ Thái về. Cũng có thể chỉ vài ngày nữa.”, đoạn hẩn chủ động kéo cái vali to bự của tôi vô trong nhà. Tôi ôm cái balô đi theo sau. Tôi cũng không còn lựa chọn nào khác ngoài tin hẩn. Địa chỉ này là do dì Bảy đưa cho, mà hẩn rõ ràng là có biết anh Thái. Hẩn nhắc tới tên ảnh trước cả khi tôi kịp nói ra. Hẩn quay lại hỏi tiếp:

“Em không nói cho Thái biết chuyện em sang thăm hả? Sao đường đột vậy?”

“Em tính gây bất ngờ cho ảnh.”

“Cũng cứng đó,” Merijn cả cười, “em gái anh, có cho tiền cũng không dám sang đây thăm.”

Cánh cửa gỗ kêu rít lên mở ra một phòng khách âm u, ẩm thấp, giữa phòng có một cái sofa bọc vải nhung màu nâu nâu vàng vàng, có thêu chỉ vàng kim tuyến nhưng đã sờn hết cả. Một cái bàn kiểu tiếp khách có mặt kính cáu bẩn, trên bàn có độc một cái gạt tàn thuốc đầy ứ, tàn rơi vãi tung tóe. Trên tường, bên cạnh cái TV màn hình phẳng khá bụi, treo một tấm ảnh thánh địa Mecca với vài dòng chữ loằng ngoằng. Không có một cái cửa sổ nào. Ban ngày mà vẫn phải bật đèn. Ánh đèn neon trắng nhợt tạo cho tôi cảm giác buồn bã ỉu rũ. Chắc Merijn cũng tự ý thức được tình trạng nghèo nàn của phòng khách, hăn bỏ qua, dẫn tôi tới một cái cầu thang tối tăm dẫn lên tầng trên.

“Phòng trước đây của Thái ở tầng trên. Em cứ lên đó nghỉ trước đi rồi lát nữa xuống ăn tối và nói chuyện sau. Cứ yên tâm. Ở đây an toàn.”

Tôi chỉ gục đầu thở dài. Cảnh tượng cũ nát tối hù này làm tôi đã rồi lại càng thêm chán chường. Trong tưởng tượng của tôi, lẽ ra giờ này tôi và anh Thái đang gặp nhau mừng mừng tủi tủi. Thực tế bây giờ thì chỉ có mình tôi và chỉ có tủi thôi, không có mừng. Các bậc thang được bọc bằng một thứ vải cũ xì rách bươm, đến nỗi bạn có thể cảm thấy những gì giày dép của những người đi trước để lại sau cả mấy chục năm đi lên đi xuống. Phía trên, khá bất ngờ, là một ban công rộng sáng sủa. Bên hông là một cánh cửa gỗ. Merijn đẩy cửa ra, dẫn tôi vào một căn phòng nhỏ không có gì khác ngoài một cái quạt trần, một cái cửa sổ nhỏ bọc lưới mắt cáo và một cái giường đơn, vải bọc đệm in hoa văn hài hoà hết sức. Và một buồng vệ sinh.

“Mọi thứ vẫn sạch sẽ, chỉ không có Thái.”, Merijn nói, giọng buồn buồn, “toàn bộ nội thất trong nhà là do chủ cho thuê nhà để lại. Anh đã giặt giũ cẩn thận rồi.”

“Anh quen anh Thái như thế nào?”

“Anh làm việc chung hãng tin với Thái gần một năm nay rồi. Lẽ ra anh nên để ý kỹ hơn về tung tích của nó, trong trường hợp có một cô gái đến tìm. Anh sẽ kể nhiều hơn trong bữa tối. Giờ em cứ nghỉ đi.”

Tôi chỉ mỉm cười mà không nói gì, bật đèn phòng vệ sinh thò đầu nhìn vô trong. May phước là mọi thứ sạch sẽ tinh tươm. Có điều bồn cầu là loại ngồi xổm giống trong mấy nhà vệ sinh công cộng đời cũ ở quận Năm hoặc quận Tám hoặc nhà vệ sinh ở trường cấp một của tôi. Tường nhà vệ sinh lát gạch men có màu như kiểu bạn làm đồ cà phê sữa lên áo trắng. Bên cạnh bồn cầu có một vòi nước và một cái bình bằng nhựa theo kiểu Ba Tư, loại bình có tay cầm và cái vòi dài, bạn nhớ cái đèn trong phim hoạt hình *Aladin* Và *Cây Đèn Thần* không?

“Không có vòi xịt, không có giấy?”

“Em cho nước vô cái bình kia. chà xát một chút. Một ông thần sẽ hiện ra làm vệ sinh cho em. Ha ha.”

“Eo ời...”

“Chào mừng đến với thế giới, cô bé.”, Merijn vỗ vai tôi thân thiện. Tôi cảm thấy một nỗi nhớ nhà nhẹ nhẹ dâng lên trong lòng, bên cạnh cảm giác rối bời của thất bại. Tôi nhớ chỗ ngồi quen thuộc của mình ở Starbucks đường Nguyễn Huệ, giờ này thường ngày là lúc tôi bắt đầu một buổi tối dài với Thư A, Vũ Trọng Phụng và có thể có cả năm anh em pêđê. Tôi ngồi phịch xuống cái giường, nhìn lên Merijn đang đứng chống nạnh giữa phòng cười cười lóng ngóng.

“Anh sẽ đi làm bữa tối.”, hắn nói, “Em có ba tiếng để nghỉ một chút. Tối nay tụi mình sẽ ăn đậu và gà.”

Tôi nhe răng cười biết ơn rồi nằm dài ra, mắt bắt đầu nhắm lại khi cơn mệt dần dần xâm chiếm cơ thể mập. Những tia nắng cuối cùng của ngày lịm qua khung cửa sổ. Tiếng cửa khép lại và tiếng chân Merijn đi xuống cầu

thang nhỏ dần. Đột ngột trong không khí tràn ngập một âm thanh dài, ấm, hào sảng, bắt nguồn từ một thánh đường nào đó quanh đây. Tôi đoán là tiếng azan gọi bà con đi cầu nguyện mà Alism đã nhắc tới trên xe taxi. Tôi thấy ngạc nhiên vì mình nhớ được chữ azan đó. Đôi khi tôi ngẫu nhiên làm được những kỳ tích mà mình không ngờ tới. Tôi không rõ âm thanh đó là do người ta thu âm sẵn hay cứ tới giờ là có người lên hát *live*. Nhưng hát trôi chảy không tì vết như thế này thì tôi nghĩ là thu âm sẵn rồi. Cái âm thanh đó, kỳ lạ làm sao, lại làm tôi thấy yên ổn hơn một chút, kiểu, đắm xuống một chút, tĩnh lặng hơn một chút. Tôi đang ở xa nhà quá. Suy nghĩ cuối cùng xẹt qua não tôi trước khi tâm trí lụi đi trong giấc ngủ dần dần xâm chiếm là chết cha quên tẩy trang rồi. Nhưng mà thôi, cứ ngủ đã, dậy rồi tính tiếp.

Chương 7

Tôi thức giấc khi căn phòng đã ngập trong bóng tối. Ánh sáng nhờ nhờ mà ô cửa sổ cung cấp chỉ đủ vẽ lên một hình tứ giác nhợt nhạt ở trung tâm phòng. Tôi sờ soạng chộp lấy điện thoại thấy đồng hồ đã chỉ mười hai giờ đêm. May quá, thì ra là chưa chính lại múi giờ, mới chỉ bảy giờ tối giờ địa phương. Tôi lại lần mò tìm công tắc bật đèn. Sau hai cái nháy rõ ồ thì căn phòng trở nên sáng choang. Cái vali bụi chẳng của tôi được để ngăn nắp trong góc phòng. Merijn tử tế. Trên cái kệ gần cửa ra vô có một mẫu giấy nhỏ. Chữ viết như gà bới mà tôi đoán là của hắn:

Wifi: Amsterdam. Password: amsterdamafaka0l0l

Có khoảng ba chục cái thông báo. Tôi tưởng tượng tiếng í ới bằng nhặng của Thư A trong đầu. Sự vội vàng xúm xít của nó, muốn biết mọi chuyện đang thế nào rồi, tôi đã yên ổn dưới mái nhà nào chưa, đã gặp anh Thái chưa, ảnh phản ứng thế nào khi thấy tôi. Tôi nhớ nó dễ sợ, biết phải giải thích với nó thế nào. Ba đứa lạ hoặc nào đó vừa *like* cái ảnh tôi và Vũ Trọng Phụng. Một tin nhắn của má hỏi thăm sức khoẻ bà trẻ, có vẻ đã được Thư A trả lời dối trá rục rờ. Khoảng gần hai chục lượt *like* và *comment* từ Facebook. Cuộc đời bình thường ập đến với tôi thông qua màn hình điện thoại. Như một mảnh cửa sổ nhỏ mở xuyên không gian, nối căn phòng nhỏ này ở Karachi tới chân tháp Bitexco, tới góc ngã tư Đồng Khởi - Nguyễn Thiệp. Tôi vô Facebook của anh Thái, không thấy có gì mới, lần cuối cùng ảnh online là tận năm ngày trước. Tôi muốn thông báo cho anh biết là tôi đang ở đây, ngay trong căn phòng cũ của anh ở Karachi. Làm vậy thì yếu tố

bất ngờ bị giảm xuống khá khá, khi đọc được tin nhắn ảnh hẳn sẽ vẫn rất bất ngờ, nhưng mà chắc chắn sẽ không hay ho bằng chuyện tôi tới gõ tận cửa nhà ảnh rồi. Cũng không còn cách nào khác, giờ thì biết cửa của ảnh ở đâu mà gõ? Thế là tôi nhắn cho anh Thái:

“Anh Thái ơi. Anh biết gì hông? Hông hả? Em đang ngồi ngay trong căn phòng của anh ở Karachi nè. Em nhớ anh quá nên qua thăm, địa chỉ xin của dì Bảy. Nhưng qua tới nơi thì anh đi đâu mất tiêu. Anh đi đâu vậy? Bao giờ anh quay lại đây? Em còn ở Pakistan thêm ba tuần nữa. Em có nhiều thứ muốn nói với anh lắm. Hồi anh còn ở Sài Gòn thì em nhát nên không dám nói, giờ phải qua tận đây đó. Anh nhận được tin nhắn thì trả lời em nhanh nhen. À, hồi chiều em đi taxi từ sân bay về nhà, gặp đúng chiếc taxi đã chở anh luôn đó. Của một thằng tên là Alism. Trùng hợp ghê.”

Bấm nút gửi xong, tôi xoay qua gọi cho Thư A trên Skype. Sau hai tiếng tút tút thì gương mặt ngơ ngác, một mí của nó đổ đầy màn hình. Nó cười toe toét, cơn thở phào nhẹ nhõm của nó lộ liễu tới mức tôi cũng thấy hên hên.

“Ôi trời đất ơi. May phước. Em lạy chị. Chị đây rồi. Ngồi chờ từ sáng giờ.”

Nước mắt tôi lưng tròng, kiểu, ứa ra. Nhoà. Tôi nhận ra mình chưa bao giờ xa Thư A dữ vậy. Những năm múi giờ.

“Em nhớ chị quá, Thư ơi.”, tôi meo máo. Xong tôi kể cho nó nghe toàn bộ sự vụ, rằng anh Thái đã đi đâu mất tiêu và tôi đang không biết phải làm gì ở đây cho đến lúc về và đổi vé máy bay thì vừa tốn tiền lại vừa quê. Thư A oà khóc luôn. Nó nhứt quyết đòi tôi phải về ngay trong ngày mai nếu không nó và Vũ Trọng Phụng sẽ phát ốm vì lo lắng cho tôi. Lỡ có vụ đánh bom thì sao. Lỡ tôi mắc kẹt luôn ở đây không về được thì sao. Lỡ tôi hết tiền thì sao. Không có anh Thái, làm sao tôi có thể sống quá một ngày được. Và tình yêu ấy mà, dù sao thì nó cũng không phải là thứ vĩnh hằng như

người ta thường nói, tình bạn mới là mãi mãi mà ọ ẹ. Rồi nó cứ tu tu gì đó về việc, mặc mớ gì phải hành xác dữ vậy, cứ kệ, cứ về đi, tình yêu tình báo tính sau. Rồi thì Vũ Trọng Phụng nhớ mà dữ lắm. Rồi thì hôm qua giờ tao bán được sáu bộ dây cột tóc *Sky Blue* vân vân và vân vân.

“Tình hình sao rồi? Mà đang ở nhà thằng Tây đó đó hả?”, Thư A lau nước mắt bằng tay áo thun dài tay của nó, màu hồng phấn nhạt.

“Áo mới hả? Của thằng Tín?”, tôi mếu máo. Cũng dụi dụi nước mắt.

“Ờ. Mẫu mới. Mới đăng Instagram rồi.”

Tôi còn đầu óc đâu mà áo với quần chớ, nên tôi quay qua hỏi nó về tình hình buôn bán ở nhà.

“Hôm qua bán được ba bộ *Blue Sky*. Một bộ *Spring Pink*. Có con nhỏ đòi giao qua tận Tân Bình. Xong chê hai mươi ngàn tiền phí giao hàng là quáá mắc.”, Thư A báo cáo.

“Máá.”, tôi ghét bọn khách hàng cà chớn kinh khủng. Khi bạn làm kinh doanh rồi bạn mới biết, trên đời này có nhiều loại người hành xử quái đản không theo bất kỳ quy ước chung nào về lịch sự và lễ độ.

“Xong tao nói vậy thôi bạn qua đây lấy đi. Nha.”, Thư A trề môi, mặt ác độc. Nó chỉ độc ác mỗi khi nói về khách hàng. “Xong nó mới chịu miễn cưỡng trả tiền. Còn làm mặt buồn nữa. Mua dây cột tóc mà làm như má người ta.”

“Tao chỉ muốn về đi giao dây cột tóc thôi. Hu hu. Trời nắng nóng thì tao bị hết lại. Tao nhớ nhà quá.”

Thư A lại oà khóc. Tru tréo và than thở về quyết định nông nổi và số phận hẩm hiu của tôi. Tôi đã quá quen với kiểu mít ướt của nó rồi, bình thường tôi sẽ chỉ trề môi ngao ngán, nhưng giờ tôi cũng nước mắt theo nó luôn. Phải mất một lúc sau cả hai đứa mới bình tĩnh lại. Tôi moi khăn giấy ướt từ trong vali ra lau hết trang điểm trên mặt. Thư A thì lau nước mắt vô

bộ lông vàng của Vũ Trọng Phụng. Con mèo tỏ vẻ dễ chịu, khuôn mặt nhăn nhó của nó hơi giãn ra, mắt lơ lơ nhìn tôi trong màn hình.

“Má mày. Bả gọi ngày hôm qua. Đang lúc tao đang đi chơi với đám Nhân Lễ Nghĩa Trí Tín.” Thư A cập nhật tình hình. “May mà tao để điện thoại im. Xong lúc về tao nhận lại là xin lỗi má, con đang vật lông gà nấu cháo với bà trẻ. Ha ha.”

“Xuất sắc. Nhập vai đó. Thèm thịt gà quá trời ơi.”

“Thằng Tuấn Anh nhăn một tròng. Ha ha ha.” Thư A cười ré lên, Vũ Trọng Phụng giựt mình biến mất khỏi khung hình. “Mày thích thối lỗ rún nó kêu như kèn vuvuzela hả?”

Tôi không rõ mặt mình đang tím hay đang đỏ. Chỉ thấy nóng ran. Tôi xấu hổ muốn độn thổ được. Chẳng thấy mặt Thư A đâu, trong webcam chỉ thấy hai chân nó chia lên trời quấy quấy như kiểu đang đạp xe đạp lộn ngược. Nó cười liên thanh. Tôi quên mất là thằng Tuấn Anh khoái trò nhăn tin lăng lộn, kể cả bây giờ, nó vẫn dùng chiêu đó để lôi kéo tôi trở lại. Thú thật là cũng có vài lần tôi mắc bẫy.

“Thôi đi.”

“Ha ha ha ha ha. Ha ha. Ha ha ha.”

Hai chân nó bây giờ ngoáy lộn xộn không theo bài bản nào cả. Tôi cố lái câu chuyện trở lại vấn đề chính:

“Vậy không có gì mới?”

“Nó vẫn yêu mày như lúc đầu. Lúc hai đứa gặp nhau lần đầu ở quán Le Pub. Anh nhớ mãi điệu bộ dỗi hờn của em, dù chúng ta chỉ mới gặp nhau lần đầu. Đã ba năm rồi em nhỉ.”

Đoạn nó lăn ra cười tiếp, đạp đạp chân xuống giường đệm làm khung hình xóc đùng đùng. Thiệt là sai lầm. Sai lầm to và tai hại. Đi đến tận đây tìm anh Thái mà chuẩn bị hậu phương một cách cầu thả, đời sống riêng tư

phơi bày ra hết với con bạn thân. Rõ, nó là bạn thân, nhưng mất mặt đến thế này thì... Bỗng đèn tắt cái phụt. Tôi la lên oái một cái khe khê. Đèn trong phòng tắt. Đèn bên ngoài cũng tắt nốt. Hình tứ giác nhọt nhọt giữa phòng cũng không còn. Nguồn sáng duy nhất còn lại là từ màn hình điện thoại của tôi, lúc này đang phản ánh khung hình bất động của căn phòng Thư A và cặp chân nó đang ngoáy như hai cái cột đình mờ ảo. Bất động, mạng đã bị ngắt. Nỗi sợ dâng lên trong tôi ào ào. Tôi hét toáng gọi Merijn. Hét thêm vài lần nữa thì có tiếng gầm gừ rồi tiếng nổ của một động cơ không ống pô, đầu đó phát ra từ nhà bên cạnh. Đèn nhà bên đó lại bật sáng, hình tứ giác nhọt nhọt lại xuất hiện. Lại có vài động cơ khác bắt đầu thức giấc từ tứ phía xung quanh. Tôi dòm qua ô cửa sổ, từng nhà lại sáng đèn, một cái TV hay đài radio nào đó lại tiếp tục hát léo nhéo. Rồi một tiếng động cơ cuối cùng cũng cất lên từ tầng dưới. Hai giây sau đèn trong phòng tôi lại bật sáng. Chói loá cả mắt. Có tiếng Merijn chạy rầm rầm lên cầu thang. Tiếng gõ ở cửa, mời vô. Merijn đẩy cửa bước vô, trên tay vẫn còn cầm cái đèn pin đã tắt, miệng thì cười.

“Do tình trạng thiếu điện trầm trọng mà ở đây cứ vài ba tiếng lại cúp điện một lần. Khoảng một tiếng thì có lại.”

Thấy tôi chỉ nhún vai, hắc hắc cười giải thích rằng máy phát điện chạy xăng của Honda bán đắt như tôm tươi, nhà nào cũng có một cái. Xong, hình như hiểu ra tôi đang bị sốc, hắc thông báo rằng gà nấu cà ri đã sẵn sàng, tôi có thể xuống nhà ăn cùng sau năm phút nữa. Xong, quay lưng đi thẳng, đóng cửa phòng nhẹ nhẹ. Tiếng máy phát điện từ bốn phương tám hướng làm tôi có cảm giác mình đang ngồi giữa một trường đua xe công thức một. Tôi thở dài một cái, dựa lưng vô tường, duỗi hai chân, nước mắt bắt đầu chảy. Tôi thấy hết sức lạc quẻ. Tôi thấy tôi chẳng ăn nhập gì ở đây cả. Tôi mếu máo thầm đổ tội cho anh Thái, đổ luôn cho cả Thư A và mọi người. Tôi nhớ nhà. Và tôi muốn về. Tôi nhớ anh Thái. Nhớ Thư A, nhớ

má, nhớ quận Nhứt, nhớ nước ép quýt, nhớ trà sữa trân châu và bánh tráng
kẹp và bột chiên.

Chương 8

Vì đang dùng điện từ máy phát nên chỉ có một ngọn đèn neon trong phòng khách được bật sáng. Merijn đã làm gì đó để phòng khách nhìn khá hơn một tí. Cái gạt tàn đầy đã được dọn đi, sàn nhà đã được lau sạch sẽ. Ghế sofa cũng trông có vẻ đã được hần lấy chổi lông gà phẩy phẩy bớt bụi bặm. Trên bàn bày một vài cái bát bự chứa đồ ăn nghi ngút khói. Cái bát bự nhứt chứa món gì đó sền sệt màu nâu, ở giữa trôi lên một cái đùi gà mỡ màng. Một cái bát khác cũng bự, chứa một loại súp màu xanh ngả sang đen, nhìn như làm từ đậu. Một bát khác đựng thứ trắng trắng xộp xộp chắc là khoai tây nghiền. Một cái đĩa bự, lót giấy báo để thấm bớt dầu rỉ ra từ loại bánh gì đó trông như bánh xèo nhưng màu nâu nhạt nhạt. Có hai cái đĩa bằng inox, mà tôi đoán là dùng để ăn. Một ấm nước và hai cái cốc, cũng bằng inox luôn. Merijn bước từ dưới bếp lên trong trang phục tạp dề màu da cam cũ có in khuôn mặt của danh thủ đá banh Van Nistelrooy đang thở phì phò. Thấy tôi nhìn trân trối cái tạp dề, hần nhe răng cười nói đấy là đồ từ quê nhà mang qua.

“Anh là người Hà Lan?”, tôi hỏi.

“Ừ, anh là người Hà Lan. Ăn đi.”, hần đơn đả mời, “đồ ăn Pakistan chính hiệu. Anh nấu thì ngon phải biết. Gà nấu cà ri. *Sabzi* đậu. Khoai tây nghiền, và nước lọc.”

Thế là tôi ăn, mặc kệ nỗi lo âu. Cái bụng sôi òng ọc cộng thêm năng khiếu ăn uống khiến tôi bỏ qua việc đặt những câu hỏi kiểu món gà này nấu như thế nào, *sabzi* là cái gì, anh tự học đấy à vân vân và vân vân. Tôi ngồi

xuống ghế ăn ngẫu nhiên luôn. Merijn ngồi ghế đối diện, mặc nguyên tạp dề mà ăn. Tôi thường xuyên xem *Discovery Channel* nên thừa biết ở vùng này người ta ăn bằng tay. Tôi bốc cái đùi gà ra đĩa, xé tan tành, cho vô miệng nhai nhồm nhoàm. Ăn gà quay, vịt quay, gà luộc, vịt luộc, gà rán KFC vân vân ở nhà thì cũng cùng phương pháp này mà thôi. Thịt gà vừa dai vừa mềm và nóng sốt nên kệ vị cà ri khá lạ lẫm, tôi ăn ngon lành. Merijn chỉ tôi cách xé cái thứ bánh xèo nâu kia ra, kêu là *chapati*, chấm vô nước gà, hoặc gói một miếng thịt gà ở trong, hoặc gói một miếng *sabzi* ở trong mà ăn. Cái đĩa inox có vai trò như một mặt trận để ta nhào trộn trộn trét các loại thức ăn với nhau trước khi cho vô miệng. Cái hay của cách tiếp cận ẩm thực này là bạn đỡ phải rửa thìa rửa nĩa và rửa đĩa sau khi ăn xong. Tay thì chẳng nào cũng phải rửa rồi. Món *sabzi* có vị như đậu nấu với chút bột rồi trộn với muối, mặn chát. Còn *chapati*, tôi đoán vai trò của nó cũng giống như cơm trong bữa ăn của người Đông Á, tức là món cung cấp tinh bột chính. Nó đơn giản chỉ là bột mì mà thôi.

Merijn hoàn toàn im lặng trong khi ăn. Đôi lúc tôi ngược lên thấy hăn đang ăn một cách từ tốn và hiền lành, kiểu, OK tao hiểu là con bé này đang rất mệt và đói nên tao tốt nhất để im cho nó ăn. Tôi vét sạch toàn bộ thức ăn chỉ sau độ mười lăm phút. Nốc một cốc nước đầy xong, cảm thấy đã tạm no đủ, tôi ngã người dựa vô ghế, nói “cám ơn”. Merijn đã ăn xong từ bao giờ, đưa tôi một cái khăn tay đã được thấm ướt. Tôi lau tay lau miệng, quăng cái khăn lên bàn rồi ra hiệu cho hăn là tôi đã xong xuôi. Merijn hỏi tôi định thế nào. Tôi trả lời rằng tôi no và tôi nhớ nhà và tôi cảm thấy mệt lung và tôi không hiểu sắp tới cần phải làm gì. Tôi nói tôi đã thử nhắn tin cho anh Thái trên Facebook nhưng không biết anh đã nhận được chưa. Merijn nói anh Thái chỉ thỉnh thoảng vô Facebook một lần, cứ chờ vài ngày xem sao.

“Anh sẽ gả em cho một gia đình Pakistan quen biết. Em ở đây sống sung sướng suốt đời mà không phải làm gì, như bao nhiêu phụ nữ khá giả

khác.”

Thấy tôi không hào hứng với gợi ý đùa cợt kể trên, Merijn quay trở về thực tại hỏi vé máy bay chiều về của tôi là khi nào. Tôi nói còn những hơn hai mươi ngày nữa.

“VẬY em cứ ở đây chơi một vài tuần. Xong rồi về. Đang là mùa mà phía Bắc rất đẹp. Núi tuyết phủ và lá cây thì rơi đỏ hết cả mặt đất.”

Tôi vẫn tỏ vẻ không hào hứng lắm. Tôi hiện không thể nào suy nghĩ được nên làm gì.

“Còn về anh Thái của em. Nó sẽ tự liên lạc nếu nó muốn. Anh đã bắn đi một bức email rồi. Hy vọng nó đang ở nơi nào đó có internet.”, thấy mặt tôi bắt đầu mếu, Merijn khẳng định hẳn là pêđê. “Yên tâm anh là pêđê.”

Tôi cười nhếch mép, kiêu, biết rồi. Tôi đã biết gần như chắc cú ngay từ lúc hẳn mở cổng cho tôi hồi chiều. Nếu bảo tôi viết ra một bài luận về các đặc điểm nhận biết pêđê và trai thẳng thì tôi chịu, vì cái đó nó thuộc về một tầng tư duy khác hay sao đó. Người ta không giải thích được làm thế nào người ta nhận biết một ai đó là pêđê, người ta chỉ nhìn là biết. Đơn giản vậy thôi. Tôi thì cực kỳ chuẩn xác trong chuyện này, khi mà mọi thằng con trai xung quanh tôi toàn là pê đê, trừ thằng Tuấn Anh và ba tôi, trừ cả anh Thái nữa.

“Kể em nghe về anh Thái, lúc anh ở đây.”, tôi chuyển chủ đề, thở dài. Merijn trở nên sống động thêm một tí.

“Cách đây cỡ ba tháng anh nhận được một email của hãng tin đang thuê anh, nói là một tay săn tin khác cũng đang trên đường sang đây để theo đuổi một dự án dài hơi ở vùng núi phía Bắc. Phải nói, khá ngạc nhiên, vì anh không gặp nhiều người Đông Á trong nghề này lắm. Nhất là một tên người Việt Nam.”, Merijn rót thêm nước vô hai cái ly rồi tu một hơi dài từ ly của mình. “Nó là một thằng dễ thương. Anh tiếc là không có nhiều thời gian

hơn với nó.”, hắn cười có vẻ ngọt ngào. “Hay biến mất một mình để lang thang đâu đó trong các con phố và khu chợ, đánh bạn với một số người địa phương. Và liên tục than phiền về chuyện có quá nhiều chim bay trên đầu. Ở nhà, nó có nói nhiều không?”

“Không.”

“Ờ. Nó đặc biệt ít nói, nhất là trong những ngày đầu, khi nó bị đau bụng liên tục trong cỡ hai tuần. Sau đó tình trạng của nó khá lên, và nó trở nên gần gũi hơn. Vẫn ít nói, nhưng chất lượng mỗi câu nó nói ra cao hơn hẳn.”

“Tức là?”

“Cực kỳ hài hước.”, Merijn cười khắc khắc. “Cái lần nó kể về một người Ấn Độ tên Relax Singh...”

Merijn huyền thuyên kể những chuyện đầu đầu, đôi khi là một sự tích nhỏ liên quan tới anh Thái trong thời gian ảnh ở đây. Cứ mỗi lần hắn nhắc tới ảnh là bụng tôi lại nhói lên một cái, buồn nhói lên, lo nhói lên. Tôi hỏi:

“Cụ thể anh Thái làm những việc gì? Đưa tin à? Viết phóng sự à?”

“Nó là đứa rất liều lĩnh, chịu khó. Nó chủ yếu hỗ trợ mấy ông bà phóng viên lão làng làm việc ở mấy vùng nguy hiểm, có chiến tranh, bom rơi đạn nổ các kiểu. Gần đây nó làm việc một mình. Theo lời nó kể thì nó nằm vùng cả năm ngoái ở Afghanistan, theo chân lực lượng đặc nhiệm vô các vùng có chiến sự với Taliban. Đó là mảng rất khó và rủi ro rất cao. Như anh thì không dám làm đâu.”

“Vậy anh thiệt sự không biết ảnh đang đi đâu à?”

“Không biết. Lúc nãy anh có thử liên lạc với mấy người khác trong hăng, nhưng không ai biết. Thái đã không còn liên lạc với họ từ hơn một tuần nay. Dạng phóng viên tự do như bọn anh thường hoạt động khá độc lập.”

Merijn nói biết đâu ảnh sẽ trở lại trong nay mai, lúc tôi còn ở đây, nhưng chẳng có gì đảm bảo điều đó cả. Ai mà biết được. Ánh đèn neon trắng nhách và tiếng máy phát điện ù ù bên tai làm tâm trạng tôi càng tụt hơn. Tôi cứ như đang bị tra tấn. Não tôi căng lên và người tôi mỗi kinh khủng. Tim tôi đập nhanh và mạnh. Lồng ngực tôi nóng bừng như có ai đang nấu một nồi lẩu ở trong. Tôi cứ ngồi lù đù nhìn vô hồn lên bức tường, nhìn mấy bức tranh ảnh cũ kỹ, toàn bộ là hình thánh địa Mecca, và mấy bức gì không biết, toàn chữ là chữ, như giun bò. Nước mắt tôi hơi ứa ra, tôi lau bằng mu bàn tay. Merijn thấy vậy bèn quỳnh quít xếp gọn mấy thứ bát đĩa thành một chồng, chạy vội vô nhà vệ sinh rồi chạy ra, quẹt quẹt tay vô quần cho khô rồi nói:

“Rửa tay và miệng đi, rồi lên lầu lấy áo khoác. Anh sẽ đưa em đi một vòng quanh Karachi.”

“Ngay bây giờ á? Đã gần mười giờ đêm rồi.”, tôi trợn mắt, hơi phản kháng. Tôi đã tẩy trang cả rồi, không thể đi đâu với khuôn mặt trần truồng này được.

“Giờ này mới là giờ hay. Đem áo khoác có mũ trùm đầu nhé. Vì sẽ có kha khá người ở ngoài đường giờ này. Ngày mai là Ashoora.”

“Ashu... gì?”

“Một ngày lễ lớn. Mọi người giờ này đang ở ngoài đường nấu Haleem. Nhanh!”

Chương 9

Xe hơi của Merijn bốn chỗ, nhỏ và màu trắng, nếu tôi không nhầm thì cùng dòng xe với chiếc taxi của Alism. Trước ghế tài xế treo lưng lửng một đôi giày gỗ nhỏ, kiểu giày truyền thống mà bọn con gái Hà Lan mang, đóng đưa đóng đưa. Xe rù rì chạy ra khỏi con xóm, xóc nhẹ nhẹ theo sự bày bố của quần thể ổ gà dưới mặt đường. Quá nửa số nhà vẫn còn sáng đèn. Ngoài đường cái vẫn còn xe chạy thừa thớt. Tôi trùm mũ áo khoác qua đầu, ngồi co ro hứng làn khí lạnh ban đêm luồn qua khe cửa kính thối vô, trong bụng hơi cồn cào vì phải ra đường mà không có chút điểm trang. Nếu chuyện này diễn ra ở Sài Gòn thì không, nó sẽ không diễn ra. Không bao giờ.

Merijn tăng tốc, xa lộ trái dài hun hút, mặt trái nhựa tối kịt. Hai bên đường lộ ra những nhà cửa vẫn sáng đèn và những cửa hiệu đã tắt. Xe chạy ngang qua những căn hầm bật đèn vàng, trên tường dán đầy những áp phích cổ động gì đó có mặt một vài người đàn ông rậm râu lặp đi lặp lại. Rồi xe lại trôi ra mặt đất, hai bên những khối nhà chung cư vuông vắn, tối như những hình hộp màu đen lỗ chỗ những ô cửa sổ, mỗi cái thông vô một không gian nhỏ có ánh đèn. Xe cộ trên đường chạy vội vã, lên cầu, xuống cầu, chui qua hầm, dừng lại chờ đèn đỏ. Xe gần máy thì đã thừa đi nhiều. Đâu đó có tiếng azan vọng về từ hai hoặc ba thánh đường gần đây, đánh dấu lần cầu nguyện cuối cùng trong ngày.

Merijn kể, hẳn đã ở đây hơn hai năm, làm việc qua mạng cho một hãng tin ở Mỹ, lãnh lương qua mạng nốt. Lương Mỹ đủ để sống một đời vương giả ở Karachi, nhưng hẳn vẫn phải giữ một vẻ ngoài chìm ngấm nhút có

thể. Di chuyển thường xuyên giữa Pakistan và Ấn Độ và Iran để chụp ảnh, hẳn phải duy trì hành trang sao cho gọn nhẹ nhất.

“Ban đầu anh định chọn ở Tehran, nhưng ở đó có vẻ ngăn nắp quá. Karachi là một nồi lẩu hổ lốn hơn. Thỉnh thoảng anh còn được đi ăn uống với cộng đồng Hindu thiểu số ở đây.”

“Qua đây chi vậy?”, tôi hỏi cộc lốc.

“Em thử tưởng tượng phải sống ở Amsterdam suốt hai mươi lăm năm đi.”, Merijn lắc lắc đầu tóc xoắn xù.

“Một trăm phần trăm bạn bè em sẽ làm tất cả mọi thứ có thể để được sống ở Amsterdam hai mươi lăm năm.”

“Đó là bởi vì bọn em đã sống ở Sài Gòn hai mươi năm.”

“Ờ ha.”

“Sống ở một thành phố khổng lồ. Một nền văn hoá lạ hoắc mà lại đặc quánh, là một cuộc phiêu lưu.”

Một cuộc phiêu lưu.

“Đó là cách nói của Thái.”, tôi chưa kịp phát biểu thì Merijn đã bổ sung. Hắn tiếp tục huyền thuyên về chuyện anh Thái hàng ngày ra đường cuốc bộ đến tối mới về, có bữa đem về một con cá bự làm món lẩu, có bữa đem về một bao thuốc lá to, ngồi tự cuốn, tự hút rồi lăn đùng ra ói. Trước khi ra khỏi nhà tôi đã kiểm tra lại tin nhắn Facebook, nhưng thậm chí tin nhắn còn chưa tới được đích.

“Tin anh, cứ ở lại đây ba tuần như kế hoạch ban đầu. Có rất nhiều thứ lạ lẫm so với cuộc sống hàng ngày của em ở Sài Gòn. Em sẽ nhớ hoài cả đời.”

Màn đêm se lạnh làm tâm trạng tôi đỡ tệ hơn một chút. Tôi im lặng không nói gì. Quả thiệt từ chiều đến giờ tôi chỉ muốn về nhà càng nhanh càng tốt, bởi mục đích của tôi sang đây để gặp anh Thái đã không đạt được. Thế nhưng nếu làm vậy thì còn gì là sĩ diện nữa? Khác gì tôi là một con đại

traí, rút tiền tiết kiệm bay cả chục ngàn cây số gặp trai, không gặp được xách đít về nhục như con cá nục. Tôi là dạng người sĩ diện phát điên lên được. Mặt khác, tôi cũng tiếc tiền và tiếc những công phu dàn dựng để êm thấm qua được tận đây. Kiểu, thôi cứ kệ nó, đi chơi một phen đã. Dù vậy, bên trong tôi vẫn có một nỗi sợ sệt không nói rõ thành tên. Chớ gì nữa. Tôi trước hết vẫn là một con tiểu thư cả đời ru rú ở quận Nhứt, ăn ngon mặc đẹp, mập và diêm dúa. Cái xứ xa lạ này, có biết bao nhiêu là hiểm nguy và bất tiện rình rập. Merijn tuy là pêđê, nhưng ai mà biết chắc được. Mà cứ cho hẳn là một thằng đàn ông đi, thì hẳn cũng đâu phải siêu nhân, ở một nơi mà tình hình an ninh bất ổn như thế này, suốt ngày bị lên TV vì người chết nhà đổ, khủng bố như cơm bữa, chuyện gì xảy ra ngày mai có trời hay. Lỡ bom rơi đạn nổ, khủng bố xả súng ngời ngời, có mười Merijn cũng không che chở được cho tôi. Nói chung, tôi lo lắng. Tôi không biết nên đi hay nên ở. Xe vẫn chạy bon bon trên đường cao tốc tối mịt. Có một đám cháy to bốc khói ngùn ngụt ở bên trái. Ai đó đang đốt cái gì đó thành một đám lửa to, mùi khét xộc vô cửa sổ xe đang mở, khiến tôi ho gập cả bụng. Merijn thò tay xoay xoay cái tay quay, đóng cửa sổ lại hộ tôi. Đoạn hẳn chậm chậm rẽ trái vô một con đường đất nhỏ, vuông góc với đường cao tốc.

“Vô thăm một người bạn nào,” Merijn nói, “một người Pakistan.”

Tôi ừ hử, thả trôi theo hẳn. Chiếc xe đi từ từ vô con đường nhỏ, hai bên là nhà cửa chen chúc. Con hẻm này cũng giống con hẻm nhà Merijn, tức là rất lớn, đủ để một chiếc xe hơi ra vô thoải mái, nhưng nhà cửa ở đây thì có vẻ cũ kỹ nghèo nàn hơn nhiều so với hẻm nhà Merijn. Không có nhiều các cổng sắt lắm, thay vào đó là các cánh cửa gỗ lớn, có hình mái vòm, màu nâu nặng nề. Mặt đường gồ ghề đầy ổ voi ổ gà và các vũng nước đọng. Xe máy dừng la liệt hai bên đường. Có kha khá người đang đi đi lại lại dù trời đã khuya. Ai cũng đang rộn rã nói cười, bá vai bá cổ các kiểu. Đột ngột chắn ngang đường là một cái nồi đồng to đặt trên một cái bếp được kê lên

từ mấy cục gạch lớn, đồng lửa cháy ngùn ngụt dữ dội. Có ba thằng nhỏ thiếu niên đang cầm ba cây gỗ lớn chọc vô trong cái nồi, vừa ngoáy chậm chậm vừa cười nói rôm rả. Merijn ồ một tiếng, xong tắt xe vô vệ đường, mở cửa bước ra đi về phía tụi nó, nói cái gì đó bằng ngoại ngữ, tôi đoán là tiếng của người vùng này. Bọn thanh niên cũng vui vẻ nói chuyện với hắn như kiểu có quen biết từ trước. Merijn quay lại ra dấu gọi tôi ra. Tôi nặng nề tháo dây an toàn, rồi mở cửa đi ra. Mùi khét ngập tràn khí quyển. Mùi của củi lửa và mùi gì đó mặn mặn, rõ ràng là bốc ra từ cái nồi đang sôi sùng sục kia. Ba thằng nhỏ nhìn tôi chòng chọc, cười nói ha hả, Merijn cũng cười ha hả theo, làm tôi thấy hơi khó chịu. Merijn nói:

“Đây là Haleem. Đồ ăn truyền thống của người vùng này trong dịp lễ này, lễ Ashoora. Người ta nấu cả đêm và ăn vào ngày hôm sau và nhiều ngày sau đó nữa. Cái này chủ yếu làm từ đậu và thịt gà.”

“Ngày lễ Ashoora là ngày gì?”

“Là ngày thứ mười trong tháng Muharram.”

“Tháng Muharram?”

“Tháng Muharram là tháng đầu tiên trong lịch Hồi giáo.”

“Lịch Hồi giáo?”

“Là loại lịch mặt trăng của người Hồi giáo. Hình như người Việt Nam cũng dùng lịch mặt trăng.”

“Loại lịch đó chỉ dùng để đánh dấu các ngày nghỉ lễ.”, tôi nói. “Có điều người Việt Nam cũng đánh dấu những ngày đầu tiên của lịch âm bằng cách nấu bánh, cũng cho vô trong một cái nồi bự và nấu cả đêm và ăn trong nhiều ngày sau đó.”

“Hình như ở châu Á người ta đặc biệt có cảm tình với mấy loại đồ ăn nấu trong nồi lớn cả đêm.”, Merijn cười cười. Một thằng thanh niên tiến về phía tôi hơn hờ đưa cho tôi cây gậy của nó, nói cái gì đó bằng ngoại ngữ.

Tôi nghĩ là hẳn muốn tôi ngoáy. Nhận được một cái gật đầu của Merijn, tôi cầm cây gậy của nó, bước tới thọc vô cái nồi, bắt đầu ngoáy. Thứ dung dịch đang sôi trong nồi có màu xanh đen, bốc mùi mặn chát, mùi của muối và đậu. Tôi ngoáy nhẹ nhẹ, có cảm giác nó khá sệt. Mấy thằng thanh niên ngừng ngoáy, đứng vỗ tay cười nói ầm ĩ, làm tôi cũng buồn cười. Tôi móc iPhone đưa cho Merijn bảo hẳn chụp cho tôi một kiểu. Để gì có dịp chụp hình trong tư thế như thế này. Kiểu, một mụ phù thủy đang nấu súp ma thuật, công thức gồm có mắt phải của muối, đuôi ếch, nước cất lấy từ con suối ở sườn phía Bắc của ngọn núi rồng ngủ, kèm với cái lá thứ ba từ trên ngọn đếm xuống của cây sồi cao nhất trong khu rừng, kèm cái chân trái thứ nhì của bộ cặp chúa vân vân; thứ súp giúp người con gái đang yêu tìm thấy người con trai đang đi lạc ở phương nào phương nào. Được một lúc, ngoáy chán, Merijn vỗ vai tôi bảo tôi đi theo hẳn. Trả gậy cho thằng thanh niên ban nãy, vẫy chào cả bọn, tôi phui tay vô miệng rồi đi theo Merijn.

Càng đi vô sâu con hẻm càng hẹp và tối. Đèn đường không có, nguồn sáng chủ yếu là những ngọn đèn tù mù từ trong các căn nhà và từ các bếp lửa nấu Haleem. Cứ cách khoảng hai chục mét lại có một nồi đang ùng ục sôi, bà con cô bác cười nói đùa giỡn, ai nấy cũng chỉ trỏ xầm xì ra chiều thích thú khi bọn tôi đi ngang qua. Tôi ngạc nhiên vì trong bối cảnh hoàn toàn lạ lẫm này, mình chỉ hơi hơi sợ, thậm chí còn có chút thích thú vì, nghĩ coi, ai mà ngờ cuộc đời tôi lại có những trường đoạn như thế này. Tôi hỏi Merijn:

“Đi đâu đây?”

“Thăm nhà một người bạn. Anh nói rồi mà.”, hẳn vừa nói xong thì bên tay phải đột ngột xuất hiện một khối chung cư lớn, đen ngòm, cao khoảng sáu tầng hiện ra. Merijn dắt tôi lên cái cầu thang thứ hai, hẹp và tối thui, mùi Haleem ngập ngụa. Bọn tôi đi lên tầng một rồi tầng hai, cửa các căn hộ đều đóng kín, bên trong vọng ra tiếng của chương trình thời sự hoặc ca

nhạc, hoặc chương trình gì đó tôi không biết. Ngôn ngữ và phong cách nhạc ở đây, thật khó để nhận ra người ta đang nói hay đang hát. Đến tầng thứ tư thì Merijn dừng lại, gõ cửa căn hộ đầu tiên, rồi quay qua tôi:

“Xin chào là assalamualaikum.”

“Ashamawanaikum?”

“As-sa-lam-mua-lai-kum.”

“Asalamualaikum.”

Tôi khá hồi hộp lắm nhấm trong miệng. Trong chốc lát thì cửa mở, xuất hiện một người đàn ông béo mập, râu cạo sạch, mặc bộ đồ lòng thùng màu trắng toát tươi cười.

“Assalamualaikum.” Merijn nói.

“Assalamualaikum.”, tôi bắt chước.

“Walaikumassalaam.”, người đàn ông to béo vui vẻ chào lại. Tôi đoán cụm từ ông ta vừa nói là câu chào lại. Merijn nói xí xa xí xồ gì đó bằng ngoại ngữ với ông, xong quay qua tôi giới thiệu:

“Nhàn, giới thiệu với em đây là Mustafa Butt.”

“Hả???”

“Đúng rồi, hai chữ t.”

Tôi phải ráng lắm mới không phá lên cười. Merijn thúc cùi chỏ vô tay tôi, xong hần quay qua Mustafa Butt, chỉ vô tôi nói đây là Nhàn, bạn hần. Mustafa Butt gật đầu lia lịa chào tôi rồi ra dấu mời cả hai bọn tôi vô nhà. Căn hộ bé như cái lỗ mũi, tường được dán giấy vắn vện màu trắng và vàng cam, như kiểu súp cua nấu với bắp đánh trứng gà vô vậy, y chang màu ở nhà Merijn. Có một cái TV để trên một cái kệ chất đầy mấy đồ trang trí linh tinh. Một tấm lịch có hình thánh địa Mecca treo trên tường, bên cạnh là hăng hà sa số các bức ảnh chân dung của chính Mustafa Butt và các thành viên khác trong gia đình ông, đủ mọi tư thế, đứng ngồi, xếp hàng ngang,

chụp cùng một ông già, cầm bằng đại học vân vân và vân vân. Trừ một ông già thì tất cả mọi chủ thể trong mấy bức ảnh đều hiện diện ngay trước mắt tôi. Bao gồm một phiên bản trẻ hơn của Mustafa Butt, chắc là em ông, hai người đàn bà, chắc là vợ và em dâu ông, và bốn đứa con nít cỡ từ năm tới mười tuổi. Tất cả đều đang ngó chăm chăm vô hai vị khách lạ ngoại quốc. Hai người đàn bà có vẻ khép nép, nhìn tôi cười mím rất khẽ, kiểu, muốn chào nhưng không dám lộ liễu. Một người đang cho một đứa nhỏ ăn, người kia già hơn thì đang nằm coi TV. Em trai của Mustafa Butt thì đang hí hửng bắt tay với Merijn. Mấy đứa nhỏ hơi lem nhem nhưng đứa nào đứa nấy đều trông khỏe mạnh và nghịch. Mustafa Butt nói một tràng với gia đình, mặt nghiêm trọng, xong quay về phía bọn tôi, lại cười ngay, ra dấu dẫn vô phòng khách. Hai người phụ nữ đứng dậy đi về phía bếp và tủ lạnh. Phải đi lên hai bậc thang thì mới tới chỗ để hai cái ghế sôpha dài bọc da để đối diện nhau, ở giữa có cái bàn bằng kính. Mustafa Butt ngồi lên một trong hai cái sôpha rồi ra hiệu cho bọn tôi ngồi trên cái còn lại. Vừa yên vị thì Merijn và Mustafa Butt bắt đầu nói chuyện với nhau bằng ngoại ngữ. Thình thoảng Mustafa Butt quay qua hỏi tôi về gia đình, chồng con, xong lại phẩy tay cười nói tiếp với Merijn. Merijn thì thình thoảng cười ngớ ngẩn với tôi rồi lại tám chuyện tiếp. Hẳn bảo hẳn đang nói chuyện bằng thổ ngữ, kêu là tiếng Urdu.

Một lát sau, một trong các đứa trẻ, đứa lớn nhất, một thằng nhỏ, bê vô một cái khay nhựa đặt ba cái ly thủy tinh to oành chứa một thứ nước màu da cam. Mustafa Butt xoa xoa đầu thằng nhỏ, nó đứng dựa vô người ông trờ mắt nhìn hai vị khách có bề ngoài lạ lẫm. Tôi cầm ly của mình lên thấy thứ nước trong đó sủi bọt nhè nhẹ. Thì ra là Fanta. Trời đất ơi, căn phòng đã màu cam rồi, thêm ly nước màu cam, cộng thêm bộ đồ trắng toát của Mustafa Butt, tạo nên cảm giác giống một đĩa xoài gọt vỏ cắt cẩn thận để lên đĩa, xịt thêm tí sữa chua ở giữa.

Thỉnh thoảng Mustafa Butt lại nói vọng ra ngoài nhà, giọng sang sảng, câu nào câu nấy đều kết thúc bằng dấu chấm than. Cứ mỗi lần như vậy một trong số mấy đứa nhỏ lại bưng một cái gì đó vô mời bọn tôi ăn. Lần thì xoài, lần thì bánh rán kẹp đậu, lần thì là thuốc lá cho Merijn. Chập sau thì ông em trai của Mustafa Butt bước vô cùng với một ông già râu tóc bạc phơ. Cả hai ngồi vô cái sôpha đối diện, cạnh Mustafa Butt, vui vẻ tham gia vô câu chuyện. Cũng giống Mustafa Butt, họ thỉnh thoảng nhìn tôi và bình luận gì đó với Merijn, tôi hơi thấy khó chịu, nhưng không tới nổi lật bàn đứng lên đi về. Thái độ của họ nhìn chung vẫn là thân thiện và lịch sự. Thiet ra chuyện đó không quan trọng, vì cứ ngồi yên là tâm trí tôi lại bắt đầu nhảy quanh anh Thái, anh Thái, ở hay về sớm, trời sao mà ngu vậy, lẽ ra nên báo cho ảnh trước vân vân và vân vân. Tôi cứ chờ người ra. Ông em trai của Mustafa Butt cuối cùng cũng quay qua nói chuyện với tôi bằng tiếng Anh:

“Cô làm nghề gì, thưa cô?”

“Dạ tôi kinh doanh thời trang.”, tôi cố miêu tả theo cách chung chung nhất có thể.

“Vậy cô là chủ doanh nghiệp?”, ông em trai Mustafa Butt lại hỏi, giọng quý phái, hoặc cố làm ra vẻ quý phái.

“Cũng gần như vậy. Doanh nghiệp nhỏ thôi. Dạng tiểu thương.”

“Ngành gì vậy thưa cô?”, ông lại quý phái.

“Dạ, liên quan đến thời trang về tóc.”, tôi thiet thà.

“Ồ. Thời trang, vậy chúng ta cùng ngành rồi.”

“Ông làm về may mặc, thưa ông?”, nếu tôi không quý phái thì không ổn.

“Đúng. Tôi làm quản lý ở một công ty chuyên cung cấp sợi cho các nhà máy dệt.”

“Thiệt vui mừng, vậy chúng ta là đồng nghiệp.”, tôi giả tạo hết sức. Bán dây cột tóc trên Instagram và cung cấp sợi cho nhà máy dệt đúng là hai ngành gần nhau thiệt sự gần. Ông em trai của Mustafa Butt cười hớ hớ rất tự hào. Tôi cũng cười sơ sơ, cho lấy lệ. Xong rồi ông hỏi tiếp:

“Doanh nghiệp của cô có bao nhiêu nhân viên?”

“Chỉ tôi và một nhân viên thôi, nhỏ mà, thưa ông.”, ý tôi là, một nhân viên đó chính là Thư A, mặc dù rõ ràng là tôi chỉ nhờ vả nó chớ chẳng thuê mướn gì.

“Thiệt tinh gọn.”, ông gật gù. “Công ty tôi có hơn hai trăm nhân viên, trả lương trung bình mỗi người gần hai trăm năm mươi đô Mỹ một tháng. Ở Karachi như vậy đủ nuôi một gia đình nhỏ.”, ông nói.

“Ồồồ.”, tôi ồ. Không biết nói thêm gì hơn vì chuyện này bắt đầu đi quá chi tiết. Nhưng ông còn đi chi tiết hơn:

“Lương của tôi là một ngàn năm trăm đô Mỹ.”

“Tốt cho ông, thưa ông.”, tôi bắt đầu thấy kỳ.

“Một con số đáng mơ ước.”, Merijn phụ hoạ.

Tôi không biết nói gì thêm, cứ ngồi cười cười. May phước là ông không đi vô chi tiết là ông dùng số tiền lương đó cho những việc gì việc gì, mỗi ngày vợ ông mua hai con cá hết bao nhiêu tiền, mỗi tháng đóng tiền học cho con hết bao nhiêu, đổ xăng hết bao nhiêu và bao nhiêu tiền dành để mua thuốc lá. Ngồi thêm được một lúc thì hết chịu nổi không khí bít bùng cộng với hiệu ứng thị giác khủng khiếp do màu da cam gây ra, tôi ra dấu cho Merijn tỏ ý muốn đi về. Hắn quay qua nói chuyện thêm một tẹo nữa thì Mustafa Butt đột ngột nói to hơn bình thường rồi đứng dậy rất lịch sự tiễn bọn tôi ra cửa. Ông em trai ông cũng hồ hởi đi theo. Cho đến lúc về tôi vẫn chưa biết tên ông, mặc dù mức lương thì biết rồi.

Lúc tôi đi ra, hai người phụ nữ đang đứng cạnh cái tủ lạnh, đầu họ hơi cúi xuống, nhưng bốn mắt đều nhìn tôi, miệng mỉm cười. Tự nhiên tôi muốn lại bắt chuyện buôn dưa leo với họ, nhưng không biết phải làm thế nào, đành thôi.

Không khí bên ngoài thoáng đãng hơn hẳn, gió thổi lồng lộng mang theo mùi Haleem đi khắp nơi, tôi hít hà, cảm thấy dễ chịu vì được ra ngoài. Merijn tỏ ra thông cảm cho tôi, hẳn giải thích rằng, bắt nguồn từ văn hoá đề cao sự kín đáo với phụ nữ của họ, người Hồi giáo ở đây thường không thích cửa sổ lăm, cho nên nhà nào cũng bị bí bức thiếu dưỡng khí. Bọn tôi đi bộ ra lại xe, Merijn cho xe lùi chậm chậm ra khỏi con hẻm.

Lúc xe bắt đầu quay đầu ngược lại trên con đường cao tốc, tôi vô tình nhìn qua cửa sổ và thấy bên kia đường là chiếc taxi của Alism. Dù khoảng cách khá xa nhưng tôi không thể nhầm được, vì bên cửa hông xe có dán một miếng decal to có chữ CAB màu đỏ, nhưng chữ A bị một vết trầy lớn cắt làm đôi. Không thấy Alism đâu, chắc hẳn đang nằm ngủ trong xe. Tôi còn trông thấy phía sau xe, cách khoảng tầm hai chục mét có một chiếc xe máy đang dừng cạnh một cột đèn đường, hai người đàn ông rậm râu đang đứng trò chuyện, trên tay mỗi người đều cầm một cái chai màu cam loại lít rưỡi, chắc chắn là Fanta. Merijn lái xe được một đoạn rồi, qua kính chiếu hậu, tôi thấy Alism ra khỏi chiếc taxi của hắn và đi về phía hai người đàn ông đó. Cơn buồn ngủ kéo tới đánh gục tôi. Tôi ngủ suốt đường về nhà. Đến nơi tôi vội vàng lấy điện thoại, kết nối vô wifi mong chờ một dòng tin nhắn của anh Thái nhưng không có, anh vẫn chưa đọc mấy tin của tôi. Thất vọng, tôi còn không thèm đọc kỹ tin nhắn của Thư A, nó nói nếu internet quá bất ổn thì hãy gửi email cho tao, thương mày nhiều, nhớ mày lắm. Tôi cũng nhớ nó. Và tôi muốn gặp anh Thái, tôi vẫn chưa hết thấy mờ lung và sợ, nhưng tôi có cảm giác mình sẽ gặp anh đâu đó ở đây. Không hiểu tại sao, nhưng cái linh cảm đó cứ trời trời lên kể từ lúc tôi rời khỏi nhà Mustafa

Butt. Tôi thấy mình nghiêng dần về phía lựa chọn ở lại cho đến ngày về như trong kế hoạch cũ. Tôi lên Instagram định đăng cái ảnh nấu súp thần bí lúc nãy nhưng nhớ ra là mình phải giữ bí mật tung tích nên thôi. Tôi đi ngủ, cảm thấy lạc quan vì sau một chuyến bay dài và một ngày dài đầy biến cố, hình như tôi đã bớt mệt đi một chút.

Chương 10

Từ: Vũ Hồng Thư A

Tới: Nhân Thanh Nguyễn

VŨ TRỌNG PHỤNG LẠI BIẾN MẤT

Chào mày,

Sao tao dặn mày gửi email cho tao mà ba ngày rồi mày không gửi gì hết vậy? Mày có biết tao sẽ rất lo nếu mày cứ bật tin không hả? Tao biết mày lười nhưng mày có thể nhắn tin trên Facebook cơ mà? Tại sao? Tại sao? Mày bỏ đi, Vũ Trọng Phụng cũng bỏ đi. Sao ai cũng bỏ tao đi hết vậy? Tao là cái bộ phóng cho tụi mày sao?

Ba ngày trước, tao ngủ dậy thấy Vũ Trọng Phụng đã biến đâu mất. Tao đoán nó lại đi qua gặp con mèo cái nhà ở tầng ba chung cư An Hoà đối diện. Cái con mèo cái màu xám xấu xí, mà không hiểu sao Vũ Trọng Phụng lại thích nó. Mèo của tao mà gu thẩm mỹ thì của đứa nào. Làm tao thất vọng hết sức. Má tao nói tao nên dắt nó đi triệt sản đi kẻo có ngày nó đi mất luôn thì khổ. Nhưng tao không thích. Tao không thích nuôi một con mèo không toàn vẹn.

OK, đến chiều hôm qua nó không trở về. Nên tao lo. Tao qua tới tận nhà đó hỏi coi thử có không. Cái thằng chủ con mèo xám té ra lại là một thằng đẹp trai phát khiếp lên được. Nó cao và da nó thì ngăm đen. Nhưng nó nói hai ngày nay không thấy Vũ Trọng Phụng qua. Tao hỏi nó bộ bình thường Vũ Trọng Phụng hay qua lắm hả. Nó nói nó tên Kiệt, LOL. Xong nó nói hai

ba bữa lại thấy Vũ Trọng Phụng tới thăm Mimi, nhưng hơn tuần nay chưa thấy quay lại. Xong nó xin số điện thoại của tao. Chờ ời, quá ời. Tao thề với mày mấy hôm nay thằng Tuấn Anh là thằng duy nhất mà tao nhắn tin cùng. Vậy là đủ biết tao ế tới mức nào rồi.

Rồi xong. Tối chiều nay tao vẫn chưa thấy nó nhắn gì hết nên tao quyết định nhắn rủ nó đi ăn sushi cá hồi. Mày biết nó trả lời sao không? Nó kêu nó bị dị ứng cá hồi nuôi, chỉ ăn được cá hồi hoang. Mà cá hồi hoang thì kiếm đâu ra ở cái Sài Gòn này? Chịu nổi hông? Tao chưa nghe tới cái bệnh dị ứng cá hồi bao giờ, mà thằng này nó còn bệnh chi tiết tới mức chỉ dị ứng cá hồi nuôi, cá hồi hoang mới chịu. Thiệt dấm dớ hết sức.

Nói chung tao đang lo về Vũ Trọng Phụng lắm. Sao kỳ, cả mày với tao đều đang phải khổ sở vì tông tích của một ai đó.

Mặc dù vậy vẫn có chuyện tốt. Do trời nóng nên bà con mua loại vớ dưới mắt cá và vớ lưới nhiều. Chỉ riêng hôm qua tao lời đủ mua một đôi Vans mới. Dây cột tóc cũng bán chạy. Dựa vô số dây mày để lại tao đã chế thêm hai bộ *Vào Hạ* và *Mùa Hè Nghiệt Ngã* cho hợp thời, chủ yếu là các màu tươi nổi. Ảnh đính kèm. Hôm qua bán được mười tám bộ. Hy vọng tình hình kinh doanh khởi sắc khiến mày vui hơn nơi đất khách quê người.

Sáng nay Mango đã bắt đầu đợt *sale* mới, giảm giá tới hơn 50% một số đồ *hot* ời là *hot*. Áo sơmi *oversized* mẫu mới mặc mát vô cùng giảm chỉ còn có 499k. Thiệt tình khao khát hết sức nhưng tao phải nhịn lại, vì sắp phải sắm một loạt kem dưỡng mới rồi. Cái áo đó mà mặc với quần bà ba chấm gối là chuẩn không cần chỉnh đó, vì nó sẽ che hết mọi nét mập. Cũng may giờ đang mô-đen đồ rộng nên mập ốm gì nhìn cũng như nhau. Gần đây tao cũng mập quá trời rồi. Cái bụng như mang cả yến mỡ vậy đó. Thiệt quá chán.

Mà mày định bao giờ mới về vậy? Mày định ở đó thêm ba tuần nữa như kế hoạch ban đầu luôn hả? Lâu quá! Phải bảo trọng, nếu có chuyện gì chắc

tao chết theo mày. Cộng đồng pêđê đang bắt đầu nghi vấn vì tin nhắn tụi nó nhắn cho mày được trả lời bằng giọng điệu quá hiền. Tào nói thiệt dù tào cố cách mấy cũng không thể nào chua ngoa độc miệng bằng mày. Hôm qua đang ngồi ở Katinat với thằng Lễ thì ông kêu nhớ mày rồi lôi điện thoại ra nhắn cho mày. Má ơi, tào quên tắt chuông nên nó kêu inh ỏi. Tào phải nhanh trí giả vờ đó là tin nhắn của thằng Kiệt. Nguy hiểm hết sức.

Tào nhắc lại, mày phải hết sức bảo trọng và về càng sớm càng tốt. Hôm qua tào vờ hỏi ba tào về tình hình ở Pakistan, ông nói dạo này TV hay đưa tin là bên đó bất ổn ghê lắm. Mày về ngay đi. Tào nhớ mày lắm lắm. Mày có thể đợi lần tới anh Thái về Sài Gòn mà thổ lộ với anh mà. À quên mất, hôm kia tào có ghé ăn chè dì Bảy, dì nói hơn hai tuần nay không thấy anh Thái tin tức gì. Dì nói chắc anh đang làm việc ở vùng sâu vùng xa gì đó không có internet. Tào nghĩ mày phải cẩn thận không là kẹt đó, Nhân ơi.

Và bà má của mày. Hôm qua bà nhắn tin hỏi thăm tình hình. Tào phịa ra là tào đang vui ghê lắm và bà trẻ rất vui vì có tào. Tào còn nói tào nấu canh chua bạc hà cho bà trẻ mày ăn mà quên mất là ở ngoài người ta không ăn món đó. May mà má mày không phát hiện ra. Tào biết mày không muốn kể ra mấy chuyện này nhưng tình hình xung đột giữa hai má con mày có nghiêm trọng dữ ác lắm không? Tào thấy bà cũng đâu đến nỗi khó tánh gì lắm đâu. Mày nên nhún nhường bà một chút vì dù sao bà cũng thuộc về một thế hệ khác. Có những suy nghĩ và định kiến ăn sâu trong óc của mỗi thế hệ mà các thế hệ đi sau hoặc đi trước khó lòng mà hiểu và thông cảm nổi. Cho nên mày hãy nghĩ tới chuyện dĩ hoà vi quý, dần dần bà sẽ chịu tha hiệp mà thôi. Cứng quá chỉ làm mọi chuyện thêm rắc rối.

Mày nhận được thư này thì thảo ngay cho tào một bức trả lời nếu không thì không chị em huynh đệ gì hết.

Thôi thư đã dài. Tào chúc mày bình an, mong rằng cuộc sống gian khổ ở bên sẽ giúp mày giảm được đôi cân, về nhà đẹp hơn, thon hơn, như ý mày

muốn.

Bảo trọng nha! Tao yêu mày!

Sài Gòn, một mùa hạ.

Thư A.

Chương 11

Karachi là một cái bảng pha màu khổng lồ của một họa sĩ rất ưa pha màu sắc theo lối lạ đời. Nó lẫn lộn nhiều chân dung, nhiều khuôn mặt, nhiều góc cạnh mà chỉ có dẫn thân vô tận nơi, tận góc ngách mới cảm nhận hết được. Đôi khi nó làm tôi liên tưởng tới Sài Gòn, nhưng sự đa dạng và phong phú của Sài Gòn chẳng là cái đỉnh gì khi so với Karachi. Sài Gòn, phải thiệt tình bạn mới thấy hết được những chuyển biến từ một cộng đồng người này qua một cộng đồng người khác. Khi đi từ quận Nhứt qua quận Tân Bình, phải ngồi ăn từng tô bún bò, từng đĩa bánh bèo bạn mới nhận ra được đây là một xóm của người gốc miền Trung. Hoặc rõ hơn một chút, sự khác biệt giữa quận Năm của người Hoa so với các quận còn lại. Đường ranh giới giữa các mảng màu như vậy ở Sài Gòn thường mờ nhạt. Ở Karachi, những đường nét đó sắc cạnh và bén ngọt hơn nhiều. Các mảng màu cũng nhỏ hơn, nằm chen lẫn với nhau lộn xộn hơn, ngẫu hứng hơn.

Merijn thường lấy xe hơi chở tôi đi khắp nơi mỗi khi hăn rảnh rỗi, hoặc kể cả khi hăn đi làm việc thì tôi cũng đu bám theo. Hăn không dám để tôi ở nhà một mình. Mà tôi cũng nào đâu dám làm vậy. Merijn là dạng người mà cứ suốt ngày kể cho bạn nghe những chuyện nhỏ nhỏ vui vui hăn trải qua từ những thời nào thời nào, hoặc mới ngay hôm qua đây thôi. Hăn cứ vừa lái xe vừa kể. Tỉ dụ như chuyện hăn từng bám vô một chiếc xe chở gà để đi từ một thị trấn trên miền núi Pakistan xuống tới tận Islamabad năm ngoái. Hoặc chuyện hăn bị nhốt trong phòng khách của một gia đình nông thôn Pakistan vì chủ nhà sợ hăn đi lang thang ra ngoài có thể vô tình đụng phải

vợ ông, đó là một điều cấm kỵ ở đây. Tóm lại, hẳn là một thằng vui tính và nhã nhặn.

Đường phố Karachi đông đúc và náo loạn. Xe hơi, xe gắn máy, ngựa, xe tải diêm dúa, xe tải thường, lạc đà, rác rến, người đi bộ, bụi bặm cứ nháo nhào đi tới đi lui, gần như không theo một trật tự nào hết. Có lúc tôi đang ngồi mơ màng trong xe nhìn ra ngoài, đột nhiên thấy bốn cái đuôi của một con ngựa to bụi, trên lưng mang đầy những tua rua đủ màu, người cưỡi thì cứ thong dong như ảnh đang đi xe máy. Kẹt xe diễn ra mỗi ngày ba bốn lần. Chỗ nào cũng kẹt. Có khi kẹt chỉ vì có một chiếc xe nọ đang chạy ngon trớn thì nổi hứng quay ngược đầu lại. Bà con chửi mắng búa xua. Nhà cửa thì thụt ra thụt vô, có cái thì sơn màu hồng, treo một cái bảng hiệu to như cái chiếu có vẽ hình một con mắt độc nhứt, bên cạnh đó là một cái miệng tô son bóng nhẫy có đầy đủ răng lưỡi lợi. Chữ nghĩa trên đó thì tôi không hiểu gì. Nhiều khi đó là dịch vụ khám nghiệm tử thi tư nhân cũng nên. Hoặc có cái tường nọ sơn vôi trắng, vẽ hình một trái xoài bụi như con ngựa, bên dưới cũng biên một loạt ngoại ngữ. Chắc là chỗ này bán xoài, chắc vậy. mấy cái bảng hiệu này toàn được vẽ bằng tay, bằng chất liệu sơn, làm tôi nhớ tới mấy tấm ảnh chụp Sài Gòn xưa hay được chia sẻ khắp nơi trên mạng.

Có bữa đang đi thì tôi thấy một cái đền to có bức tượng một ông thần da xanh lè. Merijn nói đó là thần Shiva của nhóm dân theo đạo Hindu sống trong khu vực. Các nhóm Hindu sống rải rác khắp nơi trong cả thành phố, vậy mà tôi tưởng ở đây toàn là dân Hồi giáo. Mấy người phụ nữ Hindu thường là không đội khăn giống người Hồi giáo. Merijn nói, thiệt ra phụ nữ Hồi giáo không bắt buộc phải đội khăn, chỉ là, tốt hơn hết thì họ nên đội. Merijn cũng nói, không thể coi thường quyền lực của phụ nữ trong xã hội Pakistan, vì mấy chục năm trước nước này đã từng có một phụ nữ làm tới chức thủ tướng tới hai nhiệm kỳ. Một bà tên Benazir Bhutto. Merijn cũng giải thích sơ sơ mấy chiếc xe tải ở đây được trang trí diêm dúa như vậy là

bởi vì nó giống như một truyền thống rồi. Người chủ xe coi xe như cục cưng, muốn nó phải bánh thiết bánh. Càng bánh thì họ càng tự hào. Có điều, tôi cứ tự hỏi là sao họ không trang trí xe hơi bình thường mà đi trang trí xe tải, kiệu, mặc váy dạ hội đi lao động vậy.

Những ngày tiếp theo ở Karachi trôi qua trong sự phân vân của tôi. Tôi phân vân giữa nên về hay nên ở. Kiểu, giờ anh Thái đã biến đâu mất rồi, thì nên đổi vé máy bay bỏ về hay cứ ở chơi cho tới lúc đó. Tôi đặt vé về sau vé đi khoảng hơn ba tuần, vậy tức là tôi phải chờ tới gần hai chục ngày nữa mới tới ngày về. Nếu anh Thái đột ngột xuất hiện lại trong khoảng thời gian đó thì quá tuyệt, không còn gì để nói. Còn nếu không, tôi cũng không chắc tôi có đủ hào hứng để tham quan cái thành phố này trong chừng đó ngày. Mà tôi thì không hề có kế hoạch đi bất kỳ đâu khác. Bởi tôi không dám đi một mình, mà cũng không đủ thân thiết để rủ Merijn đi cùng. Nói chung, lòng nhùng hết sức. Thất bại hết sức. Tôi cũng bắt đầu thấy áy náy một chút vì đã lừa dối bà má, bỏ nhà ra đi theo trai mà không cho bà hay, làm bà định ninh tôi đang ngoan ngoãn ở Đường Lâm. Chỉ áy náy một chút thôi, không đủ để tôi giải toả được nỗi bất bình lâu nay. Nhưng dù sao thì, bà cũng là má tôi. Giả sử tôi gặp phải tai ương gì, thì việc cuối cùng tôi làm với bà là nói láo, cái xung đột giữa tôi và bà sẽ mãi mãi không được giải toả.

Một ngày của tôi bắt đầu vào lúc năm giờ sáng, khi tiếng azan ở thánh đường gần nhà hú lên như một hồi chuông báo động. Tôi lấy gối trùm lên tai ngủ tiếp, cho tới khi Merijn gõ cửa gọi xuống ăn sáng. Ăn sáng xong tôi lại coi TV. Mấy chương trình ca nhạc, chương trình phim Ấn Độ nhảy múa loạn xạ. Rồi thì bảng xếp hạng các ca khúc được yêu thích trong tuần, nhạc trẻ Pakistan, tạm gọi là P-pop. Thằng dẫn chương trình đứng trên một cái sân khấu được trang trí như cái áo sơ mi chim cò của ông ba tôi, có cả xe mô tô bốn bánh đi trên sa mạc và một viên xúc xắc khổng lồ. Tôi không hiểu mấy thứ đó thì có ăn nhập gì với nhau. Sau đó tôi lại ăn trưa, ăn toàn cà ri

và khoai tây và thịt gà. Có lần tôi đòi ăn thịt heo, nhưng Merijn nói em bị điên hả. Thì ra ở đây không ai ăn thịt heo và không ai nuôi heo. Có lẽ tôi là con heo duy nhất ở xứ này. Rồi tôi ra ngoài đi dạo với Merijn, hoặc theo chân hắn đi làm các công việc chụp ảnh các kiểu. Tối về tôi lại ăn, rồi nói chuyện với Thư A trên Skype, khóc lóc búa xua, rồi lại đi ngủ trong nước mắt. Tôi cũng chẳng còn đầu óc đâu mà quan tâm tới chuyện buôn bán lời lãi của cái shop dây cột tóc ở nhà. Tôi bỏ mặc luôn, tùy Thư A thích làm gì thì làm. Cứ vậy cứ vậy. Thất bại này nối tiếp thất bại khác. Cho tới ngày thứ tám thì có một biến cố dữ dội xảy ra.

“Có một âm mưu đánh bom ở cách đây vài con phố.”, Merijn vừa nói vừa đi xồng xộc vô nhà. Tôi giựt bắn người suýt làm rớt cả bát Haleem trên tay. Thôi thế là hết, nỗi sợ lớn nhất đã thành sự thật. Biết ngay mà, kiểu gì cũng có vấn đề xảy ra. Kiểu gì tôi cũng chôn xác mạp ở chốn này.

“Nhưng nãy giờ em ngồi đây đâu có nghe thấy tiếng nổ nào đâu?”, tôi hỏi trong lúc Merijn đang duyệt qua các kênh TV. Ca nhạc MTV các ca khúc từ những năm hai ngàn, nhạc pop Pakistan, cricket, phim Ấn Độ, nhạc, cricket... mãi mới thấy một kênh đang chiếu tin tức, nhưng đang là phần tin thời tiết.

“Cảnh sát đã kịp thời phát hiện ra, vô hiệu hoá trái bom rồi.”, Merijn vừa giải thích vừa vặn lớn volume. “Tuy nhiên đây vẫn là một vụ lớn, sức công phá của quả bom nếu nổ, sẽ là rất kinh khủng. Thủ phạm nhằm vô một khu hay tập trung nhiều người Công Giáo.”

“Ai là chủ mưu?”, tôi hơi thở phào.

“Em hỏi anh, anh hỏi ai?”, Merijn trả lời mà không nhìn tôi. “Nhưng nhiều khả năng là Taliban. Không phải bọn họ thì khó có nhóm nào đủ liều để sắp xếp một vụ đánh bom giữa trung tâm Karachi, trong tình trạng an ninh được thắt chặt như thế này.”

TV bắt đầu chuyển qua hình một cô phát thanh viên đầu đội khăn đen, đeo kính cận, vẻ mặt có vẻ gấp gáp hoảng hốt. Cô đang nói gì đó có vẻ nghiêm trọng. Phản ứng “a đây rồi” của Merijn xác nhận suy nghĩ của tôi rằng cô đang nói về vụ âm mưu đánh bom. TV chuyển qua hình một góc đường phố đang có vẻ náo loạn. Có mấy anh cảnh sát đang đứng phẩy phẩy batoong dẹp đường, bảo xe cộ queo qua ngã khác. Bà con thì tùm tùm lại nhưng bị một vòng tròn cầu tạo từ rất đông cảnh sát ngăn lại, không cho tiến lại gần hiện trường. Thế rồi một anh phóng viên tóc xoăn môi dày, mặc áo vest đen cầm cái micro bắt đầu nói liên tục. Merijn quay sang tôi thuyết minh:

“Bom được giấu trong một chiếc xe hơi. Cảnh sát giao thông thấy nó đậu đầy quá lâu đã nghi ngờ và kiểm tra. Cái xe được gắn biển số giả.”

Tôi ngồi thừ người nhìn trân trân vô TV nhưng không thiệt sự để ý những gì đang diễn ra trong đó, cũng không quá chú ý vô lời Merijn. Bởi tôi cảm thấy nỗi sợ dâng lên tràn ngập trong não, tràn qua tai, tràn qua hai hốc mắt, chảy xuống vai và ngực. Không hẳn là tôi sợ vì giờ đây cái nguy cơ bị chết bởi một vụ khủng bố đánh bom không còn chỉ là trên TV nữa mà hiển hiện cách mình chỉ mấy góc phố. Dù sao tôi cũng đã ở đây hơn một tuần và dần dần quen với môi trường mới và cũng dần dần cảm thấy cái lý luận rằng khả năng tôi bị tông xe chết ở Sài Gòn cao hơn hẳn khả năng bị đánh bom chết ở Pakistan có lý. Tôi sợ là vì khi TV chiếu quét qua chiếc xe được phát hiện có giấu quả bom, nếu mắt mập của tôi không nhầm, nếu óc mập của tôi không bị loạn thì đó đúng là cái xe taxi của Alism. Nó có chữ CAB màu đỏ bên xe, với chữ A hơi to hơn hai chữ cái còn lại và có nét gạch ngang được cách điệu thành mũi tên. Chữ A đó bị một vết xước dài cắt chéo làm đôi. Giống kiểu logo của Avengers. Tôi gần như chắc chắn đó là chiếc xe của Alism.

“Em bị sao vậy?” Merijn hỏi.

“Em nghĩ chiếc xe đó là của Alism.”, tôi trả lời, mắt vẫn nhìn sững vô màn hình TV mặc dù bây giờ nó đã chuyển qua một tin tức khác, có ông gì đó tên Khan đang phát biểu.

“Alism nào?”

“Tên tài xế lái taxi đã chở em tới đây hồi tuần trước đó.”

“Sao em nhận ra?”, Merijn cả kinh.

“Đó là cái xe có chữ CAB màu đỏ. Có một vết trầy dọc chữ A.”

Merijn nhăn trán nhìn tôi rồi nhún vai nói ở Karachi có tới mấy chục ngàn chiếc taxi có chữ CAB như vậy. Loại xe của Alism cũng là loại cực kỳ phổ biến ở Pakistan, Suzuki Mehran, chiếm tới quá nửa số xe hơi bốn bánh ở nước này. Cho nên cũng cần chưa thể khẳng định đó là xe của Alism được, mặc dù không loại trừ khả năng đó. Tôi vẫn chưa thấy an tâm lắm. Ruột tôi quặn lên. Nếu đó đúng là xe của Alism thì cũng chẳng phải là vấn đề gì lớn với bản thân tôi, nhưng Alism đã gặp anh Thái hai lần. Tôi có một linh cảm là hắn và anh Thái không chỉ đơn giản là người lái xe taxi và khách hàng. Như hắn nói, chính hắn là người đã đưa anh Thái ra bến xe đò để đi lên phía Bắc, vậy rõ ràng anh Thái phải biết cách liên lạc với hắn. Nếu Alism là một tên khủng bố thì cái ý nghĩ rằng người mình yêu có liên lạc với hắn, dù dưới bất cứ hình thức gì, không phải là loại ý nghĩ mà bất cứ đứa con gái nào trên thế giới này cũng có. Tôi ngồi duỗi dài trên ghế sofa nhìn vô định ra cổng. Merijn ngồi bịch xuống bên cạnh tôi, nói:

“Anh nghĩ chúng ta sẽ đi Islamabad trong ngày mai.”

“Islamabad?”

“Đúng, thủ đô của Pakistan.”

“Em biết, nhưng tại sao?”, thủ đô tên Islamabad, đó là một trong số khoảng vài cái gạch đầu dòng thông tin mà tôi thu thập được trong quá trình chuẩn bị cho chuyến đi sang đây.

“Anh có một đầu mối thông tin ở đó. Một người quen biết rộng trong giới an ninh ở Pakistan. Người đó có thể giúp anh thu thập thêm tin tức để viết bài.”

“Nhưng anh đâu phải người chuyên về tin tức chính trị và chiến tranh.”

“Toà soạn vừa nhắn tin cho anh. Họ nhờ anh làm giúp vụ này, vì anh là người duy nhất trong khu vực này, ngoài Thái. Nhưng Thái thì bận một vụ khác rồi. Anh phải đi trong ngày mai, mà anh không thể để em ở đây một mình được. Còn bao nhiêu ngày nữa thì em về nhà?”

“Mười hai.”

“Thưa sức. Đây cũng là dịp để em tham quan một số nơi khác ở Pakistan. Tin anh, không chán lắm đâu.”

Nói đoạn Merijn vỗ vỗ vai tôi rồi đứng dậy đi xuống bếp. Tôi thờ dãi, cảm thấy tự nhiên mọi chuyện trở nên rắc rối một cách khó hiểu trong tâm trí. Mọi thứ bắt đầu giống như một cuốn phim hành động hoặc một cuốn truyện trinh thám học đường. Tôi với điện thoại, anh Thái vẫn chưa đọc những tin nhắn tôi đã gửi. Quái, sao lâu thế mà chưa lên mạng vậy ta? Tôi lại nhắn bồi thêm mấy tin:

“Anh Thái, giờ này anh đang nơi đâu vậy? Em thấy trong vụ âm mưu đánh bom vừa bị phá trên TV có chiếc xe hơi y chang cái xe taxi của thằng Alism đã từng chở anh và em về nhà Merijn luôn. Nên tự nhiên em thấy lo lo. Linh cảm không lành. Anh đang ở đâu vậy? Mai Merijn phải đi Islamabad rồi nên em phải đi theo anh. Anh nhận được tin nhắn thì liên lạc liền cho em!”

Xong tôi nằm lăn ra ghế sofa ngủ.

Chương 12

Từ: Nhàn Thanh Nguyễn

Tới: Vũ Hồng Thư A

ĐIÊN HẾT CẢ ĐÁM

Tao kể chuyện này mà đừng có sốc nha. Lúc nãy trên TV đưa tin gần nhà tao có một vụ khủng bố đánh bom nhưng may phước làm sao cảnh sát đã kịp phát hiện ra. May phước đó. Mà mà biết sao không? Cái xe chở quả bom, giống y chang cái xe taxi đã chở tao từ sân bay về nhà thằng Merijn (tức là thằng Hà Lan, pêđê). Thiệt là kinh khủng. Tao sốc muốn long óc ra ngoài. Thiệt đó. Tao nói với thằng Merijn. Tao nói tao cam đoan chắc với nó là cái xe đó chính là cái taxi đã chở tao. Không đời nào mà trật được. Tao có nhìn sai bao giờ. Từ hồi mà với tao chơi với nhau tới giờ mà đã bao giờ thấy tao nhìn lầm cái gì chưa. Tao nói một là một hai là hai mà. Thằng Merijn nói chưa chắc, vì ở đây có tới cả vạn cái taxi giống y hệt vậy nên tốt nhất tao cứ bình tĩnh đã. Nó còn nói, cảnh sát ở đây đa nghi và rắc rối lắm, tốt nhất nếu không chắc chắn cái gì thì đừng báo nếu không rách việc, nhất là tao chỉ ở đây thêm có hai tuần nữa. Nói chung, tình hình thời sự là vậy đó. Tao run quá trời. Hôm qua tao đã định sẽ ra đường đi dạo một mình thử xem cảm giác thế nào. Nhưng giờ tao hết dám rồi.

Tao xin lỗi vì không thường xuyên nhắn tin cho mà được vì điện đóm ở đây nhấp nháy lia lịa, mạng internet lúc có lúc không. Tao mừng là mà đã nghĩ ra giải pháp gửi email cổ lỗ sĩ này. Hình như đây là cái email đầu

tiên trong đời của tao hay sao đó. Chớ mày nghĩ thời buổi này ai còn rảnh đi gửi email. Trừ mày.

Cho tới giờ vẫn chưa thấy bóng dáng anh Thái đâu. Tao gửi tin nhắn mà ảnh không đọc, tức là không đọc luôn, chớ không phải đọc rồi mà không trả lời đâu. Sao tao thấy lo lo. Không phải lo cho tao mà là lo cho ảnh, nhứt là từ nãy giờ, sau khi có vụ âm mưu đánh bom và tao nhìn thấy cái xe đó. Tao thấy cứ kỳ kỳ sao đó. Linh cảm? Giác quan thứ sáu? Tao cũng không biết nữa. Nhưng tao hy vọng là ảnh sẽ quay lại trong lúc tao còn ở đây. Nếu không chuyển đi này trót quót. Thiệt, lẽ ra tao nên báo cho ảnh trước một tiếng thì hơn. Tao được thăng Merijn chở đi chơi cũng nhiều và ăn cũng nhiều nhưng tao nói thiệt là tao vẫn chưa nguôi được.

Merijn chỉ tao, có hai dòng đồ ăn chính ở đây. Dòng cà ri, tức là gần giống đồ ăn Ấn Độ, và dòng Afghan, tức là kiểu hơi Ba Tư một chút. Tao nói, dân ở đây đúng là sướng nhứt trên đời vì được ăn BBQ xuất sắc kinh khủng khiếp. Merijn dắt tao vô nhà hàng BBQ thập cẩm, BBQ dê bò gà chim cuốc trộn lẫn, thiệt sự chỉ muốn sống ở đây cả đời. Quên mất, Merijn là tên thằng người Hà Lan. Bánh ngọt và bánh pizza và bánh quy đều rất ngon, bán trong mấy tiệm bánh kiểu Tây. Còn trái cây nữa chớ, táo nè, lê nè, ổi nè, chuối nè, lựu nè... cái nào cái nấy nhìn nhóp nhóp bụi bụi xấu xấu chớ không mượt rượt hơn mấy cái đồ bán trong siêu thị ở nhà mình nhưng khi ăn thì ngon thôi rồi. Tao chưa bao giờ ăn trái táo nào ngon như trái táo tao đang ăn ngay lúc này nè, lúc viết cái email này nè. Nói vậy chớ tao vẫn nhớ hủ tít khô Nguyễn Trung Trực với đậu hủ chiên rưới sốt me đậu phộng với trà sữa với trái cây dầm sữa sirô lắm. Hu hu hu. Tao không hy vọng là lúc về tao sẽ giảm được ký nào vì bên này tao ăn dữ lắm, càng lo tao càng ăn.

Mà bọn ở đây không hiểu sao uống Fanta nhiều dữ luôn. Tao nói, nhà nhà uống Fanta, người người uống Fanta. Hỏi ra thì biết là ở đây không

được phép uống đồ uống có cồn. Rượu bia gì cũng không có. Tao nói, thiệt tình, không uống rượu uống bia thì uống cái gì? Mà hãy tưởng tượng một cảnh phim như sau. Đang đêm một người đàn ông rậm râu đến tìm một người đàn ông rậm râu khác, đề nghị: đi thôi, chúng ta có chuyện cần phải nói với nhau như hai người đàn ông. Hai người chui lên xe đóng sầm cửa, lái ra khu chợ đêm đông đúc thanh niên trai tráng đầu đường xó chợ. Ngồi phịch xuống một quán nước, hai người gọi một chai Fanta và hai ly đá. Nói chung, Fanta đã triệt tiêu hết nét ngẫu của tất cả mọi người. Thiệt quá khủng.

Anyway, tao hy vọng mày không nổi máu lên mà nhắn tin lằng lộn với thằng Tuấn Anh nữa. Trò đó không có gì hay đâu và chỉ làm nó thêm hy vọng hão huyền là tao vẫn còn thèm nó. Tao cũng thấy không hài lòng lắm về bản thân khi không chia sẻ hết với mày về hiện trạng xung đột giữa tao và bà má. Tao sẽ kể khi tao quay về. Cảm ơn vì mày đã và đang đóng tốt vai trò thế mạng cho tao. Bao giờ về tao sẽ mua tặng mày cái áo Mango đó. Mà nếu mày sợ hết hàng thì cứ lấy tiền bán dây cột tóc mà mua. Mày vui là tao vui rồi. Bên này có nhiều cái lạ lắm quá chiều làm tao thấy tò mò, nhưng đến đêm lại tao nhớ mày khóc quá trời khóc. Nhiều khi tao nghĩ tao nên ở vậy với mày suốt đời chớ đeo đuổi anh Thái chi cho cực. Mày có đồng ý không? Lúc tao về bọn mình sẽ đi Nha Trang cùng hiệp hội pêđê, OK? Tao yêu mày kinh khủng. Kinh khủng. Đừng bao giờ rời bỏ tao.

Yêu mày.

Nhàn của mày.

P/S: Mày yên tâm, tao thấy nếu Vũ Trọng Phụng dặt con mèo xám đó về ở thì sẽ khá đẹp vì màu xám tiếp màu với màu giấy dán tường phòng mày. Còn cái thằng gì chủ nó đó, hỏi nó bị dị ứng yến sào bào ngư gì gì không, OK? Sao nó dị ứng sang dữ vậy? Và mày làm ơn đặt tên các bộ dây cột tóc bằng tiếng Anh giùm tao.

Tên Kiệt nghe cũng được. Đây là lần đầu tiên tao thấy mày dính líu tới một thằng có cái tên ra hồn. Hy vọng nó cũng ra hồn giống tên nó.

Chương 13

“Taliban là cái gì?”, tôi hỏi trong lúc Merijn chăm chú lái xe trên xa lộ. Vì không thể tìm được vé máy bay trong vòng ba ngày tới nên hẳn quyết định sẽ tự chạy xe hơi tới Islamabad, mất đúng một ngày trên đường. Bọn tôi đã đi được ba bốn tiếng đồng hồ, từ buổi chiều, giờ đã là đêm. Merijn hơi suy nghĩ trong một giây rồi trả lời:

“Cũng khó mà giải thích ngắn gọn Taliban là gì. Trước đây họ là thế lực chính trị cầm quyền ở Afghanistan. Sau vụ Mười Một Tháng Chín, Mỹ tấn công Afghanistan, thiết lập ở đó một chính quyền mới, họ trở thành kiểu lực lâm thảo khấu, thổ phỉ. Bắt cóc tổng tiền, đánh bom cảm tử, đánh chiếm các thành phố nhỏ ở phía Bắc và Nam Afghanistan, họ làm tất. Nhìn chung họ là thủ phạm đằng sau tình hình bất ổn ở Afghanistan trong cỡ mười mấy năm trở lại đây.”

“Ừa nhưng đó là ở Afghanistan mà. Đây là Pakistan. Pakistan thì liên quan gì?”, tôi hỏi.

“À, đó là một Taliban khác nữa, hay gọi nôm na là Taliban của Pakistan. Cả hai đều là Taliban, có liên quan mật thiết tới nhau, nhưng lại là hai tổ chức. Rắc rối lắm. Đều là Hồi giáo cực đoan, đều đánh bom cảm tử, chết chóc như nhau.”

Đối với tôi thì cái chuyện này thật khó tưởng tượng. Thiệt sự như vậy. Trước đây tôi vốn biết là ở nhiều nơi trên thế giới, tôn giáo đóng vai trò quan trọng trong cuộc đời một con người. Họ ăn tôn giáo, ngủ tôn giáo, lấy

vợ lấy chồng cũng tôn giáo. Tóm lại, cái gì cũng phải đẹp lòng một đấng nào đó mới được. Tôi vẫn biết vậy. Nhưng giờ, chứng kiến mọi người ở đây sống cuộc đời của họ, làm những việc của họ, đôi khi là những việc chẳng thể nào chấp nhận nổi, tôi mới thấy tôn giáo có một sức nặng khủng khiếp. Ý tôi là, họ sẵn sàng đặt một quả bom chỉ vì tôn giáo. Đến mức đó. Tôi thì mê ăn ngon mặc đẹp thiệt đó, nhưng tôi sẽ không bao giờ đặt bom chỉ vì đĩa nào đó có gu thời trang khác tôi hay thích ăn những món khác tôi. Công bằng mà nói thì tôi có đứng về một phe nào đấy, về phương diện thời trang, nhưng còn lâu mới cực đoan đến như vậy. Kiểu, sao mà dám mang đôi Nike Air Force đó, trên đời này chỉ có Adidas Superstar là chân lý, mà mang sai giày rồi, mà phải chết. Không, tôi không hề thế. Có quan trọng gì chớ.

Tôi nghĩ tới chuyện, tất cả mọi người phải sống trong một bầu khí quyển mà thỉnh thoảng lại “bùm” một cái, cảm thấy ghê ghê. Giả sử có một quả bom phát nổ ngay cạnh tôi. Tóc tôi, quần áo tôi, giày, áo lót, mỡ, vải, tóc, quần lót, mỡ, vỏ bọc điện thoại, xương, mỡ, đế giày, mỡ, xương sườn, iPhone, dây chun, xương đòn, xương ngón chân, xương gót chân, xương ngón tay út vân vân và vân vân bay vô trong không khí, bốn phương tám hướng, như một chùm pháo bông. Mọi thứ cấu thành nên tôi bỗng nhiên mỗi thứ một nơi. Thiệt khó mà nói liệu tôi sẽ cảm thấy thế nào lúc đó. Tôi có cảm thấy dễ chịu hơn không, vì không phải đi học, không phải cãi nhau với má, không phải ghét thằng Tuấn Anh, không phải thấp thỏm lo nghĩ xem anh Thái có thích mình không và ảnh đang nơi đâu. Cũng hứa hẹn. Nhưng đó là khi đã chết rồi thôi, chớ còn khi còn sống, nỗi lo cái gì đó bất ngờ *bùm* một cái, thiệt sự sẽ rất bất tiện. Kiểu, bình thường ra đường tôi chỉ việc quan tâm mặc cái gì cho đẹp, mang cái gì cho êm chân, đi đường nào sẽ ngang qua nhiều quán cà phê nhứt. Nếu có thêm nguy cơ bị đánh bom, tôi sẽ phải nghĩ, kiểu, ờ sao thằng này cái áo khoác của nó có vẻ phình

phình, bên trong có bom không ta, tốt nhất nên quành lại, qua bên kia đường mà đi. Kiểu vậy. Vô cùng bất tiện.

“Bất tiện nhỉ, khi mà đi lúc nào cũng canh cánh nỗi lo bị thổi văng thành nhiều mảnh.”, tôi nói.

“Cũng không đến nỗi thế,” Merijn trả lời. “Thiệt ra bà con ở đây đã quen với chuyện đó rồi. Mà tần suất đánh bom cũng không hẳn là cơm bữa. Không đến nỗi tệ như Afghanistan. Tuy nhiên vì phải thắt chặt an ninh nên cũng có một số luật lệ khá kỳ, dù là bất thành văn. Ví dụ nếu chúng ta có hai người cùng đi trên một chiếc xe hơi thì cả hai đều phải ngồi ở băng ghế trước hết, nếu không muốn bị canh sát nghi ngờ. Vì, kiểu, mà làm gì mà phải ngồi phía sau chớ? Có gì muốn giấu chẳng?”

“Thế nhưng mà tại sao?”, tôi hỏi Merijn. “Tại sao bọn họ lại chọn cách đánh bom? Tại sao lại hung hăng dữ vậy?”

“Anh cũng không biết nữa. Đánh bom cảm tử là cách khủng bố rất hiệu quả về mặt tinh thần. Kiểu, gây một tiếng vang, một lời tuyên ngôn. Bọn tao không tiếc mạng sống của mình để làm cho mày phải đau. Bọn tao sẽ làm mọi cách để mày phải theo cách của tụi tao.”

“Vậy mục đích tồn tại của Taliban là gì?” tôi đã trở thành dân quan tâm chính trị rồi.

“Họ muốn xây dựng một nhà nước Hồi giáo hà khắc ở Afghanistan. Kiểu, theo các luật lệ cổ xưa của đạo Hồi, phụ nữ phải bận burqa^[2], ai ngoại tình phải bị ném đá chết. Kiểu vậy.”

“Ai ngoại tình thì đúng là phải bị ném đá.”, tôi tưởng tượng ra cảnh mình cầm cục đá ném vô đầu thằng Tuấn Anh, mới nghĩ thôi mà đã thấy ghê lắm rồi. “Nhưng burqa là cái gì?”, tôi hỏi.

“Burqa là thứ đồ kín nhất trong số các loại áo choàng mà phụ nữ Hồi giáo dùng để che thân khi ra đường. Thứ đó chỉ phổ biến ở Afghanistan và

phía Bắc Pakistan thôi. Nhứt là trong thời Taliban còn nắm quyền. Nó là một cái áo choàng trùm đầu, che hết cả mặt và cơ thể, chỗ mắt cũng được che lại bằng một tấm lưới. Phụ nữ mặc cái đó vô thì như một cái bóng.”

“Có trang trí gì không?”

“Hả?”

“Ý em là vải vóc của cái burqa đó có kiểu cách gì không? Hoa, sọc, ren, màu?”

“Không. Em đùa đấy à? Thường anh chỉ thấy ba màu: đen, xanh da trời và trắng.”

Không có chỗ cho thời trang. Thiệt quá nghiêm khắc. Phần lớn phụ nữ tôi nhìn thấy ở Karachi chỉ mang một cái khăn để trùm mái tóc lại, có người còn trùm một cái khăn hoa hoè chim cò, có người trùm khăn thun có hiệu Adidas, chắc là đồ giả. Ý tôi là, dù sao họ vẫn có quyền chọn màu sắc và kiểu dáng, chất liệu, dáng này, với burqa, đã bị trùm kín cả người rồi, thế mà bạn cũng chỉ có ba màu để chọn.

“Taliban và má em, tuy khác nhau nhưng đều cho em cùng một cảm giác.”, tôi buột miệng tâm sự.

“Hả?”, Merijn ngạc nhiên cười hà hà. Hắn vỗ vỗ tay vô cái vô lăng. “Tại sao? Mẹ em cũng bắt em trùm mền khi ra đường?”

“Không. Nhưng bà cố ép em vô hình mẫu mà bà muốn. Rất nhảm.”

“Như thế nào nào?”

“Gia đình em gốc Hà Nội. Anh biết Hà Nội chớ hả? Nhưng em sinh ra ở Sài Gòn. Môi trường như thế nào thì con người thế ấy thôi. Nhưng mẹ em liên tục chửi em vì em không có nét gì là của một cô gái Hà Nội cả. Theo bà vậy mới ngon lành.”

“Cô gái Hà Nội thì sao? Hồi trẻ, trẻ hơn bây giờ, anh đã đến Hà Nội du lịch một lần. Có một cô gái Hà Nội cứ liên tục kéo áo anh đòi anh cởi giày

ra cho cổ đánh bóng. Nhưng cũng có cô mời anh ăn cơm rất tử tế, dù sau đó tính giá trên trời.”

Tôi cười ha hả phụ hoạ theo câu đùa cợt của Merijn. Rồi nói:

“Nói chung phải có chất Hà Nội. Còn chất Hà Nội như thế nào thì bố ai biết được. Phải có gì đó quý phái và thanh lịch.”

“Giống kiểu chất Anh?”, Merijn hỏi.

Tôi không dám chắc cái kiểu của bà má tôi có thể so sánh với chất Anh được không. Ý tôi là, tôi không rõ một người có chất Anh thì khi vô tiệm miến họ có hỏi miến này có phải miến London không, nhưng má tôi thì có. Có lần tôi đi ăn miến với bà, bà phải vô đúng cái tiệm miến của một cặp vợ chồng gốc Nam Định, miến vừa bung ra bà đã hỏi đây có phải miến Hà Nội không. Tôi mới đi ăn miến với bà đúng một lần trong đời, mà cái tiệm đó là tiệm quen của bà. Tôi dám cá lần nào ăn bà cũng hỏi câu đó. Tóm lại là vậy. Họ cứ cái kiểu gì. Tôi phát mệt. Tôi chắc chắn không phải dạng người như vậy. Không hề. Tôi trả lời:

“Đúng, kiểu vậy. Nhưng bà má em thì còn đi xa hơn. Ví dụ, bà muốn em nói bằng giọng miền Bắc và mỗi năm hè tới là em được khuyến khích dành cả mùa hè ở Hà Nội, mặc dù nóng phát ngốt lên được. Mà mấy người trong dòng họ em ngoài đó cứ soi mói em kinh khủng khiếp, em ghét, ghét, ghét, ghét, ghét, ghét.”

“Ba em thì sao?”

“Ba em không quan tâm lắm. Nhưng vai vế ông không to bằng má em, OK?”

Merijn không nói gì, chỉ chăm chú lái xe một lúc, như kiểu đang suy nghĩ về những điều mà tôi vừa tâm sự. Thiệt ra, những xích mích kể trên với bà má chính là vấn đề đau đầu nhất trong cuộc sống của tôi. Tôi sợ đến một ngày bà bắt tôi đi lấy chồng vì tôi đã đến tuổi thì chắc chết, cứ nhìn

cách bỏ quan tâm tới mối quan hệ của tôi với thằng Tuấn Anh thì biết. Không có gì rắc rối hơn phải đương đầu với một người đang sống sai thời đại. Merijn nói:

“Em biết lai lịch số má của anh như thế nào không?”

“Không.”

“OK. Bà ngoại và ông ngoại anh đến với nhau hồi Thế Chiến thứ hai. Bà ngoại anh là một cô gái Đức. Ông ngoại anh là một người Do Thái phải trốn chui trốn nhủi bọn phát xít. Hai người gặp nhau khi cả hai có mười mấy tuổi thôi, nhưng lúc đó đều đã dậy thì xong xuôi cả rồi nên quyết định dắt nhau đi trốn tới chỗ nào an toàn hơn cho ông ngoại anh. Hai người vượt biết bao nhiêu gian nguy để trốn được sang Hà Lan. Thế là bây giờ có anh.”

“Hay nhỉ.”

“Sao em chưa ngoa quá vậy? Tới đời ba má anh thì chỉ là những công nhân viên chức bình thường sống ở Amsterdam. Anh sinh ra như một thằng Hà Lan hoàn toàn bình thường. Nhưng đi tới đâu anh cũng kể lai lịch ra như thế mình là di sản của tình yêu bất chấp phát xít và tín điều. Bất chấp mọi thứ.”

Tôi làm bộ gật gù. Merijn hơi phì cười, xong vẫn nói tiếp:

“Ý anh là, câu chuyện về cuộc đời mình ấy mà, cách mà người khác nhìn vô mình, thấy ở mình, là cái mà mình lựa chọn để biểu diễn cho họ thấy. Em không nhất thiết phải hiện lên trong mắt anh như một cô gái Việt Nam, hay một cô gái Hà Nội, hay một cô gái Sài Gòn... Ý anh là, em có thể là một cái ghế trong mắt anh, nếu em muốn vậy. Đó là lựa chọn của cá nhân em. Xã hội không có quyền gì cả, dù cho nó có nhiều luật lệ và định kiến đến đâu.”

Tôi cười với Merijn, cảm ơn vì bài thuyết trình của hẳn, mặc dù không ấn tượng lắm. Nhưng mà kể ra những thứ hẳn vừa nói cũng đúng. Tôi

không việc quái gì phải cáu vì chuyện bà má tôi cứ muốn tôi phải là một cô gái Hà Nội. Tôi cũng chẳng nhứt thiết phải là một cô gái Sài Gòn làm gì, trong khi tôi có thể là một cái ghế nếu muốn.

“Nhưng anh nghĩ anh Thái giờ này đang ở đâu?”, tôi quay trở lại với vấn đề quan trọng nhứt lúc này. Khi khăn gói đi khỏi Karachi, trước khi ra khỏi nhà tôi đã kiểm tra tin nhắn lần cuối, những tin tôi gửi tới cho anh vẫn chưa được đọc, tức là có nhiều khả năng cho đến nay anh vẫn chưa *online* lần nào.

“Anh thiệt sự không biết. Mảng báo chí mà Thái theo đuổi thường rắc rối hơn nhiều so với mảng của anh. Bản thân Thái cũng vì vậy mà kín tiếng lắm. Anh nghĩ hẳn đang ở nơi nào đó khá hẻo lánh, hoặc nguy hiểm.”

Tôi thở dài nhìn ra bên ngoài. Tôi rối bời kinh lắm. Ý tôi là, những chuyện xảy ra trong mấy ngày qua cứ đè lên tâm trí tôi, cứ loạn cả lên. Cứ như trong phim, và hình bóng của anh Thái thì mất hút trong đó. Tôi nhớ nhà phát khóc. Tôi nghĩ về gánh chè của mẹ con anh. Anh xuất phát từ cái gánh chè đó, rất đối thân quen với tôi, thế rồi dùng một cái tôi thấy được một khía cạnh khác của anh, một bộ mặt khác của anh. Cái sợi dây liên kết giữa gánh chè buổi và bối cảnh lộn xộn nơi đây, là một sợi dây kỳ cục, không ai ngờ tới. Một hôm nào đó rảnh rỗi, bạn có thể đi ra đường, hãy nhìn các chú xe ôm, các dì bán chè, các bà bán bong bóng, các cô bán xoài lắc vân vân và vân vân. Họ có thể không bắt mắt như vẻ ngoài diêm dúa của bạn. Nhưng biết đâu đấy, họ là đầu mối dẫn tới những chuyện lạ lắm mà bạn chưa bao giờ hình dung ra. Những chuyện lạ lắm đó, sẽ khiến bạn thấy mình thiệt nhỏ bé, dù bạn có mập tới đâu.

Xe đang chạy qua một vùng hoang mạc tối đen. Ánh trăng, dù rất sáng, vẫn chỉ đủ để soi một mảnh đụn cát xa xa, màu bạc nhợt nhạt ồm ỹ.

Chương 14

Pakistan trải dài suốt dọc đường bọn tôi đi. Lúc đầu nó là một hoang mạc màu vàng điêu tàn và nóng rực. Nhà cửa hai bên xa lộ là những cái hốc bằng đất có cửa sổ và cửa chính bằng gỗ, tường sơn bằng đất màu vàng vàng như cappuccino. Có cái to hơn thì có vườn, hàng rào cũng được xây bằng những cục gạch lớn bằng đất, như những cái bánh khô mè khổng lồ, loại bánh mà mỗi khi đi du lịch hoặc công tác miền Trung về ba vẫn mua cho. Phía trước cổng thường có một người đàn ông hoặc vợ anh ta đứng ngơ ngơ chẳng biết đang làm gì. Có một số cái được trưng dụng làm hàng quán, sơn màu đỏ của Coca Cola hoặc màu xanh của Pepsi hoặc màu cam của Fanta. Ban đầu tôi tự hỏi tại sao giữa đồng không mông quạnh người ta lại sơn toàn bộ ngôi nhà để quảng cáo nước giải khát chi vậy, nghĩ một lúc tôi mới vỡ ra là thì đúng vậy còn gì, khô quạnh thế mới phải bán nước giải khát. Càng đi về phía Bắc thì hoang mạc càng nhạt dần, nhường chỗ cho sông, những đập thủy điện, những người bán cá ven đường, những cái chợ lầy lội đầy ruồi hóp ở những ngã ba, xe cộ, học sinh và thanh niên ngồi trên những chiếc xe gắn máy mãi miết mua sắm, những cái xe đẩy chở đầy chuối và táo và ổi và nho. Vận hành tất cả khung cảnh đó là đàn ông, mặc bộ trang phục lưng thùng truyền thống, hoặc quần tây áo sơ mi, hoặc cởi trần. Dù vậy, vẫn rất ít thị trấn, chủ yếu là các làng mạc ven đường.

Thỉnh thoảng Merijn cho xe dừng lại để đổ xăng và mua đồ ăn, những lúc như vậy tôi chỉ ngồi trong xe và để hẳn đảm nhiệm toàn bộ các tác vụ ngoại giao. Bởi, chỉ mình hần bước ra thôi đã đủ gây nhiều sự chú ý rồi, có

thêm tôi chắc bà con xúm đông xúm đỏ lại mất. Ở Karachi người ta không để ý lắm đến sự hiện diện của tôi, mặc dù tôi biết chắc họ có ý thức được rằng tôi là người nước ngoài, nhưng ở ngoài này thì khác, người ở nông thôn tò mò hơn rất nhiều. Đồ ăn mà Merijn mua được chủ yếu là mấy loại bánh rán bọc thịt gà hoặc đậu, dĩ nhiên là nấu với cà ri. Dù là gà hay là đậu thì mùi vị vẫn nồng nồng như nhau. Nhưng với tôi như thế cũng đủ ngon rồi, tôi ngồi ăn ngấu nghiến và thấy cuộc đời dần tươi sáng hơn.

Xe cứ chạy cứ chạy. Đường xá tốt dần tốt dần lên. Ban đầu nó là con đường nhựa rất cũ, nhiều ổ gà, Merijn phải cho xe chạy rất chậm. Càng về sau nó càng trở nên mới hơn, nhựa mới, bốn làn xe, có cả phản quang để đi trong đêm. Có lẽ vụ âm mưu đánh bom vừa rồi đã làm cho an ninh được thắt chặt hơn. Bọn tôi phải đi qua rất nhiều trạm kiểm soát. Có chỗ người ta còn giữ hộ chiếu của bọn tôi lại để kiểm tra, điện thoại tứ tung hỏi ý kiến cấp trên các kiểu, bọn tôi phải chờ mất hơn nửa tiếng đồng hồ. Merijn phải gọi nhờ đến sự trợ giúp của người quen là quan chức ở Islamabad mới được họ du di cho qua. Đến buổi tối thứ hai thì bọn tôi đến một thành phố gọi là Rawalpindi. Merijn bảo đó là đô thị song sinh của Islamabad. Nó không phải là Islamabad, Islamabad không phải là nó nhưng cả hai là một. Merijn nói vậy, có trời hiểu, nhưng tôi cũng hình dung được là hai thành phố rất gần nhau. Không có nhiều nhà cao tầng ở đây, chủ yếu là nhà cửa thấp lè tè kê sát. Đi thêm cỡ mười lăm phút thì Merijn thông báo đã đến Islamabad.

Ấn tượng đầu tiên của tôi về Islamabad là có rất nhiều công viên và bãi đất trống. Nhà cửa thì cách xa nhau, chủ yếu là các khu thương mại và các toà nhà nhìn có vẻ là khu làm việc của chính phủ. Có không nhiều xe cộ lắm nhưng cũng không đến nỗi vắng vẻ, chẳng qua là do mọi thứ ở đây trải rộng ra hơn nhiều so với ở Karachi, tạo cảm giác trống trải. Có rất nhiều cảnh sát và xe cảnh sát vo ve khắp nơi. Hẳn là phải thế, vì đây là thủ đô mà, không thể chơi chơi được. Merijn gọi điện cho một ai đó, xong hắn bẻ lái

cho xe chạy ra phía bên ngoài thành phố. Đi qua một trạm gác thì đến một cái cổng bụi có dòng chữ “Chào mừng đến khu đô thị Bahria”. Vừa qua khỏi cánh cổng thì mọi thứ thay đổi chóng mặt. Nhà cửa có vẻ hiện đại hơn, được xây đồng bộ, gọn gàng. Mặt đường trải nhựa láng mịn, ngăn nắp. Cái gì ra cái đấy.

“Đây là một khu đô thị cao cấp. Dành riêng cho người giàu.”, Merijn thuyết minh.

Thì ra là vậy. Giống kiểu Phú Mỹ Hưng ở Sài Gòn. Kiểu, xây sẵn hết, giống hệt nhau, sạch đẹp nhưng rập khuôn và ngái ngủ. Nhưng giả sử bạn không quan tâm mấy đến mọi thứ xung quanh mà chỉ muốn một nơi ở tiện nghi an toàn thì chui vô đó đúng là thượng sách.

“Bây giờ mình đi đâu?”, tôi hỏi Merijn.

“Đến nhà của Babar.”, Merijn trả lời. “Một người bạn tốt của anh. Anh đã gọi điện thoại báo trước cho ông rồi. Ông sẽ cho tụi mình ở nhờ một vài ngày, và có thể sẽ đưa em đi chơi quanh đây những lúc anh bận rộn.”

“Ông có nhiều râu không?”, tôi thiết sự không muốn đi chơi với một ông rậm râu chút nào.

“Ông là một người hiện đại, lịch thiệp và có hàm râu như Freddie Mercury^[3].” Merijn nói.

“OK.”

Xe dần đi vô một khu phố nhìn rất không Pakistan. Có cảm giác như đó là một khu dân cư ở đâu đó bên Mỹ. Nhà cửa cái nào cái nấy hai tầng, giống hệt nhau, sơn màu chocolate sữa, phía trước có một cái hiên nhỏ và bãi cỏ chăm chút cẩn thận. Nhà nào nhà nấy đều có một chiếc xe hơi để phía trước, đều là xe Honda, Nissan, có cả BMW, chứ không phải loại hoài cổ như của Merijn. Nhìn dọc theo con đường, tôi thấy như đang đứng giữa hai tấm gương đối diện, tạo ra hiệu ứng phản chiếu bất tận. Merijn đỗ xe lại

trước một ngôi nhà ở đoạn giữa. Tôi xuống xe, theo chân hắn đi lên bậc thềm, bấm chuông. Không đợi qua hồi chuông thứ hai, cửa đã mở. Merijn hí hửng vui mừng la lên “xin chào đại ca” rồi lao vô ôm người đàn ông vừa ra mở cửa. Ông cũng tỏ ra rất mừng rỡ vỗ vỗ lên lưng Merijn. Ôm ấp xong xuôi Merijn quay qua giới thiệu tôi là bạn hắn, đến từ Việt Nam.

“Nhàn, đây là chú Babar Siddiqui. Bạn tốt của anh.”

“Chào Nhàn.”, Babar đưa tay ra bắt tay tôi. Lúc này tôi mới có dịp nhìn rõ người mà Merijn nói là giống Freddie Mercury. Hàm râu cắt tỉa gọn gàng thì đúng là giống thiệt, nhưng nếu cả Freddie Mercury và Babar đều là cá nóc thì Freddie Mercury là con cá nóc lúc xẹp, còn Babar chính là con cá nóc lúc nó bơm đầy hơi phồng lên.

Babar khoảng bốn mấy tuổi, mập, tròn vo như một trái banh và có nụ cười cực kỳ thân thiện. Tôi bắt tay ông và vui vẻ theo vô trong nhà. Bên trong không có gì giống những căn nhà Pakistan mà tôi đã từng đặt chân vô, không giống nhà của Merijn, không giống nhà của Mustafa Butt. Nó hoàn toàn là một ngôi nhà kiểu Tây, tới nỗi tôi phải thốt lên:

“Ôi nhà phong cách Tây quá.”

Babar tự hào: “Đúng, chú đã sống ở Malaysia hơn mười năm.”

“Nếu Malaysia là Tây thì quả thiệt là vậy.”, tôi nói.

Babar dắt bọn tôi vô phòng khách, pha trà cho bọn tôi uống. Tách trà xanh có mùi mật ong giúp tôi hồi phục thể xác và tinh thần một chút, sau gần hai mươi bốn tiếng ngồi trên xe hơi. Thế nhưng mà mệt vẫn là mệt, tôi ngồi yên một cục nghe Merijn và Babar nói chuyện bằng tiếng Urdu. Được một lúc thì Babar hiểu ý đưa tôi một tờ giấy có ghi mật khẩu wifi. Tôi vô Facebook kiểm tra tin nhắn nhưng vẫn không thấy tăm hơi anh Thái đâu, tin nhắn vẫn chưa được đọc. Bạn bè tôi, cộng đồng pêđê thành phố đang đua nhau đăng ảnh đi chơi Đà Lạt. Bọn nó ai cũng tiếc là tôi không thể tham dự

vì mắc bận chăm bà trẻ ở Đường Lâm. Ha ha. Có một email của Thư A nhưng tôi quyết định để dành nó cho lát nữa. Tôi vô Facebook của má, bà đăng hình ngồi uống trà trên đỉnh toà nhà Bitexco. Vẫn y kiểu cách cũ, đeo kính mát, túi Louis Vuitton và mặc một bộ đầm màu hồng nhạt nhìn ớn hết sức. Đột ngột cơn nhớ nhà ủa tới làm tôi suýt khóc. Tôi phải đứng lên vô nhà vệ sinh rửa mặt rửa mũi. Lúc ra thì thấy đồ ăn ngập ngụa trên bàn, toàn là gà rán KFC và hamburger. Mặc dù không phải là món yêu thích của tôi nhưng ăn những thứ này càng làm tôi nhớ nhà hơn. Ăn uống xong xuôi Babar dắt tôi lên tầng trên, chỉ tôi vô một cái phòng nhỏ, nói là phòng riêng của tôi trong thời gian ở đây. Căn phòng đơn giản, có một cái giường nệm đơn đặt bên cửa sổ. Quá mệt mỏi nên tôi cảm ơn Babar xong, đóng cửa phòng lại, nằm vật xuống giường, ngủ một giấc tới sáng.

Tiếng azan đầu ngày hú lên đánh thức tôi dậy lúc trời còn tù mù, vẫn chưa có chút ánh nắng nào chiếu qua khung cửa sổ, chỉ có một vệt rạng đông nhẹ nhẹ thấp tỏ căn phòng. Không tắm táp gì, tôi mở email của Thư A ra đọc.

Chương 15

Từ: Vũ Hồng Thư A

Tới: Nhân Thanh Nguyễn

VŨ TRỌNG PHỤNG TRỞ VỀ

Phước đức là nó không nổi thiệt! Dễ sợ quá! Tao đã nói là mày phải đi về càng sớm càng tốt mà. Mày có bao giờ chịu nghe tao đâu. Cũng may là chỉ còn có hơn tuần nữa thôi. Tao đang mong lắm rồi. Vì ở nhà đang có rất nhiều chuyện kịch tính xảy ra, mà tao thì đang lên cân. Chắc tao chết. Sẽ có ngày tao mập bằng mày!

Dù sao đi nữa thì sáng nay Vũ Trọng Phụng đã về. Lông nó bắn như cái giẻ chùi chân, tóc nó bết lại, toàn bunn là bunn. Tao hỏi nó đi đâu nó không nói. Tao phải mất cả buổi tắm giặt và sấy cho nó. Thằng trời đánh. Xong tao lấy đó làm cớ để nhắn tin cho thằng Kiệt. Nó nói là vậy thì tốt, nhưng đến lượt mèo của nó bỏ đi. Tao giả vờ quan tâm, bảo nó đừng lo, mèo đi rồi sẽ về mà các kiểu. Xong nó nói là Chủ Nhật có muốn đi cà phê với nó không. Tao nói tiếc quá tao phải đi bán hội chợ rồi. Mày biết nó nói sao không? Nó nói cho nó đi bán với, nó cũng thích đi. Tao ừ luôn. Tất nhiên.

Sáng Chủ Nhật, nó qua tận nhà chờ tao, còn để cái thùng hàng phía trước cho tao khỏi mất công ôm nữa, galăng hết sức galăng. Nó mặc nguyên bộ all-black luôn. Xong bọn tao tới hội chợ. Mọi công tác nặng nhọc nó đều làm giúp tao hết, kê bàn, trải khăn bàn, bưng ghế, kê quạt, bật quạt, thiệt là tài tử hết sức. Đã vậy còn đi mua trà đào cho tao nữa. Trưa còn đi mua cả

cơm cuộn Hàn Quốc nữa. Người phải như vậy mới là người chó. Tao hài lòng lắm. Tao khá hài lòng.

Nhưng mà chưa, bị kịch chưa tới đâu. Vì, phải cho tới buổi chiều thì bị kịch mới vác xác tới cùng với con bồ mới của nó. Đoán đi, ai và ai? Đúng rồi, chính là thằng Tuấn Anh và con Bé. Tên mà tên Bé. Giờ đã công khai tay trong tay với nhau đi giữa chốn đông người rồi. Tao mà tao còn thấy cái nữa hướng chi là mày. Nếu tao mà là mày chắc tao nổ não chết quá. Tao hết mực cảm thông với mày, Nhân ạ. Giờ tao hiểu vì sao mày muốn báo thù.

Tụi nó cứ đi lượn qua lượn lại trước mặt shop tao. Có đoạn thằng kia còn vỗ mông con nhỏ nữa. Còn bày đặt ghé vô quầy của thằng Tín hỏi mua áo, còn ướm cho nhau nữa. Xong rồi đếch mua. Quẫn quại lắm. Tao biết chắc là nó bày đặt làm vậy trước mắt tao để tao về truyền đạt lại với mày để mày tức. Tao chịu hông nổi nên tao nói nó, trời, đi với bồ mới hạnh phúc quá nha, đã vậy tối đừng có nhắn tin năn nỉ ai kia nữa nghe hông. Con kia không hiểu chuyện gì, có vẻ nghi nghi nó. Xong thằng nhỏ quê quá dắt con nhỏ đi thằng không xuất hiện trở lại nữa. Thằng điên, ban ngày thì nó đi với con đó, đêm về thì nhắn tin năn nỉ mày. Năn nỉ lên năn nỉ xuống, vẫn còn tiếp tục nhắn tin lằng lộn nha. Nhưng lần này tao lơ luôn rồi, nhứt quyết không trả lời dù có lằng lộn hay không. Tối qua tao vô Facebook nó coi thử có tín hiệu gì mới không thì hoàn toàn im lìm, người ngoài nhìn vô dễ tưởng đang độc thân vui tính gì ghê lắm. Thằng điên! May mà tao bán được hàng, có một ngày mà bán được tới ba mươi sáu đôi tất, nếu không chắc tao tức muốn xỉu. May phước hơn nữa là có thằng Kiệt ở đó. Ha ha. Mà tao kể cho chuyện này vui lắm. Tao đứng trước cửa hội chợ ăn bánh tráng nướng thì có con nhỏ đó đi từ trong ra vừa đi vừa khóc. Thằng Kiệt hỏi tao sao nó khóc vậy. Tao nói chắc thấy đồ đẹp quá cảm động mà khóc. Ha ha ha. Trời ơi tao yêu mày quá.

Xong giờ chuyển qua bà má của mày. Hôm kia bà đột ngột gọi cho mày đúng lúc tao đang ở trong lớp tiếng Pháp. Tất nhiên là tao không nghe máy được, dù có ở trong lớp hay không nên tao để im luôn. Ai dè một lúc sau bà gọi lại. Thiệt sự làm tao lo quá. Mấy bữa nay bà có vẻ nhẵn tin nhiều hơn. Hỏi chi tiết lắm, hỏi mày đang làm gì, thời tiết Đường Lâm thế nào, bà trẻ khoẻ không, nấu món gì cho bà ăn, bao giờ vô lại, có qua thăm nhà cô chú không. Tần suất liên lạc của bà trở nên nhiều hơn rõ rệt nên tao thấy lo lo. Mày về sớm đi thôi. Trời Sài Gòn đang nóng lắm rồi, không có mày ai che bóng mát cho tao. Ha ha.

Thôi thư đã dài, giờ tao phải đi chơi với thằng Kiệt đã vì nó lại rủ tao đi coi phim với ăn sushi. Lần này thì sushi cá ngừ. Mày nghĩ tao nên mặc gì đây? Có nên mặc đầm hông? Trời ơi tao run quá, chết mất.

Yêu mày nhiều!

Thư A của mày.

Chương 16

Đọc xong email của Thư A tôi tức hộc máu. Cái thằng mất dạy trời đánh đó đã công khai cặp kè con nhỏ Bé thể vô chỗ của tôi. Tôi đã biết chắc như vậy, nhưng tôi không ngờ nó lại cấp tốc và lộ lộ tới mức ấy. Vậy mà trước đây, khi tôi buộc tội, lần nào nó cũng chối bay chối biến. Thiệt tình mà nói, nhiều lúc thấy nó năn nỉ ỉ ôi tôi cũng động lòng thương mà muốn vớt vát nó. Cũng có lần tôi tự nghĩ là do tôi ghen quá, nó đã đi làm thì tiếp xúc với người này người kia, với tập thể, với công đoàn, là chuyện bình thường. Tôi cũng giàu lòng trắc ẩn lắm chứ không phải không. Nhưng mà tôi biết, bản chất nó là một thằng mất nết không hơn không kém, thế cho nên lần nào tôi cũng chỉ động lòng có nửa đường thôi rồi lại quay về chửi bới tiếp. Tôi mới chỉ đi khỏi Sài Gòn có một tháng thôi mà đã ti toe công khai. Biết mà. Gì chứ hoóc môn thì thằng đó không thiếu, bù vô phần trí tuệ và tự trọng bị khuyết ngay từ lúc lọt lòng. Mặc dù đã dứt khoát là bỏ nó rồi, đã coi nó là một phần quá khứ rồi, ầy vậy mà tôi vẫn tức. Tôi tức sôi máu.

Tôi mở Facebook, vào *profile* của nó, nhưng không thấy động tĩnh gì. Vô ích. Nó vốn là thằng giấu bồ như mèo giấu cú. Ngày trước nó cũng có chịu đăng lên Facebook chuyện tôi là bồ nó đâu. Nhờ thế cho nên nó mới đóp được hết con này đến con khác, cái thằng vô lại. Tôi gọi luôn Skype cho con Thư A. Nhưng nó không nghe máy. Ba giây sau tôi nhận được tin nhắn của nó, trên hộp tin nhắn Facebook.

Nó: “Cái gì đó mà? Tao đang đi học thêm tiếng Pháp.”

Tôi: “Tao đang điên quáaaaa.”

Nó: “Chuyện gì? Mà lúc nào chẳng điên.”

Tôi: “Chuyện thằng Tuấn Anh chó đẻ.”

Tôi: “Bọn pêđê đã thấy hết rồi à?”

Nó: “Chưa. Chưa thấy. Nhưng ai chẳng biết mày bị mọc sừng.”

Tôi: “May là chưa thấy, nếu không tao còn gì là danh dự nữa.”

Nó: “Mày thì lo gì tới danh dự. Mà thôi bỏ đi. Bỏ đi.”

Nó: “Mày đã bỏ nó lại sau lưng rồi. Phía trước mày là anh Thái rồi. Đừng ngoái đầu lại nữa! Ngoái đầu lại chỉ nhìn thấy quá khứ mà thôi.”

Thư A là con chuyên nói những thứ như vậy, tức là những chuyện rất bình thường thôi, nhưng lúc nào cũng nghe rất văn chương, rất hình tượng. Đừng ngoái đầu lại nữa. Tất nhiên, còn lâu tôi mới ngoái đầu lại. Luyện tiếc gì nó chó. Nhưng tôi vẫn tức. Tôi tức lắm. Rất tức. Công lý phải được thực thi. Kẻ có tội phải đền tội. Công bằng phải được trả lại. Tôi lại nhẫn tiếp:

Tôi: “Tao muốn trả thù. Tao muốn nó mất mặt, không còn mặt mũi nào để chường ra đường nữa. Không còn chút danh dự.”

Nó: “Mày thôi đi. Cách tốt nhất để báo thù là đừng có để ý gì hết nữa đó. Hãy cho nó thấy mày sống thật hạnh phúc. Thật xịn.”

Tôi: “Hắn là tao sẽ như thế rồi.”

Tôi: “Nhưng tao muốn nó phải trả giá. Nếu không tao không thể chịu nổi, OK?”

Nó: “Mày còn cách gì làm cho nó trả giá nữa đâu ngoại trừ chửi nó?”

Tôi: “Để tao nghĩ đã!”

Nó: “Điên!”

Tôi nằm ngửa ra giường. Tôi thấy khó chịu và nôn nao kinh khủng, một cách không lý trí chút nào hết. Rõ ràng, giờ nếu ai đặt trước mặt tôi một đồng vàng và một đồng đồ ăn cao lương mỹ vị tôi cũng sẽ không đời nào

công nhận thằng mất dạy đó là bồ mình. Phải, tôi sẽ không bao giờ quay lại, tôi không bao giờ muốn làm thế. Vậy nhưng mà tôi vẫn tức. Tôi tức vì tôi từ bỏ nó quá muộn. Tôi tức vì nó không biết xấu hổ gì cả, xách cái con nhỏ cà chớn đó đi điều khắp thành phố. Tôi tức vì nó đang đường đường chính chính, hoàn toàn hợp pháp làm cái chuyện mà trước đây tôi cấm nó làm. Tôi tức vì cái con bé Bé đó, không hề biết về sự tồn tại của tôi, vẫn nghĩ là nó vớ phải một thằng ngon lành lành đạo. Tôi tức vì nó không hề biết rằng tôi rõ ràng là sành điệu hơn nó, và nó chỉ là một con nhà quê suốt ngày mặc đồ văn phòng và cái mấy cái bộ đầm hoa hoè ngu ngốc của nó. Kể cả khi nó diện nhứt, sexy nhứt, nó cũng chỉ mặc được ba cái thứ áo hở hang dây nhợ mảnh nào mảnh nấy eo hẹp nhìn như con cua bị cột bằng mấy sợi dây nylon ngoài chợ. Tôi tức vì không có cách nào, dịp nào, để nó ý thức được là nó đang làm một cái việc sai trái vô cùng, làm tổn thương một đứa hoàn toàn tử tế như tôi. À đúng rồi, tôi chợt loé lên một ý tưởng. Tôi lại mở iPhone, nhắn tin cho Thư A.

Tôi: “Ê Thư”

Tôi: “Ê Thư, nhanh, tao bảo nè.”

Nó: “Cái gì nữa?”

Tôi: “Tao còn giữ của nó khoảng một chục đôi giày các loại. Và năm cái áo khoác.”

Nó: “Nó nào?”

Tôi: “Thằng chó Tuấn Anh.”

Nó: “Thì sao?”

Tôi: “Tao nhờ mày sang nhà tao lấy cái đồng đó. Xong gửi cho con bé Bé đó cho tao.”

Nó: “Thôi đi mày, gây thù chuốc oán làm gì?”

Tôi: “Tao gây thù gì đâu. Tao chỉ đang giúp nó nhận ra sự thật là nó đang cặp bồ một thằng trời đánh.”

Nó: “Nhưng tao làm sao dám qua nhà mày lấy được. Với lại đang nói láo với má của mày. Giấu giếm chuyện của mày. Tao qua gặp bà, tao sợ lắm.”

Tôi: “Mày cứ nói với bà là tao nhờ mày lấy vì thằng Tuấn Anh đang cần. Đi mà. Tao năn nỉ.”

Nó: “Sao mày toàn đẩy tao vào thế khó vậy?”

Tôi: “Lần này nữa thôi, OK? Tao năn nỉ đó Thư. Đi mà Thư.”

Nó không trả lời.

Tôi: “Đi mà Thư.”

Tôi: “Điiii.”

Nó: “Đi đâu?”

Tôi: “Đi giúp tao, OK?”

Phải mất ba phút sau nó mới ừ. Tôi biết mà.

Nó: “Ừ.”

Tôi: “Tốt lắm. Tao biết mày yêu tao mà. Tao cũng yêu mày.”

Nó: “Tao ghét mày.”

Tôi phớt lờ.

Tôi: “Đây là địa chỉ công ty thằng ôn con mất dịch đó.”

Tôi: “Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Liêm Châu. Số 162, đường út Tịch. Quận Tân Bình.”

Tôi: “Tên con nhỏ đó là Trần Thị Bé.”

Tôi: “Tên gì dở quá.”

Nó: “Gửi cho con nhỏ sao lại để địa chỉ công ty thằng nhỏ?”

Tôi: “Hai đứa nó làm cùng chỗ mà.”

Tôi: “Mày cứ đưa xe ôm giao tới.”

Tôi: “Nhớ viết giùm tao một tờ giấy. Ghi là:”

Tôi: “Gửi trả anh Tuấn Anh. Từ một người cũ bị phụ bạc.”

Nó: “Mày sến quá vậy?”

Tôi: “Lây từ mày đó.”

Nó: “Thôi để yên cho tao học. Mai mốt gì đó tao qua lấy giày.”

Tôi: “Ừ. Tao yêu mày.”

Nó không thềm trả lời.

Mặc dù cũng cảm thấy hơi áy náy vì đã lại một lần nữa bắt Thư A phải làm một chuyện nhảm nhí vì tôi, nhưng tôi cũng đặc ý phần nào vì ý tưởng xuất sắc của mình. Tôi vẫn thấy cằn cào khó chịu lắm. Cái cơn ghen tuông của loài người, thật sự khó giải thích. Kể cả khi đã yêu người khác rồi, đã bay cả chục ngàn cây số để tìm gặp người khác đó rồi, ngay cả khi đã khai mào một cú trả đũa độc địa rồi, người ta vẫn thấy hậm hực vì ghen. Mà tôi cũng không chắc đó có phải là ghen không nữa, hay chỉ đơn giản là sự căm tức cộng với tính cách chua ngoa của tôi. Đằng nào thì cũng phải làm vậy thôi. Không thể để yên cho nó được. Nghĩ vậy, tôi yên chí đi xuống bếp kiểm cái gì ăn đang lấy lại bình tĩnh. Vũ Trọng Phụng đã trở về, vậy mà anh Thái của tôi vẫn còn ở đâu đâu chẳng ai biết.

Chương 17

Islamabad là một đô thị mới. Babar nói người ta xây dựng nó hồi những năm sáu mươi của thế kỷ trước với mục đích định sẵn ngay từ đầu là trở thành thủ đô hành chính của cộng hoà Hồi giáo Pakistan. Trước đó thủ đô là Karachi, nhưng Karachi thì quá bụi và quá thiên về thương mại để làm một thủ đô hành chính. Islamabad trải dài theo chiều rộng thay vì theo chiều cao. Hiếm có toà nhà cao tầng nào lọt vô tầm mắt. Cao nhất theo tôi thấy là một cái trung tâm thương mại chỉ khoảng chục tầng, cửa ra vô có cổng an ninh soi rọi y như ở sân bay. Mặt khác, có rất nhiều công viên, to có nhỏ có khắp nơi trong thành phố. Một số công viên bé tí tẹo chỉ đủ để đặt vài cái bàn đá cho người ta ngồi ăn uống ngoài trời, thường xung quanh có những tiệm kem và đồ ăn vặt rất ngon. Người ngợm ở Islamabad cũng khác. Ở đây tôi thấy nhiều phụ nữ ra đường với đầu trần hơn so với ở Karachi. Như Babar nói, người ở đây tự do hơn nhiều so với ở Karachi. Có một lượng khá lớn người nước ngoài ở Islamabad, phần lớn là người Trung Quốc sang đây để buôn bán và mở các công ty về xây dựng, bất động sản. Một phần khác là người Tây và các loại người khác làm việc cho mấy công ty đa quốc gia và các tổ chức phi chính phủ. Có một nhóm rất nhỏ là những người đang đi du lịch. Một trong số đó là một con mập ham ăn đi tìm người yêu nhưng mãi chẳng thấy đâu.

Không có nhiều thứ để tham quan ngoại trừ mấy tiệm đồ ăn. Đối với tôi như vậy cũng đủ rồi. Ngạc nhiên thay, đồ ăn Tây ở Islamabad cực kỳ ngon. Cái pizza to như cái thau đầy thịt bò và phô mai mà Babar mua rồi cả hai

cùng ngồi ăn trong chiếc xe Toyota của ông, là cái pizza ngon nhất tôi từng được ăn từ trước tới nay. Ngon ở mức độ mà ai đó có thể định nghĩa lại pizza là loại bánh siêu ngon được làm ra ở Islamabad. Người nào làm ra nó phải là một người siêu hào phóng, ít ra là hào phóng về mặt phô mai mà nói vì nó nhiều phô mai kinh khủng. Mỗi lần cắn một cái thì phô mai phọt ra, bắn tung tóe ở dạng lỏng khắp mồm khắp miệng bạn, nhiều tới mức lưỡi bạn không cảm nhận hết được và bạn phải nuốt. Còn thịt và xúc xích, được cắt nhỏ, rải đều lên bánh, thì ngon ở mức siêu thực. Tôi phải nói vậy. Mấy loại bánh quy dừa và bánh quy bơ cũng ngon bá cháy, mang một dạng vị ngọt hoàn toàn tự nhiên, tức là không hề có đường hóa học. Chúng được bán trong một cái tiệm bự có đầy những hũ bằng thủy tinh to và trong suốt. Cái xứ này thiệt là thiên đường ăn uống, không nơi nào bằng, và còn trái cây nữa. Babar dắt tôi vô một khu chợ ven đường ngập các xe đẩy, mỗi xe bán một loại trái cây duy nhất: táo, ổi, xoài, lê, nho vân vân và vân vân. Loại nào loại nấy nhìn cứ xấu xấu bẩn bẩn nhưng khi ăn thì ngon tới mức tắt thở. Cái vị ngon của mấy thứ trái cây này, nó không chỉ đọng trên lưỡi, mà kể cả khi nó xuống tới cổ rồi bạn vẫn cảm thấy được. Và, cái vị ngon trên lưỡi và vị ngon dưới cổ là hai vị ngon khác nhau. Tôi phải nói vậy là đủ biết.

Nếu Babar chịu bỏ nghề ở không mà đi làm hướng dẫn viên du lịch thì chắc ông sẽ được sếp khen ghê lắm. Vì ông dẫn rất nhiệt tình, chu đáo, tận tụy, và không bao giờ để khách phải trả tiền. Merijn thì đã bận bịu với các đầu mối thông tin của hắn, ra khỏi nhà từ sáng đến tối mịt, bỏ bê tôi cho Babar chăm sóc, dẫn đi chơi và cho ăn này nọ như vậy suốt mấy ngày. Cho tới giờ, vẫn chưa có manh mối gì về bọn thủ phạm đứng đằng sau âm mưu đánh bom hôm nọ ở Karachi. Nhà Babar rộng, một tầng trệt, hai tầng lầu và một sân thượng. Tôi được thoải mái đi lại trong nhà không hạn chế gì cả. Ở đây cũng không hề có tình trạng cúp điện vài ba tiếng một lần như ở nhà

Merijn. Babar nói Bahria là khu thượng lưu sang trọng nên có một đường dây điện riêng. Tất cả cư dân ở đây đều là người rất giàu, họ muốn thoát ra khỏi thực tại lộn xộn bên ngoài. Người ta nói, đi vào Bahria là coi như tạm thời ra khỏi Pakistan. Thiệt ra, ở đâu đi nữa thì người giàu cũng muốn thoát khỏi cái thực tại nghèo hơn họ. Tôi nghĩ vậy.

Babar có một người giúp việc tên Ali. Có một lần tôi thấy Ali lấy ra từ một cái thùng cáctông lớn một tấm vải rộng, dày, màu xanh đậm gần như màu đen. Ông phủi bụi rồi đem cất vô một cái tủ trong phòng làm việc của Babar. Tôi hỏi ông đó là cái gì vậy, Ali nói đó là cái burqa cũ của mẹ đẻ của Babar. Cứ mỗi sáng khi bọn tôi ra khỏi nhà đi chơi thì Ali đã đứng sẵn ở cạnh xe hơi của Babar, tay cầm một cái bịch mà tôi biết là đầy đủ đồ ăn, bao gồm trái cây, trứng luộc, trà, nước và các loại bánh quy tôi mua từ hôm trước. Phải nói là tôi chủ yếu dùng khoảng thời gian ngồi trên xe của Babar đi từ nơi này tới nơi khác để ăn. Xe của Babar là xe Nhật, mới và hiện đại hơn nhiều so với xe của Merijn, máy lạnh siêu mát và ghế thì siêu êm, ít ra cũng ngang cỡ xe taxi ở Sài Gòn. Thế này mới đúng thiệt là đi chơi.

Mấy ngày rong chơi quanh quanh Islamabad với Babar làm cơn lo âu bồn chồn trong người tôi tạm hạ xuống một chút. Chỉ trừ một số lúc phải ngồi một mình trong xe chờ ông cầu nguyện hoặc đi mua đồ ăn thì tôi mới lại nghĩ tới anh Thái và Thư A và mấy chuyện lộn xộn ở Karachi mà thấy tụt tinh thần kinh khủng. Một điểm đặc biệt thu hút sự tò mò của tôi là sự ngoan đạo của Babar. Ông cầu nguyện một ngày đúng năm lần, không bỏ sót một bữa nào. Cứ tới giờ là cầu. Bình thường ông mặc quần jeans và áo sơ mi rất kiểu Tây. Nhưng nếu ông ở nhà và tới giờ cầu nguyện thì ông lại mặc bộ đồ lòng thùng vô và đi xe hơi ra cái thánh đường ở ngoài khu Bahria để cầu. Nếu ông đang dắt tôi đi chơi thì ông sẽ trải một tấm thảm ra nền đất, mặt cỏ để cầu. Ông cầu rất đều đặn, luôn luôn biết phải quay về hướng nào để cầu. Ông nói, khi cầu nguyện, bạn phải quay mặt về hướng

thánh địa Mecca, là nơi linh thiêng nhất của các tín đồ đạo Hồi mà ai cũng nên một lần hành hương đến trong đời. Tôi hỏi ông, ông đã đến Mecca lần nào trong đời chưa. Ông nói rồi, khi ông còn nhỏ. Và ông sẽ cố gắng đi thêm một lần nữa vào sang năm hay gì đó. Babar là một trong số những người hiền lành và hiếu khách nhất tôi từng biết. Tôi tự hỏi, không hiểu phẩm chất đó có phải đến từ niềm tin tôn giáo của ông hay không. Tôi không tưởng tượng nổi, nếu tôi là một người ngoan đạo thì sẽ như thế nào. Không thể tưởng tượng nổi.

Có hôm Babar dắt tôi ra ngoại ô Islamabad, đi ngang qua mấy khu ổ chuột mà người tị nạn Afghanistan ở. Đó là một tập hợp của hàng trăm túp lều đất tồi tàn, trong một khu đất trống bụi bặm, gần như không có một bóng cây nào. Ruồi nhặng thì bay ngợp không gian. Ruồi bu lên mặt lên mũi những đứa trẻ nhóp nhúa, gi mũi quệt đầy trên mặt. Ruồi bu lên những con cừu gầy gò lông hết cả lại như những con thú bông lâu ngày chưa giặt. Ruồi bu trên những vách nhà và trên mặt đất. Babar nói những người đó lánh nạn từ Afghanistan sang đây để chạy trốn tình hình an ninh bấp bênh ở quê nhà gây ra bởi những cuộc quấy phá của quân Taliban.

Bọn tôi qua nữa, qua nữa, ra khỏi địa giới của Islamabad, tới một cái làng nằm giữa những ruộng ngô và rau màu. Babar nói cái làng này cách đây mấy năm còn là căn cứ địa, trại huấn luyện của Taliban. Tôi hỏi có gì lý thú ở đây, thì Babar nói ông đang dắt tôi đi dự một đám cưới làng quê. Lúc bọn tôi tới thì mọi người đã chuẩn bị đâu vô đó. Hôm đó là ngày ăn uống linh đình thứ ba trong tổng số bảy ngày linh đình của một đám cưới. Ở đây người ta nam nữ thọ thọ bất thân rất nghiêm ngặt nên cứ chia ngày ra, ngày thì nam ăn nữ nhịn, ngày thì nữ ăn nam nhịn, rất quy củ. Hôm đó là ngày nam ăn. Tôi là nữ nhưng may phước là người nước ngoài nên được du di cho ngồi ăn riêng trong phòng thay vì trong cái lều bạt khổng lồ người ta dựng ngoài sân. Tôi cùng Babar được tiếp kiến một ông già râu rất dài và

rất bạc, có vẻ như có vai vế to nhất cái đám cưới này. Ông ngồi ở giữa phòng khách, xung quanh là mấy người đàn ông khác, trẻ có già có trung niên có, kiểu, cũng là đàn ông nhưng vai vế thấp hơn ông già. Tôi và Babar cùng ngồi trên một cái giường gỗ ở giữa phòng khách, tôi tất nhiên là mặc áo khoác trùm mái tóc lại cẩn thận. Họ rất thân thiện, lúc nào cũng cười và lúc nào cũng tranh thủ cơ hội mời tôi uống sữa chua và ăn bánh. Tất nhiên tôi cho họ rất nhiều cơ hội. Babar nói chuyện với họ bằng tiếng Urdu còn tôi thì ngồi ăn. Thỉnh thoảng tôi ngóc đầu lên khi nghĩ rằng họ nói gì đó về tôi, nhưng chủ yếu là tôi ăn.

Theo như giải thích của Babar thì nhà truyền thống của vùng này lúc nào cũng có một phòng dành cho khách, có kê mấy cái giường gỗ bên đây thường, bàn và ghế. Khách đến, nếu là khách quý có thể được ở lại bao lâu tùy khách, chủ dù có cảm thấy mệt mỏi lắm rồi vẫn sẽ không đuổi, vì tục lệ nó thế. Nếu khách là đàn ông thì chỉ được ở trong căn phòng đó mà không đi ra khỏi, để tránh trường hợp vô tình đụng mặt vợ chủ, một điều cấm kỵ. Ngôi nhà có cỗ cưới này cũng vậy, nó là bốn dãy nhà dài hợp lại thành một hình vuông ở giữa là một cái sân to có trồng cây và cột mấy con bò. Cảm giác bên trong phòng khách mát mẻ và thoáng vô cùng, nếu không có những người này đang nói chuyện có lẽ tôi đã thiếp ngủ từ lâu, sau khi ăn xong.

Rồi thì giờ ăn cỗ cũng đến. Mấy người đàn ông cùng Babar kéo nhau ra cái lều khổng lồ để đánh chén. Một người phụ nữ bịt mặt mang tới cho tôi một cái mâm trên đó có để một cái đùi gà khổng lồ, một miếng thịt trâu khổng lồ, một bát khoai tây khổng lồ, hai cái *chapati* và một chai Fanta. Tôi nhận thấy người phụ nữ đang cười với tôi, dù cô bịt mặt bằng một cái khăn màu tím nhưng mắt cô thì không bị bịt. Tôi hạnh phúc vô cùng với đồng đồ ăn và tôi chén liên tù tì hết nhẵn. Thiệt không gì bằng. Tôi hơi tiếc vì không được dự đám chính cùng Babar và mấy người đàn ông trong căn lều. Hẳn là

sẽ vui hơn vì tôi có thể quan sát được mọi người làm gì trong một cỗ cưới ở làng quê phía Bắc Pakistan, nhưng thôi, mâm ăn thịnh soạn này là đủ rồi. Tôi còn cảm thấy ngạc nhiên là giờ đây đầu óc mình mở mang đến nỗi còn quan tâm cả tới văn hoá địa phương.

Ngoài đám cưới ra thì có bữa Babar còn dắt tôi tới một cái hồ rất bụi rất bụi cách Islamabad khoảng vài tiếng đồng hồ đi xe. Babar gọi nó là hồ Tarbela và nó được hình thành do người ta xây một nhà máy thủy điện, chặn ngang một con sông lại, làm cho nước dồn ứ lên tạo thành hồ. Cái hồ rộng tới nỗi tôi không thấy bờ bên kia đâu. Trước mắt tôi chỉ là một mảnh nước màu xám vô tận, lâu lâu có mấy hòn cù lao nhỏ mà trước kia là đỉnh núi nhô lên từ dưới mặt nước. Thiệt sự đối với tôi như thế là rất rộng, vì cái hồ rộng nhứt mà tôi từng thấy là hồ Tuyên Lâm trên Đà Lạt, so với cái hồ này chắc cũng chỉ như một cái bồn rửa bát mà thôi. Babar để xe hơi trên bờ, dắt tôi xuống bãi thuê một cái thuyền máy, có cả người lái, một ông già da ngăm đen tóc bạc, làm tôi nhớ tới tác phẩm *Người lái đò sông Đà* của nhà văn Nguyễn Tuân. Ông này là người lái thuyền hồ Taberla. Phải mất cả tiếng đồng hồ để đi thuyền quanh hồ, có cảm giác như bọn tôi đang đi giữa đại dương. Ngay cả lúc đang đi giữa hồ, nhìn quanh tôi cũng không thấy bờ đâu. Tất cả chỉ là một mặt gương xám bạc, phản chiếu một bầu trời xám bạc. Một màn sương không rõ ràng cứ phủ lấy mọi thứ một cách mơ hồ, làm tôi cảm thấy sờ sợ. Màn sương đó không hiện hình, nhưng tôi biết nó đang ở đó. Nó bao trùm mọi thứ trong im lặng. Thỉnh thoảng có một cái thuyền khác xuất hiện bên phải hoặc bên trái hoặc phía trước, nhưng những người trên những con thuyền đó cứ như không ý thức gì về sự có mặt của thuyền bọn tôi. Kiểu, mỗi con thuyền bị màn sương và bầu khí quyển nhốt vào trong một quả bóng vô hình được tạo riêng cho nó. Tất cả âm thanh và hình ảnh con thuyền đó phát ra, bị dội ngược trở vào trong. Có lúc ông lái thuyền cho thuyền dừng lại trên một hòn cù lao, trên đó có ngôi mộ của một

vị thánh của đạo Hồi. Tôi đứng nhìn ra, sương mờ bao bọc nhẹ nhàng khiến mấy hòn cù lao khác xung quanh trở nên mờ ảo giống trong phim. Babar nói lúc xây cái đập này người ta phải cho di dời rất nhiều làng mạc, giờ tất cả đã nằm dưới lòng hồ. Tới mùa đông, mấy hòn cù lao - đỉnh núi này được những người du mục từ phía Bắc xuống tránh rét tạm dựng để thả gia súc trong vài tháng. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi nghe tới chuyện người du mục mỗi năm phải dắt thú đi cả trăm cây số chỉ để tránh rét. Mùa hè họ chăn thả trên vùng núi phía Bắc, mùa đông họ lại dắt thú xuống phía Nam khi trên kia quá lạnh, thú không chịu nổi.

Hôm nay Babar dắt tôi đi đến một thị trấn nghỉ mát tên là Muree nằm trên đồi cách Islamabad có vài chục cây số. Nó giống như kiểu Đà Lạt đối với Sài Gòn và Tam Đảo đối với Hà Nội: người ta tới đó để tạm tránh cái mệt mỏi thường nhật của cuộc sống thành phố trong một hai ngày cuối tuần. Nhưng Muree có vẻ giống Tam Đảo hơn là Đà Lạt. Vì nó nhỏ, bừa bộn, đầy người. Người ở khắp nơi, đi chặt các con đường dốc lên dốc xuống, nêm chặt các hàng quán ven đường. Các hàng quán bán thân chúng thì treo đầy các xác gà, xác dê, xác trâu bò chết đã được cạo sạch lông, cắt ra làm đôi theo chiều dọc, nướng sơ qua hoặc vẫn còn tươi rói treo lủng lẳng đung đưa qua lại lệch pha lẫn nhau và cộng hưởng với chuyển động hỗn loạn của bầy ruồi làm cho người ta phát chóng mặt. Bọn tôi ngồi ăn kem ở một quán ven đường dầu cho trời se se lạnh. Xong Babar dắt tôi ra một cái ban công nằm nhô ra cheo leo giữa mỏm núi, phía trước là một thung lũng rộng bao la. Babar nói:

“Núi tuyết kia.”

Tôi nhìn theo hướng chỉ tay của Babar thì thấy mấy vệt trắng giữa nền trời xanh đỏ của hoàng hôn. Mấy vệt trắng đó là chóp nhọn của một dãy các ngọn núi siêu bự ở cách rất xa, nhô lên khỏi tầng mây và sương mù, nó giống như khi người ta xịt cốt dừa lên đỉnh mấy tảng kem trái cây khổng lồ

rồi cho vô tủ lạnh, hơi nước trong tủ lạnh mờ ảo sẽ che hết mấy tầng kem chỉ để đỉnh cao cốt dừa nhô lên cho ta thấy. Một cảm giác tỉnh tại khó tả dâng lên trong lòng tôi. Đây không phải là lần đầu tiên tôi nhìn thấy núi tuyết. Tôi đã thấy chúng cả triệu lần trên màn hình máy tính, màn hình điện thoại và trên tường mấy tiệm sushi ở Sài Gòn. Nhưng thấy núi tuyết trực tiếp thì cảm giác khác hẳn, khác hẳn. Nó làm cho bạn thấy mình thiệt bé nhỏ, bé tí xiu, dù cho bạn có mập tới mức nào. Bạn cứ muốn đứng đó và nhìn nó mãi, nhìn mãi. Babar cũng đứng yên lặng nhìn. Tôi hỏi:

“Chú không có gia đình hả?”

“Chú có, vợ và con chú ở Karachi. Nhưng chú thì ở đây một mình.”, Babar trả lời.

“Sao vậy?”

“Chú không thể chịu nổi họ.”

Thấy tôi trầm ngâm không trả lời, Babar mới giải thích tiếp:

“Thiệt ra họ là gia đình thứ hai của chú. Trước đó chú có một gia đình khác ở Malaysia. Lúc chú đi học ở Malaysia chú gặp và yêu một cô gái Malaysia. Chú đã đấu tranh rất dữ với gia đình để được ở lại Malaysia và lấy cô làm vợ. Bọn chú sống hạnh phúc được hai năm thì cô qua đời.”

“Ôi... vì sao ạ?”

“Vì tai nạn giao thông.”, Babar nói tiếp, ông quay sang tôi làm tôi có cảm giác ông là một trái banh đang xoáy. “Sau đó chú về lại Pakistan và ba má chú mai mối để chú lấy người phụ nữ là vợ chú bây giờ. Chú không muốn, nhưng vẫn phải lấy cô, vì ông bà ép quá. Qua mấy năm mà vẫn không thể nào hợp được nên chú đến Islamabad lấy cô làm ăn để sống một mình.”

“Nhưng cô ta vẫn là vợ chú mà?”

“Nhưng người lấy cô ta là ba chú chứ không phải chú.”

“Đàn ông cũng bị ép cưới hả chú?”

“Chớ sao. Người ta làm sao hạnh phúc được khi phải sống với một người hợp nhãn ba mình chớ không hợp nhãn mình.”

Câu chuyện thiệt là buồn. Buồn tới nỗi tôi cảm thấy sự có mặt của tôi ở đó chỉ làm cho nỗi đau quá khứ của Babar thêm phần sâu đậm. Thiệt là, ai trên đời cũng chôn giấu trong lòng một nỗi khổ riêng mà chỉ có họ mới cảm thấy hết được. Vậy mà tôi cứ nghĩ, một người vui vẻ thân thiện, có tiền có của, lúc nào nhìn cũng tươi rói như Babar chắc chỉ cảm thấy chột dạ mỗi sáng nhìn vô gương thấy mình tròn như trái banh. Tôi cũng thấy đồng cảm ở chỗ, đôi khi những người trong gia đình, vô tình hay cố tình, trở thành một thứ sức ép mà không hề ý thức được. Họ cứ nghĩ là họ đang làm cái gì đó tốt cho bạn, nhưng tất cả những gì họ làm được là khiến cho bạn muốn tung hê hết lên, và ghét họ kinh khủng. Tôi tự hỏi không biết lỡ sau này tôi tới ba mươi tuổi rồi mà ế quá thì má tôi có bắt tôi phải lấy một thằng nào đó cho có không. Nghe cứ như thời phong kiến, nhưng mà dễ lắm. Thiệt sự, cái kiểu của bà thì ai mà biết được bà có thể làm những chuyện gì gì. Lúc đó thì tôi sẽ thế nào? Tôi sẽ lẩn trốn đi đâu đó sống một mình như Babar, để mặc chồng con? Thiệt quá sức rối rắm. Hiện tại đã rối rắm, tương lai cũng rối rắm không kém. Mà tôi thì dễ bị ế lắm, với cái đà này. Ý tôi là, tôi còn chưa biết anh Thái có thích tôi chút nào hay không. Đi qua tận đây quả là một vụ đầu tư mạo hiểm.

Babar cười và bảo đã đến giờ ra về rồi. Bọn tôi đi về, đổ xuống con đèo dốc gấp gáp khúc khuỷu trong lúc hoàng hôn đã lịm tắt. Babar thì tập trung lái xe, trong khi tôi thì ngồi suy nghĩ về cuộc đời, tình yêu và tác động của xã hội với thân phận mỗi con người. Tôi tiếp tục nghĩ nhiều tới mức ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Lúc tôi giật mình dậy thì xe đã xuống tới Rawalpindi, đang trên đường chuẩn bị quẹo vô khu đô thị sang chảnh của Babar. Tôi dụi dụi mắt, lấy nước uống trong chai trét trét lên khóe mắt cho

tỉnh ngủ, nhìn ra phố xá nhếch nhác bên ngoài. Đột nhiên tôi nhìn thấy Alism. Bối khí, sao hắn lại ở đây? Hắn đang đi bộ, từ đường cái queo vô một con hẻm nhỏ phía trước có một bảng cổ động bầu cử có in hình một vòng tròn kết lại bằng khoảng mười mấy cái đầu của các ông chính trị gia rìa mép có râu dài có. Và đi theo sau hắn, cách khoảng năm bảy mét, không thể tin nổi, là hai thằng đàn ông rậm râu mỗi người cầm một chai Fanta lít rưỡi mà tôi thấy đứng bên vệ đường trong đêm Ashoora hôm trước ở Karachi. Vậy bọn nó là đồng bọn. Không thể tin được. Bọn nó làm gì ở đây? Tất cả mọi thứ liên kết lại trong đầu tôi. Tôi nhớ ra chiếc xe taxi có chữ CAB trầy chữ A mà tôi thấy trên TV. Và tôi nhớ ra cái linh cảm về sự liên quan giữa Alism và anh Thái. Mọi chuyện đúng là như phim trinh thám chớ chẳng chơi. Từ đó về tới nhà Babar, tôi cố gắng nhớ từng góc phố, từng lối queo, từng xe đẩy bán trái cây và chốt cảnh sát ven đường.

Chương 18

Từ: Nhà Thanh Nguyễn

Tới: Vũ Hồng Thư A

NGUY HIỂM TÁNH MẠNG

Thư,

Tao nghi tao đã tìm ra chủ mưu vụ đánh bom ở Karachi. Và linh cảm của tao cho tao biết bọn nó có dính líu tới anh Thái. Dính líu như thế nào thì tao chưa biết, bây giờ tao phải liều một phen để tìm ra. Tao đang dẫn thân vô hiểm nguy và phiêu lưu. Tao đang ĐOẠN TUYỆT với cuộc đời êm đềm. Đúng ý mày đó mày vừa lòng chưa? Có chuyện gì xảy ra là lỗi tại mày.

Cho dù tao có ra làm sao đi nữa, tao muốn mày biết tao luôn yêu mày bằng cả con tim, linh hồn và thể xác mập này. Ba năm không phải là một khoảng thời gian dài cho một tình bạn thông thường, nhưng tình bạn của tao với mày là phi thường. Tao yêu mày. Và tao xin lỗi vì đã đôi khi làm mày buồn, chẳng qua tao muốn mày tốt lên mà thôi.

Nếu tao mất mạng thì toàn bộ shop dây cột tóc NovemberRibbons của tao sẽ thuộc về mày. *Password* tài khoản Instagram là *taokhongquantam*.

Và tao nhờ mày hàng tháng tới chơi với má tao, nói cho bà biết rằng xung đột lâu nay giữa tao và bà chẳng qua chỉ là do sự khác biệt của các thế hệ, và tao hoàn toàn thông cảm và bỏ qua cho bà. Nói với ba tao là tao cảm ơn ông đã nuôi chiều tao trong suốt hai mươi năm qua.

Làm ơn hãy phổ biến cho năm anh em pêđê sự thật rằng tao đã chết vì tình yêu, một phương pháp chết cao đẹp chứ không hề lãng nhách.

Yêu mày,

Nhàn

P/S: Gửi lời chào đến Vũ Trọng Phụng giùm tao. Nó là con mèo vàng nhứt tao từng biết.

Chương 19

Bấm nút gửi email xong tôi vội ngắt kết nối internet trên điện thoại để tránh trường hợp Thư A nhận được thư rồi bắn loạn lên trả lời ngay. Tôi phải lạnh lùng mà làm, phải sắt đá mà làm. Tôi rón rén đi xuống cầu thang trong bóng tối. Ngang qua phòng ngủ của Babar ở tầng một, tôi khẽ dừng lại nghe ngóng bên trong, có tiếng ngáy đều đặn của ông. An tâm, tôi đi xuống phòng thư viện phía sau bếp. Cánh cửa gỗ lâu ngày không ai tra dầu kêu keng kéc khi tôi đẩy ra, may phước là Merijn vẫn chưa về. Hẳn ra ngoài từ chiều hôm qua tới giờ vẫn chưa thấy tăm hơi đâu, lúc này tôi gọi điện thì không có ai nghe máy. Tôi rất muốn chờ hăn về để kể cho hăn nghe mọi chuyện và rủ hăn cùng đi cho đỡ sợ. Nhưng biết bao giờ hăn mới về, mà đến lúc hăn về thì chắc gì Alism cùng hai thằng Fantaman còn ở đó. Thế là tôi quyết định đi một mình. Chỉ riêng bước từ trên phòng tôi xuống tới đây tôi đã tự nhéo má mình ba bốn lần. Không hiểu chuyện gì đang xảy ra với tôi. Cách đây hơn tháng tôi vẫn còn là đứa nhút nhát quyết không chịu đi từ nhà ra tới Mọc Thị Bưởi mua trà sữa một mình. Thế mà giờ, tôi đang ở Islamabad, chuẩn bị lên ra ngoài trong đêm tối, đơn độc đi tìm một toán ba thằng đàn ông mà tôi nghi là thủ phạm một âm mưu đánh bom. Mà rất có thể bọn nó là cán bộ của Taliban không chừng. Cảm thấy nỗi sợ dần xâm chiếm, nhưng ý định bỏ cuộc vẫn không đủ lớn để tôi rón rén quay trở lên phòng và tiếp tục ngủ.

Tôi bật đèn, căn phòng nhỏ hiện lên dưới ánh sáng màu vàng, tủ sách to dọc theo tường, cái ghế bành và bàn làm việc của Babar, và cái tủ cao dựng

trong góc là mục tiêu của tôi. Tôi mở cửa tủ, lục lọi trong đồng áo khoác của Babar, toàn loại áo da đắt tiền. Hôm trước tôi đã thấy ông người giúp việc Ali cất cái burqa của má ông vô trong này, tôi cần nó để hoà mình vào đêm tối. Hoặc giả sử nếu tôi đi lại trên phố trong đêm như thế này, người ta cũng không nhận ra tôi là một con bé người nước ngoài mà chú ý tới. Tôi cần cái burqa làm cho tôi cái việc mà nó làm với phụ nữ Afghanistan và Pakistan từ xưa nay: biến tôi thành một cái bóng. Tôi nghĩ vậy. Tay tôi với trúng một lớp vải dày, hơi thô, không phải da, đúng nó rồi. Nó nặng tới hơn cả ký. Tôi lôi nó ra khỏi tủ, loay hoay chui đầu vô, cảm giác như bạn là con mồi đang bò dần vô thực quản của một con trăn khổng lồ vừa xơi tái chính bạn xong. Nó giống như một cái áo mưa cánh dơi, có điều phần đầu che kín, chỗ hai mắt là một tấm lưới mắt khá nhỏ xung quanh có trang trí một chút viền đăngten, đủ để nhìn thấy và bước đi. Vạt áo phía sau dài quá nửa bắp chân, vạt phía trước chỉ dài tới nửa đùi. Hai tay áo rộng, như kiểu áo mấy người trong phim cổ trang Trung Quốc hay mặc. Tôi đã mặc sẵn bên trong cái quần đen rộng dài tới mắt cá chân, kiểu mô đen đang rộ lên ở quận Nhứt, đi làm hay đi chơi đều lịch sự và mát này kia. Đối với những đứa mập như tôi, nó che dấu cân nặng rất tốt. Hai chân tôi tất nhiên là mang đôi Adidas Superstar yêu thích. Tôi đeo cái túi xách Chanel dạ quang đựng bảo bối ra ngoài burqa, đem thêm chai nước cho chắc ăn. Vậy là xong. Hoàn hảo. Mùi mốc meo của vải cũ lâu ngày làm tôi suýt chút nữa hắt xì hơi, nhưng may tôi đưa tay lên bóp mũi nhịn được. Tâm nhìn thông qua một tấm lưới đã bị giới hạn quá nửa, nhưng vẫn đủ để tôi đi lại tương đối bình thường. Tôi nhìn vô gương thấy mình không khác gì người ta, tức là một người phụ nữ Hồi giáo con nhà khó tánh.

Tôi ra tới cửa nhà, lấy cái chìa khoá Babar treo trên cây móc quần áo, mở cửa rồi đi ra ngoài, nhẹ nhàng đóng cửa lại, khoá cửa rồi nhét chìa khoá vô lại bên trong dưới khe cửa. Nếu tôi may mắn quay lại thì cũng không cần

thiết phải giấu Babar chuyện tôi vừa làm xong. Không khí ban đêm se lạnh, tôi cảm nhận được qua hai bàn tay trần không bị che phủ bởi lớp vải đen. Tôi bước đi gập gáp trên đường, dọc theo dãy nhà giống hệt nhau, chủ nhân của chúng chắc vẫn còn làm những chuyện giống hệt nhau: ngủ. Tôi bước nhanh bước nhanh. Vạt sau của cái burqa bay bay trong gió, màu đen, kèm theo tầm nhìn bị hạn hẹp đi mất một chút làm cho tôi có cảm giác mình là Người Dơi. Phải cố lắm tôi mới không dang hai tay ra theo kiểu xoè cánh. Mọi cảnh vật phải thông qua một tấm lưới rồi mới tới nhãn cầu của tôi, giống kiểu tôi là một đứa bé nghèo không có điều kiện mua vé vô công viên chơi với chúng bạn, phải đứng ngoài hàng rào nhìn qua lưới thép thềm thường. Thiệt tội nghiệp. Nghĩ vậy tôi bất giác cười ha ha khe khẽ. Cũng may là ban đêm và se lạnh chứ không tôi đã vã mồ hôi như một con heo. Lúc ở nhà rất hiếm khi tôi đi bộ, có đi ăn gì đó với Thư A thì hai đứa cũng đi với tốc độ ốc sên, sàng qua sàng lại với tốc độ cỡ một cây số một giờ. Nhưng bây giờ mà đi như vậy chắc sáng mai mới tới nơi. Thế là tôi phải ráng đi càng nhanh càng tốt. Chẳng mấy chốc hơi thở đã bắt đầu nặng hơn, rõ ràng cử động không phải là loại hình hoạt động thích hợp với người mập. Số tôi khổ quá trời khổ, đúng là, tên Thanh Nhàn mà đã không thanh lại càng không nhàn nốt. Khổ quá nè trời đất ơi. Tới được gần cổng ra vô của Bahria thì tôi dừng lại nghỉ một lúc, cố gắng nép phía sau một gốc cây để anh bảo vệ không nhìn thấy, tôi thò tay vô túi xách lấy chai nước ra tu một ngụm xong rồi đi tiếp. Lúc qua cổng, anh bảo vệ đang chỉ hơi ngược lên nhìn tôi rồi cầm đầu vô điện thoại chơi game tiếp. Tôi hơi run, sợ ảnh phát hiện ra điều gì khả nghi, bèn cười với ảnh, quên mất là khuôn mặt mình đang nằm sau một lớp vải đen. Điều này cũng buồn cười, giả sử trong một xã hội mà phụ nữ ra đường ai cũng mặc burqa hết thì tình yêu nam nữ hẳn là phải sâu đậm chân thật lắm. Vì khi hẹn hò người ta chỉ nhìn vô mắt nhau,

không nhìn thấy mặt nhau mà yêu nhau được thì hẳn tình cảm phải dữ dội ghê lắm.

Phố xá bên ngoài Bahria khác hẳn bên trong. Nhà cửa hai bên mặt đường phần lớn được tận dụng làm cửa hàng, trong đêm tất cả cửa sắt đều được kéo xuống kín mít. Tôi đi dưới lòng đường, cố nép vô lề đường để tránh trường hợp có một cái xe điên nào đó thấy phố xá vắng vẻ mà mở hết tốc lực chạy ẩu. Đèn đường vàng vọt hắt bóng tôi xuống mặt đường dài và cao và gầy. Giá hình thể tôi như cái bóng. Theo trí nhớ, phải đi thêm tầm gần một cây số nữa từ cổng Bahria tôi mới phải quẹo trái, xong tôi phải quẹo phải thêm lần nữa, rồi lại quẹo trái, mỗi lần quẹo cách nhau cũng tầm năm bảy trăm mét. Tôi cứ đi cứ đi. Đầu óc tôi miên man nghĩ về anh Thái. Cái cảm giác rằng ảnh có dính dáng gì đó đến Alism, và biết đâu cả hai thằng Fantaman làm tôi thấy lo lắng ghê gớm. Có hai trường hợp có thể xảy ra, tôi đã vạch sẵn trong đầu. Một là anh Thái đã bị bọn nó ám hại hoặc giam cầm đâu đó, do quá trình nghiên cứu viết bài của ảnh. Nhà báo làm mấy mảng chiến tranh khủng bố thường gặp rất nhiều nguy hiểm, phim ảnh xưa nay phản ánh thế. Khả năng thứ hai, anh Thái là bạn, hoặc tệ hơn, là đồng bọn của tụi nó. Trường hợp này thì thiệt bi kịch, trời, không lẽ tôi đem lòng yêu một tay tội phạm quốc tế. Tôi thấy lo, thấy sợ, thấy nhớ nhà và không hiểu mình đang làm cái gì đây nữa. Tất cả mọi chuyện, từ lúc bắt đầu, lúc tôi không chịu nổi thằng Tuấn Anh, lúc tôi gặp lại anh Thái, lúc tôi mê ảnh sát đất cho đến giờ chỉ mới vài tháng mà tôi đã trở nên điên khùng quá rồi, đã ở trong hoàn cảnh này, hết sức đại dột và nông nổi. Nghĩ vậy nhưng tôi vẫn bước tiếp, vì đã lỡ đi ra tới đây rồi, quay lại nhà Babar thì quá xa. Và, dù sao đi nữa, nghĩ thối lui kiểu gì, tôi vẫn thấy phấn khích với cái viễn cảnh được đoàn tụ với anh Thái, dù là ở đây hay là ở nhà. Mà muốn vậy, chỉ có nước là phải đi coi thử liệu ảnh có dính lứu gì không thôi. Một góc nhỏ trong lòng tôi vẫn hy vọng cái sợi dây liên hệ giữa anh Thái và

Alism chỉ là do tôi tưởng tượng ra, do tôi coi quá nhiều phim Hàn Quốc. Phim Hàn Quốc bữa nay cũng chán đề tài tình yêu giàu nghèo ung thư ung tử rồi, bọn nó chuyển hết qua kiểu vừa yêu vừa trinh thám, nhiều khi tôi bị tiêm nhiễm quá rồi cũng nên. Ghét quá đi chứ.

Thế nhưng tôi vẫn đi vẫn đi. Một lát sau tôi tới chỗ queo đầu tiên. Gió thổi bắt đầu mạnh hơn, không khí lạnh bắt đầu ngấm xuyên qua lớp burqa, luôn vô người tôi. Ở góc ngã ba có một xe bán hạt dẻ nóng, thơm phức, ấm vô cùng. Tôi thèm quá nhưng không dám dừng lại mua vì tôi không chắc trong luật Hồi giáo, phụ nữ có cần phải kiêng ăn hàng đêm khuya không. Tôi đi nữa đi nữa. Thình thoảng đi ngang qua một đám thanh niên trẻ tuổi đang đứng nói chuyện dưới cột đèn đường, hoặc dưới gốc cây, hoặc bên một hàng quán bán Fanta và mấy thứ đồ ăn vặt. Có đứa gọi với theo trêu ghẹo, tôi hơi run, cố gắng lờ đi bước tiếp. Tôi bắt đầu thấm mệt. Làm người mập khổ vậy đó trời ơi. Tôi lại lấy nước ra uống và lại đi. Tôi đi hết góc phố này tới góc phố khác. Tôi nhớ chỗ tiếp theo cần phải queo là góc phố có một ngôi nhà sơn màu xanh Pepsi. Nhưng vẫn chưa tới. Dù đèn đường màu vàng nhưng bóng tối vẫn nhập nhoạng trước mắt tôi. Phố xá bị cái lưới burqa cắt ra thành từng mẫu hình thoi nhỏ, vàng vọt khó thấy. Thế rồi ngôi nhà Pepsi hiện ra. Tôi queo phải. Con đường mới này nhỏ hơn, ít đèn đường hơn, lại càng vắng vẻ hơn. Cách tôi độ ba mươi mét có một xe đẩy bán hạt dẻ nóng khác, nhưng không có khách, người bán hàng đang đốt một đồng lửa bên đường để sưởi ấm. Đi ngang qua, tôi bước chậm hơn để nương nhờ hơi lửa, đặng được ấm hơn chút xíu. Rồi cái lạnh lại trở lại. Tôi cứ đi cứ đi. Hình ảnh anh Thái và hàng chè của dì Bảy đột ngột dội lên trong óc, khiến nước mắt tôi bắt đầu chảy, tôi khóc. May phước mà có cái burqa. Dù là giữa đêm khuya thanh vắng, để cho người ta thấy mình vừa đi vừa khóc giữa đường vẫn hãm hết sức hãm.

Cơn mệt đã trôi qua, tôi đã quen dần với nhịp bước, giờ chỉ còn cơn buồn và cơn nhớ và cơn lo. Tôi lo thì vẫn lo chuyện anh Thái là một đối tượng phức tạp, hoặc là làm nghề rất nguy hiểm hoặc là người rất nguy hiểm. Làm sao mà yêu một người như thế chứ. Nhớ thì giờ tôi đã nhớ thêm Thư A và đám pêđê. Năm đứa pêđê trung thành, giờ chắc đang ăn chơi đâu đó ở đường Bùi Viện. Chính vì vừa lo vừa nhớ cho nên đâm ra buồn. Tôi cứ đi cứ đi. Vừa đi vừa khóc, càng ngày khóc càng to. Tới chỗ queo cuối cùng thì tôi càng nhớ Thư A dữ hơn. Tôi nhớ những lần nó đội mưa đội nắng đi mua nước chanh leo cho tôi chỉ vì tôi đòi. Tôi nhớ có bữa tôi giả điệu bộ vò đầu bứt tai của nó giống quá tới nỗi nó bực phát mếu. Tôi nhớ có lần tôi và nó và năm anh em pêđê đi Nha Trang chơi nhân dịp sinh nhật nó, nhưng tôi lại quá lười để trang điểm tới mức nó năn nỉ kiểu gì cũng không chịu đi vũ trường thâu đêm với nó, làm cho đêm sinh nhật lẽ ra là đáng nhớ của nó thành ra đáng buồn. Tôi nhớ mấy lần tôi bắt nó nằm bẹp dưới đất chụp ảnh cho tôi đăng Instagram, từ góc chụp đó nhìn tôi bớt mập hơn. Tôi hối hận vô cùng, cả đời này tôi đối xử với nó quá ác. Tôi muốn nói với nó là tôi đã sai và tôi yêu nó chết được. Giờ tôi chỉ mong sao cho tôi vượt qua được cơn điên này, qua được cơn nông nổi này mà về nhà an toàn với nó. Trời Phật thương tôi cho tôi về an toàn với nó thì dù cho có phải bỏ bán dây cột tóc trên mạng để mà đi mở sạp bán ở chợ Bà Chiểu tôi cũng cam lòng. Tôi khóc to tới nỗi nước mắt chảy xuống má thành hai dòng, phải lấy burqa lau. Nước mũi cũng tứa ra như suối luôn. Thế rồi tôi thấy cái bảng vận động bầu cử có cái vòng tròn kết bằng đầu các chính trị gia râu ria bên đường. Tôi đã đứng ở đầu con hẻm mà hồi chiều tôi thấy Alism và hai thằng Fantaman đi vô. Tôi đã tới nơi.

Chương 20

Trước mặt tôi, con hẻm rộng chừng một mét, đen ngòm như một cái giếng bỏ hoang, hun hút, kéo người ta vô trong màu đen đó, dặng nuốt chừng, xơi tái. Ngay phía đầu hẻm là một bậc tam cấp đi xuống, tức là nền hẻm thấp hơn nền đường tầm ba bốn chục phân. Tôi hít một hơi dài, lau nước mắt, nghĩ tới anh Thái, tới Thư A một lần nữa, rồi tôi hít một hơi dài nữa, rồi từ từ thò chân bước xuống, cảm giác như bước xuống địa ngục. Nỗi sợ ủa tới, tôi nín khóc từ lúc nào không hay. Mặt đất bên trong gồ ghề và đầy mảnh đất đá vụn lạo xạo dưới chân tôi. Hai bức tường hai bên dính đầy bụi, vừa vịn tay vô đã muốn đi rửa ngay. Tôi lần dò bước từng bước trong bóng tối, có lúc định lấy iPhone ra bật đèn pha lên soi sáng cho dễ đi, nhưng làm vậy khác gì lạy ông tôi ở bụi này. Trong hoàn cảnh như thế thì tầm lười bọc quanh mắt không gây trở ngại gì cho tầm nhìn, vì chẳng nào thì tầm nhìn cũng bằng không rồi.

May mắn làm sao, đi vô trong được khoảng chục mét thì con hẻm bắt đầu uốn cong như một con rắn, mở ra một quãng không gian khá khăm hơn: rộng hơn chút và nhà cửa hai bên bắt đầu có ánh đèn vọng ra, thông ra từ mấy lỗ thông hơi nho nhỏ trên tường. Dưới ánh sáng yếu ớt này tôi có thể thấy nó hoàn toàn trống không, ngoài những bức tường dài bụi bặm, thỉnh thoảng trở ra một ô cửa, hoặc cửa sổ, thì không có gì khác. Bên tay trái tôi, dọc theo bờ tường, chạy một đường kẻ mảnh mai, còn tối hơn, tôi đoán là một rãnh cống thoát nước thải lộ thiên, thường thấy khắp nơi ở Pakistan. Giờ đây đã dễ di chuyển hơn chút, tôi bắt đầu tập trung dò xét cảnh vật

xung quanh. Có vẻ như những ngôi nhà trong hẻm này đều quay mặt ra hướng khác. Những cái cửa kia chỉ là cửa sau. Có nhà còn không có cả cửa sau. Giờ biết tìm thằng Alism ở đâu đây, tôi nghĩ. Cũng có khi hồi chiều hắt chỉ vô đây để tè bậy không chừng, vì có vẻ như chỗ này ít người qua lại. Nhưng chắc không phải vậy, vì lúc tôi thấy hắt, hai thằng Fantaman cũng đi theo. Đi tè bậy ai lại dẫn theo đồng bọn bao giờ. Mà có khi cũng có, ai biết được bọn con trai bọn nó thế nào.

Tôi tiếp tục đi chầm chậm vô sâu trong hẻm, sâu hơn nữa. Đi rất chậm rất chậm, để nghe ngóng. Càng vô sâu bên trong, con hẻm càng trở nên sống động. Nhà cửa hai bên bắt đầu phát ra tiếng nhạc hoặc tiếng nói. Có nhà phát ra một bài hát giậm giựt giậm giựt. Có nhà thì phát ra giọng một ông nào đó cứ miên man miên man, dài và ảm. Có nhà thì chỉ là tiếng phát thanh viên truyền hình đang nói liên thoảng. Ánh đèn xuyên qua các lỗ thông hơi cũng sáng hơn và thường xuyên hơn. Thỉnh thoảng có tiếng trò chuyện có vẻ như là của một cặp vợ chồng, giọng cáu gắt, kiêu, đang cãi cọ. Đôi khi có cả tiếng dụng cụ làm bếp khua khoắng leng keng, ai đó đang làm bánh hoặc đang nấu cái gì đó với đồng bát đĩa muỗng inox của họ. Một điều mà tôi để ý, đó là ở Pakistan người ta rất ưa chuộng dụng cụ ăn uống bằng inox. Cái gì cũng bằng inox, chén bát đĩa ly cốc đều bằng inox hết. Những tiếng động thường nhật này làm tôi bớt sợ.

Tôi đã đi vô rất sâu bên trong con hẻm rồi, nhưng vẫn chưa có bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy sự hiện diện của Alism và hai thằng Fantaman. Con hẻm càng ngày càng ngoằn ngoèo, lúc thì quanh qua bên phải, lúc thì quanh qua bên trái, như con rắn đang bò. Âm thanh phát ra từ hai bên bờ tường cũng ngày càng nhỏ và uể oải hơn, ánh sáng cũng đã lại trở nên yếu ớt hơn, do đêm đã dần về khuya. Dấu tích của ba thằng vẫn chưa thấy đâu. Càng lúc tôi càng thấy cái việc tôi đang làm là vô ích, là nông nổi, là thiệt đáng sợ. Giả sử như ba thằng đó đúng thiệt là đang ở trong con hẻm này thì tại

nó cũng đang ở sau một trong những bức tường kia, hoặc đang coi TV hoặc đang ăn hoặc đang lướt Facebook hoặc đang ngủ. Tôi sẽ làm gì bọn nó bây giờ? Gõ cửa vô hỏi thăm hả? Hay giả vờ thu tiền điện để dò la tin tức? Mà cái sợi dây liên kết của thằng Alism với anh Thái, nếu loại bỏ cái cảm tính của tôi, thì cũng chỉ là trời ơi đất hỡi mà thôi. Cũng giống như sợi dây liên kết giữa tôi và bà bán bún đậu ở gần cửa Nam, tức là cả đời gặp vài lần, chẳng có ý nghĩa gì, chẳng có dính líu gì. Cứ cho là ba thằng này là chủ mưu vụ đánh bom đi, thì liên quan gì tới tôi mà tôi phải nhúng tay vô chớ. Trời ơi là trời, chưa bao giờ tôi tính toán sai lầm thế này.

Thế rồi đột nhiên tôi nghe thấy một giọng đàn ông ồm ồm phát ra từ bức tường phía bên phải. Một giọng trung niên, trầm và nặng nề. Đó là một ô cửa sổ nhỏ nhỏ, có hình mái vòm kiểu Ba Tư, kiểu mà tôi thường hay thấy trong phim hoạt hình *Aladin và Cây Đèn Thần*. Bên trong đèn vẫn sáng. Cách đó tầm một mét có một cánh cửa đơn, cũng hình vòm luôn, kiểu, một cánh cửa sau thông từ căn bếp ra con hẻm. Có một giọng đàn ông thứ hai, cũng trầm, đáp lại. Tôi dừng lại, đứng im một chỗ, lắng nghe. Bên trong im bật khoảng tầm một phút, rồi giọng nói đầu tiên lại lên tiếng. Rồi lại im lặng. Rồi thì một giọng thứ ba cất lên. Một giọng trẻ, trong, nhưng khàn khàn, không phải kiểu khàn của nam danh ca Bryan Adams hát bài gì mà “hể tôi mà làm cái gì” thì chắc chắn là “tôi làm cái đó vì em”, không phải kiểu đó, mà một kiểu khàn nhẹ, ở sâu trong cổ họng. Tôi không thể lắm được. Đó là giọng của Alism. Tôi đã nghe hẳn nói suốt dọc được từ sân bay Karachi về nhà Merijn. Tôi ngồi thụp xuống, burqa quệt dưới đất, dựa lưng vô tường, tôi chờ đợi. Tôi không hiểu được thứ ngôn ngữ mà bọn chúng đang nói, nhưng trong đầu tôi thì tưởng tượng ra đủ thứ. Kiểu, giá như mình bấm nút nổ sớm hơn. Hoặc kiểu, đậu chiếc xe xa thằng cảnh sát tí là ngon rồi. Kiểu vậy. Giọng nói đầu tiên cất lên, nói một câu gắt gỏng. Alism lại lên tiếng. Hẳn nói cái gì đó dài, hơi có mùi lo âu, sợ sệt, trong tầm khoảng

một phút thì dừng và im bật. Giờ thì tôi không biết là nên mừng hay nên lo. Mừng là vì tôi đã phán đoán đúng, là vì đã không bỏ công đi bộ cả tiếng đồng hồ, mệt đứt hơi, tới tận đây. Lo là vì giờ tôi phải làm gì tiếp theo đây, là vì đúng là Alism và hai tên Fantaman này là một bọn, và hẳn không chỉ đơn giản là thằng lái taxi ở Karachi.

Đột ngột cánh cửa sổ được kéo hé ra, tôi giựt mình, mặt cắt không còn hột máu. Cố gắng ngồi càng co rúm lại càng tốt, tôi lăm lét nhìn lên cái khe cửa, chỉ cách tôi một đường kính bánh pizza cỡ lớn. Một bàn tay thò ra, cầm điều thuốc. Bàn tay phẩy phẩy cho tàn thuốc rơi xuống đất. Thiệt hãi hùng. Được chiếu sáng bởi ánh đèn từ trong nhà, hiện ra đó là bàn tay của Alism. Tôi nhận ra cái nhẫn đá quý màu đen hắc đeo ở ngón giữa, và bốn cái khác đeo ở bốn ngón còn lại, không thể sai vô đâu được. Và càng kinh khủng hơn, ở cổ tay hẳn, bên cạnh cái đồng hồ đính đá quý, cái thằng này đúng là bị ám ảnh bởi đá quý, là một sợi dây chun to màu xanh da trời nhạt. Một tạo vật của tôi. Chính là một trong những sợi dây cột tóc tôi đã tặng cho anh Thái trước lúc ảnh lên đường. Một cơn ớn lạnh chạy dọc theo sống lưng tôi, đi từ trên đỉnh đầu xuống tận mười đầu ngón chân. Tôi bắt đầu run. Tôi cảm thấy rõ ràng hai tay tôi không còn đủ khả năng để yên một chỗ, mà cứ rung bần bật bần bật. Miệng tôi đắng ngắt, nước bọt cứ từng cơn từng cơn nuốt ừng ực. Hàng chục hàng chục ý nghĩ cùng lúc chạy rần rần trong não tôi, tất cả đều hướng về anh Thái. Sự hiện diện của sợi dây cột tóc đó trên cổ tay của Alism kéo sự việc đi gần hơn về phía khả năng anh Thái đã bị chúng ám hại. Một hoạt cảnh rõ mồn một trong đầu tôi: chúng giết anh Thái, xong lục túi ảnh, lấy hết tiền bạc, iPhone và giấy tờ. Xong bọn nó thấy sợi dây cột tóc quá đẹp quá tinh xảo nên nghĩ, ôi dây cột tóc đẹp quá, phải lấy một cái thôi. Sau đó bọn nó vứt xác anh Thái xuống cống để phi tang. Hoặc chặt ra từng khúc. Tôi chỉ muốn khóc nhưng không khóc được. Tôi đưa tay lên bịt miệng bịt mũi, ngồi càng co ro lại hơn.

Bàn tay của Alism sau khi gạt tàn thuốc xong, rút lại vô bên trong, cánh cửa sổ được kéo lại như cũ. Bên trong tiếp tục vọng ra tiếng nói của hai thằng Fantaman. Alism thỉnh thoảng phụ hoạ vô một hai câu. Sau đó là một quãng yên lặng dài. Quãng yên lặng quen thuộc khi một nhóm ngồi với nhau mà đã hết chuyện để nói nên ai cũng cầm đầu vô Facebook. Tôi tưởng tượng vậy. Tôi cứ ngồi co ro mà không biết phải làm gì tiếp theo. Hai chân tôi bắt đầu lạnh cóng vì sợ và vì lo và vì lạnh. Tôi cứ ngồi như thế một lúc lâu, cố gắng định thần, trong khi bọn ba thằng trong nhà bắt đầu hoạt động trở lại. Hình như chúng bật TV lên, bên trong bắt đầu phát ra tiếng một bà phát thanh viên của một chương trình thời sự nào đó. Khoảng năm phút trôi qua, tôi đã bình tĩnh hơn một chút. Tôi quyết định đã tới lúc phải quay trở về nhà Babar.

Tôi rón rén đứng lên, cố gắng tránh khỏi tầm quan sát của bọn nó từ bên trong khung cửa sổ. Đột ngột chân tôi đạp lên một viên sỏi, tôi hơi trượt một chút, kịp chống tay xuống đất lấy lại thăng bằng. Nhưng chừng đó cũng đủ gây ra một tiếng động rõ to. Trong nhà vang ra tiếng một thằng Fantaman nói gấp một câu gì đó, kiểu như, ai đó. Tôi sợ điếng người, chắc chết quá trời ời, bỏ xác nơi đất khách rồi. Ngu vãi. Trong thời khắc sinh tử, tôi bám lấy chút cố gắng cuối cùng, nhảy ra giữa con đường và làm bộ như một người đang đi bình thường về phía đường cái, kiểu, chết mẹ, đang đêm mà nhà hết mỳ gói, phải ra đường coi có gì ăn không. Có tiếng cửa mở ở phía sau lưng, tôi không dám nhìn lại. Tiếng của thằng Fantaman lúc này nói một câu gì đó mà tôi đoán chắc là ê con kia dừng lại, mày làm cái gì đó, nghe lỏm hả mày. Có tiếng bước chân nặng nề bước theo. Tôi sợ mém xỉu, nhưng vẫn cố bước như thế không có chuyện gì xảy ra. Thêm tiếng chân nữa. Rồi tôi nghe một tiếng bước chân khác nhẹ nhàng hơn, rồi tiếng của Alism nói gì đó với thằng Fantaman. Thằng Fantaman lại nói gì đó với Alism. Alism lại nói gì đó với thằng Fantaman. Xong cả hai tiếng bước

chân dừng lại. Tôi cứ đi cứ đi, bước hơi gấp hơn một chút, nhưng bình tĩnh hơn, vì hình như cơn nguy đã lắng xuống. Đúng thế thật, lúc tôi đi tới một đoạn quanh của con hẻm thì tôi nghe thấy tiếng cánh cửa đóng lại. Hình như tôi đã thoát nạn. Mặt cắt không còn giọt máu, tôi choáng váng, hai bờ tường và con hẻm cứ xoay xoay. Tôi bắt đầu chạy. Tôi không nhớ là tôi từng chạy nhanh như thế lần nào trong cuộc đời, kể cả thời còn học cấp hai, lúc chưa mập như bây giờ. Đột ngột phụt một cái, điện cúp, đèn đóm hai bên đường vụt tắt. Không gian xung quanh trở nên tối đen như mực, tối như tiền đồ của tôi vậy.

Chương 21

Trên đường về tôi vừa đi vừa khóc và cố gắng sắp xếp lại các khả năng có thể xảy ra. Khả năng một là tệ nhất: bọn ba tên này là chủ mưu vụ đánh bom ở Karachi. Anh Thái có dính líu với bọn nó, chắc là để thu thập tin tức, làm phóng sự gì đó, không may bị bọn nó phát hiện ra và giết. Nếu đây là điều đã xảy ra thì chắc tôi chết. Khả năng thứ hai: bọn ba tên này là chủ mưu vụ đánh bom, anh Thái có quen biết với Alism, chỉ Alism, mà không hề biết hăn là một tên khủng bố gian ác tàn bạo. Ảnh đã nhầm, đã quý hăn mà tặng hăn sợi dây cột tóc của cô gái dễ thương nơi quê nhà đã làm tặng anh. Nếu khả năng này là sự thật thì tôi chỉ hơi tiếc sợi dây cột tóc thôi, anh Thái đơn giản là người quảng giao, thích kết bạn, hơi cả tin chút, một mẫu đàn ông đáng quý. Khả năng thứ ba, là khả năng mà tôi mong xảy ra nhất: anh Thái có quen biết với Alism, Alism là bạn của hai thằng Fantaman và bọn nó không hề liên quan gì tới vụ nổ bom hết, tất cả chỉ là tưởng tượng của tôi do coi quá nhiều phim tình cảm pha trinh thám Hàn Quốc. Nhưng nếu nghĩ khách quan thì khả năng này khó có thể xảy ra, bởi, tại sao Alism lại không khoe với tôi sợi dây cột tóc nó được anh Thái tặng? Rõ ràng là mối quan hệ giữa hăn và anh Thái thân thiết hơn nhiều so với trong câu chuyện mà hăn đã kể cho tôi, rằng anh Thái chỉ đi hai cuộc taxi với hăn, từ sân bay về nhà Merijn và từ nhà Merijn ra bến xe đò.

Đầu óc tôi rối mù. Tôi cứ đi cứ đi. Cơ thể bắt đầu thấm mệt, tôi chỉ mong nhanh nhanh về tới nhà Babar để ngủ một giấc rồi ra sao thì ra.

Do quá mệt vì phải chạy gần như suốt cả chiều dài con hẻm, tôi đi rất chậm. Vừa đi vừa than trời than đất trong đầu. Nói chung, số tôi khổ lắm. Lúc về tới nhà Babar thì đã quá một giờ sáng. Dừng lại ở cách nhà tầm vài chục mét, tôi tháo burqa ra vắt lên vai, vì không muốn Babar bị giật mình khi đang ngủ tự nhiên có một nữ khách mặc burqa bấm chuông cửa. Thế nhưng mà không như tôi dự tính, lúc tới nơi tôi thấy Merijn đang ngồi trước cửa hút thuốc. Nhìn bộ dạng hăn lo lắng thấy rõ, đèn trong nhà cũng được bật sáng tất thảy. Dưới ánh đèn đường vàng khè, tôi vẫn thấy được mặt hăn đang xanh như tàu lá chuối. Thấy tôi hăn đứng bật dậy chạy tới, hỏi ào ào:

“Em đi đâu vậy? Về tới nhà không thấy em đâu? Ra đường giờ này nguy hiểm lắm đó. Trời ơi sao ngu vậy? Còn cái burqa này, là sao?”

Tôi thở hốn hển, trả lời:

“Yên tâm em không sao cả, OK? Nhưng có một chuyện kinh khủng khiếp em vừa mới chứng kiến được. Thiệt dễ sợ quá đi. Cho em miếng nước.”

Lúc này cửa ra vô cũng bật mở, Babar trong bộ đồ ngủ bước ra, mặt cũng đầy vẻ ngạc nhiên kèm lo sợ, thấy tôi ổng thở phào một cái.

“Cháu vừa đi đâu vậy? Trong tủ lạnh có đầy đồ ăn mà.”

Tôi nói hai người cho tôi vô nhà uống nước cái đã rồi tôi sẽ kể sau. Hai người, một như cây gậy, một như trái banh đi theo tôi vô nhà, đóng cửa, theo tôi chui xuống bếp. Tôi mở tủ lạnh lấy chai nước tu ừng ực. Xong tôi ngồi xuống cái ghế bàn ăn, vắt cái burqa lên cái ghế bên cạnh. Merijn thì đứng dựa vô tủ lạnh, Babar thì dựa vô tủ bếp, cả hai cứ nhìn tôi trân trối không hiểu chuyện gì đang xảy ra với con bé mập này. Tôi lấy khăn ăn lau mồ hôi trên trán rồi bắt đầu kể. Tôi kể hết. Tôi kể về linh cảm sẽ còn gặp lại anh Thái ở đây. Merijn quay qua Babar giải thích cho ổng nghe Thái là ai và tại sao lại quan trọng với tôi dữ vậy. Tôi bẽn lẽn cười khi Merijn nói tới gì đó mà “nó yêu thằng đó say đắm”. Tôi kể chuyện tôi nhìn thấy Alism và

hai thằng Fantaman ở Karachi trong lúc đi ra từ nhà của Mustafa Butt. Tôi kể chuyện tôi đoán chắc cái xe taxi trên TV đó là của Alism. Tôi kể chuyện hồi chiều tôi nhìn thấy ba thằng đó trên đường đi chơi với Babar về. Tôi kể về quyết định điên rồ một mình đi tìm tung tích bọn nó. Tôi nói không hiểu sao tôi lại có thể liều đến như vậy. Tôi kể về con hẻm và những chuyện xảy ra trong đó. Và tôi nói về ba khả năng có thể xảy ra mà tôi đã nghĩ đến trên đường về. Babar và Merijn chăm chú lắng nghe. Kể xong tôi lại uống một ngụm nước nữa, thấy cả hai vẫn im thin thít không nói gì, tôi thông báo “hết rồi”.

Cả hai vẫn không nói gì. Được một lúc thì Merijn lên tiếng:

“Anh nghĩ khả năng thứ ba vẫn là khả năng dễ xảy ra nhất. Hiện tại cảnh sát vẫn chưa tìm ra bất kỳ thông tin gì về các nghi phạm đằng sau âm mưu đánh bom ở Karachi. Cảnh sát và tình báo của Pakistan rất thiện nghệ, nên nếu họ chưa tìm ra gì thì chúng ta cũng không nên liều mà đoán này đoán kia vội. Nguồn tin của anh bên cơ quan an ninh cũng cho biết là hiện tại có một số manh mối nhưng chưa thể khoanh vùng đủ chắc chắn được.”

“Vậy tại sao ba thằng đó lại ở đây? Bọn nó từ Karachi tới đây làm gì chứ?”

“Có rất nhiều người từ Karachi tới Islamabad mà em.”, Merijn nói. “Anh phải tới Islamabad mỗi ba tháng để gia hạn visa. Ba thằng đó có khi cũng vậy. Có thể bọn nó là dân Ấn Độ hoặc dân Afghan đang làm việc ở Pakistan.”

“Nhưng em có linh cảm rất không lành về chuyện này.”, tôi cãi lại. “Và em rất lo cho anh Thái. Đã hai tuần nay tin nhắn trên Facebook mà em gửi vẫn chưa tới được với anh. Anh có thể đang ở đâu chứ. Hai tuần không hề vô Facebook, đó là chuyện hiếm khi xảy ra.”

“Cũng đúng.”, Merijn nói.

“Công nhận.”, Babar gật gù.

Cả ba bọn tôi chìm vô im lặng trong khoảng mười giây. Xong Babar lên tiếng:

“Cảnh sát Pakistan tuy giỏi nhưng họ cũng rất mạnh tay với nghi phạm. Ý tôi là, nếu chúng ta báo cảnh sát, và ba người kia không phải là chủ mưu, thì việc đó sẽ rất không tốt cho họ. Họ có thể bị đối xử quá tay, hoặc bị khép tội oan uổng. Cho nên tốt nhất chúng ta vẫn khoan không nên làm gì hết. Dù sao thì âm mưu đó cũng đã bị phá, và không hề có thương vong nào xảy ra.”

“Còn anh Thái?”, tôi thể hiện rõ điều tôi quan tâm nhất là anh Thái.

“Cái đó chú không biết.”, Babar ấp úng.

Merijn bước đến vỗ vai tôi an ủi:

“Anh sẽ cố liên lạc với Thái. Sẽ tiếp tục *email* cho nó. Hỏi thăm người ở toà soạn xem sao. Sao em không thử gửi *email* cho nó xem sao?”

Tôi vẫn ngồi im không nói gì, bẻ bẻ các khớp ngón tay, nhìn xuống sàn nhà. Merijn thấy vậy bèn tiếp tục an ủi:

“Không sao đâu. Thái rất tháo vát và nhiều kinh nghiệm. Không có chuyện gì xảy ra với nó đâu. Nó cũng không phải dạng người thích đi đặt bom.”

Tôi thở dài không nói gì. Cả ba giữ nguyên vị trí rồi tiếp tục im lặng trong mấy phút. Tôi thì hết nghiên cứu mấy ngón tay mình rồi đến nghiên cứu sàn nhà. Merijn thì xoa xoa vai tôi tới mức nó phát nóng rất lên. Còn Babar thì chăm chú lướt Facebook. Được một lúc thì Merijn đề nghị ai về phòng nãy đi ngủ. Lúc đó đã hơn hai giờ sáng tôi cũng thấm mệt nên ủ rũ lết về phòng. Tôi tắm rửa xong leo lên giường nhưng không tài nào ngủ được.

Tôi mở hòm email ra kiểm tra thì thấy tới bốn cái email của Thư A hai chục cái tin nhắn. Cái nào cái nấy thảm thiết đầm nước mắt. Nào là mày có mệnh hệ gì sao tao sống nổi, ề coi chừng tụi nó bắt mày làm vợ đó, trời ơi năm anh em pêđê mà biết chuyện này chắc tụi nó ngất hết, tao không thể tưởng tượng được sao mày có thể trở nên liều mạng dữ vậy. Tôi vừa buồn cười vừa thương nó, nước mắt rỉ ra. Nó là đứa bạn tốt phát khiếp lên được. Đoán là giờ này nó đã say ngủ, tôi biên vội cho nó cái tin nhắn thông báo tôi đã về nhà an toàn, và tôi hẹn nó sẽ Skype vào sáng hôm sau. Tôi mở hộp tin nhắn với anh Thái ra, mọi thứ vẫn y nguyên, ảnh vẫn chưa đọc được. Trời đất ơi, cái cảm giác gửi tin nhắn cho người ta mà không tới, hoặc tới mà người ta không đọc được, nó khó chịu và cằn cào kinh khủng. Đã thế, ở đây tôi còn không biết người ta đang ở đâu, có ổn không. Thiệt là khó chịu hết sức. Tôi bèn nhắn thêm cho ảnh một tin nữa:

“Anh Thái à. Anh trốn tránh em hay sao vậy? Em nhắn cho anh quá trời mà giờ anh vẫn chưa thèm đọc. Anh đối xử với em kiểu gì vậy? Em đang ở Islamabad rồi, hôm qua em đuổi theo dấu thẳng Alism lái xe taxi. Không hiểu sao nó lại ở đây. Em thấy nó mang trên tay một trong những cái dây cột tóc em đã tặng anh. Vậy là sao? Vậy là sao?”

Xong tôi tắt đèn nằm lăn qua lăn lại, được một lúc thì thiếp đi. Tôi mơ thấy mình gặp anh Thái ở quán Phúc Long đường Lê Lợi. Trong giấc mơ anh Thái cột sợi dây cột tóc màu hồng do tôi tặng, ảnh uống trà đào ly lớn và liên tục hỏi hàng ngày tôi ăn gì ăn gì. Hỏi xong ảnh lấy giấy bút ra tính xem tổng cộng là bao nhiêu kilô calo một ngày. Xong ảnh kết luận là tôi phải giảm khẩu phần xuống còn mười phần trăm thôi thì mới mong duy trì được cân nặng hiện tại, chớ chưa nói tới chuyện sút ký. Tôi nổi cơn giận, mặc burqa vô rồi hất ly trà đào của ảnh văng xuống đất. Trà đào văng tung toé, dính vô áo đầm con Thư A đang đứng gần đó. Nhưng lạ làm sao, nó không nhận ra tôi mà lên tiếng chửi bới thậm tệ. Tôi phát khóc, nói với nó,

“ê tao là Nhân đây mà, Nhân bạn thân mày đây mà”. Nó vẫn chửi, tôi quá bấn loạn không nhớ ra là mình đang mặc burqa, nó không nhận ra là đúng. Thế rồi tôi cũng phát điên lên luôn. Tôi quay qua thì không thấy anh Thái đâu nữa. Thay vào chỗ của anh Thái là hai thằng Fantaman. Thiệt là kinh khủng, hai tay bọn nó cột đầy dây cột tóc mua từ shop của tôi, đầy đủ các bộ sưu tập. Hàng trăm dây cột tóc quấn thành cầu vòng sắc sỡ chạy dọc từ cổ tay mỗi thằng, chạy lên tới nách. Tôi hoảng hồn bỏ chạy. Bọn nó đuổi theo. Tôi thấy hàng đông chai Fanta cỡ lít rưỡi được liệng về phía tôi từ sau lưng. Mỗi chai chạm đất, nổ tung, bắn ra thứ nước màu cam sủi bọt. Người tôi ứa nhẹp vì Fanta, tóc tôi ứa nhẹp vì Fanta, cái gì của tôi cũng ứa nhẹp vì Fanta và tôi sắp chết đuối trong Fanta tới nơi. Rồi tôi nghe thấy tiếng bước chân của bọn nó, như tiếng trống trận. *Đùng. Đùng. Đùng.* Như những tiếng nổ. *Bùm. Bùm. Bùm. Bùm.*

Tiếng nổ vẫn tiếp diễn. Tôi bật người dậy, bừng tỉnh khỏi cơn ác mộng. Thì ra là ai đó đang đập cửa phòng tôi. Trời đã sáng, ánh nắng đã chiếu qua ô cửa sổ nhỏ, rọi thẳng vô mặt tôi. Tôi đi ra mở cửa thì thấy Merijn đang đứng đó, mặt mày sừng sốt.

“Gì vậy anh?”, tôi hỏi.

“Có một vụ đánh bom trong trung tâm thành phố. Lần này thì bom nổ.”, hẳn thông báo.

Bọn tôi chạy vội xuống nhà. Babar đang đứng chia cái điều khiển vô cái TV màn hình rộng, mặt mày nghiêm trọng hết sức. Trên TV đang chiếu một cảnh tượng điêu tàn. Xác một chiếc xe hơi nát bươm, cháy đen, nằm ở tâm một hình tròn đổ nát đường kính khoảng mười mét. Bên trong vòng tròn đó mọi thứ cũng cháy đen, cây cối ngã đổ, một hai cái ghế đã bị vỡ vụn, mảnh văng tung toé khắp nơi.

“Có thương vong không?”, Merijn gấp gáp hỏi.

“Có hai người bị thương nhẹ. May là không ai chết.”, Babar thông báo. “Một người công nhân vệ sinh trong lúc quét rác đã nhìn vô cửa kính và thấy quả bom bên trong cái xe. Anh ta hô hoán lên vài giây trước khi quả bom phát nổ, nên mọi người đã kịp chạy ra xa hết. Chính anh ta là một trong số hai người bị thương.”

Merijn đứng chống hai tay vô hông nhìn đăm vô màn hình, nhìn một cột khói đen bốc cao lên trời, khởi phát từ chiếc xe hơi dúm đó. Babar cũng không nói gì. TV chuyển sang một người phát thanh viên nói xí xa xí xồ, trước khi nhảy qua chương trình quảng cáo. Tôi thì càng tin chắc hơn vô khả năng Alism và hai thằng Fantaman là thủ phạm. Bởi bọn nó cứ xuất hiện ở đâu thì ở đó có một vụ đánh bom. Bọn nó làm vụ ở Karachi không thành, nên giờ lên Islamabad làm vụ khác. Hoặc bọn nó đã kế hoạch cả hai vụ từ trước. Kịch bản y hệt nhau. Có vẻ như Merijn và Babar cũng cảm thấy suy nghĩ của tôi. Cả hai quay sang nhìn tôi, nhưng không nói gì. Tôi đoán họ, với sự thận trọng của mình, không muốn quá vội vàng kết luận một việc như thế này, nhất là khi đó là suy đoán của một đứa con gái hai mươi tuổi ba ngơ như tôi. Tôi không cáu lắm, tôi chỉ lo, chỉ sợ và thấy mờ mịt. Vì, khả năng Alism liên quan tới mấy vụ đánh bom này càng cao, thì khả năng anh Thái có dính líu cũng cao theo. Babar phá vỡ bầu không khí im lặng bằng cách đề nghị ra ngoài xem tình hình như thế nào. Ông nói:

“Đi ra ngoài dạo phố đi. Ăn kem. Đi xe của tôi.”

“Có nên đi ra ngoài lúc này không.”, Merijn nói.

“Không sao. Không có hai vụ đánh bom liên tiếp xảy ra trong cùng một ngày đâu.”

Chương 22

Babar cầm lái, Merijn ngồi ghế trước cùng ông, còn tôi thì nửa nằm nửa ngồi ở băng ghế sau. Hàng đồng thứ cảm xúc đan xen chồng chéo trong đầu làm tôi mệt mỏi và nhác nhóm tới mức không trang điểm gì, chỉ đánh một lớp phấn nhẹ và tô một lớp son mỏng, không kẻ mắt, không xịt nước hoa. Thiệt lười thôi hết sức. Trước khi ra khỏi nhà tôi đã nhắn tin cho Thư A báo dờ buổi *Skype* qua buổi tối. Tôi ăn một trái táo trong lúc xe chạy qua các đường phố của Rawalpindi. Ánh nắng buổi sáng chiếu vô làm tôi cảm thấy dễ chịu hơn chút đỉnh. Tôi lơ đãng ngắm nhìn cảnh vật bên ngoài. Bà con vẫn đi lại nhộn nhịp, các loại quán xá và xe đẩy hàng rong vẫn tấp nập buôn bán. Xe máy, xe hơi chạy vẫn loạn xạ như không có chuyện gì xảy ra và như không có gì khác trên đường, trừ chúng. Các hàng thịt bên vỉa hè vẫn treo xác những con dê, xác những con gà, xác những con bò chẻ làm đôi, chúc đầu xuống đất, lủng lẳng lủng lẳng. Đúng là như không có chuyện gì xảy ra. Hình như mọi người đã quen với việc lâu lâu lại ‘bùm’ một cái rồi hay sao đó. Nhưng thiệt ra đây mới chỉ là Rawalpindi, mà vụ nổ bom thì xảy ra ở Islamabad.

Bọn tôi phải mất gần một giờ đồng hồ bươn chải qua dòng giao thông hỗn loạn để tới được Islamabad. Trên đường, bọn tôi phải đi qua tới năm cái trạm kiểm soát. Trạm nào cũng phải dừng lại để cho một anh cảnh sát cầm súng lại ngó vô trong, vì tôi và Merijn là người nước ngoài nên phải đưa hộ chiếu để họ kiểm tra. Babar thì phải đưa thẻ căn cước, ông phải liên tục giải thích rằng tôi và Merijn là khách du lịch, chứ không phải nhà báo. Bộ dạng

của tôi cũng dễ làm mấy anh cảnh sát cảm thấy lời Babar là đáng tin cậy, kiểu, vừa mập vừa ngơ ngơ, thế nên bọn tôi không mất nhiều thời gian lắm ở các trạm này. Như tôi thấy thì các xe khác có chiếc phải dừng lại, mọi người trong xe đi ra hết để lục soát, lục trong xe và lục cả ngoài xe, lục cả người lái và người đi cùng. Có điều, họ chỉ lục đàn ông, còn đàn bà thì chừa lại, chắc do phong tục nó vậy. Thế thì còn ích gì nữa?

Lúc xe bọn tôi đi ngang qua hiện trường, cảnh sát đang phong toả kín hết cả cái công viên nhỏ nơi xảy ra vụ nổ. Người dân tập trung bu quanh đứng coi bị mấy anh cảnh sát đuổi đi như lừa một đàn gà. Cảnh sát nhiều vô số kể. Họ chiếm gần quá nửa đám đông. Mấy ông quan chức bận veston đen, tóc chải bóng mượt vừa đi vừa nói chuyện điện thoại gấp gáp. Người dân thì lụng thụng trong quần và áo và khăn trùm đầu, mặt mũi nhăn nhó, người thì dắt tay con tránh xa ra, người thì lên xe nổ máy phóng đi, người thì cứ đứng nhón chân dòm. Khói không bốc lên thành một cột nữa, mà dần dần toả ra thành một làn mờ nhạt vất vưởng trên các ngọn cây và các mặt người. Vì quá đông nên bọn tôi không thể nhìn lại bên trong được, và cũng không thể tìm ra chỗ đổ xe để mà xuống đi bộ tới gần. Thế nên Babar chỉ lái xe lướt qua mà không dừng lại.

Bọn tôi đi tới một công viên khác, gần một tiệm kem nhà làm mà hôm trước tôi đã được Babar dẫn tới ăn. Bọn tôi ăn mỗi người hai cái kem. Kem gì mà ngon phát kinh lên được, béo ngậy, thơm, ngọt nhẹ nhàng xuống tận cổ họng. Tôi ăn kem vani và kem dâu. Babar và Merijn thì đều ăn kem sôcôla và kem nho. Hai cái kem làm cho tôi thấy khá hơn chút nữa, lạc quan hơn, tin hơn vô cái cơ may rằng anh Thái chẳng liên quan gì, hoặc thậm chí cả ba thằng đó cũng chỉ vô tình tới Islamabad trùng khớp với vụ nổ. Nói chung, đồ ăn làm cho con người thấy tốt lên, và khi thấy tốt lên thì con người lại thấy tin hơn vô con người.

Babar tiếp tục đưa tôi và Merijn đi dạo nhớn nhỡ. Trong xe bật xập xình thứ nhạc nhảy kích động mà ông nói là nhạc Bollywood từ bên Ấn Độ nhập qua. Thằng ca sĩ hát bằng tiếng Anh, cái gì đó mà em rõ ràng là người con gái của anh và anh là người đàn ông của em, chứ còn gì nữa, nào em hãy lắc hông đi. Thiệt khó để liên kết một người mập tròn, điềm điềm, tử tế như Babar với thứ âm nhạc này, nhưng đó đang là cảnh tượng đang diễn ra trước mắt tôi. Babar cầm vô lăng lái xe cứ như thể nó đang chết máy nên ông phải bực tức giựt giựt thiếu điều muốn nhổ nó ra. Ông cứ vừa lái vừa giựt giựt như vậy.

Tôi tiếp tục moi táo và ổi ra ăn, rồi ăn tới nho, rồi ăn tới ba cái bánh rán thịt gà mà Merijn mua dọc đường. Phải nói tôi bắt đầu bắt nhịp dần với cà ri. Cái thứ này thiệt là dễ gây nghiện. Ban đầu tôi không thích lắm vì nó nồng hơn hẳn vị cà ri tôi hay ăn ở mấy tiệm đồ ăn Ấn ở Sài Gòn, nhưng dần dà tôi thấy nồng cũng có cái hay riêng của nó. Đến tầm quá trưa thì bọn tôi quay xe về. Lúc đi ngang qua cái hẻm u tối đêm qua, tôi vỗ vỗ lên cửa kính xe nói:

“Đây, chính là cái hẻm đó nè.”

Cả Merijn và Babar đều quay đầu nhìn. Đi qua khỏi độ vài chục mét thì Babar đột nhiên tắt xe vô vệ đường. Ông vừa tháo dây an toàn vừa nói:

“Hai đứa ngồi đây chờ. Tôi vô trong xem sao.”

“Cho tôi đi với.”, Merijn nói.

“Không, thằng Alism đó biết mặt cậu. Cậu tốt nhất cứ ngồi đây.”, Babar nói với Merijn, rồi quay qua tôi. “Cái nhà đấy nhìn như thế nào?”

“Nó có hai cửa. Một cửa sổ và một cửa ra vô. Cửa ra vô đơn, chỉ có một cánh. À, cả hai cửa đều dạng mái vòm. Tường nhà hình như sơn màu sáng hơn các nhà khác một chút. Đêm tối quá cháu không thể nhìn thêm được chi tiết nào hơn.”

Gật đầu OK xong, Babar đóng cửa xe đi ngược lại. Merijn cẩn thận lấy cái mũ lưỡi trai của Babar đội vô, rồi bảo tôi kéo áo khoác trùm đầu lại, để phòng trường hợp Alism có đi ngang qua, xong rồi thò tay tắt nhạc. Bọn tôi cứ ngồi như thế khoảng mười lăm phút mà không ai nói gì. Tôi hồi hộp muốn xỉu đi được. Babar quay trở lại ngồi phịch vô ghế tài xế.

“Sao?”, cả tôi và Merijn đồng thanh hỏi.

“Nếu tôi không nhìn nhầm nhà thì không có ai ở đó cả. Cửa ra vô đã được khoá.”

“Ồ”, tôi và Merijn lại đồng thanh.

Babar thở dài, bật nhạc lên rồi lái xe về. Lần này thì ổng không giết nữa. Tôi cảm tai nghe vô điện thoại nghe *Say You Do* của Tiên Tiên, rõ ràng là tôi chưa kịp buông lời yêu đã bị anh Thái xa lánh. Anh ơi giờ này anh nơi đâu?

Về tới nhà ai cũng lăn ra ngủ. Tối tối tôi bật Skype lên gọi cho Thư A. vẫn như mọi khi, nó nghe máy sau hai tiếng *tút tut*. Khuôn mặt nó hiện ra tái mét, chưa gì đã bắn ra một tràng đủ loại tham vấn sức khoẻ, tình hình an ninh, bom nổ có to không, mày còn sống hay đã chết vân vân và vân vân. Thì ra nó đã coi thời sự, đã hay tin vụ nổ bom sáng nay. Điều này làm tôi cảm động hết sức: Thư A vì lo cho tôi mà phải coi tin thời sự. Vậy đủ biết tình cảm của nó dành cho tôi lớn chừng nào. Trong một khoảnh khắc nó làm cho tình yêu của tôi dành cho anh Thái bị lung lay. Nhưng khoảnh khắc đó trôi qua nhanh thôi.

Tôi dần dà kể hết cho nó những tình tiết từ tối qua tới giờ. Tôi kể cho nó chuyện tôi nhìn thấy Alism và hai thằng Fantaman ở đầu con hẻm. Tôi kể cho nó tôi đã mặc cái burqa ra làm sao. Tôi kể cho nó tôi đã đi tìm con hẻm trong đêm như thế nào. Tôi kể cho nó tôi vừa đi vừa khóc, hối hận vì ngược đãi nó. Tôi kể cho nó về con hẻm. Tôi kể về các tiếng động trong đó. Tôi kể về bàn tay mang sợi dây cột tóc màu xanh da trời nhạt của Alism. Tôi kể tôi

đã may mắn suýt bị thằng Fantaman tóm. Tôi kể về vụ đánh bom sáng nay và tôi cùng Merijn và Babar đã đi xem xét hiện trường. Tôi kể về mấy cái kem sau đó. Thư A vừa nghe vừa khóc thút thít, nghe như tiếng chuột kêu *chít chít*. Tôi cũng hú vía là mình còn ngồi đây nói chuyện với nó. Cũng lạ ở chỗ, giờ tôi đang rất bình tĩnh sau hai mươi bốn giờ toàn những chuyện bão táp tào lao. Phải chăng khi đã ở bên trong lòng nỗi hiểm nguy rồi, người ta không còn thấy nó quá kinh khủng như lúc đứng ở ngoài nhìn? Tôi trấn an Thư A:

“Thôi mày yên tâm đi. Năm ngày nữa là tao về rồi. Từ đây đến đó chắc chắn không còn vụ nào nữa đâu. Còn anh Thái á hả, ôôiii, mặc kệ ảnh! Tao không quan tâm nữa. Tao chỉ cần mày thôi.”, tôi ba hoa.

“Thế mày có mua gì về cho tao không?”

“Biết mua gì về giờ? Chắc về đến Karachi tao mua cho mày một bộ đồ mà mấy bà mấy cô mấy em ở đây hay mặc hen. Kiểu áo dài gần tới đầu gối.”

“Màu gì?”

“Xanh xanh đỏ đỏ, có kim tuyến nữa. Hay là mày muốn mua cái khăn trùm đầu?”

“Tao mặc cái đó đi Halloween hả?”

“Mày nói chuyện xóc hông vậy? Nói vậy là không tôn trọng văn hoá của người ta đó mày biết hông?”

“Bữa nay mày tử tế ha? Bớt chua ngoa rồi ha?”

“Đi một ngày đàng học một sàng khôn, OK? Mày qua nhà tao lấy thùng giày của thằng chó con Tuấn Anh chưa?”

“Tao lấy rồi. Sáng mai tao đi gửi.”

“Mày gặp má tao thế nào?”

“Bả hỏi mấy bữa nay có *chat* với mày hông. Tao nói có, ngày nào cũng cập nhật tình hình hết, Nhàn đi chơi sướng ghê ha bác ha. Xong mày biết bả nói gì hông?”

“Nói gì?”

“Bả nói, đâu con Nhàn có gửi hình cho cháu không, cho bác xem thử cái nào, cái con này mỗi lần đi đâu là im luôn không chịu liên lạc gì với gia đình.”

“Thôi chết cha rồi.”

“Tao muốn rụng tim mày ơi. Bả hỏi giống kiểu bả đang nghi hay sao. Xong tao phải nói láo là điện thoại tao hết pin rồi. Xong tao lấy cớ phải đi giao hàng chạy về sớm.”

“Ây dà. Thôi được rồi. Mày gửi cái thùng giày cho con nhỏ đó đi. Vậy là hoàn thành nhiệm vụ rồi đó. Bột chiên, pizza, bánh tráng trộn, sushi, cơm gà xối mỡ, tùy mày.”

“Tao chỉ cần mày về an toàn với tao thôi.”

Xong nó tiếp tục bù lu bù loa về cuộc đời đau khổ của nó. Tôi phải gọi chuyện đồ giảm giá ở Sài Gòn nó mới bớt bớt được chút, khoe mới mua được đôi giày Vans giảm giá còn có một nửa. Vũ Trọng Phụng có bồ mới là một con mèo cái tam thể cách nhà nó mấy chục mét. Thăng Kiệt hay gửi cho nó mấy cái video cha và con các kiểu. Thấy điệu bộ hí ha hí hửng mà trên má còn hai vệt nước mắt của nó, tôi lại thấy cũng may là chỉ còn năm ngày nữa là tôi ngồi trên máy bay về nhà với nó. Nói chuyện thêm một lát, tôi thấy bụng đói cồn cào. Chào từ biệt hôn hít ôm tởm xong tôi tắt máy đi xuống nhà ăn tối. Ở đây kỳ cục cái là người ta ăn tối rất trễ. Thường phải tới chín mười giờ tối mới ăn, ăn xong đi ngủ luôn. Hồi còn ở Karachi với Merijn, vì hần là người Hà Lan, nên tôi được ăn sớm, không biết chuyện này. Từ bữa ở nhà Babar tôi mới biết. Văn hoá thiệt là đa dạng. Xuống tới

nơi thì đồ ăn đã sẵn sàng. Thiết tiện. Có món gà và khoai tây, đều là nấu với cà ri, và chappati. Tôi ngồi ăn ngẫu nhiên, trong khi hai người kia thì ăn chậm rãi, nhưng không nói gì. Tôi hiểu rằng những nỗi nghi ngờ của tôi đã dần lan sang họ, bởi lẽ, nó không phải là không có căn cứ. Bằng chứng là Babar đã tự đích thân lăn vô con hẻm kia để xem xét.

Merijn bật TV lên, đúng ngay chương trình thời sự. Và ngay khi khung hình đầu tiên hiện ra, tôi đã sốc tới mức phun nguyên một miếng khoai tây ra bàn. Thiết kinh khủng khiếp. Trên cái màn hình bốn chục *inch* của Babar, đang hiển thị hai gương mặt của hai thằng đàn ông rậm râu, chụp trực diện, một thằng ốm hơn trẻ hơn, thằng mập hơn thì già hơn và râu hơi điểm bạc. Râu cả hai thằng đều dài chấm ngực, rậm như rừng U Minh. Mặc dù trước đó chỉ thấy từ xa, tôi vẫn nhận ra, đó chính là hai thằng Fantaman.

“Sao vậy?”, Babar ú ớ.

“Đó là hai thằng Fantaman.”, tôi la lên, chỉ vô TV.

“Cái gì?”, Merijn hỏi. “Fantaman là cái gì?”

“Chính là hai thằng đi cùng Alism.”

Merijn không thèm quan tâm tới mẫu khoai tây đang dính trên mặt, đứng dậy ào ào chạy lại gần TV. Cả tôi với Babar cũng mau chóng đi theo, tôi vừa đi vừa quẹt quẹt chùi bã khoai tây dính đầy trên áo. TV chuyển qua một đoạn băng video mờ mờ ảo ảo có vẻ như được lấy từ một camera an ninh nào đó, quay được cảnh hai thằng đó đang đi đi lại lại dáng điệu mờ ám ở một nơi mà tôi nhận ra chính là cái công viên đã xảy ra vụ nổ sáng nay. Trên tay tụi nó mỗi thằng cầm một chai nước ngọt Fanta lít rưỡi. Cái bọn này, đi đặt bom mà cũng đem theo nước ngọt. Một cô phát thanh viên xuất hiện nói thế này thế nọ xong rồi TV chuyển qua tin cricket. Merijn và Babar đồng loạt quay về phía tôi:

“Chắc chắn chứ?”

“Chắc.”, tôi quả quyết.

“Cảnh sát nói họ đang phát lệnh truy nã hai thằng đó vì với những thông tin hiện có bây giờ, thì chúng là tình nghi hàng đầu cho cả vụ nổ bom hồi sáng và vụ bị thất bại ở Karachi.”, Babar nói.

Merijn bắt đầu vò đầu bứt tai theo phong cách Thư A. Babar thì đứng yên không nói gì, chỉ tỏ vẻ rất ngạc nhiên. Merijn nói:

“Vậy là cảnh sát không hề biết đến sự hiện diện của Alism trong toàn bộ bức tranh.”

“Chúng ta có nên đi báo cho cảnh sát không?”, tôi hỏi.

“Anh không biết.”

“Tại sao lại không biết?”

“Tại vì những tiếp xúc của em với bọn nó không đem lại thông tin gì hữu ích cả. Và tin anh đi, nếu không có gì đáng giá thì sẽ chỉ phiền em thêm. Chỉ còn vài ngày nữa là em phải về rồi.”

“Nhưng Alism?”

“Alism rất có thể có một mối liên hệ nào đó với Thái. Có thể Thái biết gì đó về chuyện này.”, Merijn nói.

“Vậy ta càng phải báo cảnh sát.”

“Không. Cứ chờ xem đã.”

“Vì sao?”, tôi hỏi.

“Anh không biết, cứ chờ thêm một hai ngày nữa xem thử có biến động gì không rồi hãy báo.”

“Tôi cũng nghĩ nên chờ thêm một ngày hai ngày cái đã.”, Babar xen vô.

“Thế nhưng mà tại sao bọn nó đi đâu cũng cầm chai Fanta vậy?”, tôi nhún vai nhún mày.

Chương 23

Tôi không chắc tình hình bây giờ đã trở nên rõ ràng hơn hay càng rối rắm hơn. Tôi cũng không chắc nên thấy vui và đặc chí hay nên lo thêm một chút. Mọi linh cảm và phán đoán của tôi về hai thằng Fantaman và Alism đều đã đúng. Chúng là tình nghi số một của cả hai vụ đánh bom Karachi và Islamabad. Tuy nhiên, điều đó loại trừ đi khả năng tươi sáng nhất. Bây giờ câu hỏi đặt ra là anh Thái có dính dáng gì đến bọn chúng hay không. Tôi không nhớ có chút gì trong con người anh có vẻ có thể gây nguy hiểm cho xã hội. Anh đơn giản không thể là dạng người có thể dính líu tới bọn khủng bố xã hội đen các kiểu. Hoặc có thể do tôi còn quá non nớt để hiểu. Tôi không phải là dạng thích mấy câu tuyên ngôn kiểu đàn ông là bọn phức tạp nhiều uẩn khúc, chỉ có đàn bà là ngây thơ khờ dại, nhưng đúng là anh Thái và cái thế giới rộng lớn của anh có quá nhiều điều mà tôi không tài nào hiểu được. Giá mà bạn gặp anh được thì bạn sẽ hiểu ý tôi. Anh rất hiền lành và hơi ngổ ngỗ. Tôi nghĩ vậy. Anh nói chuyện với tôi cứ cái kiểu chậm chậm, ắp a ắp úng. Và anh rất hay bị tôi chọc. Có lần anh thấy tôi đi giao hàng một cái khăn turban, cái loại khăn này thỉnh thoảng tôi bán kèm với dây cột tóc nếu có hàng, anh khen vải khăn thật đẹp, tôi có cái khăn nào kích thước hai mét nhân hai mét không để anh mua về may áo. Tôi nói tôi chỉ có loại nửa mét nhân nửa mét thôi, đủ để nhét vô miệng anh cho anh khỏi kêu. Anh không hề phản ứng gì hết mà cứ cười cười kiểu không hiểu tôi đang nói chuyện gì. Ý tôi là tôi nhét khăn vô miệng cho anh khỏi kêu khi tôi hiếp anh. Nhưng mà anh không hiểu. Anh thiệt sự rất thiệt thà. Tôi không thể

nào liên kết được cái anh Thái đó với cái anh Thái bí ẩn bây giờ. Và tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại nói với anh cái câu giỡn vô duyên đó. Sau này nghĩ lại tôi thấy hối hận lắm, vì biết đâu anh sẽ đâm ra sợ tôi, hoặc thấy tôi khó hiểu các kiểu. Nhiều lúc tôi ngu ghê lắm.

Bây giờ đã là hơn ba giờ sáng nhưng tôi không tài nào ngủ ngày được. Bữa tối đã tiêu gần hết, giờ tôi vừa đói vừa lo sợ, bụng sôi ọc ọc. Chắc chết quá chứ sống sao nổi? Chưa bao giờ trong đời tôi bị đặt vô tình thế gay go như thế này, hóc búa như thế này. Tôi kiểm tra những tin nhắn gửi cho anh Thái, chúng vẫn chưa đến nơi. Tức là cho đến giờ phút này anh ấy vẫn chưa vô lại Facebook, mà chưa vô Facebook tức là rất có khả năng đang ở nơi nào đó không hề có internet. Hoặc điều tồi tệ nhất có khi đã xảy ra. Tôi nằm lăn qua lăn lại. Lúc này bạn bè tôi ở nhà đã ngủ say hết cả, hình ảnh, video và chữ của chúng nó trên Facebook thì vẫn còn thức, kể cho tôi những hoạt động mới nhất của chúng: vẫn như thường lệ vũ trường, nhảy nhót, sushi các kiểu. *Selfie* của năm anh em pêđê ở cái hộp đêm quen thuộc Boheme đường Bùi Viện đập vào mắt tôi như để trêu người. Bọn nó thì ăn chơi nhảy múa thâu đêm suốt sáng, còn tôi thì nằm đây lo nghĩ về những chuyện như trong phim trinh thám. Bỗng chốc tôi và chúng nó bị kéo tuột về hai thế giới khác nhau, với những nỗi lo, niềm vui và nỗi buồn, nỗi đe dọa khác nhau. Tôi cứ lướt Facebook trong vô thức, *comment* vô cái ảnh của thằng Lễ chụp cùng hai con Tây nào đó mà nó ghi là quen được trên Couchsurfing^[4]: “Lễ bữa nay đổi qua xơi gái rồi. Năm anh em pêđê mất một còn bốn *emoji* lè lười.”

Vừa *comment* xong thì trong óc tôi chợt loé lên một tia chớp sáng ngời. Tôi bèn lên Google gõ tên anh Thái vô. Y như những gì tôi dự đoán, kết quả thứ tư từ trên xuống là trang Couchsurfing của anh. Một người chu du nhiều như anh, không sử dụng Couchsurfing mới lạ đời. Couchsurfing là một mạng xã hội mà bọn hay đi chu du sử dụng để tìm chỗ ở hoặc cho

người ta ở nhờ miễn phí. Tôi vội vàng nhảy ngay vô xem. Lần sử dụng cuối cùng là cách đây hai mươi lăm ngày, ở Peshawar. Thấy cái tên Peshawar quen quen, tôi lại vô Google tìm. Thì ra đó là một thành phố ở phía Bắc Pakistan, sát biên giới với Afghanistan. Có lẽ tôi đã đọc đâu đó trong lúc tìm kiếm thông tin về Pakistan trước khi đi nhưng không nhớ.

Tôi quay trở lại trang Couchsurfing của anh Thái, ngắm soi ngắm soi. Ảnh đại diện là một cái *selfie* chụp trên một đỉnh núi nào đó, sau lưng ảnh là trùng điệp trùng điệp những đỉnh núi tuyết, mặt ảnh cười tươi và đẹp trai hết sức. Tôi mê ảnh cũng một phần là vì ảnh đẹp trai. Không có nhiều thông tin chi tiết về ảnh, chỉ có tên tuổi, Hà Anh Thái, và liệt kê những nước ảnh từng đi qua. Có tới mười mấy nước, nếu kiến thức địa lý của tôi không quá đụt thì ảnh đã từng tới cả châu Úc và châu Phi. Thiệt là một người đàn ông đáng ngưỡng mộ. Xong tôi nhảy qua xem danh sách bạn của ảnh. Trang web vừa tải xuống xong, vừa hiển thị xong tôi đã tá hỏa, kêu “hả” lên một tiếng. Merijn ở gần cuối danh sách, nhưng ngay đầu là Alism. Alism. Chính hắn chớ không phải ai khác, đầu tóc dài dài, hàm râu quai nón cắt tia gọn gàng, bóng mượt, cặp kính mát bảy màu, nụ cười tươi roi rói. Tôi nhảy ngay vô trang cá nhân của hắn. Hồi hộp từng giây chờ trang web tải xuống. Lần sử dụng cuối cùng của hắn là cách đây ba tiếng đồng hồ, ở Peshawar luôn. Tôi kinh hãi dựa phịch lưng vô tường. Mặc dù có một khoảng cách rõ rệt về mặt thời gian, nhưng cả anh Thái và hắn đều xuất hiện lần cuối cùng ở Peshawar. Điều đó đủ vẽ ra trong đầu tôi đủ thứ viễn cảnh. Biết đâu căn cứ địa chính của cả ba thằng là ở Peshawar, anh Thái do đi điều tra thông tin hoặc vì sao đó mà xung đột với tụi nó, và đã bị giết từ hai mươi lăm ngày trước. Lúc đó Alism đang ở Karachi, nhưng còn hai thằng Fantaman thì sao. Rất có thể hai thằng đó đã giết anh Thái. Hoặc một khả năng nữa, anh Thái là đồng bọn của bọn chúng, mà còn ghê gớm hơn, là sếp sòng, hoặc là người hiến kế, lên âm mưu, kiểu, Gia Cát Lượng. Anh chỉ ngồi ở

Peshawar và điều khiển mọi hoạt động của chúng nó. Anh đã thấy tin nhắn của tôi nhưng cố tình để là chưa đọc để khỏi mất công rắc rối. Hoặc, tôi chẳng là cái thá gì với anh cả, một con nhỏ mập ngu ngốc. Thiệt quá hãi hùng. Anh Thái, sao anh rắc rối quá vậy?

Tôi nằm ra giường nghe tim đập thành thịch trong lồng ngực. Cái màu trắng trống trải và chết chóc của cái trần nhà như đang đè xuống người tôi. Hàng loạt ý nghĩ đầy ứ trong não, kiểu, tôi có cảm giác sắp nôn chửa ra ngoài. Thiệt ra, tôi hoàn toàn có thể tự nhủ là thôi quên chuyện này đi, quên cái tình cảm này đi, còn có mấy ngày nữa là về nhà rồi. Cuộc sống lại an toàn phẳng lặng như trước. Nhưng mà nếu lỡ anh Thái là người đang hoang và đang bị bọn nó giam cầm đâu đó ở Peshawar thì sao? Tôi sẽ ăn nói làm sao với dì Bảy? Không lẽ tôi sẽ tẩy chay chè dì suốt đời? Không ăn chè buổi của dì thì ăn của ai? Mà mỗi lần đi xe ngang qua, tôi biết phải làm sao khi dì vẫy tay chào tôi mà tôi không ghé lại mua? Tôi không thể lẩn trốn như vậy cả đời được. Người ta không thể lẩn trốn một việc như vậy. Mấy cái thể loại dẫn vật này, kiểu gì cũng sẽ tới lúc nó trồi lên, dù bạn có chôn nó sâu kiểu gì. Một khi nó trồi lên thì sẽ rắc rối lắm, phim ảnh sách vở toàn nói thế. Cái việc này nó rõ ràng là liên hệ mật thiết với danh dự cá nhân và các mối quan hệ xã hội của tôi. Tôi nghĩ vậy.

Vừa nằm vừa vò đầu bứt tai theo phong cách Thư A. Tôi lẩn qua lẩn lại, lộn tới lộn lui trên giường rất lâu. Lăn chán rồi tôi nằm dài một cục, sở dĩ nằm dài mà vẫn một cục là bởi vì tôi mập, người tôi tròn ú. Tôi cố định thần suy nghĩ xem phải làm gì làm gì. Thế rồi tôi quyết định sẽ nhắn tin cho Alism. Tôi bò dậy, với lấy cái điện thoại, đăng ký một tài khoản trên Couchsurfing rồi vô trang cá nhân của Alism, bấm nút soạn tin nhắn cá nhân. Xong tôi mới ngồi nghĩ xem nên nhắn cái gì. Ban đầu tôi định năn nỉ, kiểu, em biết anh có quen anh Thái mà, xin anh hãy làm ơn thương xót cho em biết giờ anh đang ở đâu, có khoẻ không, nếu anh lỡ giết anh rồi thì làm

ơn cho em biết nơi an nghỉ cuối cùng. Thế nhưng mà không được, năn nỉ như thế thì khác gì kết tội hăn, hoặc khác gì kết tội anh Thái, và càng nguy hiểm hơn, tiết lộ cho hăn rằng tôi đã biết đích xác hăn là kẻ gian. Như vậy quá nguy hiểm. Lỡ như hăn là một tên siêu tàn ác, hăn sẽ tìm và giết tôi, và giết luôn cả Merijn và Babar. Hăn biết nhà của Merijn rồi, mấy ngày nữa là tôi về nhà, nhưng Merijn thì còn ở đó lâu dài. Tôi nghĩ ngợi thiệt cẩn thận trong năm phút rồi soạn một tin nhắn giả nai như sau:

“Anh là Alism à? Em là cô gái Việt Nam cách đây độ hơn hai tuần đi taxi của anh ở Karachi nè. Em thấy anh có kết bạn với anh Thái trên Couchsurfing. Cho tới nay em vẫn chưa liên lạc được với anh Thái. Nếu anh biết anh đang ở đâu hoặc có liên lạc với anh thì chỉ cho em biết nhé. Em rất cảm ơn ạ. P/S: Em đang tham quan ở Peshawar.”

Tôi phải nói láo vậy. Tôi nghĩ nếu hăn tưởng tôi đang ở Peshawar thì hăn sẽ cảm thấy tình hình nghiêm trọng hơn, sẽ bị áp lực hơn, mà như vậy có nghĩa là sẽ có nhiều hơn khả năng hăn trả lời tin nhắn. Đọc lại kỹ càng một lần nữa, rồi hai lần nữa. Tôi bấm nút gửi. Tôi chờ người ra trong mấy giây rồi đứng dậy đi rửa mặt rửa mũi. Bốn giờ sáng rồi. Tôi quyết định đi xuống nhà dưới gõ cửa phòng Merijn.

Merijn mở cửa sau ba tiếng gõ. Hăn có vẻ cũng không ngủ được, hai mắt không hề có nét gì của một người vừa mới bị gọi dậy khi đang ngủ say. Tôi hỏi:

“Anh không ngủ được à?”

“Ừ anh không ngủ được.”

“Em có một chuyện cần nói với anh.”, tôi nói. Rồi kể cho hăn nghe tất cả sự tình. Merijn đi ngược trở vô phòng lấy ra một cái laptop, vô Couchsurfing, vô trang cá nhân của anh Thái rồi từ đó tìm tới trang cá nhân của Alism. Hăn lục lọi tra cứu một hồi rồi nói:

“Alism có vẻ không giống hình mẫu thường thấy của một tay cực đoan lắm. Ý anh là, nhìn này, hắn đã tiếp xúc với khá nhiều người nước ngoài đến Pakistan du lịch, Thái chỉ là một trong số đó. Xem đây, có cả một người Mỹ, một người Anh, có cả một cô gái tóc vàng. Các thành viên của Taliban, hoặc các fan hâm mộ của họ, thường là những người có quan điểm Hồi giáo bảo thủ, cực đoan. Những nhận xét Couchsurfing của những người từng tiếp xúc với hắn cũng cho thấy hắn có vẻ là người thân thiện và hoà đồng. Hắn trông giống một thanh niên Pakistan thành thị và hiện đại.”

“Nhưng qua tiếp xúc với hắn lúc ngồi trên xe taxi, em thấy hắn có vẻ ngược lại.”, tôi nói.

“Ý em là sao? Hắn đã như thế nào?”

“Hắn không hiểu tại sao em quan hệ tình dục với bạn trai em. Lúc đó hắn còn hỏi tại sao.”

“Ừa chớ Thái không phải là bạn trai em hả?”

“Lúc đó em ám chỉ bạn trai cũ, OK?”

“OK, phức tạp quá. Theo anh đó là một khía cạnh khác của vấn đề. Một thanh niên Pakistan có thể có tư tưởng hiện đại, phi cổ điển, nhưng vẫn khá ngô nghê về vấn đề tự do tình dục. Đó là do bản chất văn hoá của họ như thế. Nó đã như thế từ rất lâu rồi. Không phải một sớm một chiều là họ hiểu ngay chuyện đó. Mặc dù xu hướng tự do tình dục đang phát triển khá nhanh những năm gần đây ở thành thị.”, Merijn nhún vai.

Mặc dù không hiểu biết lắm về lĩnh vực văn hoá này nhưng tôi vẫn nắm bắt được ý của Merijn. Ý kiến của hắn lại một lần nữa gợi lên trong tôi những hy vọng vào một tình hình đỡ tăm tối hơn. Merijn nói:

“Vậy giờ em tính sao?”

“Em không biết nữa.”, tôi nói. “Em đau đầu kinh khủng. Em vừa sợ, vừa mệt, vừa muốn về, nhưng lại vừa lo cho anh Thái.”

“Em lo cho nó thì được gì. Thái là đứa luôn biết cần phải làm gì. Nó rất khôn. Tình hình mờ mịt như thế này, em không nên đóng vai anh hùng rơm đâu.”

“Nhưng em nhớ ảnh lắm.”

“Thì biết thế.”, Merijn cười. “Nhưng em phải kiên nhẫn một chút. Đừng tự gây ra rắc rối và nguy hiểm cho bản thân.”

“Em đã lâm vào rắc rối và nguy hiểm cả trăm lần.”, tôi nói cứng.

“Cái gì?”

“Em nhậu xỉn rồi lang thang ngoài đường cả đêm chẳng hạn.”, tôi nhớ lại sinh nhật năm mười tám tuổi ở Boheme đường Bùi Viện.

Merijn cả cười rồi rủ:

“Ra ngoài đi dạo đi.”, hấn vỗ vỗ vai tôi.

Bọn tôi lấy áo khoác rồi cùng nhau đi ra ngoài. Trời vẫn còn tối om và sương vẫn còn phủ lên những ngôi nhà và những bãi cỏ ướt đầm. Mọi thứ im lìm, những cột đèn đường vẫn còn sáng, đổ ra những hình nón úp màu vàng như hồ phách, rọi xuống mặt đường thành những hình tròn nằm cạnh nhau thẳng tắp. Bọn tôi cứ đi dọc theo lề đường, đi được một đoạn rồi lại quay lại, rồi lại đi một đoạn, rồi lại quay lại. Merijn nói:

“Ngày mai là chúng ta phải trở về Karachi rồi. Sau đó là em bay về nhà. Chuyến đi này chắc sẽ nhớ đời chứ chẳng chơi, đúng không?”

“Như kiểu bị hù liên tục. Hết lần này đến lần khác. Chưa bao giờ trong đời em bị sốc với mật độ dày đặc như vậy.”

“Nhưng nó có làm em thích đi đây đi đó hơn không? Trước đây em có đi du lịch nhiều không?”

“Em chỉ đi hai nơi là Bangkok và Seoul. Hai chỗ đó thì khác hẳn ở đây rồi. Không biết sau chuyến này em có còn muốn đi đâu nữa không. Thiệt sự quá khủng khiếp. Căng thẳng và lo âu từ đầu tới cuối.”

“Không gặp được Thái kể ra cũng tiếc.”

“Tiếc chứ. Đó là mục đích chính của em mà.”, tôi nói. Đoạn tôi kể cho hẳn lịch sử mối quan hệ của tôi với anh Thái. Tôi chưa bao giờ kể. Từ bữa tối nhà hẳn tới giờ, tôi cứ ba hoa khoác lác là giữa tôi với anh Thái có nhiều tình cảm hơn mức trên thực tế. Thiệt sự tôi phải làm vậy. Tôi không thể để cho hẳn biết là tôi mê trai tới mức bay qua tận đây để tán tỉnh. Bây giờ tôi kể thiệt ra hết vì dù sao Merijn cũng đã trở thành bạn rồi, không còn là bạn của bạn nữa.

“Em dám nghĩ dám làm quá đó.”, Merijn khen. “Anh cũng ước gì mình thân hơn và hiểu hơn về Thái, vì nó là một thằng thứ dữ. Có nhiều chuyện truyền miệng trong giới về sự thứ dữ của nó.”

“Em vẫn có cảm giác không hay về sự bất vô âm tín của anh. Chẳng lẽ anh không lo hả? Toà soạn của anh không lo hả?”

“Trước đây Thái cũng đã từng biến mất như vậy nhiều lần rồi. Đó là thói quen của nó. Toà soạn đã quen với chuyện đó. Nhưng dù sao anh cũng đã gửi cho họ một bức email bộc bạch là anh đang khá lo về tình trạng lúc này của Thái. Hy vọng họ có thể giúp được.”

Tôi thở dài, thôi đành bỏ cuộc. Ngày về đã gần kề, không những không biết anh Thái đang ở đâu giờ này, tôi còn không biết liệu anh có đang được an toàn mạnh giỏi hay không. Tôi thấy bế tắc kinh khủng. Mấy ngày nữa tôi sẽ bay về nhà với một cục lo âu phiền muộn trong bụng. Và cái cục lo âu phiền muộn đó, chắc sẽ chỉ tan đi khi tôi nhận được tin tức của anh, có thể là một tuần, một tháng, một năm, hoặc không bao giờ. Đúng lúc đó, bọn tôi đi ngang qua trước cửa, iPhone của tôi bắt được sóng wifi và kêu tin tin một cái. Tôi mở ra coi thì thấy tin nhắn trả lời của Alism.

Chương 24

Tin nhắn của Alism như sau:

“Chào em,

Anh vẫn nhớ em chứ. Anh không biết Thái ở đâu. Trước đây Thái có nhờ anh giúp giùm một số chuyện, chỉ chỗ cho một số đầu mối liên lạc này nọ ở Peshawar. Anh không biết đích xác Thái định làm gì vì nó kín tiếng lắm. Anh cũng đang băn khoăn không biết Thái đang ở đâu. Nó hẹn gặp anh ở Peshawar nhưng tuần trước anh tới chỗ hẹn thì không thấy nó đâu. Anh tìm mọi cách liên lạc nhưng không được. Anh cũng muốn tìm em để hỏi nhưng phải về Peshawar gấp vì gia đình anh có một chút chuyện cần anh phải lo. Nếu em đang ở Peshawar thì có thể tới chơi. Đây là địa chỉ của anh:

Số 467R đường Sethial.

Nếu em đến thì nhắn tin báo trước cho anh một tiếng để anh ở nhà chờ.”

Tôi và Merijn cùng chụm đầu đọc tin nhắn của Alism. Đọc xong Merijn nhún vai nói:

“Có vẻ phức tạp quá nhỉ. Thằng Thái này làm nhiều người phải băn khoăn về tung tích của nó thế. Nhưng tin nhắn này, nếu đúng sự thật, thì nó có thể giải thích được sợi dây cột tóc mà em thấy trên cổ tay Alism. Có thể Thái tặng hẳn như một món quà lưu niệm.”

Tôi thấy Merijn nói hoàn toàn có lý, nhưng bên trong tôi vẫn trôi dạt một linh cảm không lành. Tôi thấy càng lo lắng hơn cho anh Thái. Thời

gian mà ảnh biến mất là quá lâu. Dựa vô những gì Alism viết trong tin nhắn, nếu hẳn nói thiệt, thì có vẻ như anh Thái đang gặp một vấn đề nào đó. Cứ cho là hẳn vô can đi, nhưng, phải chăng những đầu mối liên lạc mà anh Thái cần nhờ hẳn giúp chính là hai thằng Fantaman. Khá mơ hồ, nhưng tôi cũng cảm thấy nghi ngờ động cơ hẳn rủ tôi tới nhà chơi. Tôi nói hết những suy nghĩ đó với Merijn, hẳn xoa xoa cằm gật gà gật gù, rồi nói:

“Có thể anh và Babar sẽ báo cảnh sát về hai tên Fantaman, nhưng sau khi em đã rời khỏi Pakistan. Nếu không sẽ rất rắc rối cho em. Em có thể sẽ bị giữ lại để điều tra, và sẽ phải bỏ lỡ chuyến bay về nhà mất.”

Merijn lại nói có lý, nhưng tôi vẫn chưa thấy an tâm được. Nhiều lúc, lý lẽ dù có đáng thuyết phục tới đâu, nó vẫn không làm hài lòng được cảm xúc hoặc cảm giác. Hai bọn tôi đi vô nhà. Lúc này màn sương sớm buổi sáng đã tan dần, nhưng màn sương bao quanh tung tích của anh Thái thì càng lúc càng mờ mịt. Tôi rầu rầu. Tôi lên phòng, lại tiếp diễn màn vò đầu bứt tai và lăn qua lăn lại lăn qua lăn lại thêm một lúc.

Tôi suy nghĩ rất lung rất lung. Tôi nghĩ, chỉ có cách tìm gặp thằng Alism mới biết được tung tích thiệt sự của anh Thái và của chính hẳn mà thôi, dù cho việc đó xem ra có hơi hơi nguy hiểm. Tôi sợ cái nguy hiểm đó. Chớ còn gì nữa, hẳn rất có thể là một thằng khủng bố hẳn hoi, chớ không phải đầu gấu trường mầm non. Một chuyện khác mà tôi phải cân nhắc là chỉ còn có vài ngày nữa là chuyến bay trở về của tôi sẽ cất cánh. Nếu tới Peshawar tìm Alism thì rất có khả năng tôi phải bỏ chuyến bay đó. Tôi không tiếc tiền lắm, nhưng phải thú nhận là tôi cũng nhớ nhà rồi. Tôi muốn về với Thư A càng nhanh càng tốt, mặc cho trở về đồng nghĩa với việc chui vô lại cái rọ của bà má và ngóc cổ đợi anh Thái trong pháp phòng. Nhưng rồi tôi nhớ ra có lần mình đã đánh liều đọc trộm tin nhắn của thằng Tuấn Anh, nhờ vậy mà xoá tan đám mây mờ bao quanh hành vi đáng ngờ của nó, qua đó khám phá ra sự hiện diện của con Bé. Chính thế. Cách tốt nhất để

biết sự thật giữa đồng hồ lớn là phải xắn tay áo bới nó lên mà tìm. Tôi đã quyết định. Tôi choàng dậy, chạy ào ào xuống nhà dưới, gõ cửa phòng Merijn. Hăn ra mở cửa ngay lập tức, hỏi:

“Lại có manh mối gì mới à, nữ thám tử?”

“Em quyết định sẽ đi Peshawar gặp Alism.”

“Cái gì??? Không không, em không đi Peshawar gặp Alism. Em đi về Karachi với anh và bay về Việt Nam.”

“Nhưng em sẽ không thể yên tâm về anh Thái được.”

“Em có gặp Alism thì Thái vẫn có hiện lên đâu. Và việc đó còn rất rất rất nguy hiểm nữa.”, Merijn nhấn mạnh đoạn cuối.

“Em có cảm giác hăn nói láo. Hăn chắc chắn biết nhiều hơn về anh Thái. Nếu chúng ta không thử tìm thì ai sẽ tìm anh Thái đây?”

“Chúng ta? Kể cả khi anh và em hợp sức lại thì cũng khó mà giải quyết được gì. Vì Alism có thể là một đối tượng rất nguy hiểm.”

“Chúng ta có thể hẹn hăn ra một chỗ công cộng.”, tôi cứng đầu.

“Em thiệt sự bị điên rồi. Những suy nghĩ và linh cảm của em có thể đúng. Nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta nên tự mình theo đuổi vụ này. Tốt nhất cứ để cảnh sát.”

“Nhưng anh biết là cảnh sát sẽ không quan tâm đến số phận của anh Thái. Họ chỉ quan tâm tới việc phá án. Đúng không?”

Merijn im lặng. Hăn đứng dựa vô bậu cửa và nhìn thẳng vô mắt tôi. Tôi cũng nhìn thẳng vô mắt hăn. Mắt chạm mắt, toé lửa. Tôi cố gắng giữ cho mắt không chớp. Cỡ hơn mười giây sau, có lẽ do không chịu nổi sức ép từ sự kiên quyết của tôi, Merijn nói:

“Em rất có tiềm năng trở thành một phóng viên giỏi, Nhàn à. Em rất chịu chơi.”

Tôi phì cười, nói:

“Chỉ vì tình yêu thôi.”

Merijn cười phá lên. Hắn vỗ vỗ vai tôi nói:

“Vậy em định bỏ chuyến bay về?”

“Đúng, chỉ có hai trăm đô thôi mà. Cả hơn hai tuần nay được anh và Babar bảo bọc, em có tiêu đồng nào đâu. Em sẽ dùng tiền đó để mua vé khác bay về.”

Merijn nhướn mày, kiểu đã bị thuyết phục. Hắn nói:

“Chuyện này không khác gì trong phim trinh thám cả. Chịu chơi quá. Ý tưởng hẹn gặp hắn ở một nơi công cộng xem ra không tồi.”

“Vậy anh có giúp em không?”

“Có. Anh sẽ đi với em. Nhưng sau khi gặp hắn xong. Dù thế nào đi nữa. Em cũng phải đi về. Và anh sẽ báo cảnh sát về hai thằng Fantaman.”

Tôi đâm nhẹ vô ngực Merijn để cảm ơn. Hỏi:

“Mình sẽ đi ngay trong hôm nay đúng không anh?”

“Đúng, sáng nay. Sau khi ăn sáng xong.”

Merijn nói, nếu bọn tôi đi ngay trong ngày hôm nay thì sáng ngày mai là đã tới Peshawar rồi. Tôi bèn về phòng chuẩn bị hành lý. Lúc đi từ Karachi tới Islamabad tôi chỉ mang balo nhẹ với vài bộ quần áo, vali và phần lớn hành lý đã để lại Karachi, cho nên việc thu dọn cũng nhanh gọn mà thôi. Tôi mặc quần jeans đen với áo thun đen, khoác cái áo khoác Adidas đen như cũ, mang đôi giày Adidas Superstar như cũ. Toàn đen. Ngầu hết sức. Tôi xuống tới nhà dưới thì thấy Merijn đang ngồi uống trà với Babar. Tôi ngồi uống trà cùng họ. Merijn nói đã kể hết cho Babar nghe rồi. Tách trà xanh nóng, kèm mật ong và một bông hoa cúc hâm nóng cả cơ thể. Tôi cảm thấy một nguồn năng lượng chạy từ trên đỉnh đầu xuống tới mười đầu ngón chân với tốc độ khoảng mười cm một giây, kiểu, đứng trong máy quét tia laser vậy. Nguồn năng lượng đó đi tới đâu xua tan nỗi sợ tới

đó. Tôi thấy mình ngập tràn can đảm, như kiều, là một người khác, không còn đơn giản là một con *fashionista* mập lười nhác ở quận Nhứt nữa. Giờ tôi không sợ đang đi xe bị bùn bắn dính vô quần giày nữa, vì tôi đã trở nên vĩ đại. Cái kiểu vĩ đại của một người đang trên đường tới gặp một nghi phạm đánh bom khủng bố trong một khu chợ gần biên giới Pakistan và Afghanistan, một trong những khu vực biên giới nguy hiểm nhất trên đời, theo lời Merijn.

Tôi và Merijn nói mấy lời cảm ơn Babar đã cứu mang hai đứa tôi trong những ngày qua. Ông nói ông là một người cô đơn, có bạn tới chơi chỉ có vui chứ không phiền, và cửa nhà ông thì luôn luôn mở để đón tiếp tôi bất kỳ lúc nào, Merijn thì tất nhiên rồi. Rồi tôi chợt nhớ ra cái burqa. Tôi muốn giữ nó như một thứ kỷ niệm về cái đêm trong con hẻm. Tôi cũng muốn giữ nó như một vật lạ lẫm mà tôi may phước không phải mang đi ra đường hàng ngày. Tôi đánh bạo hỏi xin Babar. Trong ánh mắt ngạc nhiên của Merijn, Babar vui vẻ chấp nhận. Ông khệ nệ đứng lên đi vô phòng lấy cái burqa ra trao tôi. Nó đã được gấp gọn gàng và giặt sạch, thơm mùi nước xả vải. Tôi cảm ơn ông rồi nhét vô balo. Tôi cảm động ghê gớm. Hồi nhận bằng tốt nghiệp tôi chưa chắc cảm động được bằng một góc như thế này.

Xong xuôi, Merijn nói đã đến giờ đi rồi. Babar tiễn bọn tôi ra cửa. Ông ôm Merijn chào tạm biệt, rồi quay qua ôm tôi. Do cả hai đều mập, nhứt là ông, nên công tác ôm cực kỳ trượt quớt. Cái bụng tròn của ông làm cho điểm tiếp xúc của tôi và ông trở nên bé xíu, bạn tưởng tượng, giống như để hai trái banh cạnh nhau vậy đó. Cuối cùng thì ông chuyển qua xoa xoa đầu tôi, nói:

“Cháu là một cô gái rất can đảm và tháo vát. Chú tự hào vì là bạn cháu.”

Tôi nói cảm ơn, tán dương lòng tốt và sự tử tế của ông. Tôi chưa bao giờ được khen là tháo vát. Xong tôi và Merijn đi ra xe. Lúc bọn tôi ngồi yên

vị rồi, Merijn chuẩn bị nổ máy xe thì tự nhiên thấy Babar đang hỗn hển gõ gõ cửa kính xe, nói:

“Cho tôi đi với. Ở nhà chán quá.”

Thế là cả ba bọn tôi cùng lên đường đến Peshawar tìm gặp Alism.

Chương 25

Từ: Nhàn Thanh Nguyễn

Tới: Vũ Hồng Thư A

PHIẾU LƯU VẤY GỌI

Thư,

Tao cảm nhận được tình yêu của mày dành cho tao trong từng nhịp đập con tim này. Từng cú đập một. Tao cũng yêu mày trong từng hơi thở. Tao hít vô bao nhiêu ôxy thì yêu mày bấy nhiêu. Những ngày ở đây, trải qua chuyện gì tao cũng lo là sẽ không có ngày được về gặp mày, được ôm mày, được đi ăn cùng mày, đi bán hội chợ cùng mày, nói xấu thế gian cùng mày, bàn tán chuyện pêđê cùng mày. Tao biết mày mong tao về để chúng ta lại như xưa. Mày tha lỗi cho tao, tao phải ở lại thêm mấy ngày nữa. Hôm nay tao lại khám phá ra một manh mối nữa về anh Thái, và tao quyết định sẽ đến Peshawar để coi thử thực hư thế nào. Lần này thì thiệt sự nguy hiểm. Tuy nhiên có Merijn và Babar đi cùng nên tao cũng yên tâm hơn, tao mong mày cũng yên tâm hơn.

Tình yêu của tao dành cho anh Thái tuy không lớn bằng tình yêu dành cho mày, thề luôn, nhưng vẫn là tình yêu. Tao lo lắng cho anh như thế nào thì mày biết rồi đó. Merijn cũng lo cho anh. Nên bọn tao không thể không hành động được. Như trong phim thì, người ta luôn luôn làm tất cả những gì có thể vì tình yêu. Tao cũng đang làm vậy. Tao tin rằng mày sẽ hiểu, tao không chỉ đang hành động vì tình yêu, mà còn hành động vì tao nữa. Thứ

nhứt là, tao muốn làm hết sức mình vì mục tiêu ban đầu của mình. Tao không muốn ra về khi mà tung tích của anh Thái vẫn còn là dấu hỏi. Thứ hai là, sau gần hai mươi ngày bôn ba vừa rồi, tao cảm thấy trong tao đổi khác. Đổi khác nhiều lắm. Khi tao trở về mày sẽ cảm thấy được điều đó. Giờ tao hiểu hơn cái ánh mắt long lanh của anh Thái bên gánh chè buổi khi anh nói về hai chữ “phiêu lưu”. Một phần trong tao, khi nghĩ về những nỗi hiểm nguy sắp phải đương đầu khi gặp thằng Alism, tao cảm thấy hào hứng ghê lắm. Tao chưa bao giờ như vậy. Cùng cái cảm giác hào hứng mà bọn mình có mỗi khi đi coi *Tuần Lễ Thời Trang*. Tao cũng hào hứng khi sắp được nhìn thấy một thành phố mới, những cái chợ mới, đường phố mới, những con người mới, những con trâu mới và những con ngựa mới.

Tao đang viết cho mày bằng internet di động bắt lại từ điện thoại của Babar. Bọn tao đang trên đường đến Peshawar. Và mày biết không, lúc này tao thấy những con trâu. Bình thường mình hay nói lì như trâu, to khoẻ như trâu. Nhưng thiệt ra mấy con trâu ở mình, chỉ bằng một nửa mấy con trâu ở đây, lì bằng một nửa thôi. Giống như mày chỉ mập bằng một nửa tao vậy đó. Thiệt là người ta nói, đi một ngày đàng học một sàng khôn quả thiệt không sai. Giờ thì tao khôn hơn rồi, giờ thì tao biết có những con trâu to gấp đôi trâu thường. Hoặc là, mấy con trâu ở nhà nhỏ gấp đôi trâu thường.

Cái niềm ham thích này, cái niềm háo hức này, chỉ có thể diễn tả cho mày bằng ví dụ con trâu kể trên. Chỉ một cái khôn nhỏ nhỏ vậy thôi cũng đủ làm tao phấn khích rồi. Tao nghĩ tao đang thiệt sự ĐOẠN TUYỆT. Tao nghĩ tao đang trở thành một con người rộng lớn hơn, chịu chơi hơn. Khi tao trở về, tao với mày sẽ đi chơi một chuyến cùng nhau, OK? Mà không đi bằng máy bay, tới nơi ngồi taxi nữa. Tụi mình sẽ đi bằng xe máy. Tao với mày sẽ phóng xe ra Nha Trang hoặc ra Đà Nẵng. Bởi vì mày là bạn đồng hành mà tao thiệt sự mong ước sẽ có được.

Nhân tiện, cập nhật cho tao tình hình vụ chơi khăm đôi gian phu dâm phụ kia nha. Tao mong chờ sự trả giá của kẻ ác. Thôi tao ăn bánh rán cà ri thịt gà tiếp đây.

Nhàn, người yêu mày say đắm.

Chương 26

Như thường lệ, tôi dành phần lớn thời gian trên đường cho việc ngủ và ăn. Thỉnh thoảng bọn tôi xuống xe để Babar và Merijn đổ xăng, đi vệ sinh, và tiếp tế đồ ăn cho tôi. Tôi ăn với năng suất như cũ, tức là như con heo. May phước sao, xe của Merijn không có hệ thống âm thanh vòm nên tôi và hân không phải nghe một bài nhạc Bollywood nào. Thế nên khi đến nơi, tôi không bị mất chút giấc ngủ nào.

Có tới hai Peshawar: Peshawar mới và Peshawar cũ. Peshawar mới là một thành phố bình thường như bao thành phố khác, tức là có những con đường rộng, những toà nhà văn phòng, trạm xăng, McDonald's, tiệm kem, khách sạn, chợ, khu mua sắm, công viên vân vân và vân vân. Còn Peshawar cũ, chính là Peshawar trước khi những thứ kia từ đâu đó đến, nằm bên trong một bức tường thành rộng và cao bao quanh, giống kiểu Thành nội ở Huế. Peshawar cũ là một phố cổ. Mỗi ngôi nhà, phần lớn là hai tầng, được chấp nối bằng những khối hộp mộc meo từ đời nào đời nào. Những cái lan can có hoạ tiết hoa hoè, cộng hưởng với những khung cửa sổ uốn lượn, tạo nên một sự rối rắm như thể có một loại dây leo nào đó mọc lan tràn khắp cả khu phố. Phần lớn nhà cửa trong khu phố cổ được tận dụng làm cửa tiệm. Mỗi cửa tiệm bán một thứ. Tiệm bán trái cây thì chất đầy những quả ngọt bụi bặm. Tiệm bán thịt thì vẫn cảnh tượng quen thuộc tôi đã từng thấy ở Rawalpindi, treo đầy xác những con bò con dê lủng lẳng, những con gà đã lột sạch da trơ ra những khối cơ đã chín tái. Những tiệm bán thảm, treo đầy những tấm vải dày khổng lồ thêu hoa dệt gấm sang trọng và cầu kỳ. Các

tiệm đóng giày, luôn có một ông già ngồi gõ gõ búa gỗ bên hàng đồng các miếng da bóng lộn, nâu có đen có. Các nhà nghỉ cũ kỹ buồn tẻ, chẳng mấy ai ra vô. Các quán trà đầy người đang ngồi, chật cứng, ai nấy tranh nhau nói. Xe cộ thì chạy loăng ngoăng, lạng qua lách lại như ruồi bay. Tôi thấy có một ông cười lạc đà đi ngang qua. Cái con vật bốn chân cao lêu nghêu, da lông lẩn lộn, hai cặp mắt to tròn ngu ngơ, cái miệng móm lúc nào cũng cười cười. Bụi trộn với tiếng ồn tạo thành một bầu khí quẩn hỗn tạp, không ngừng dày đặc thêm. Cả phố cổ hiện rõ là một khu chợ khổng lồ, mỗi con đường như một nhánh đâm ra, mở rộng như một cái rẽ cây vĩ đại. Đường cái như thân rẽ lớn, rồi tẻ ra những con hẻm nhỏ, những con hẻm lại tẻ ra những con hẻm nhỏ hơn, cứ thế thành một mạng lưới khổng lồ của buôn bán và của văn hoá. Bây giờ tôi đã trở thành loại người thốt ra hai chữ “văn hoá.”

Tôi để ý thấy nét mặt, màu da và ngôn ngữ của những người ở đây có vẻ khác người ở Islamabad và rất khác người ở Karachi. Babar bảo, chủ yếu người ở đây là người Pashtun, tức là tộc người chiếm đa số ở Afghanistan, khác với người Punjab và người Sindh ở phía Nam. Quả thật là khác, vì theo quan sát của tôi, họ cao to hơn, cằm vuông hơn, ít mập hơn, da thì sáng hơn một chút, màu mắt thì nhạt hơn. Trước đây tôi nghĩ, nước nào thì có người nước ấy ở thôi, nhưng ở Pakistan thì không phải vậy. Có tới cả đồng kiểu người Pakistan khác nhau.

Bọn tôi đi vòng quanh phố cổ và quyết định chọn một tiệm trà cổ kính, có bán bánh ngọt, chung quanh đông đúc hàng quán, để làm chỗ hẹn với Alism. Xong tôi dùng mạng internet bắt từ điện thoại của Babar, soạn một tin nhắn nói hẹn Alism ra đó vào chiều mai. Xong bọn tôi cùng nhau về nhà của Babar. Babar có cả đồng nhà, rải khắp Pakistan.

Ngôi nhà này thì nhỏ thôi, không giống ngôi nhà ở Islamabad, nó nhỏ, cũ, nằm ở một góc khuất của khu phố cổ, xây theo thứ kiến trúc mà tôi đoán

là lối Ba Tư. Tất cả các cửa sổ đều hình mái vòm và được trang trí bằng các viền hoa văn như kiểu đăng ten, làm tôi liên tưởng tới mấy bộ đồ lót khêu gợi mặc vô để cởi ra. Chỉ có ông giúp việc đang ở nhà, một ông già Pashtun cao lớn, râu quai nón bạc phơ, tính tình vui vẻ thân thiện. Tầng trên chỉ có hai phòng ngủ. Tôi xí một phòng. Phòng còn lại của Babar và Merijn. Căn phòng lát gạch bông đã rất cũ, sờn, sáng bóng. Cái giường nhỏ trải vải bông trên một lớp nệm dày êm ái dễ chịu. Trong phòng có sẵn phòng vệ sinh, bệ xí ngồi kiểu Tây, tôi thấy lạ quan hấn lên. Còn cả một ngày phía trước để chờ tin nhắn trả lời xác nhận cuộc hẹn của Alism. Tôi mệt mỏi sau một chuyến đi dài, nằm thẳng cẳng lên giường, ngủ một mạch, mặc cho Merijn và Babar phòng bên kia muốn làm gì thì làm. Mà chắc là bọn họ cũng ngủ thôi, quá mệt rồi.

Tôi thức dậy khi buổi chiều đã đến, ánh nắng vàng đậm chiếu thẳng vô mặt làm tôi thức giấc. Tôi vội mở điện thoại bằng wifi, đúng như dự tính, tôi nhận được tin trả lời xác nhận sẽ đến quán trà mà tôi đã chọn, hẹn gặp tôi vào bốn giờ chiều mai. Một điểm làm tôi lưu tâm, là Alism trả lời tin nhắn rất nhanh chóng, có cảm giác như hấn rất quan tâm tới cuộc gặp này, rất muốn gặp tôi hay sao đó. Tôi sang gõ cửa phòng và đưa tin nhắn cho Merijn và Babar xem. Cả hai đều gật đầu không nói gì, có vẻ căng thẳng. Sau đó tôi về phòng, tắm rửa thay quần áo, mặc áo khoác vô rồi cả ba cùng ra ngoài đi dạo và ăn uống.

Phố xá đông đúc và lộn xộn vì bản thân con đường đã hẹp rồi, mà lại chêm vô rất nhiều hàng quán, cửa tiệm, xe đẩy bán hàng rong này kia. Xe gắn máy và xe hơi đậu la liệt khắp nơi. Người đi bộ thì đông và lơ dờ như một dòng chảy chậm chạp, nhích từng tí từng tí một trong ánh đèn vàng phả ra từ hai bên đường. Bọn đi xe máy thì cứ rú ga và len lỏi len lỏi khắp, cứ lách tránh người đi bộ này, lại lạng tránh người đi bộ kia, rồi lại né một cái xe máy khác đang đậu chĩa dít ra giữa đường. Rót vô tai tôi là một hỗn hợp

âm thanh làm từ các tiếng rao dầy và trầm như tiếng opera, tiếng xe máy, tiếng của bò và gà, tiếng azan vọng lại từ một thánh đường nào đó gọi bà con đi cầu nguyện, tiếng nói chuyện không biết mỗi mồm của Merijn và Babar. Chẳng ai thèm ngó tới bộ dạng của tôi và Merijn, vì vẻ bề ngoài của Merijn không quá khác biệt với mọi người ở đây, tóc hăn sẫm màu mà người và quần áo, một cái quần jeans và áo sơ mi màu đen, thì bần bần cũ cũ. Còn tôi thì đã có cái áo khoác trùm kín cả đầu rồi.

Tôi thấy nhẹ nhàng thanh thản một cách kỳ lạ, kiểu như người ta hay nói, sự bình yên trước khi cơn bão ập tới. Chiều mai nó mới tới. Chiều mai tôi mới phải đương đầu với Alism, và có khi tung tích của anh Thái sẽ được hé lộ. Tôi nghĩ, bạn không có mấy cơ hội trong cuộc đời để mà trực tiếp có cái cảm giác này. Nhưng tôi chắc chắn là bạn quen thuộc với nó nếu bạn hay xem phim hành động. Tóm lại, rất kỳ cục. Bạn biết là có một việc trọng đại hiểm nguy phía trước đấy, nhưng bạn cứ tỉnh như sáo.

Bọn tôi dùng bữa tối trong một nhà hàng BBQ kiểu Pashtun. Có rất nhiều cái bục lớn làm chỗ ngồi, ở giữa có một cái bàn để mọi người ngồi quây quần. BBQ thập cẩm bao gồm thịt gà, thịt dê, thịt bò và thịt chim cuốc đặt trong một cái nồi bằng đất, phía dưới có một lò than cháy âm ỉ. Mùi thơm bốc ra làm tôi hạnh phúc vô cùng. Tôi ăn nhiều tới mức bụng có cảm giác muốn nứt toác ra. Sau đó bọn tôi tráng miệng bằng trái cây tươi và sữa chua làm từ sữa trâu. Lúc đi về tôi có cảm giác mình đã gần mập bằng Babar. Đã thế lúc vừa đến nhà, bọn tôi bắt gặp ông giúp việc vừa đi đâu đó về trên chiếc xe máy, tay cầm theo một bịch trái cây khô. Thế là tôi được chiêu đãi thêm một bụng nữa, táo khô, chuối khô và khoai tây khô.

Về tới phòng tôi nằm ngửa trên giường than trời than đất, cảm thấy hối hận vì đã ăn quá nhiều. Cái nỗi hối hận này, đã quá quen thuộc rồi. Tôi nhớ có lần, hồi anh Thái còn ở Sài Gòn, tôi mua tới hai suất gà rán cỡ bự, định bụng sẽ ăn hết. Thế mà trên đường về thấy ảnh đang ngồi bên gánh chè tôi

lại tấp vào. Tôi chia cho ảnh một suất, còn lại một suất tôi ngồi ăn tại chỗ với ảnh luôn. Ăn xong thì tôi thấy hơi hơi no thôi. Còn ảnh thì cứ kêu trời kêu đất nói là no quá, muốn toác bụng các kiểu. Nhìn ảnh mệt mỏi như bị bệnh vậy. Lúc đó tôi một đẳng là bất ngờ với việc ảnh ăn mau no dữ vậy, một đẳng khác, tôi không tài nào hiểu được cái cảm giác no tới mức khó chịu của ảnh. Giờ thì tôi hiểu rồi. Và tôi nhớ ảnh lắm. Nhiều người thiệt hay. Ý tôi là, bạn chỉ tiếp xúc với người ta có một thời gian ngắn thôi mà cũng đủ để bạn vẫn thấy mong nhớ họ sâu đậm như thể bạn yêu họ lâu lắm rồi vậy. Mặc dù tôi biết anh Thái đã mười lăm năm nay, nhưng tiếp xúc với ảnh như hai người lớn với nhau thì tôi chỉ có hai tháng. Tôi mở nhạc lên nghe, bài *Wish Your Were Here* của Avril Lavigne. Lòng đầy tâm trạng, tôi lại mở hộp tin nhắn với anh Thái ra, vẫn như cũ, những tin tôi nhắn vẫn chưa được đọc. Thế mà tôi vẫn tuôn ra thêm một tràng:

“Anh ơi em đang ở Peshawar, nơi anh ở cách đây độ một tháng.

Bất ngờ phải không? Trước đây có bao giờ em nghĩ là mình sẽ có dịp tới đây đâu.

Thiệt ra em chỉ mới biết tới sự tồn tại của thành phố này từ ba ngày trước.

Mà em đã bỏ luôn chuyến bay về Sài Gòn rồi.

Em phải tìm cho ra anh cái đã.

Ước gì anh đọc được tin nhắn này ngay bây giờ.”

Gửi xong tin nhắn, tôi lại thấy nước mắt chảy dài. Thiệt, cái tật mít ướt vẫn chưa bỏ được. Tôi vừa buồn vừa lo cho ảnh. Và tôi nhớ ảnh nữa. Tôi vô Facebook xem có gì mới không, thấy thằng Tuấn Anh vừa đăng một dòng tâm trạng như sau:

“Cái gì đã qua thì đã qua. Để lại những ký ức không đẹp cho nhau là điều nên tránh. #thiệt-tôi-tệ”

Đoán là mấy đôi giày đã được gửi tới chủ cũ và phát huy tác dụng, tôi thấy trong lòng sáng khoái vô cùng. Thù đã được báo. Cho mày chết, thằng chó con. Tôi ợ một cái. Tôi nhắm mắt lại tận hưởng cảm giác chiến thắng, mặc dù vẫn thấy hơi lo lo. Từ hôm qua tới giờ vẫn chưa thấy email trả lời của Thư A. Chờ cho cảm giác thoả mãn ác độc trôi qua, tôi mới mở hộp tin nhắn với Thư A lên, kêu nó một thôi một hồi nhưng vẫn không thấy trả lời. Tôi bắt đầu thấy lo, cơn sợ bắt đầu thấm dần vào từng ngóc ngách tâm trí tôi.

Chương 27

Quán trà buổi chiều đông nghẹt người. Gần như bàn nào cũng có ba bốn ông khách ngồi, đang xầm xì nói chuyện, hút thuốc bên ấm trà. Không có bà nào. Toàn là các ông tầm trung niên, mặc bộ đồ lòng thùng trắng toát từ đầu đến chân, có ông còn đội một cái mũ làm bằng vải đăngten, dạng mũ mà tôi thấy đàn ông ở đây hay đội. Ở gần cửa ra vô có một cái mà tôi nghĩ là cái vai trò như một quầy bar. Nó thấp, hình chữ L, xây bằng gạch, đặt ngổn ngang những tách, ấm, những bình sữa to, một cái khay để mấy cái bánh mì ngọt to. Ngồi ở đó là một người đàn ông râu đen dài, mặt ngầu ngầu khổ khổ. Bên phải ổng, treo trên tường là hai cái nồi inox hình trụ to, cao, sáng bóng, được nối vô mấy cái ống ngắn ngắn có vòi. Thỉnh thoảng ổng lại kê ấm vô đó, rót ra sữa hoặc nước nóng, tùy bình. Những khay trà từ đó, theo những người bưng bê phân phối đi khắp quán.

Babar phải khó nhọc lắm mới chen được vô giữa đám đông này. Bọn tôi chọn một bàn còn trống không có ai ngồi, có bốn cái ghế gỗ vây quanh. Trà ngay lập tức được bưng tới, bởi một ông có râu nhưng mà ngắn. Rót ra ba cái tách nhỏ cái bần ố vàng chắc phải mấy chục năm tuổi là một thứ trà sữa có màu nâu nhạt, bốc khói thơm nức mũi. Hơi ấm của trà và vị gừng trong nó giúp tôi thấy nhịp tim đập chậm lại một tí, cơn lo âu hơi tụt xuống. Tôi không chỉ lo vì Alism sắp xuất hiện, mà tôi còn lo vì từ sáng giờ vẫn không thấy Thư A trả lời. Và tệ hơn, tài khoản Facebook của nó đã bị đóng lại. Tôi biết chắc có chuyện gì đó đã xảy ra ở nhà, rất có thể là liên quan tới vụ gởi giày trả thù thằng Tuấn Anh. Tôi bắt đầu thấy hối hận vì đã ép nó làm một

chuyện quá quắt, chỉ để phục vụ cơn hận thù của bản thân. Tôi là một con dê tiếm, thế nên tôi cứ ngồi nhấp nhồm nhấp nhồm.

Cả ba bọn tôi thường trà trong im lặng, chờ đợi sự xuất hiện của Alism, đã bốn giờ mười phút mà hăn chưa tới. Im lặng tức là chỉ có bàn của tôi là im lặng thôi, chứ cả quán trà thì cứ như một chuồng gà đang được rải thóc cho ăn, ai nấy thi nhau *cục ta cục tác*. Tôi dám cá là không ít người trong số họ đang nói gì đó về hai vụ khủng bố hụt vừa xảy ra. Hoặc có thể là không, nhiều khi họ đã quá quen rồi. Tôi cứ ngồi nhìn ra cửa, nhìn xe cộ chạy qua chạy lại, chạy tới chạy lui, xe máy lạng lạng, người thì cầm cúi đi, vừa đi vừa nói. Thỉnh thoảng lại có một chiếc xe hơi cố sức chen giữa đường phố tắc nghẽn, kiểu, vì lợi ích bản thân mà làm mọi thứ đã tắc lại thêm tắc. Tôi liên tưởng bản thân mình với mấy chiếc xe hơi đó, ích kỷ hết sức. Tôi đang lôi cả Merijn, Babar và Thư A vô hai vụ rắc rối khác nhau. Chỉ vì con mập điên đầu vì tình mà gây ra bao nhiêu là rắc rối xuyên lục địa. Merijn và Babar ngồi đây uống trà còn đỡ, Thư A thì không biết đã xảy ra chuyện gì mà mất danh dự tới mức phải tắt luôn tài khoản Facebook. Hay là nó giận vì tôi đi Peshawar? Tôi thở dài. Hơi thở dài đó vừa dứt thì tôi thấy Alism giữa đám đông ngoài cửa.

Hăn đi bộ lò dò, ngó quanh ngó quắt, và chỉ có một mình. Buổi chiều không có nắng nên hăn hất cái kính mát bảy màu lên trên đầu. Hăn mặc một cái quần jeans và áo sơmi trắng, dài tay. Cặp mắt màu nâu nhạt của hăn sáng lên giữa đám đông. Merijn và Babar đều đã trông thấy. Hai người hơi cử động trên chỗ ngồi của mình, Merijn thì đặt tay lên vai tôi. Alism chen qua đám đông hỗn loạn, tiến về cửa ra vô. Hăn tiến tới càng gần thì tim tôi càng đập nhanh đập nhanh. Rồi hăn bước vô cửa, nhìn quanh tìm tôi. Rồi mắt hăn dừng lại bàn của bọn tôi. Hăn nhìn thẳng vô mắt tôi, Merijn và Babar thì nhìn thẳng vô mắt hăn. Hăn hơi ngó người ra một chút, kiểu, ơ lên một tiếng, bất ngờ. Hăn bất động mất một giây, rồi quay lưng bỏ chạy. Hăn

chạy. Phản ứng ngoài dự tính này của hăn làm bọn tôi sửng ra trong một tích tắc. Rồi Merijn đứng bật dậy đuổi theo, tôi cũng bật dậy, Babar thì nói “cái gì vậy”.

Merijn phóng ra cửa, lách qua trái, lách qua phải, tránh người qua đường này, tránh người qua đường nọ. Tôi cũng vậy, hoặc tôi cố gắng làm vậy, vì tôi mập hơn và di chuyển khó hơn. Con đường chạy qua trước mặt quán trà đang đông lạ thường, những cái xe máy cứ bóp còi *ping ping*, và người thì cứ lỗ nhố loạn cả lên. Tôi chen chúc mất một lúc mới qua được bên kia đường. Merijn đang chạy trước tôi khoảng năm bảy mét, và thêm năm bảy mét nữa thì đến Alism. Merijn hét:

“Đứng lại thẳng kia!”

Tất nhiên là Alism không đứng lại. Hăn cứ chạy, nhanh như sóc. Hăn quẹo phải ở ngã ba tiếp theo, tôi và Merijn cũng quẹo theo. Hăn ở lề đường bên kia, bọn tôi ở lề đường bên này. Giữa bọn tôi và hăn là một dòng thác lũ của người và xe máy và xe hơi và các loại đồ ăn và xe đẩy các kiểu. Tôi cố gắng không để mất dấu hăn. Cái bóng áo trắng của hăn nổi bật giữa các bức tường và các khoảng không gian màu gạch bụi bặm u tối. Tôi ráng chạy theo. Tôi chạy tôi chạy. Lạch bạch lạch bạch, nhưng nhanh một cách không ngờ. Ý tôi là, nhanh so với tiêu chuẩn của tôi thôi. Thế rồi Alism quẹo vô một con đường nhỏ. Tôi và Merijn cũng ào ào băng qua đường, cố gắng không để mất dấu hăn. Qua đường trong tình cảnh như thế này thật không phải là một công tác dễ. Với Merijn thì không đến nỗi khó, nhưng với tôi thì, tôi mập. Tôi húc vô một cái xe máy, làm người lái xe bức xúc chửi rủa. Xong tôi phi luôn mông lên cốp trước của một cái xe hơi đang chậm chậm bò tới. Đúng y như phim hành động, tôi trượt mông tiếp đất điệu nghệ, hất ngã một người đàn ông khác đang vừa đi vừa ngó trời ngó đất làm thơ. Tôi xin lỗi lớn tiếng, một lời xin lỗi dùng chung cho tất cả. Bà con ngơ ngác chỉ trỏ.

Cuối cùng thì tôi cũng tới được lề bên kia. Lại suýt đâm vô một người phụ nữ mặc burqa trắng đang đi tới, tôi không rõ thái độ của cô thế nào vì mặt cô bị che mất rồi. Tôi phi về phía con đường nhỏ mà Alism và Merijn vừa chạy vô. Về căn bản, đó là một khu chợ. Không có xe cộ nữa, chỉ toàn hàng quán và người các kiểu. Tôi dẫn thân vô cái mê trận hỗn loạn đó, cố gắng chen qua những người và người, giữa cái mùi thơm lừng bốc ra từ các tiệm ăn, giữa những con gà quay ngon mắt nóng bỏng như trưa hè rực nắng, giữa xác những con dê, từng nửa con một chúc đầu xuống đất trong sự im lặng của cái chết, giữa mùi mồ hôi, mùi thuốc lá, mùi khói, mùi rác, tiếng ào ào như ong vỡ tổ, tràn ngập trong bầu khí quẩn, và giữa những tiếng lầm bầm khó chịu của con người bị tôi va trúng. Những hàng quán trong chợ phô ra hết nội dung mà chúng có, và thải ra hai đường cống ven đường những dòng nước thải màu xanh ngọc bích. Hai cái cống màu xanh ngọc bích đó, cuồn cuộn chảy theo hướng chạy của tôi. Ở một góc đường có một thân cây to đã chết từ bao giờ, trơ trụi, không một cái lá, như một bộ xương nâu biến dạng. Dưới gốc cây có mấy người đàn ông lao động đang ngồi hút thuốc, họ chỉ ngẩng đầu lên nhìn thờ ơ khi tôi chạy ngang qua. Tiếng azan lại một lần nữa từ đâu đó cất lên một cách bí ẩn, như phụ họa thêm cho cái không gian đầy ma thuật này.

Tôi cố gắng không để mất dấu hai thằng chạy trước. Tôi không còn thấy Alism đâu, nhưng tôi thấy Merijn cao lêu nghêu. Tôi cứ theo đó mà chạy. Tôi cứ chạy mãi, chen mãi. Bộ ngực tôi xóc đùng đùng lên xuống lên xuống. Đó là tôi đã mang áo ngực thể thao Adidas rồi đó, chứ mà cái loại thông thường thì chắc tụi nó xõ luôn ra ngoài. Cái chợ đột ngột kết thúc. Tôi thấy Merijn quẹo trái vô một cái hẻm nhỏ, và tôi quẹo theo.

Lúc tôi đặt chân vô con hẻm thì Merijn đã ở cách tôi độ mười mét. Và con hẻm thì đúng là như một cái mê cung, vì chỉ trong tầm nhìn của mình, tôi đã có thể thấy vô số ngã rẽ. Những bức tường trống hoác xám ngoét, cứ

nhân lên mãi nhân lên mãi, như trong một nhà gương. Con đường thì nhỏ hẹp, không thể thiếu một rãnh cống, lần này thì nước màu vàng đục. Không có đông người trong này lắm nên công tác chạy của tôi trở nên dễ dàng hơn, nhưng mọi thứ cũng tương tự với Merijn và Alism, và tôi càng lúc càng bị bỏ lại phía sau. Tôi chạy vượt qua mặt hai người phụ nữ đang đi tay không và tôi vượt qua hai người đàn ông xách giỏ đi chợ. Tôi đã không còn quan tâm tới phản ứng của họ. Tôi cứ cố gắng chạy, chạy chạy chạy. Merijn và Alism queo, tôi cũng queo. Tôi lại queo, lại queo, càng lúc càng đi sâu vô trong ma trận của con hẻm. Alism liên tục thay đổi hướng chạy, kéo theo Merijn. Tôi thì cố gắng bám theo. Cứ hể tôi vừa queo xong một ngõ thì đã thấy bóng hai thằng kia chuẩn bị queo ở ngõ tiếp theo. Nhà cửa lộn xộn, cái thì quay đầu vô tôi, cái thì quay đít. Những đứa trẻ chơi đùa trong xóm dừng lại khi bọn tôi chạy ngang qua. Càng ngày càng có nhiều trẻ con chơi đùa hơn. Có cảm giác như đây là một màn *game* đã được sắp đặt trước, thử thách càng ngày càng nhiều hơn để người chơi phải lạng, phải lạng, phải lách, phải né.

Thế rồi Alism mắc lỗi trước tiên. Hắn va vô hai đứa nhỏ đang chơi đá banh, hắn ngã lăn trên nền hẻm, bùn và nước bắn dính đầy cái áo trắng. Rồi hắn đứng dậy chạy tiếp. Nhưng nhờ vậy mà Merijn và tôi thu hẹp được khoảng cách đáng kể. Sau cú ngã, Alism lại chủ trương tăng thêm độ khó bằng cách queo phải vô một con hẻm khác. Merijn tăng tốc đuổi theo. Tôi thì chạy sau một đoạn, rồi tôi phát hiện ra một con hẻm khác ở gần hơn, cũng queo về bên phải, hơi chéo về phía trước một tí. Một ý định lóe lên trong đầu tôi, tôi chui tọt luôn vô đó. Tôi nghĩ, rất có khả năng con hẻm này và con hẻm mà Alism và Merijn chạy vô có thông nhau. Rất có khả năng Alism lại queo phải thêm một lần nữa, để quay ngược trở ra. Nếu tôi may mắn, tôi có thể đón đầu được hắn, chớ còn nếu tôi cứ chạy theo thì sẽ chẳng

bao giờ tôi đuổi kịp được hăn và Merijn, mà sức tôi thì sắp cạn rồi. Tôi mệt bằng cả hai thằng kia cộng lại. Tôi mệt chết được.

Tôi chạy ào ào trong con hẻm, vắng ngắt, không có con nít chơi đùa, không có người lớn đi chợ, nhà hai bên đóng cửa im lìm. Phía trước mặt tôi có một ngã ba, tôi định sẽ quẹo trái, vì đó là hướng mà tôi có khả năng đụng phải Alism nhứt, và y như rằng, khi vừa trở tới chỗ ngã rẽ thì tôi đâm sầm phải hăn. Mắt tôi tóe sao, vì đâm phải thứ có lẽ là cằm hăn, cứng như đá. Tôi loạng choạng thối lui mấy bước, trong khi Alism thì ngã ngửa ra phía sau, đập mạnh vô bức tường. Tôi cả mừng, trấn tĩnh rất nhanh, ào tới ngồi đè lên người hăn, cảm giác dưới mông mềm mềm, chắc là ngồi trúng ngay ổ bụng. Rồi tôi vung tay đập một cái thiệt mạnh vô giữa mũi thẳng lưu manh mất nết.

Tôi cũng không hiểu tại sao tôi làm vậy, cái động tác leo lên người đập một cái đấy, tôi chưa bao giờ làm trong đời. Nhưng nó giống như bản năng vậy. Kiểu, nó đã âm thầm ăn sâu vô não tôi từ thời thơ ấu, từ lúc được anh Thái dạy cho, được cải thiện và nâng cấp thông qua hàng chục hàng trăm bộ phim hành động tôi đã coi trong đời. Nó cứ nằm đó chờ thời.

Alism la lên một tiếng đau đớn:

“Aaaaa, nặng quáá!”

Tôi hét lớn:

“Anh Thái của tao đâu? Mày nhốt anh ở đâu thằng ôn con mất dạy?”

“Tôi không biết. Tôi đã nói là tôi cũng không biết mà.”

Hăn la toáng lên. Tôi thấy môi trên của hăn đã bị rách, mũi hăn rỉ ra một dòng máu. Lúc này Merijn đã đến nơi, đang đứng nhìn tôi sững sốt, đầy ấn tượng. Tôi lại quay qua Alism:

“Thế tại sao mày bỏ chạy? Nói!!!”, tôi nhún nhún trên người hăn. Hăn la lên oai oái:

“Trời ơi nặng quá, chết tôi mất. Tôi đã nói tôi không biết. Tôi không làm gì Thái hết, tôi có quen biết nó nhưng tôi không hại gì nó. Làm ơn xuống đi, nặng quááá!”

“Vậy sao mà chạy?”

“Tại tôi thấy ông cảnh sát kia! Trời ơi xuống đi, bẹp ruột tôi mất. Lạy em!”

“Cảnh sát nào???”

“Ông tròn vo ấy chứ ông nào.”

Thì ra hăn đang nói về Babar. Tôi thôi nhún:

“Vậy tại sao mà lại sợ cảnh sát?”

“Ai mà không sợ cảnh sát chứ! Và tôi sẽ kể hết mọi chuyện, làm ơn xuống đi, tôi chết mất!”

Tôi quay qua Merijn, hăn nhe răng gật đầu đồng ý. Tôi đứng lên khỏi người Alism, Merijn chìa một tay kéo hăn đứng dậy. Tôi rút một cái khăn giấy trong túi xách ra đưa cho Alism lau máu. Hăn đứng dựa vô tường, lau máu, vứt cái khăn giấy đỏ quạch ra đất, rồi lại xin thêm một tờ khăn giấy, lại lau máu. Cái kính mát bảy màu của hăn nằm chỏng chơ dưới đất, Merijn cúi xuống nhặt lên giúp. Tôi bắt đầu thấy tội nghiệp hăn, và hơi bất ngờ về trình độ võ công trác tuyệt của bản thân. Hăn chỉ dám len lén nhìn tôi và Merijn. Rồi hăn hỏi:

“Thế ông tròn vo có phải cảnh sát không?”

“Không, ổng là người kinh doanh địa ốc.”, Merijn trả lời.

“Thế ổng đâu rồi?”, tôi hỏi Merijn.

“Chắc ở lại quán trà để trả tiền.”, Merijn nói, rồi quay qua Alism, hỏi:

“Sao mà lại sợ cảnh sát?”

“Chuyện dài lắm. Đưa tôi tới chỗ nào kín đáo, tôi sẽ kể hết.”

Chương 28

Alism ngồi trên cái giường của Babar, trong khi ba người bọn tôi đứng xung quanh. Tay hắn cầm một cái khăn gói cục nước đá, chườm lên chỗ bị tôi đâm. Sau khi tóm được hắn, bọn tôi cùng nhau đưa hắn về nhà, vô phòng của Merijn và Babar. Alism đi theo ngoan ngoãn không chống cự gì. Hắn cứ lăm lét nhìn bọn tôi, hết người này đến người khác. Không ai biết nên bắt đầu từ đâu, bọn tôi tất tả đều chăm chăm nhìn hắn. Thế rồi, Babar phá tan sự yên lặng, bằng một câu hỏi:

“Tại sao cậu nghĩ tôi là cảnh sát?”

“Tôi không biết nữa, có lẽ tại hàng ria mép của ông.”, Alism ngơ ngác, trả lời. “Mọi người coi phim *Singham* chưa?”

“Coi rồi.”, Babar gật gù.

“Àà”, Merijn cũng gật gù.

Tôi không hiểu gì hết, bèn hỏi:

“Chuyện gì vậy? *Singham* là cái gì?”

“Một sêri phim hành động của Ấn Độ, về một siêu cảnh sát, rất ăn khách.”, Merijn giải thích. “Nhân vật chính có hàm ria mép giống Babar. Ảnh rất tài năng, mạnh, và giỏi võ. Có lần ảnh dùng một tay nhổ một cây cột đèn rồi dùng nó để chặn cả một chiếc xe hơi đang chạy. Nói chung xịn lắm.”

Giờ thì tôi đã hiểu ra vấn đề. Alism cũng nhìn tôi nhún vai, vẻ rất tội nghiệp. Tôi nghĩ thầm “thằng này bị khủng hã trời”. Xong rồi để tránh mất

thời gian, tôi hỏi mọi người về chủ đề chính:

“Giờ thì mày nói đi. Mày biết gì về anh Thái. Giờ anh đang ở đâu? Mày đã làm gì anh? Nói!”

“Thiệt ra tôi cũng đang tự hỏi không biết giờ Thái đang ở đâu.”, Alism bắt đầu nói. “Lúc tôi chở nó từ sân bay về nhà, nó có xin số điện thoại của tôi. Sau đó thỉnh thoảng nó có gọi cho tôi nhờ tôi chở đi chỗ này chỗ nọ trong thành phố. Có một lần tôi nói tôi có nhà ông bác ở Peshawar. Nó bắt đầu hỏi kỹ, xem có quen ai ở quanh khu vực đèo Khyber không. Tôi nói là tôi có quen một số người bạn ở vùng đấy. Nó bèn nhờ tôi giới thiệu, vì nó muốn đi sâu vào vùng đó để viết bài về các bộ lạc địa phương, những người mà các bạn biết đấy, ủng hộ Taliban rất nhiệt thành. Tôi đồng ý. Tôi có nói với nó là khoảng thời điểm này tôi sẽ có mặt ở đây, nó có thể canh thời gian để đến gặp tôi. Nó đồng ý và nói sẽ có mặt. Tôi đã đưa cho nó địa chỉ nhà ông bác tôi trước khi nó bắt xe đò đi lên phía Bắc. Nhưng cho đến giờ thì tôi không thấy nó liên lạc gì cả. Tôi gọi cho số điện thoại của nó thì thấy máy đã tắt. Lần gần nhất tôi gọi là hôm qua, máy vẫn tắt. Chính vì vậy mà hôm trước tôi mới đồng ý gặp cô Nhân đây, vì cô cũng đang tìm Thái.”

“Đèo Khyber là gì?”, tôi hỏi Merijn.

“Đó là con đèo được dùng làm cửa khẩu giữa Pakistan và Afghanistan. Cách đây khoảng vài chục cây số. Tuy nhiên nhà chức trách cả hai nước không kiểm soát được tình hình ở đó tốt lắm. Bởi đó là vùng của các bộ lạc bảo thủ, họ có vũ trang và ủng hộ Taliban rất mạnh mẽ.”

“Ồ.”

“Vậy sao mày có sợi dây cột tóc này?”

“Nó tặng cho tôi. Gói trong một hộp quà, kèm với cả một quyển sách tiếng Anh. Quyển *Nhà Giả Kim*. Nó động viên tôi hãy kiên trì theo đuổi

điều tôi mong ước, Allah sẽ nghe thấy và ra tay giúp đỡ. Nó đưa tôi từ trước khi nó lên phía Bắc, nhưng tôi vừa mới mở ra tuần trước.”

À thì ra là vậy. Chính vì vậy mà tôi đã không thấy nó khi gặp hân lần đầu tiên. Tôi hỏi, gắt giọng:

“Thế tại sao mày nói láo với tao là ngoài lần chở ảnh từ sân bay về và chở lên bến xe đò, ảnh không có liên hệ gì với mày?”

“Đó là bởi vì nó dặn tôi nếu có ai hỏi về nó thì đừng có nói. Nó là đứa rất tốt và nhân ái. Nó còn cho tôi một ít tiền để sửa xe nữa.”

Merijn lại hỏi:

“Thế anh có biết thông tin gì khác về Thái không? Anh không có manh mối gì về tung tích của nó hiện tại hả?”

“À có. Nhưng tôi không chắc. Có lần tôi nói với nó là tôi sắp sang Ấn Độ. Nó nói là biết đâu nó sẽ gặp tôi ở đó.”

“Ấn Độ? Anh sắp sửa qua Ấn Độ?”

“Phải.”, Alism xoay xoay mấy cái nhẫn đính đá trên tay, hết xoay cái này lại xoay cái khác.

“Để trốn truy nã hai vụ đánh bom đúng không? Mày có liên quan tới hai thằng rậm râu đúng không?”, tôi quát. Merijn đưa tay bịt miệng tôi lại, bảo tôi khề khề giọng. Tôi gật gật đầu, làm dấu xin lỗi.

“Phải. Nhưng anh qua Ấn Độ không phải để trốn truy nã.”, Alism rút cái khăn chườm trên mũi xuống giường, giờ nó đã ướt đầm vì cục nước đá tan ra hết. Hân đứng dậy, ra bàn rót một ly nước, uống ực một hơi rồi đi đi lại lại, điệu bộ rất nghiêm trọng các kiểu. Tôi tùm tùm cười, nghĩ “thằng này diễn sâu thiệt”. Rồi dưới sự dõi theo của tôi, Merijn và Babar, Alism bắt đầu kể:

“Thiệt ra tôi không phải đồng bọn của hai thằng kia. Tôi chỉ chế cho bọn nó hai quả bom thôi. Bọn nó thuê tôi, trả tiền thù lao rất hậu hĩnh. Thế

nên tôi bất chấp luân thường đạo lý mà nhận lời.”, Alism kể.

“Nhưng hai thằng đó là Taliban? Chẳng lẽ Taliban lại phải đi thuê người để chế bom?”, Merijn vặn vẹo.

“Bọn nó không phải Taliban. Nhóm của bọn nó chỉ có đúng hai thằng đó. Tôi không rõ bọn nó có ý đồ gì và muốn gì, vì bọn nó không bao giờ trả lời tôi. Tôi đoán mục đích là gây tiếng vang, để dễ bề gia nhập vào Taliban với một vị trí cao nào đó. Tôi gặp hai thằng mấy tháng trước. Vì tôi đã từng là sinh viên khoa mỏ địa chất nên tôi biết cách tự chế một quả bom thô sơ như thế nào. Tất nhiên tôi đã cố làm cho quả bom nổ không đến nỗi to lắm, để tránh càng nhiều thiệt hại càng tốt.”

“Nó nổ rất to mà.”, Babar chen vô.

“Đúng, nó nổ rất to.”, Merijn nói.

Alism lắc đầu quày quật, mắt nhìn xuống sàn nhà.

“Ừa, nếu tụi nó không phải Taliban thì đặt bom này kia để làm gì?”, tôi hỏi.

“Nói chung, chuyện này rất phức tạp.”, Merijn thở dài, giải thích cho tôi. “Có rất nhiều tổ chức, băng đảng, lớn có nhỏ có, kể cả các cá nhân đơn lẻ sử dụng tư tưởng cực đoan, thể hiện qua các hành động khủng bố, để đạt được mong muốn của chúng. Đôi khi chỉ là để thỏa mãn sự căm ghét, sự cuồng tín. Đôi khi có những mục đích sâu xa hơn. Taliban chi nhánh Pakistan cũng không hoàn toàn liên quan tới Taliban gốc. Đó là một tổ chức gần như riêng biệt, có lãnh đạo riêng, phạm vi hoạt động riêng, và những lợi ích riêng. Tư tưởng thì dù là cực đoan hay không cực đoan, sáng suốt hay tăm tối, cũng đều có một tập hợp người theo nhưt định. Tóm lại, có rất nhiều lý do để hai thằng tâm thần kia làm cái việc tụi nó đã làm. Chúng ta ngồi đây khó mà biết được.”

Merijn nhìn Alism rồi thở dài tiếp. Tôi cũng thở dài. Babar cũng thở dài.

“VẬY chiếc taxi trong vụ nổ ở Karachi là của anh?”, Merijn hỏi tiếp.

“Tất nhiên là không. Ngu gì. Tôi đã bán cái xe của tôi rồi. Còn chiếc xe đó là của một trong hai thằng đó. Xe Suzuki Mehran thì ở Pakistan có cả triệu chiếc, chiếc này giống chiếc kia là chuyện bình thường. Tôi chỉ chế bom cho bọn nó thôi. Còn thực hiện vụ nổ như thế nào là phần của bọn nó. Nhưng hai thằng này ngu lắm. Có mồi đặt bom mà cũng đặt không xong.”

Cả tôi và Merijn và Babar nhìn nhau trầm ngâm, rồi Merijn hỏi:

“VÌ sao anh lại nhận lời làm chuyện thất đức và nguy hiểm đó? Anh đang cần rất nhiều tiền à?”

“ĐÚNG.”, Alism nói, hơi lên giọng, kiêu, hẳn đã chờ này giờ để được hỏi câu đó. “Tôi cũng biết việc tôi làm rất thất đức. Nhưng tôi không còn cách nào khác cả. Gấp lắm rồi. Trong suốt quá trình, tôi cứ đấu tranh tư tưởng liên tục. Đau đầu lắm đấy. Cũng may là không có thiệt hại về nhân mạng. Nếu không tôi sẽ không bao giờ chuộc hết được tội lỗi. Allah không bao giờ chấp nhận việc ấy.”

Đoạn, hẳn vò đầu bứt tai theo phong cách Thư A, rồi nói tiếp:

“ThIỆT ra, tất cả bắt đầu từ thời thơ ấu của tôi.”, Alism dựa vô tường, mắt mơ màng. “Tôi sinh ra ở Ấn Độ, ở một thị trấn nhỏ thuộc Punjab. Năm tôi mười ba tuổi thì ba má tôi quyết định di cư sang Pakistan để đoàn tụ với gia đình ông nội tôi, vốn đã di cư sang Pakistan từ những năm sáu mươi của thế kỷ trước. Ba tôi lúc đó sống cùng ông chú tôi, nên không đi theo ông nội. Anh có thể cho tôi một liều thuốc được không?”

Merijn rút gói thuốc lá trong túi áo ra đưa cho Alism. Hẳn châm điếu thuốc, rít một hơi, nhả một ngụm khói bụi chẳng, rồi tiếp tục câu chuyện:

“Lúc nhỏ tôi có chơi với một cô gái hàng xóm. Tên Alisha. Cô dễ thương lắm. Gia đình cô là một gia đình Hindu, gia đình tôi theo đạo Hồi, nên ba má tôi không quá nhiệt tình với việc tôi chơi thân với cô. Nhưng ông bà cũng không cấm cản gì. Bọn tôi thường hay chơi cùng nhau, ngày nào cũng chạy chơi, cũng bày đủ trò nghịch ngợm. Thả điều này, câu cá này, cưỡi trâu, làm bánh, chơi trò làm ba làm má. Đủ cả. Alisha là mối tình đầu, và có lẽ là duy nhất của tôi cho đến giờ.”, Alism lại nhấp thêm một ngụm khói nữa, rồi lại phun ra, rồi kể tiếp.

“Ngày lên đường, tôi khóc ghê lắm, ướt hết cả áo. Tôi không hiểu tại sao ba má tôi lại quyết định ra đi tới một nơi xa lạ để sinh sống. Tôi không hiểu tại sao ông bà không hề quan tâm tới nỗi buồn của tôi, khi phải xa bạn xa bè, xa Alisha. Tôi đã phản ứng dữ dội trước đó, nhưng tất cả những gì nhận được là những cái bộp tai.”

Alism ngồi phịch xuống cái ghế bành cạnh cửa sổ, hắt lại rít một hơi thuốc nữa. Cả tôi và Merijn và Babar đều lắng nghe chăm chú. Babar còn hơi há hốc mồm. Merijn thì đứng vòng tay trước ngực, im lặng. Câu chuyện càng lúc càng trở nên bi kịch kinh điển, y như trong phim. Alism kể tiếp:

“Gia đình tôi dọn tới Lahore sinh sống. Tôi lớn lên, đi học đại học, có bằng cấp nhưng không kiếm được việc làm trong ngành nên đành tới Karachi làm nghề lái xe taxi. Tôi hài lòng với cuộc sống của mình ở Karachi, nhưng tôi không thể quên được hình bóng của Alisha trong lòng. Ý tôi là, cũng không đến nỗi ngày nào tôi cũng nhớ cô tới phát khóc, nhưng tôi không yêu được ai khác. Tôi cự tuyệt ý định lấy vợ cho tôi của ba má. Tôi nhất quyết trốn luôn ở Karachi, không chịu về Lahore để thăm ông bà, vì mỗi lần về thăm là ông bà lại bắt tôi lấy vợ, đi coi mắt người này người kia. Ba tôi có nhiều lần xuống Karachi tìm tôi, nhưng tôi nhất quyết không chịu cho ông địa chỉ. Ông điện thoại, gửi tin nhắn, gửi cả trăm cái email nhưng mà tôi nhất quyết không là không. Nhất quyết không. Ông còn có cả

một danh sách bảy cô gái xinh đẹp muốn giới thiệu cho tôi để lấy làm vợ. Gởi ảnh chân dung cho tôi nhưng tôi quyết định không chịu.”

Nói đoạn Alism rút điện thoại ra, đưa cho bọn tôi coi ảnh bảy cô gái. Thiệt tình, tôi nghĩ thao tác này quả là không cần thiết, nhưng mà vẫn chăm đầu vô coi. Bảy cô, cô nào cũng trẻ đẹp. Có cô còn đẹp tới mức tôi nghĩ nếu ở Sài Gòn thì có thể đi làm người mẫu cho các shop quần áo indie, kiếm mỗi tháng cũng cả mười mấy triệu đồng chứ chẳng chơi. Merijn ủng hộ suy nghĩ này của tôi:

“Thiệt đẹp quá mà. Sao anh từ chối. Nếu tôi là trai thẳng thì tôi cũng muốn lấy một trong số các cô này. Hoặc bốn cô.”

“Bốn cô?”, tôi trợn mắt hỏi Merijn.

“Đúng, luật pháp ở đây cho phép lấy tối đa bốn vợ.”, trước sự kinh ngạc của tôi, Merijn trả lời gọn lỏn.

“Vậy em có lấy bốn chồng được không?”

“Không.”

Bất công hết sức. Bất công hết sức. Như vậy thì quá mất cân bằng nam nữ. Tôi hỏi Merijn:

“Vậy nếu giả sử pêđê ở đây được phép lấy nhau thì sao? Làm sao để biết người nào sẽ được lấy thêm ba người nữa, người nào không? Hay cả hai đều được quyền đó?”

Merijn chống cằm tắc tị, không biết phải trả lời sao. Thấy chưa, phân biệt nam nữ nó rắc rối thế đấy. Babar chen vô, vẻ rất kinh nghiệm:

“Lấy một vợ thôi cũng đủ mệt rồi, lấy gì những bốn. Nhưng bạn bè tôi thì ai cũng hai vợ. Một vợ là do gia đình sắp đặt, một vợ là sau này mấy ông ăn nên làm ra thì lấy vì tình yêu. Nhưng tốn kém lắm, vì thường thì bà vợ lớn không chịu ở chung nhà với vợ bé đâu. Mấy ông phải mua nhà riêng cho mà ở đó.”

“Nhưng mà đẹp như thế này thì tốn bao nhiêu cũng đáng.”, Merijn nói.

“Chưa chắc đâu.”, Babar lắc đầu. “Kỹ nghệ cả đấy. Máy tấm ảnh này người ta chụp với mục đích để đưa cho những thằng có khả năng là chồng tương lai của người ta, nên thường là đẹp một cách bất thường. Ngoài đời mấy cổ không đẹp, hoặc trẻ vậy đâu.”

“Vậy á?”, Alism tròn mắt.

“Chớ sao. Một trong số những thằng nhân viên thân tín của tôi, lấy vợ. Người ta cũng đưa cho mấy bức ảnh để chọn. Nó chọn cô trẻ nhất, đẹp nhất. Tới lúc lấy về nhà rồi, mở khăn trùm cô dâu ra mới tá hoả. Đẹp thì cũng đẹp đấy. Nhưng mà ba mươi mấy tuổi rồi. Té ra cái ảnh đó chụp từ hơn mười năm trước.”

Cả tôi và Merijn và Alism đều ôm bụng cười. Bỗng nhiên không khí trong phòng trở nên vui vẻ thoải mái dễ sợ. Tôi thì thấy ngạc nhiên và thích thú hết sức về cái chuyện vừa mới nghe kể. Kiểu, trước đây tôi coi phim Hàn Quốc, thấy cái vụ gia đình bắt con cái đi coi mắt thằng này con nọ để lấy, đã thấy mắc cười rồi. Ở đây, người ta còn lấy vợ lấy chồng qua ảnh. Thiệt tình kỳ khôi. Cười đã đời rồi thì Alism kể tiếp:

“Có mấy lần tôi định qua Ấn Độ tìm lại Alisha. Nhưng thủ tục nhiều khô quá, tôi chạy chọt mãi không được. Rồi thời gian cứ trôi dần trôi dần...”

Tôi cắt ngang lời Alism:

“Ừa sao thủ tục nhiều khô vậy? Hai nước ở cạnh nhau mà nhỉ?”

“Đúng. Nhưng ghét nhau lắm. Ý anh là hai chính phủ ghét nhau. Nên thủ tục để dân nước này qua thăm dân nước kia rất khó khăn. Phải chạy chọt chứng minh đủ loại giấy tờ. Mệt lắm.”

“Vậy là sao? Vì sao ghét nhau?”

“Em cần phải học lịch sử cho đảng hoàng, Nhân à.”, Merijn nói xen vô. “Pakistan được thành lập năm 1947, sau khi Ấn Độ giành được độc lập từ thực dân Anh. Nói trắng ra, Pakistan được sinh ra bởi phong trào ly khai của cộng đồng Hồi giáo ở lục địa Ấn Độ, do họ sợ một nước Ấn Độ với đa số là người Hindu sẽ không có lợi cho họ. Muhammad Ali Jinnah, người đàn ông trên tờ rupee Pakistan chính là người dẫn đầu phong trào và khai sinh ra nước Pakistan. Hồi đó, Pakistan bao gồm Pakistan Tây và Pakistan Đông. Nhưng hồi thập niên sáu mươi lại có phong trào đòi ly khai ở Pakistan Đông. Phần phía Đông tách ra và trở thành nước Bangladesh ngày nay.”

“Thế tại sao lại ghét nhau?”, tôi lại hỏi.

“Chẳng hiểu tại sao lại ghét nhau, như bao nhiêu thứ khác trên đời này.”, Merijn nói. “Nói chung, con người mà.”

“Nguyên nhân chính cho sự ra đời của Pakistan là đạo Hồi.”, Babar bổ sung. “Cộng đồng Hồi giáo ở tiểu lục địa Ấn Độ không muốn sinh sống trong một đất nước có đa số người Hindu. Pakistan là quốc gia duy nhất trên thế giới được ra đời vì đạo Hồi. Hồi cuối thập niên Bốn Mươi, đầu thập niên Năm Mươi của thế kỷ Hai Mươi, có rất nhiều bạn bè, làng xóm phải chia xa nhau chỉ vì người này theo Hindu hoặc Sikh thì ở lại, người kia theo đạo Hồi thì di cư đi. Hồi đó, xung đột ghê lắm. Làn sóng di cư của người Hồi giáo về sau tuy dịu xuống dần, nhưng tính ra, cho đến giờ phút này vẫn có những người Hồi giáo bỏ Ấn Độ sang Pakistan chỉ vì tôn giáo.”

“VẬY Alism cũng là một trong những nạn nhân của cuộc di cư vĩ đại đó?”, tôi thở dài.

Alism gật đầu, lại nói tiếp:

“Một năm trước, tôi vô tình tìm thấy Alisha trên Facebook. Gia đình cô đã dọn xuống Chennai sinh sống.”

Cả tôi và Merijn và Babar cùng “ồ” lên một tiếng. Thiệt là gay cấn. Quả như tôi nghĩ, bây giờ bạn có thể tìm thấy bất kỳ ai trên Facebook. Nếu bạn có đầy đủ kỹ năng, bạn sẽ còn đào được cả đồng thông tin của họ nữa, kiểu, họ có bồ tên gì, năm ngoái họ đi chơi ở đâu, họ hay ăn ở tiệm nào vân vân và vân vân. Tôi là chúa chơi trò đó. Sau này tôi có thể mở một shop bói toán các kiểu, kiếm ăn dễ dàng nhờ nói trúng phóc tiểu sử của khách hàng. Mà cũng kỳ, người ta đi coi bói để biết trước tương lai, nhưng lại đánh giá cao khả năng của thầy bói khi được nói cho nghe ba năm trước họ làm gì.

Alism lại mở điện thoại ra, mở Facebook lên, đưa cho bọn tôi coi profile của một cô gái. Cô gái này có mái tóc đen dài, da hơi ngăm đen, đôi mắt to tròn, nụ cười tươi như cá mới đánh bắt được, hàm răng trắng đều tăm tắp như sứ, ở giữa hai chân mày có một chấm màu đỏ, rõ ràng là một cô gái Ấn Độ điển hình. Tôi đã nhìn thấy dạng dung nhan kiểu này cả ngàn cả vạn lần rồi, qua những bộ phim Ấn Độ chiếu trên TV, trong đó người ta cứ hở ra là nhảy múa như phát điên, đang ăn cơm cũng nhảy, đang hấp hối cũng nhảy. Nhưng rõ ràng là cô Alisha này đẹp thiệt.

“Công nhận đẹp thiệt, xứng đáng đấy.”, Merijn lại một lần nữa đồng tình với suy nghĩ của tôi.

“Tôi mừng vô cùng. Tôi cảm thấy cuộc đời lại có ý nghĩa, lại có một hy vọng để sống và phấn đấu. Ngày nào tôi cũng nhắn tin cho cô. Tôi nhắn cho cô buổi sáng và nhắn cho cô trước khi đi làm. Cô cũng nhận ra tôi, và rất vui mừng, hạnh phúc. Nhưng dăm ba bữa cô mới trả lời một lần. Với tôi như vậy cũng đủ. Mỗi sáng tôi thức dậy, nếu nhận được tin nhắn trả lời của cô, ngày hôm đó tôi sẽ chạy được nhiều cuộc xe hơn. Buổi sáng tôi nhắn tin cho cô, nếu buổi trưa cô trả lời thì tôi không cần ngủ trưa mà buổi chiều vẫn tỉnh táo để chạy.”, Alism kể. “Thế rồi, độ bốn tháng trước, tôi nhận được tin Alisha sắp lấy chồng. Cô nói với tôi rằng gia đình cô nhất định bắt cô lấy

một anh chàng có bằng đại học và đang làm trong một công ty phần mềm. Cổ không chịu, cố gắng phản kháng, nhưng không được.”

“Ồồ”, ba người khán giả bọn tôi lại ồ lên. Tôi cảm thấy hơi hơi đồng cảm với Alism một chút về chuyện này. Vì mặc dù không hẳn là bị má ép lấy thằng Tuấn Anh, nhưng cái thái độ của bà, sự ủng hộ của bà và cái rào cản vô hình mà tôi gặp phải mỗi khi có ý định chia tay thằng chó con đó, cũng cùng một loại với sự ép cưới mà thôi. Quay sang nhìn Babar, thấy sắc mặt ông vẫn bình thường, nhưng tôi biết chắc ông cũng đồng cảm ghê gớm, đồng cảm với cả Alism lẫn Alisha. Alism lại kể tiếp:

“Cổ đành lấy cớ để hoãn cuộc hôn nhân lại càng lâu càng tốt. Cổ nói với gia đình hãy chờ cho cổ học xong đại học cái đã.”

“Bao giờ thì cổ học xong?”, Merijn hỏi.

“Tuần trước.”, Alism trả lời.

“À”, tôi à lên khe khẽ.

“Tôi không muốn để cho Alisha biết vì cổ sẽ ngại và ngăn cản.”, Alism nói tiếp. “Nhưng tôi đã âm thầm chuẩn bị từ sáu tháng nay. Tôi để dành tiền, tôi chạy chọt giấy tờ, đút lót đủ cả. Và cuối cùng thì tôi đã có được visa sang Ấn Độ.”

“Anh định làm gì bên đấy?”, Babar hỏi.

“Tôi chưa biết cụ thể. Nhưng tôi sẽ liệu đến xin hỏi cưới Alisha, hoặc tôi sẽ mang cổ chạy trốn, nếu cổ chịu. Tôi chưa biết cụ thể như thế nào. Qua đó gặp cổ rồi tôi tính tiếp. Chính vì chưa biết sẽ phải đối phó với điều gì, nên tôi nghĩ mình cần một số tiền thiệt lớn. Đó chính là lý do khiến tôi bất chấp mọi thứ để nhận làm hai quả bom cho hai thằng tâm thần kia. Mặc dù tôi biết, đó là một việc rất tệ.”

Tôi và Merijn và Babar lại quay qua, sáu mắt nhìn nhau không biết phải nói gì tiếp theo. Merijn đành đại diện lên tiếng:

“Anh làm một việc gây hại tới rất nhiều người, có khả năng biến anh từ một người bình thường thành một tên khủng bố, chỉ vì bản thân mình, như thế không phải là rất ích kỷ à?”

“Tôi cũng suy nghĩ và trăn trở về điều đó nhiều lắm. Có thể nói là tôi rất hối hận. Tôi đã nhiều lần bàn lùi. Sau vụ ở Karachi, tôi đã muốn rút ra, nhưng đã quá muộn. Tôi đã ở trên lưng cọp rồi. Lúc tôi quyết định nhận lời, tôi chỉ nghĩ tới tình yêu. Ngọn lửa trong tôi cứ thiêu đốt tôi hàng ngày. Tôi cũng chẳng hiểu nữa.”

Câu nói cuối cùng của Alism như một tiếng chuông, vang vọng khắp đầu tôi, lồng ngực tôi. Tôi cảm thấy thấu hiểu hẳn một cách đầy đủ và sâu sắc. Bởi, chẳng phải tôi cũng đã làm đủ thứ chuyện tào lao trên đời này vì tình yêu sao? Chẳng phải tình yêu đã dẫn dắt tôi tới tận đây sao? Chẳng phải sức mạnh của tình yêu trong tôi đã được chứng tỏ bằng cái mớ sừng vù của Alism đó sao? Dù vậy, tôi không dám chắc, nếu tôi giúp đỡ hẳn thì liệu đó có phải là một việc làm sai trái không nữa. Nếu tôi làm vậy, liệu tôi có đang đứng cùng phía với một thằng tội phạm hoặc thằng ngu mù quáng vì tình, không biết phải trái đúng sai, không biết thiện biết ác?

“Vậy nếu bây giờ bọn tôi để anh đi, anh sẽ sang Ấn Độ tìm cô Alisha đúng không?”, Babar hỏi.

“Chưa.”, Alism ngập ngừng.

“Sao vậy?”, Merijn hỏi.

“Đêm mai tôi cần phải lên Khyber gặp hai thằng tâm thần kia để lấy thù lao nữa. Nhưng tôi đang lo bọn nó sẽ quýt, bởi cả hai vụ nổ đều thất bại.”, Alism nói.

“Ồồồ”, tôi và Merijn và Babar đồng thanh ồ.

Alism bối rối nhìn hết thấy cả ba người bọn tôi, rồi thổ lộ:

“Tôi nảy ra ý định này khi Nhận nhắn tin cho tôi trên Couchsurfing. Tôi biết em đi cùng anh Merijn đây, nên tôi định nhờ hai người đi cùng và giúp đỡ tôi trong việc đòi tiền này.”, Alism nói. “Tôi không chắc bọn nó có quyết hay không. Nhưng nếu quyết, bọn nó có thể sẽ thủ tiêu luôn tôi để tránh chuyện tôi đi báo cảnh sát chỗ trốn của bọn nó.”

“Làm sao bọn tôi có thể giúp anh? Hai thằng đó chắc chắn là có súng ống.”, Merijn nói.

“Hai người chỉ việc đi theo tôi, núp ở đâu đó, nếu bọn nó làm gì tôi thì hãy lao ra. Chỗ hẹn đêm mai là một khu đồi rất gần đồn biên phòng đèo Khyper, bọn nó không liệu nổ súng đâu. Cùng lắm là dùng dao. Tôi sẽ đề phòng và giữ một khoảng cách an toàn.”, Alism điềm tĩnh trả lời.

Cả tôi và Merijn và Babar đều im lặng. Alism quay qua tôi nói:

“Trong con hẻm ở Islamabad, đêm đó anh đã nhận ra em. Nếu anh không ngăn lại, em đã toi mạng rồi.”

Tôi giựt mình, cảm thấy rõ là mặt mình tái lại. Merijn và Babar cũng giựt mình, nhìn nhau. Tôi cố cứng rắn, hỏi:

“Sao anh nhận ra em trong đêm tối hay vậy?”

“Cái túi xách hàng hiệu của em, nó phản quang hay sao đấy. Anh đã nhìn thấy nó lúc chở em từ sân bay về. Làm gì có ai mặc burqa mà đeo túi xách diêm dúa như vậy chứ.”, Alism cười.

Chương 29

Cuối cùng chỉ còn tôi và Alism ngồi lại bên cuộc trò chuyện, nhìn xuống con đường đông nhung nhúc người phía dưới, qua ô cửa sổ lớn. Đã bảy giờ rưỡi tối, quán xá và các xe đẩy bán đồ ăn dạo hoạt động hết công suất. Merijn đi ra ngoài mua gà rán và *chapati* cho cả đám. Babar thì đang uống trà, mắt cắm vào điện thoại. Alism đã năn nỉ Merijn và Babar giúp đỡ hăn suốt cả mười lăm phút, nhưng họ nhứt quyết không chịu. Họ nói việc đó quá nguy hiểm, cho nên họ không thể giúp hăn được, hăn tốt nhất nên đầu thú cảnh sát. Nhưng Alism nhứt quyết không chịu đầu thú. Hăn nói hăn nhứt định phải qua Ấn Độ tìm lại người hăn yêu. Thế cho nên Merijn và Babar ngại lắm. Khi bạn là người tử tế thì bạn sẽ thấy ngại nếu phải từ chối sự khẩn cầu của ai đó. Kể ra cũng nguy hiểm thiệt.

Hai cái thằng Fantaman đó, to cao bặm trợn như hai con gấu, đâu phải dễ chơi. Giả sử cả tôi và Merijn hợp sức lại, chưa chắc đã cứu được Alism nếu tụi nó định làm gì hăn. Merijn thì còn cầm cự được, chớ còn tôi thì tôi không dám chắc. Tôi mập và cũng khoẻ đấy, phải thú thật như vậy. Mỗi khi cãi nhau thằng Tuấn Anh rất sợ ăn của tôi một cái tát tai. Tôi có một thằng bạn học cùng trường cao đẳng, tên là Kỳ Vĩ, cuộc đời tôi toàn đánh bạn với bạn có tên quái đản, nó là con nhà võ. Nó có lần nói, ngoại trừ khi bạn là Lý Tiểu Long, khi giao chiến, đứa nào nặng hơn thì đứa đó chiếm nhiều ưu thế hơn. Thế cho nên tôi dễ dàng chiếm ưu thế nếu phải đánh nhau với bất kỳ đứa nào nhẹ hơn bảy chục ký. Tuy nhiên, tôi cá là hai thằng Fantaman này phải tám chục ký là ít. Tụi nó cao, nhìn cũng mập chớ không thon gọn gì.

Thế cho nên, cái đề nghị được giúp đỡ của Alism thiệt là vô căn cứ. Nhưng xét cho cùng, ngoài bọn tôi ra, hăn còn biết dựa vào ai? Hăn chắc chắn không thể tiết lộ chuyện này cho gia đình và bạn bè bản xứ được rồi. Nếu tôi mà là hăn, tôi cũng phải tìm cách vớ được cái phao nào thì vớ thôi. Tôi ngồi bên cạnh hăn, hăn cứ nhìn đăm đăm ra cửa, trầm ngâm. Tôi bèn gợi chuyện:

“Từ khi sang Pakistan tới giờ anh chưa bao giờ về lại Ấn Độ à?”

“Chưa. Đâu dễ gì.”, Alism lắc đầu.

“Anh có nhớ Ấn Độ không?”, tôi hỏi. Trong tưởng tượng của tôi, Ấn Độ là một nơi chất đầy các nồi cà ri, ngoài ra không có gì khác.

“Có chứ. Tuổi thơ của anh ở đó mà.”, mặt hăn rạng lên một chút. “Thiệt ra phố xá ở Ấn Độ không quá khác ở đây đâu. Có điều, ở đây không có bò. Ở Ấn Độ, bò sống cùng người, đi lang thang khắp nơi chẳng ai giữ. Ngoài đường có thể không có xe cộ nhưng chắc chắn có bò.”

Tôi nghe nói ở Ấn Độ người ta thờ con bò. Tại sao thì tôi chịu. Tôi lại chuyển qua chủ đề khác:

“Thủ tục để anh lấy được visa sang Ấn Độ có khó không?”

“Khó chứ.”, Alism nói, vẫn nhìn ra ngoài. “Anh phải chứng minh là anh có một người bảo trợ về mặt tài chính ở Ấn Độ, người đó phải là người trong gia đình anh. May phước mà anh có một ông chú họ xa ở Chennai.”

“Ồồ”, tôi ồ.

“Nhưng ban đầu ông không chịu bảo lãnh giúp đâu.”, Alism quay lại nhìn tôi cười cười. “Thủ tục giấy tờ nhiều khê lắm. Anh phải lo toàn bộ tiền lệ phí các kiểu cho ông, và còn phải tài trợ cho ông một chiếc xe máy mới.”

Tôi gật gật đầu thông cảm. Alism kể tiếp:

“Xong xuôi phần đó rồi. Anh phải tới lãnh sự quán Ấn Độ mấy lần, phỏng vấn mấy đợt. Chờ tới hơn hai tháng trời mới có được visa đó. Một

hành trình khổ cực.”

“Vậy anh sẽ ở lại Ấn Độ được bao lâu?”

“Anh ở được sáu tháng. Nếu cực kỳ may mắn anh có thể xin gia hạn thêm. Nhưng cơ may đó nhỏ lắm. Siêu nhỏ. Họ chỉ cho anh tạm trú ở một thành phố duy nhất là Chennai. Anh phải thường xuyên lên trình diện cảnh sát địa phương nơi tạm trú thì mới được.”, Alism nói chua chát.

“Họ ghét nhau dữ vậy sao?”, tôi hỏi, thiệt sự rất ngạc nhiên về mức độ khó khăn này.

“Ai ghét ai?”

“Người Ấn Độ và người Pakistan.”, tôi nói.

“Không. Chẳng ai ghét ai cả. Chỉ là hai chính phủ ghét nhau thôi. Anh thì ghét cả hai chính phủ.”

Tôi thở dài không nói gì. Tôi không có nhiều kiến thức lắm trong lĩnh vực này. Tôi hoàn toàn mù tịt về mấy chuyện chính trị. Cái thứ này quá phức tạp, và có quá nhiều toan tính, tôi nghe ba tôi nói vậy. Nhưng nghe Alism kể thì tôi thương cảm thiệt sự. Ý tôi là, tôi thấy hãn tội nghiệp kinh lên được. Cái thể loại vấn đề này, tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ gặp phải, hoặc xem chút nữa thì gặp phải. Tôi mặc nhiên được tiện nghi hơn hẳn rất nhiều trong chuyện yêu ai lấy ai. Giờ tôi chỉ việc tìm ra và cửa đổ anh Thái thôi, ngoài ra thì không có gì cản trở nữa. Nhưng đối với Alism thì có cả đống vấn đề thủ tục lằng nhằng cần phải giải quyết. Tôi thấy mấy cái chuyện đó hết sức vô lý. Lúc sinh ra, hẳn đâu có chọn làm người Pakistan, cô Alisha đâu có chọn làm người Ấn Độ. Họ bị chia cắt chỉ vì định kiến và thù ghét của những người chẳng liên quan gì đến họ. Đó là cả một sự bất công. Tôi nghĩ vậy. Tôi thiệt sự nghĩ vậy. Tôi hỏi hẳn:

“Nếu anh sang đó, gặp lại Alisha rồi, cứ cho là cố và ba má cố chịu hủy đám cưới của cố với người mà họ chọn, rồi cho anh lấy cố đi, vậy anh sẽ ở

lại Ấn Độ hay dắt cổ về Pakistan?”

“Anh không biết nữa.”, Alism nói. “Anh chưa tính xa đến thế. Tuy nhiên nếu bọn anh đăng ký kết hôn thì chắc sẽ dễ hơn cho anh ở lại Ấn Độ hoặc cổ sang Pakistan.”

“OK.”

Tôi thấy mắt hấn đầy hy vọng xen lẫn lo âu. Hấn ngồi thừ người ra, nhìn đăm đăm ra khung cửa sổ. Hấn xoay xoay mấy cái nhẫn đeo đầy tay. Thỉnh thoảng, hấn xoa xoa vết thương ở môi trên và mũi. Tôi thấy hơi có lỗi vì đã đâm hấn quá mạnh. Nhưng tôi nghĩ hấn cũng thông cảm cho tôi thôi, vì tôi cũng giống hấn, hành động vì tình yêu cả. Tôi thấy tội nghiệp hấn kinh lên được. Tôi lại hỏi:

“Anh thiệt sự không cảm thấy chế bom để kiếm tiền là một việc ngu ngốc hả?”

“Anh có.”

“Anh không thấy, chỉ vì muốn cưới gái mà anh làm một việc rất dở à? Có thể ảnh hưởng tới sinh mạng của hàng trăm người.”, tôi lên giọng đạo đức.

“Anh biết anh ngu mà.”, hấn xoa xoa vết thương.

Tôi nói vậy thôi, chứ nghĩ lại chuyện Merijn và Babar từ chối khẩn cầu của hấn, tôi hơi cáu. Họ quá già dặn và quá an toàn để dám làm những chuyện như vậy. Nhưng tôi không dám cãi lại, vì rất có thể họ đang quyết định đúng. Tôi quá non nớt để ý thức được những chuyện dạng này. Tôi ngồi cạnh Alism, cũng nhìn xuống phố xá ồn ào bên dưới. Một tổ hợp âm thanh hỗn loạn vọng lên, thứ âm thanh của tiếng người nói, tiếng rao, tiếng còi và tiếng động cơ xe. Tôi thấy những con người dưới đó đang hối hả ngược xuôi các kiểu. Tôi nghĩ, những nỗi lo âu thường nhật của họ chắc là khác tôi lắm. Kiểu, thay vì nghĩ xem cuối tháng này mua túi xách của Topshop hay mua váy đầm Mango mới, thì họ nghĩ tới chuyện nên đầu tư

thế nào để đàn dê nhân đôi số lượng, hoặc cách nào để bán hết mấy thùng sữa trâu ở nhà đang đóng học phí cho con. Kiểu vậy. Hoặc, tôi chắc có nhiều người dưới kia cũng đang mưu cầu một chuyến về quê thăm lại nơi xưa chốn cũ, bạn bè thân thích đã nhiều năm không gặp như Alism vậy. Nơi đó có thể là Ấn Độ, cũng có thể là Afghanistan.

Hôm qua tôi nghe Babar nói, ở Peshawar này có rất nhiều người Afghan lưu vong, họ sang đây để chạy trốn luật lệ hà khắc của chính quyền Taliban hồi mấy chục năm trước. Tôi khó mà hiểu được hết cái nỗi niềm đó, vì nó quá xa lạ. Tôi sống ở một thế giới khác. Cái thế giới của tôi, diêm dúa, tiện nghi, bẽ tắc, dễ đoán và bị động các kiểu. Ở đây, những đồ ăn này, những cảnh trí và âm thanh kỳ lạ này, thân phận những con người này, những bom, những tôn giáo và phán xét này, đâu phải của tôi. Tôi đâu có liên quan gì. Tôi chỉ là một con nhỏ mập. Tôi chẳng là cái thá gì. Nếu tôi dấn thân sâu vào, thì chẳng khác gì xía mũi vào chuyện của người khác. Càng nghĩ tôi càng thấy chuyện này như phim, chứ không phải ngoài đời thực. Nhưng đây là đời thực cơ mà? Không lẽ, những người này, Alism, anh Thái, hai thằng Fantaman, Babar và Merijn nữa, và hàng triệu người khác đang sống trong phim? Y như phim. Nhưng là đời thực. Rõ vậy, tôi tự nhéo má. Rõ ràng là đời thực. Có khi lâu nay, trước chuyến đi này, chính tôi mới đang sống trong phim cũng nên. Tôi nhớ đến anh Thái. Đây có thể không là thế giới của tôi, nhưng chắc chắn là một phần thế giới của anh Thái. Có một đường dây liên kết từ đây tới gánh chè của dì Bảy. Sợi dây đó chính là anh Thái. Tôi nghĩ vậy. Có liên kết với dì Bảy tức là kiểu gì cũng dính dáng tới tôi. Tôi có thể đến từ quận Nhứt, nhưng tôi không thể chạy trốn cái sự thật rằng tôi đang ở đây, bên cạnh họ. Họ hay tôi cũng đều như nhau cả thôi. Người ở Peshawar hay người ở quận Nhứt, cũng đều vui hoặc khổ theo một cách nào đó. Ai cũng có một vấn đề nào đó lớn thiệt lớn, tới nỗi họ cảm thấy mình bất lực, mình lẻ loi, chẳng có ai hiểu và chẳng có ai chìa một tay ra giúp.

Tôi nghĩ vậy. Vì tôi nghĩ vậy, cho nên tôi sẽ đơn thương độc mã đi giúp đỡ Alism. Tôi sẽ đi giúp hẳn.

Chương 30

Tôi tỉnh dậy, dụi dụi mắt, vớ lấy cái điện thoại đang *reng reng* dữ dội. Thư A đang gọi trên Skype. Tôi mừng quỳnh vì cả đêm qua gọi cho nó không được. Màn hình hiện ra bản mặt đầm nước mắt của con bạn chí thân. Tôi phát hoảng:

“Sao vậy sao vậy? Sao mà khóc? Tao gọi cho mà cả đêm qua không được. Facebook mà cũng đóng cửa luôn là sao?”

“Má mà phát hiện ra rồi.”, Thư A khóc tu tu. “Không biết làm cách nào bả biết được chuyện. Hai ngày nay bả điện thoại cho tao liên tục, nhắn tin Facebook cho tao liên tục. Làm tao sợ quá phải đóng hết lại. Tắt luôn điện thoại. Làm lỡ luôn buổi đi coi phim với thằng Kiệt.”

“Sao vậy???”, tôi sợ chết khiếp. “Làm sao bả phát hiện ra?”

“Tao không biết. Sau khi tao gửi đồng giày cho con bé Bé tầm mấy tiếng sau thì thằng Tuấn Anh gọi điện liên tục vô số của mà. Nó gọi nhiều quá tao phải tắt máy, xong nó gọi cho tao. Tao không nghe máy. Vậy mà nó cứ gọi hoài gọi hoài. Tao không dám tắt máy tao vì tao sợ lỡ thằng Kiệt nhắn tin thì sao. Nó gọi quá nên tao phải liêu mà nghe. Nó hỏi Nhân đâu. Tao nói mà ở ngoài Bắc chứ đâu. Nó nói ở ngoài Bắc sao gửi giày được cho con Bé. Tao không biết trả lời sao luôn. Lỡ hổng trong kế hoạch. Tao ắp một chặp thì nó chửi tao ngu rồi tắt máy. Độ mấy tiếng sau thì đến má mà tra tấn. Tao sợ quá. Tao nghĩ thằng Tuấn Anh đã khám phá ra, chính nó đã mật báo cho má mà.”

Một tia chớp đánh đùng trong óc tôi. Thôi chết cha, tôi quên mất là thằng Tuấn Anh biết mật khẩu vô hòm email của tôi. Tôi vốn không phải là đứa hay biên thư từ, email các kiểu, nên xưa nay vốn cũng chẳng có gì trong đó. Có bạn tôi đã đưa mật khẩu cho nó để nó đăng ký giúp một cái tài khoản mắc dịch nào đấy mà tôi quên khuấy đi mất. Tôi ngu kinh lên được, vậy là nó đã đọc được những email qua lại giữa tôi và Thư A mấy tuần nay. Chắc chắn chính nó là đứa đã tố cáo mọi chuyện với bà má tôi rồi. Chết cha rồi. Tôi xém chút nữa là đưa tay lên đầu vò vò theo phong cách Thư A. Tôi rồi thiệt ấy chứ. Đã vậy, không còn cách nào khác là đánh bài ngựa. Tôi phải ngay lập tức chuẩn bị tinh thần đối mặt với một cuộc đối thoại, với bà. Tôi biết, điều ấy sẽ đến sớm thôi.

Tôi thở dài một hơi rồi trấn an Thư A:

“Thôi mày nín đi. Từ đây trở đi để tao lo. Tao cảm ơn và xin lỗi mày vì dồn mày vô thế khó.”

“Vì mày, tao lên núi đao xuống biển lửa cũng được.”, Thư A chuyển qua thút thít. “Nhưng mày làm ơn về với tao đi. Bao giờ mày mới chịu về? Mày ở bên đó luôn hả? Tao đọc email của mày rồi. Mày bỏ chuyển bay luôn hả? Tao biết sống sao?”

Tôi oà khóc theo nó. Sao tôi khùng quá vậy nè trời.

“Tao xin lỗi xin lỗi xin lỗi.”, tôi nói. “Xong đợt này nữa tao về.”

“Đợt gì nữa?”

Rồi tôi kể hết sự tình cho Thư A nghe. Tôi kể tôi đã hẹn Alism ra quán trà như thế nào. Tôi kể tôi đuổi theo Alism như thế nào. Nó vừa nghe vừa khóc, tới đoạn tôi đâm vô mũi Alism thì nó khóc càng to. Tôi cũng kể cho nó nghe toàn bộ câu chuyện cuộc đời Alism. Và tôi kể cho nó nghe rằng tôi đang phân vân giữa ra tay giúp đỡ một con người hay làm ngơ, mặc kệ số phận của người đó.

“VẬY giờ sao? Mày có giúp thằng Alism không?”, Thư A hỏi.

“Tao không biết. Merijn và Babar không chịu giúp, vì nghĩ vậy là nguy hiểm. Nhưng tao thì muốn giúp, mặc dù tao sợ quá trời sợ.”

“Tao nghe còn sợ huống hồ mày. Thôi mày đừng giúp nữa. Về đi.”, Thư A khóc ré lên như con nít đòi sữa mẹ.

“Để tao nghĩ đã.”

“Mày coi tao ra cái thứ gì không vậy?”

“Mày là cục cứt tao yêu.”, tôi khóc như mưa.

“VẬY sao mày không chịu về?”

“Xong việc tao về liền.”

“Nói vậy tức là mày sẽ đi đòi tiền cho nó hả?”

“Tao giỏi chuyện đó mà.”

“Cái gì?”

“Nhớ bữa tao đòi tiền con nhỏ hăm nợ có năm chục ngàn mà hai tháng không trả không? Tao đứng dưới nhà nó canh từ sáng tới chiều, rốt cục phải trả, thêm hai chục ngàn tiền xăng xe đó.”

“Trời đất ơi.”, Thư A khóc ré lên rồi chuyển qua cười sặc sụa. Tôi cũng cười sặc sụa trong nước mắt nước mũi tèm nhem. Tôi nói:

“Vừa khóc vừa cười ăn mười cục cứt đó mày.”

“Mày cũng ăn kìa.”

“Tao năm cục, mày năm cục.”

Xong cả hai đứa cùng ngồi khóc thêm một lúc lâu. Rồi Thư A tiếp tục năn nỉ. Tôi ừ ừ nói rằng tôi sẽ về sớm thôi sớm thôi. Được một lúc thì nó phải đi học nên cả hai bịn rịn cúp máy. Tôi nằm lại khóc hu hu thêm một lúc rồi dậy rửa mặt, ngồi nghĩ kế đối mặt với cơn thịnh nộ của bà má. Tôi nằm đợi cả tiếng đồng hồ mà không thấy bà gọi. Tôi nghĩ bà đang rất giận

tôi, tôi biết cái kiểu của bà. Bà là cái kiểu mà khi giận thì coi như bạn không tồn tại, làm cho bạn có cảm giác bị bỏ ruồng bỏ. Tôi biết vậy, nhưng tâm lý xung trận không dễ yên cho tôi. Tôi không thể bình tĩnh được. Bụng dạ tôi cồn cào, não tôi căng lên, muốn xỉu được. Rồi tôi quyết định chủ động gọi cho bà. Tôi hít một hơi thật sâu rồi tôi hít thêm một hơi thật sâu nữa. Tôi gọi cho bà bằng Skype. Lần đầu không ai nghe máy. Tôi phát cáu. Lần thứ hai thì cái mặt bà hiện ra hằm hằm trên màn hình.

“Mẹ!”, tôi đổi sang giọng Tràng An.

“Mày đang ở đâu???”, bà má hét lên. “Sao mày dám hả con? Đi sang cái xứ đó làm gì hả con? Mày chán sống rồi à?”

Má tôi khóc luôn. Tôi khóc theo. Tôi lại khóc.

“Mẹ, con đi chơi ít hôm thôi mà.”

“Ít hôm cái gì? Cả tháng nay rồi. Mày còn dám dối mẹ, nói là mày ở Đường Lâm chăm bà trẻ. Mày học cái thói đó ở đâu vậy con?”

“Mẹ...”

“Mẹ cái gì? Tao không có đứa con gái như mày.”, bà khóc to hơn. “Mày sang đó làm gì? Ăn ngủ ở đâu? Sao mày ngu thế hả con? Lang thang đầu đường xó chợ biết hiểm nguy đâu mà lần hả con?”

“Con sang thăm anh Thái.”, tôi thú nhận.

“Thái nào?”

“Anh Thái con dì Bảy bán chè buổi đó mẹ.”

“Trời ơi cái thằng lông bông đó hả? Mày sang tận bên đấy tìm nó hả? Thế mày ăn ngủ ra làm sao?”

“Con toàn ở khách sạn mà mẹ. Mẹ yên tâm ở đây không đến nỗi tệ đâu.”, tôi xoay camera cho bà xem cả căn phòng.

“Trời ơi mày ở đâu mà như trong *Alibaba* thế hả con?”

“Con ở khách sạn xin đó mẹ.”

“Thế cái thằng đó đâu?”

“Anh ấy đi công tác rồi.”, tôi nói xạo.

“Mày đã bị nó làm gì chưa???”

“Chưa. Anh ấy đang hoang lắm mẹ ạ.”, tôi trấn an bà, nhưng trong bụng nghĩ thầm, có mà tôi làm gì anh thì có.

“Thế mày với thằng Tuấn Anh thì sao?”

“Con đá nó rồi.”, tôi dùng từ rất bạo. Tôi không cần giữ ý gì nữa. Tôi không sợ gì nữa.

“Tại sao? Nó đang hoang, ngoan ngoãn thế cơ mà? Lại giỏi giang, con nhà gia giáo.”

“Ở trong chăn mới biết chăn có rận đó mẹ.”, tôi nói. “Với cả, con lớn rồi. Con muốn đi theo tình cảm thật sự của con. Con cũng muốn làm điều con muốn làm.”

“Mày đi theo tình cảm của mày sang tận bên ấy đấy à? Giỏi. Giỏi lắm.”, má lại khóc bù lu bù loa, cái kiểu bù lu bù loa của mọi bà má trên thế gian này.

“Mẹ...”

“Tao làm gì sai với mày? Tao giam hãm gì mày mà mày phải bay sang tận bên ấy mới làm được những thứ mày muốn làm, mới yêu được người mày muốn yêu. Bộ tao ép mày cưới thằng Tuấn Anh chắc?”

“Nhưng mẹ luôn ủng hộ nó và không bao giờ cho con có đủ thẩm quyền để đá nó. Mẹ không bao giờ cho phép.”

“Trời đất ơi! Sao mày không nói với mẹ chuyện gì? Sao mày không kể với mẹ là nó không tốt với mày? Mày cứ khẳng khẳng là mẹ ép uống mày, trong khi mẹ nào đâu biết mày nghĩ gì, làm gì?”

“Nhưng mẹ có bao giờ hỏi con?”

Má tôi gào lên khóc. Tôi cũng gào lên, cốt để chứng tỏ cho bà là tôi buồn không kém gì bà, mà thiệt ra tôi cũng buồn. Tôi thấy tôi có lỗi. Tính ra, tôi cũng chưa bao giờ cho bà một cơ hội để hiểu tôi, cho phép tôi, đứng cùng phe với tôi. Tôi nói:

“Mẹ, con xin lỗi. Nhưng mẹ chấp nhận con người con nhé.”, tôi nói cứ như trong phim.

“Mẹ làm gì mà mày cho rằng mẹ không chấp nhận con người mày. Tao đẻ mày ra mà.”, bà lấy tay lau nước mắt, nước mũi.

“Nhưng mẹ luôn bắt con phải như một cái gì, cái gì, một cô gái Hà Nội. Mẹ là cô gái Hà Nội, chứ con nào đâu phải?”

“Mẹ muốn mày thanh lịch nét na thùỵ mị. Mày không được thế thì thôi, việc gì phải sang tận đấy hả con. Mày muốn trùm khăn cả ngày hả con?”

Xong tôi không biết nói gì nữa, chỉ ngồi khóc. Tôi hứa với bà từ đây cho đến lúc về, ngày nào tôi cũng gọi điện cho bà, để bà yên tâm. Má nhứt quyết đòi tôi phải về càng sớm càng tốt, đòi phải tự tay đặt vé máy bay cho tôi thì mới yên tâm. Tôi nói láo là tôi đặt vé máy bay rồi, và má cứ yên tâm đi, nửa tháng nữa tôi sẽ về. Xong rồi tôi cho bà coi hình của Merijn và Babar, cũng may phước là hai người này nhìn cũng ra hồn. Nhắm chừng bà yên tâm rồi, tôi hẹn ngày mai sẽ gọi lại. Xong tôi nói, con yêu mẹ. Thế bà mới chịu cúp máy, lúc cúp máy bà vẫn còn khóc.

Tôi nằm dài ra giường, cảm thấy buồn ghê gớm, nhưng cũng thấy nhẹ nhõm, vì tôi không còn phải dấu diếm nữa. Và, bao nhiêu thứ chất chứa trong lòng tôi cũng đã nói ra hết, tôi hy vọng khi tôi trở về, cái xung đột ngầm ngầm giữa hai má con tôi sẽ được giải toả. Tôi cũng nhẹ nhõm vì tôi đã xin lỗi Thư A xong xuôi hết này nọ.

Bây giờ thì đến lúc để hành động rồi. Tôi tắm rửa sạch sẽ, mặc đồ kín đáo, rồi đi xuống nhà dưới tìm gặp ông giúp việc. Tôi giả vờ tám đủ thứ chuyện trên đời, gia đình chồng con quê hương đất nước. Xong, nhằm ổng đã cảm mến mình, tôi mượn ổng cái xe máy. Ban đầu ổng hơi ngần ngại, nhưng sau đó, vì sự hiếu khách đã trở thành bắt buộc ghi trong kinh Quran, ổng đành đưa chìa khoá cho tôi mượn. Nhằm lúc ổng đang loay hoay tiếp khách mới, tôi lén xuống bếp thó một cái chày cho vô trong áo khoác rồi lên phòng. Lên tới phòng, mở Google Maps, tìm địa chỉ nhà ông bác của Alism dựa vào địa chỉ hấn đã cho hôm trước trên Couchsurfing. Tôi chụp ảnh màn hình, ghi nhớ cẩn thận đường đi từ nhà Babar cho tới nhà đó. Tôi tính mất khoảng hai mươi phút. Tôi đặt đồng hồ báo thức, rồi sang gõ cửa phòng Merijn và Babar rủ đi ăn sáng như thường. Cả hai chắc cũng không ngủ được. Tối hôm qua họ phải cân nhắc kỹ càng lắm mới thả cho Alism ra về.

Tôi cứ đi ăn uống và dạo chơi bình thường với họ, nói chuyện chiều ngày mai lên đường về Islamabad này kia, nhưng trong lòng tôi, nỗi sợ dâng lên từng giây từ giây một. Tôi sợ phát kinh lên được. Suốt buổi tôi chẳng tập trung nghe được hai người nói gì. Nhiều lúc tôi muốn rút lui. Nhiều lúc tôi tự thuyết phục mình là tôi đang hành động như con nít. Nhiều lúc tôi tự trấn an rằng chắc gì hai thằng Fantaman sẽ làm hại Alism, tụi nó sẽ dàn xếp ổn thoả thôi. Tôi nghĩ thế nọ, tôi nghĩ thế kia, nhưng tôi vẫn thấy không an tâm chút nào nếu cứ ngồi im bó gối đêm nay. Có thể tôi là một con điên vặt mũi chưa sạch bị tiêm nhiễm quá nhiều phim hành động và phim Hàn Quốc các kiểu. Tôi điên thiệt đó. Nhưng tôi vẫn không thể để Alism xoay xở một mình được. Tôi cảm thấy mọi sự bất công trên thế giới đang dồn trên đôi vai hấn. Tôi cảm thấy mình không thể để sự chia rẽ mãi mãi là sự chia rẽ được, dù tôi chỉ là một con bé mập diêm dúa tới từ quận Nhứt suốt ngày chỉ biết ăn diện. “Dù bạn có là ai đi nữa, khi bạn cảm thấy

một sự bất công trên thế giới này, thì bạn không thể ngồi yên được.”, tôi nhớ, hồi tôi cỡ chín tuổi hay gì đó, anh Thái có nói với tôi như vậy. Kiểu vậy, tôi không nhớ chính xác. Ảnh đã học được câu đó từ một bộ phim hành động ba xạo nào đó mà ảnh xem được, mấy cái phim chiếu bằng máy video băng từ cũ rích, hình ảnh âm thanh cà giựt cà giựt. Anh Thái, sao anh cứ kéo em đi hết chuyện tào lao này tới chuyện tào lao khác vậy?

Chương 31

Màn đêm dày đặc ngoài cửa sổ, màn sương làm cho nó có màu xám đậm chứ không phải màu đen tuyền. Lần này tôi cẩn thận không mang túi xách Chanel dạ quang đựng bảo bối ra ngoài nữa, mà mang nó bên trong, trùm cái burqa lên người. Túi xách nặng hơn thường lệ bởi sự hiện diện của cái chày. Tôi rón rén mở cửa phòng, tắt cả các phòng xung quanh đều đã tắt đèn ngủ. Kể cả phòng Merijn và Babar. Lúc đi ngang qua, tôi còn nghe thấy cả tiếng ngáy của Babar vọng ra đều đều. Tôi rón rén xuống cầu thang, cẩn thận giảm thiểu tiếng động hết mức có thể.

Xuống tới nhà dưới, tôi cẩn thận len lỏi qua đồng bàn ghế, cố gắng không để chạm vô cái gì. Rồi tôi mở cửa trước, lén ra ngoài. Hơi lạnh ủa tới, búa vẩy tôi, trong chốc lát người tôi đã run run. Tôi lấy iPhone ra, soi đèn vô chiếc xe máy dựa bên phải mái hiên. Tôi lần mò mở xích khoá. Xong tôi gồng người dắt nó ra ngoài. BỐ KHỈ, cái cửa nợ này nặng ác chiến. Phải khó lắm tôi mới xoay được cho nó đứng thẳng thớm trên đường, sau hai lần suýt trượt té. Xong tôi khó nhọc leo lên yên, với chiều cao mét sáu của mình, tôi chỉ có thể chạm đất bằng hai mũi chân. Nguy hiểm hết sức. Xong tôi tra chìa khoá vô ổ. Phở xá vắng hoe, tối như hũ nút. Không hiểu sao đêm nay tất cả đèn đường trên con phố này đều tắt. Xong tôi bấm nút khởi động máy xe, nhưng lại bấm trúng cái còi, kêu ping một cái rõ ồn. Mẹ cha nó, tôi nhủ thầm, rồi lại lấy iPhone soi xem cái nút khởi động ở đâu. Xong tôi lại cất iPhone vô túi, động tác hết sức lẹ mề. Tôi lại bấm nút khởi động, cái xe rên lên bịch bịch hai ba tiếng, tôi vờ nhẹ tay ga, nó nổ giòn. Tôi

hít một hơi dài, nhìn con đường tối sâu hoắm phía trước, tôi hít một hơi nữa, thả tay côn bên trái, vô số, chiếc xe hùng dũng phi đi. Đoạn đầu chưa quen lắm, xe cứ giậm giựt giậm giựt, người tôi lắc tới lắc lui đúng như đang cưỡi ngựa luôn. Đi đến cuối con phố thì tôi bắt đầu quen với nó, thu phục được nó, lái nó một cách êm ái hơn. Hồi học cấp ba, thằng Kiên, một thằng bạn cá biệt siêu quậy trong lớp đã có lần chỉ tôi chạy xe chiếc Vespa của nó, tôi mất một tháng để điều khiển được cái xe nhìn như con vịt đó. Nhưng sau thì tôi lái rất tài. Năm cuối cấp, tôi còn thường xuyên lấy xe nó chở nó trốn học luyện thi đi ăn bột chiên chỗ đường Bà Huyện Thanh Quan. Chính vì những ngày tháng như vậy mà về sau nó thi ba năm liền không đậu trường đại học nào còn tôi thì học cao đẳng. Tóm lại, nhìn tôi mập và diêm dúa vậy chứ cũng không đến nỗi bánh bèo.

Tôi đã học thuộc đường đi nước bước từ nhà Babar tới nhà ông bác của Alism, nơi hẩn đang trú ẩn. Tôi đã mất cả buổi chiều cho việc đó. Thế nhưng mà từ bản đồ ra tới ngoài đời, mọi chuyện khác nhau lắm. Nhứt là trong đêm như thế này, phải khó lắm tôi mới đọc được bảng tên đường, và với cái loại ký tự lằng nhằng này, cũng có hai ba lần tôi lộn lên lộn xuống, phải lấy iPhone ra tra cứu. Đêm, mấy con phố cổ ban ngày đông đúc, tấp nập, người và xe kẹt ứ với nhau là vậy, mà giờ vắng hoe. Thỉnh thoảng mới có một người đang đi bộ thần thơ nhặt lá đá ống bơ bên lề đường. Thỉnh thoảng mới lại có một xe đẩy bán hạt dẻ nóng, ngọn lửa từ cái lò bốc ra ấm áp cả không gian. Thỉnh thoảng mới lại có một cửa tiệm còn chưa dọn hàng xong. Tất cả những con người đó đều ngừng hết công tác họ đang làm lại mà ngơ ngác nhìn một người phụ nữ bí ẩn mặc burqa đang phi xe máy ào ào. Cái loại mùi hỗn tạp ban ngày, đêm đã bớt hỗn tạp hơn, nhờ pha loãng với vị lạnh của sương, và cũng nhờ bớt đi mùi mồ hôi toát ra từ hàng vạn con người nhể nhại dưới ánh mặt trời. Nhà cửa ban ngày đã nhìn nhếch nhác cũ kỹ, trong đêm tối nhìn càng gớm hơn. Những ánh đèn hắt ra từ bên

trong mấy khung cửa sổ hình vòm, làm mỗi ngôi nhà biến thành một toà lâu đài phù thủy, chỉ chờ một bóng đen nào đó xuất hiện đứng nhìn xuống cười hà hà, hoặc một thẳng hoàng tử cười thắm bay phóng vụt ra, húc vỡ cửa sổ, hàng triệu mảnh thủy tinh bay lả chã như bụi trong nắng.

Qua bốn cái ngã tư, bảy cái ngã ba và hàng trăm ngôi nhà, mười mấy xe hạt dẻ nóng. Cuối cùng tôi tới nơi mà tôi đoán là nhà bác của Alism. Nếu tôi không nhầm thì nó nằm ở bên kia đường, chệch về phía trước tôi khoảng mấy chục mét. Tôi tắt máy, bóp tay côn, cho xe chạy trớn, tấp vô lề, nấp đằng sau một cây cột điện và đằng sau một chiếc xe hơi tám chỗ. Tôi lấy iPhone ra coi lại bản đồ một lần nữa cho chắc cú, nói chung, tôi tin vào tài coi bản đồ của mình, vì đã quá quen với việc này khi hàng ngày phải đi giao hàng. Rồi tôi ngồi chờ. Tôi coi đồng hồ, theo như lời Alism tối hôm qua thì phải còn tới hơn mười phút nữa hẵn mới bắt đầu đi. Tôi dự định sẽ chỉ lên đi theo hẵn, lỡ có chuyện gì thì mới nhào ra. Có hai lý do, một là, Alism có thể sẽ không chấp nhận sự giúp đỡ đơn độc của tôi mà không có Merijn, bởi lẽ như vậy có khi chỉ mang lại nguy hiểm cho tôi mà thôi. Hai là, tôi vẫn chưa dám chắc về tính chân thực trong câu chuyện của Alism, mặc dù lúc nghe hẵn kể, tôi không hề có chút cảm giác rằng hẵn đang nói láo.

Tôi ngồi đợi trong bóng tối, cái lạnh và muối làm phiền tôi từng phút từng giây một. Cái lạnh thì bất chấp hai ba lớp vải tôi mặc trên người. Còn muối thì, cứ chỗ nào hở ra là chúng xúm lại đốt. Mặc dù chỉ hở mỗi hai bàn tay và chỗ mắt cá chân, nhưng chừng đó thôi cũng đủ khó chịu rồi. Trên đời quả là lắm thứ phiền toái, ngăn cản một con người hướng tới hạnh phúc. Đầu tiên là tình yêu thì biến đi đầu mất, tiếp theo là tính anh hùng rơm lấy từ phim hành động, tiếp theo là muối. Như tôi vẫn thường nói, tôi tên là Thanh Nhàn mà đã không thanh, lại còn không nhàn. Nói chung không ra làm sao cả.

Đột ngột tôi thấy cánh cửa của một trong số các ngôi nhà đằng xa mở ra. Đó là ngôi nhà nằm ngay bên cạnh ngôi nhà mà tôi đoán là của ông bác Alism. Thế tức là tôi đã xác định nhầm, may là chỉ nhầm có một căn. Cái việc đánh số nhà sao cho dễ coi dễ đoán cũng là một việc mà người ta cần phải cải thiện, ở khắp nơi trên thế giới này. Đúng như tôi nghĩ, tôi thấy Alism rón rén bước ra, dắt theo một chiếc xe gắn máy, chiếc xe giống hệt chiếc xe tôi đang đi, và giống gần như mọi chiếc xe gắn máy khác ở đây. Tôi hơi co người lại, ngừng đập muỗi.

Alism đóng cánh cửa lại, sè sè, nhìn quanh quất, rồi nhảy lên xe nổ máy chạy thẳng. Như ngày hôm qua, hắn cũng mặc quần jeans, khoác một cái áo khoác màu xám nhạt nên cũng dễ thấy trong đêm. Tôi chờ khoảng chục giây rồi cũng nổ máy chạy theo. Alism không chạy nhanh lắm nên tôi khá tự tin trong chuyện không để mất dấu hắn. Tôi cố gắng giữ khoảng cách vừa đủ để hắn không nghi ngờ gì hết. Kể ra mấy bộ phim hành động cũng cung cấp cho người ta rất nhiều kiến thức cần thiết trong những tình huống như thế này. Dần dần bọn tôi qua khỏi cổng tường thành, tới địa phận của Peshawar Mới. Nhà cửa xung quanh bắt đầu trông hiện đại hơn, và đường xá cũng to hơn và sạch hơn. Alism cứ chạy thẳng chạy thẳng, chẳng quẹo ngã nào. Bọn tôi đi ngang qua một tiệm McDonald's khổng lồ, phát sáng chói ngời trong đêm. Bọn tôi ra đến một con xa lộ lớn, có bốn làn xe, hai bên đường là hai con taluy cao như bờ đê sông Hồng. Con đường cứ đi mãi đi mãi. Ra tới xa lộ, gió bắt đầu nổi lên mạnh, tốc vô mặt tôi, luồn vô cái burqa, thổi tà áo phía sau bay tung lên. Tôi cảm thấy mình như Người Dơi đang cưỡi trên chiếc Xe Dơi, áo choàng cánh dơi tung bay phía sau. Hai bên đường, thành phố đã lùi ra sau, nhường chỗ cho cây cối, các cánh đồng, vách núi và thung lũng tối đen. Không có nhiều xe cộ vào giờ này, nhưng bầu trời thì nhiều sao. Dù dưới ánh đèn cao áp, sao đã mờ bớt đi một chút, nhưng vẫn nhiều đến mức như sa xuống, quấn lấy tôi và chiếc xe, cũng như

quần lấy Alism. Bọn tôi cứ chạy cứ chạy. Alism hình như quá hồi hộp nên không hề để ý tới chuyện có một chiếc xe khác đang bám đuôi, hẳn cứ chạy cứ chạy mãi. Nhiều lúc quá mải mê vít tay ga mà tôi tiến lại gần hẳn hơn, lại phải chậm lại, lùi ra xa. Bọn tôi cứ chạy cứ chạy vậy trong khoảng hơn một tiếng đồng hồ.

Rồi, đằng xa tít tắp hiện ra một cái cổng khổng lồ, bự thiệt bự, hai cái cột hai bên cổng chắc mỗi cái phải bự bằng cái cột cờ Hà Nội. Con đường chạy xuyên dưới háng nó. Tôi neho mắt nhìn, thấy có một chốt kiểm soát của quân đội đóng dưới chân cổng. Tôi đang lo sẽ bị chặn lại không cho qua cổng, vì là đàn bà con gái, lại là người nước ngoài, thì đột nhiên Alism chạy chậm lại, cho xe tấp dần qua lề đường bên trái. Hẳn dừng xe lại, đèn xe vụt tắt. Tôi cũng quỳnh quít dừng lại, nhưng tấp về phía bên phải để hẳn khỏi thấy. Alism vút xe bên vệ đường rồi đi lẫn vô bóng tối. Tôi cũng làm y vậy. Tôi thả chiếc xe vô một bụi cây um tùm như một con nhím ngoại hạng. Tôi nhìn quanh một vòng, cố gắng nhớ vị trí của cái xe, rồi từ từ băng qua đường, bám theo Alism.

Đó là một con đường đất nhỏ, không đèn, không gì cả, đi xuyên vô giữa um tùm bóng tối. Tôi lại đứng bài bản, hít vô thở ra một hơi dài, rồi lại hít vô thở ra một hơi dài nữa, rồi tôi dẫn thân vô. Tôi cố mở to mắt để làm quen với bóng tối ở khắp nơi. Bóng tối dưới dạng một nhánh cây bụi quệt vô mặt tôi, cà vô tấm lưới burqa kêu soạt soạt. Bóng tối là mặt đất mềm cỏ dại dưới chân tôi, xì xào theo từng bước nặng nhọc. Bóng tối vây quanh Alism ở xa xa cách tôi vài chục mét, chuyển động theo dáng chạy nhấp nhô của hẳn, tiến dần lên đồi. Hôm nay mặt trăng đi đâu mất, thành thử thứ duy nhứt phát ra ánh sáng là bầu trời sao trên đầu, chi chút và lỗ chỗ, như ai đó ở trên kia đang cố đục thủng màn đêm để soi sáng lên hai con người tội nghiệp đang chạy, thế nhưng dù họ cố đục cách mấy, cũng chỉ tạo ra được những lỗ nhỏ li ti li ti, hàng triệu lỗ nhỏ li ti, hợp sức lại cũng chỉ đủ để đưa

bóng tối hơi lùi một chút khỏi cái ngưỡng tuyệt đối. Con đường dốc dần dốc dần, cho thấy nó là một ngọn đồi, nhưng ngọn đồi này không lớn. Tôi leo chưa kịp đủ mệt thì đã cảm thấy mình đứng trên đỉnh. Phía dưới là một trảng cỏ rộng, hạ thấp xuống, chiếm ít tầm nhìn lại, nhường thêm chỗ cho bầu trời sao. Tôi thấy bóng Alism in trên cái nền đầy sao đó. Với mỗi bước hắt chạy, những ngôi sao xung quanh hắt lại như đang né ra, nhường chỗ cho cái bóng của hắt. Tôi dùng hai tay vén tà áo burqa, rón rén hết sức có thể, không để mất dấu hắt. Dưới trảng cỏ, những bụi cây đã biến mất, nhường chỗ cho cỏ. Cỏ cao tới đầu gối tôi, quệt vô quần và vô burqa. Gió thổi nhẹ và chậm nhưng lạnh, dù tôi đang chạy, cơ thể đang ấm lên, tôi vẫn thấy lạnh. Tôi tự hỏi Alism cứ chạy như thế này thêm bao lâu nữa. Hắt đã dần chạy chậm lại, may phước, đúng lúc tôi bắt đầu thấm mệt. Rồi hắt bắt đầu chuyển qua đi bộ. Cảm giác hắt sắp đến điểm hẹn, tôi chủ động bước chậm hơn hắt, cúi người xuống lom khom.

Thiệt vậy, trong tầm mắt tôi hiện ra bóng một vài cái cây to, đứng chơ vơ giữa trảng cỏ. Alism đang đi chậm chậm, thận trọng về phía một trong những cái cây đó. Đoán là hắt đã tới điểm hẹn, tôi rời con đường mòn, lẩn vô hai đám cỏ bên trái, rồi cứ thế bò trong cỏ mà tiến, cả ngày hôm nay ngồi lì trong phòng, tôi đã tính toán đầy đủ hết. Khi đuổi theo Alism trên đường cao tốc thì tôi đi như thế nào. Khi hắt tới chỗ hẹn thì tôi sẽ làm sao làm sao. Tôi không biết trước địa hình, nhưng tôi biết trước đó sẽ là một nơi vắng vẻ. Tôi sẽ giữ một khoảng cách an toàn, và sẽ chỉ chạy ra nếu Alism giằng co với hai thằng Fantaman đó. Còn nếu giả sử hắt không bị quýt hoặc bị đâm một nhát chết ngay, thì tôi sẽ phải núp tại chỗ thiệt kỹ, thiệt lâu, cho đến khi hai thằng kia rời khỏi hiện trường mới bò về. Tôi còn tính luôn cả tình huống nằm ngủ luôn ở chỗ núp cho tới sáng.

Tôi bò rón rén trong đám cỏ, cố tránh không tạo ra lay động mạnh. Tôi dừng lại một chút, hơi ngóc đầu lên nhìn, tôi thấy Alism đang đi rất chậm

về phía một gốc cây to, có tán rộng, phủ ra một vùng không gian có khi bằng cả mấy chục mét vuông. Đột ngột một đốm lửa nhỏ loé lên dưới gốc cây, ai đó đang đứng dưới đó và vừa châm một điếu thuốc. Chỉ chút ánh sáng bé tí đó thôi cũng đủ để tôi thấy bóng của hai thằng Fantaman. Hai cái bóng đen kịt, in lên nền bóng tối thành hai vệt còn tối thẫm hơn. Và Alism thì đang đi bộ về phía chúng. Tôi có thể nghe thấy tiếng bước chân hẫ hẫ quẹt trên cỏ, kiểu bước đi cố tình gây tiếng động, và để câu thêm thời gian. Tôi biết Alism đang sợ, hồi nhỏ mỗi lần bị kêu lên trả bài tôi toàn đi kiểu đó. Cúi người xuống còn thấp hơn, còn sè sẹ hơn, tôi gần như bò trong đám cỏ. Tôi tiến về phía trước, định sẽ tới gần hơn, thêm chút nữa. Một vài con muỗi đã định vị được tôi, và chúng bắt đầu tấn công, nhưng tôi không thể đập, cũng không thể gãi, trong tình thế này. Mùi cỏ và mùi đất xộc vô mũi. Những bông cỏ và lá cỏ cứ quẹt quẹt vô hai bàn tay tôi, nhiều lúc cứ như có con gì đó đang bò trên da. Giờ giả sử có con rắn ở đâu chui ra thì chết cha. Đó là thứ duy nhất tôi sợ lúc này. Còn thì, tôi không sợ gì hết. Dù cho nỗi nguy hiểm lúc này còn lớn hơn trong hẻm, nhưng tôi không sợ nó, tôi chỉ ý thức được về nó. Vì thế nên tôi không hề cảm râm bản thân. Tôi thấy mình thiệt sự liều mạng. Chắc tôi bị bệnh tâm thần chớ chẳng chơi.

Tôi dừng lại khi nghe thấy tiếng nói chuyện của ba thằng. Giọng của Alism trẻ và thanh và ngập ngừng. Giọng hai thằng kia ồm ồm, chậm và có gì đó không kiểm soát được mình. Có những đoạn bọn nó không hề nói chuyện, tôi chỉ nghe thấy tiếng gió đùa trên cỏ, rì rào rì rào, ào ạt ào ạt, phì phì, chít chít cả trắng cỏ như đang hát. Không hề có tiếng côn trùng nào phụ họa. Trắng cỏ chỉ ngừng hát khi một trong số ba thằng kia nói gì đó. Cái chu kỳ đó cứ lặp đi lặp lại hết lần này tới lần khác. Trắng cỏ. Ba thằng. Trắng cỏ. Ba thằng. Trắng cỏ. Ba thằng. Tới mức tôi phát buồn ngủ.

Đầu óc tôi bắt đầu lan man nghĩ tới đủ chuyện trên đời. Đầu tiên tôi nghĩ tới cơm gà xối mỡ đường Nguyễn Trãi. Rồi thì tôi nghĩ tới cơm tấm

sườn bì chỗ đường Cộng Hoà. Rồi thì tôi nghĩ sửa chua nếp cẩm phố Hàng Buồm. Rồi tôi nghĩ tới Thư A, giờ này nó đang làm gì? Trách nhiệm nặng nề tôi giao phó đã được rũ bỏ, giờ chắc nó đang thành thạo lắm, chắc đang nắm nhần tin lằng lộn với thằng Kiệt. Tốt cho nó. Giờ thì có bồ rồi, cái thằng Kiệt đó, cũng được. Rồi tôi nghĩ tới má tôi, chắc là bà không buồn gì đâu, nhưng cũng đắm chìm trong suy nghĩ về những gì bà với tôi nói qua nói lại với nhau sáng nay. Có thể bà đang ngồi chống cằm trong một quán bar sang trọng nào đó với mấy bà bạn bà, mấy quán bar mà dù rành chốn ăn chơi ở Sài Gòn cách mấy tôi cũng không biết nằm ở đâu. Rồi tôi nghĩ tới thằng chó con Tuấn Anh. Cái thằng, không biết giờ nó đang như thế nào? Đang vất vả trước cơn thịnh nộ của con Bé, hay là đang hả hê vì đã trả đũa được màn chơi khăm của tôi? Hay là cả hai? Nếu là cả hai thì với tính cách cà chớn của nó, dễ giờ này nó đang nhần tin lằng lộn với một con khác lắm. Tôi thấy may phước là tôi đã thoát được khỏi nó. Còn năm anh em pêđê Nhân, Lễ, Nghi, Trí, Tín. Giờ này có thể bọn nó đang quây quần bên nhau ở quán Boheme hoặc mỗi thằng đơn thương độc mã với bồ của riêng mình, hoặc nửa này nửa nọ. Mọi mối quan hệ xã hội của tôi ở quận Nhứt, giờ đang ở trong quỹ đạo bình thường của họ, quen thuộc và không phải nghĩ, trong khi tôi thì năm đây, dưới một bầu trời sao, giữa một trảng cỏ mênh mông, gần biên giới giữa Pakistan và Afghanistan, nghe lén mà không hiểu mô tê gì cuộc mặc cả tiền công của ba thằng xa lạ và đang chuẩn bị rút cái chày ra để giải cứu một trong số bọn nó. Nói chung, tôi đã nhảy vô một thế giới khác, một thế giới như trong phim, như trong truyện, nơi có những nút thắt và những nút mở, và hiểm nguy thì luôn rình rập.

Đột nhiên tôi nghe thấy Alism lên giọng. Hắn nói cái gì đó có vẻ cáu. Xong giọng ồm ồm của một trong hai thằng Fantaman đáp lại, đe dọa. Xong giọng của cả hai thằng Fantaman cùng lúc cất lên, trầm, khàn, to và thô bạo như hai cái xe máy bể ống pô. Alism cũng không kém cạnh, hẳn

cũng bắn như súng liên thanh. Bỗng chốc trắng cỏ trở thành một cái chợ vỡ, bà con cãi nhau búa xua không ai chịu ai. Tôi ngóc đầu lên nhìn thì thấy bọn nó đang xô xát thiệt sự rồi. Thằng Fantaman Một xô Alism. Alism xô lại hấn. Thằng Fantaman Hai xô Alism để trả đũa. Alism lại xô lại một cái. Cứ thế xô qua xô lại. MÀN xô đẩy kết thúc bằng một cú đấm của thằng Fantaman Một vô mũi Alism. Tội nghiệp hấn, trong vòng hai ngày mà ăn hai cú đấm vô cùng một chỗ. Alism la lên *aaaa*. Tôi thò tay vô túi xách rút cái chày ra. Tim tôi đập thình thịch thình thịch. Đằng kia Alism đang gượng dậy sau cú đấm tàn bạo. Nhưng thằng Fantaman Hai đã bồi thêm một cú đá vô bụng hấn làm hấn đổ quỵ xuống, tru lên đau đớn. Fantaman Một nhào vô đập thêm lên lưng một cái. Fantaman Hai cũng noi theo, đập một cú mạnh ác chiến. Alism lăn qua lăn lại trên mặt đất. Cảm thấy giờ phút lâm trận đã điểm, tôi rón rén bò thêm một đoạn nữa trong đám cỏ, trong lúc hai thằng Fantaman thi nhau đập tới tấp vô Alism. Khi khoảng cách đã đủ gần, tôi đứng dậy phóng tới hết tốc lực, huỳnh huých huỳnh huých. Fantaman Hai chưa kịp quay qua nhìn xem thử có con gì đang chạy tới thì đã ăn ngay một cái chày của tôi vô giữa trán. Tôi la lên:

“Chết cha mày chưa connn!!!”

Fantaman Hai choáng váng ôm mặt rú lên một tràng ngoại ngữ. Fantaman Một đỡ người ra, vì tự nhiên có một con mặc burqa từ đâu xuất hiện tấn công bạn mình, nhưng hấn chiến thắng nỗi bất ngờ rất nhanh. Hấn nhảy tới vung tay lên định đấm, nhưng cái chày của tôi đã kịp hươ một vòng điệu nghệ, đập đánh cốp vô mu bàn tay hấn. Hấn *aaaa* một tiếng dài, nhưng đã kịp tung một cú đá như trời giáng vô giữa bụng tôi. Dù có lớp mỡ hộ thân nhưng tôi cũng đau như đau đẻ, dù tôi chưa đẻ lần nào. Tôi buông cái chày, hai tay ôm bụng, hú hét ồm ồm:

“Thôi chết tôi rồi!”

Một thằng Fantaman từ đâu bay tới tát cho tôi một bạt tai, kèm theo một tràng chửi rửa bằng ngoại ngữ. Tôi đau tới mức oà khóc, chửi bới loạn xạ bằng tiếng Việt. Nhưng rồi bản năng sinh tồn bùng lên, tôi lấy hết sức bình sinh chạy hai bước húc mạnh vô bụng thằng vừa tát tôi. Hăn ngã ngửa trên mặt đất, tôi thì ngã đè lên người hăn. Tôi nghe hăn buông một câu gọn lỏn bằng ngoại ngữ mà tôi đoán kiểu gì cũng là “nặng quá”. Rồi tôi thấy lưng mình nhói lên một phát đau như trâu húc, thằng Fantaman còn lại vừa đạp lên lưng tôi. Đang nằm úp lên người thằng kia, thất thế, tôi nghĩ chắc phen này chết chắc rồi Nhân ơi. Thế là hết, sai lầm quá rồi. Thế nhưng mà không có thêm cú đạp nào nữa. Tôi nghe hăn chửi bới loạn xạ. Ngóc đầu nhìn lên thì thấy hăn đang bị Alism ôm từ đằng sau. Alism gượng dậy từ bao giờ, vòng hai tay qua nách hăn, cố gắng giữ không cho hăn đạp tôi nữa. Thằng Fantaman cứ cố cúi người về phía trước để thoát ra, Alism thì cố giữ lại, kéo hăn ra phía sau. Hai thằng nhập lại làm một, cứ cúi xuống rồi ngửa lên, ngoe nguẩy ngoe nguẩy như đang tập gym. Rồi tôi thấy mình như bị nhấc bổng lên, vật ngửa ra một bên, thằng Fantaman bị tôi đè đã kịp vùng dậy. Giờ tôi không còn xác định được thằng nào là Fantaman Một, thằng nào là Fantaman Hai nữa. Hăn lồm cồm bò dậy dạng chân định ngồi lên người tôi, miệng chửi rửa liên mồm. Thế nhưng hăn đã quá coi thường đối thủ. Tôi vùng chân tung một cước vô giữa háng hăn. Hăn ngửa cổ lên trời tru lên một tiếng *aaaa* mà tôi cho là to nhất từ đầu cuộc chiến tới giờ. Hai tay hăn bấu lấy bộ hạ, khổ sở vô cùng. Tôi chớp lấy thời cơ, đứng dậy, đấm thẳng một cái vô giữa mặt hăn. Hăn ngã ngửa ra đất. Hăn giãy đành đạch, liên tục phân bổ hai tay giữa mặt và bộ hạ, không biết nên ôm chỗ nào, miệng tru tréo như heo bị thiến. Tôi mò mẫm dưới đất, nhặt lên một cục đá to bằng ổ bánh mì, cứng và nặng, rồi cẩn thận đạp một cái vô ngay mặt thằng ác ôn. Đầu hăn ngoẹo qua một bên, im bật, bất tỉnh nhân sự.

Tôi hít vô một hơi thiệt sâu và tôi hít thêm một hơi thiệt sâu nữa, rồi tôi tiến về phía cặp đôi Alism và Fantaman vẫn còn đang khiêu vũ. Thằng Fantaman còn lại thấy số phận hẩm hiu của đồng đội, lại thấy mình đang cô thế, nên bắn loạn tung hàng loạt cú đá vô không trung. Hắn buông lời thoá mạ thậm tệ nhưng tôi chẳng hiểu gì. Nhờ có Alism giữ lại nên chân hắn chỉ đi được một góc vuông là hết cỡ. Nhắm đúng lúc hắn vung chân lên, tôi quyết đoán đập vô đầu gối hắn một cú sấm sét. Chân phải của hắn bị trúng đòn, xụi lơ. Alism, tỏ ra rất ăn ý, vừa lấy chân khoá cái chân còn lại của hắn, vừa yêu cầu:

“Nhanh lên, kết liễu hắn!”

Tôi cầm cục đá bằng hai tay, lạnh lùng nhắm kỹ, phang một cái vô ngay giữa trán hắn. Hắn gục xuống như cây chuối, nằm úp trên mặt đất. Tôi liệng cục đá qua một bên. Thở phào:

“Xongggg!”

Alism ngồi phịch xuống đất, ngóc đầu lên nhìn tôi, nói:

“Nhàn à?”

“Chớ ai.”

“Cám ơn em.”, Alism nói, giọng đầy cảm động. “Em đánh nhau như một nữ chiến binh vậy.”

“Nhanh lên, chuồn thôi.”, tôi giục.

Alism đứng dậy, mò mắt trong người hai thằng tâm thần đang nằm bất tỉnh, lôi ra hai khẩu súng ngắn. Hắn lấy hết sức liệng ra thiệt xa. Rồi hắn lấy luôn ví tiền và đồng hồ. Tôi nhìn quanh quất, rút iPhone ra soi, thấy bên gốc cây dựng một khẩu súng trường và hai chai Fanta còn dang dở. Tôi nhặt một chai lên, ném vô đầu một thằng rồi nạt nộ:

“Uống cho hết!”

Đoạn tôi cầm khẩu súng trường lên đưa cho Alism. Nó nặng và lạnh tanh. Alism liệng ra xa theo một hướng khác. Rồi tôi quay qua hắn, hỏi:

“Bọn nó quyt tiền anh à?”

“Bọn nó chỉ đưa một nửa.”

“Vậy có đủ không?”

“Nếu anh ở lại Ấn Độ lâu thì phải chịu khó làm thêm. Làm chui.”

“Vậy cũng OK rồi.”, tôi nói.

Rồi bọn tôi dìu nhau đi ngược trở ra. Trời về khuya càng trong hơn, và số lượng sao thì đã nhân lên gấp mấy lần.

Chương 32

“Em có muốn gia nhập *Avengers* không?”, Merijn vừa lái xe vừa hỏi. Hắn vẫn chưa hết sửng sốt về những chuyện tôi đã làm đêm qua. Chiếc xe nhỏ xíu chở ba mạng người đang phóng vèo vèo trên xa lộ, nhắm thẳng Islamabad mà tiến. Babar đang ngồi ở ghế trước bên cạnh ghế tài xế. Tôi thì nằm dài ở băng ghế phía sau, cảm thấy khó mà chợp mắt bù cho một đêm trắng, khi mà ánh nắng buổi sáng cứ chiếu xuyên qua cửa kính xe, rọi trực tiếp vô hai nhãn cầu, còn âm thanh ù ù của máy xe và của xa lộ và tiếng trò chuyện của Babar và Merijn thì cứ dội liên tục vô màn nhĩ.

Đêm qua tôi lết về tới nơi trong tình trạng mệt rũ, nhưng vui sướng phấn khích phát điên. Babar ra mở cửa, tôi đổ gục lên người ổng. Khẩu súng ngắn để tự vệ trên tay ổng rớt xuống đất cái *cạch*. ổng quỳnh quít dìu tôi vô nhà, thả tôi cái bịch lên ghế sofa rồi gọi Merijn đang ngủ. Hắn phóng ào ào xuống phòng khách trong bộ đồ ngủ màu cháo lòng. Phải nói hai người một dài một tròn đã không biết phải phản ứng như thế nào, mừng vì tôi đã chiến thắng trở về hay là tá hỏa vì tôi đã mặc kệ cảnh báo hiểm nguy của họ để mà đi đóng vai nữ hiệp. Nhưng mà Merijn, đúng như tôi dự đoán, lấy lại cân bằng rất nhanh, đề nghị cả bọn quay về Islamabad ngay khi mặt trời mọc.

“Nhưng em không được tự ý hành động như vậy lần thứ hai đâu, Nhàn.”, Merijn lại căn dặn, có phần nhăn nhó.

“Đúng.”, Babar xen vào. “Cháu nên coi chuyện đêm qua là do may mắn. Những chuyện như thế không phải trò đùa. Phải biết ưu tiên an toàn

bản thân trên mọi thứ khác.”

“Cháu biết rồi.”, tôi trở trở mình, ngáp một hơi dài.

“Em phải đặt vé máy bay về Việt Nam ngay khi chúng ta đến Islamabad nha.”, Merijn nói.

Tôi ậm ừ không trả lời.

“Các cánh cửa nhà chú trên toàn Pakistan, từ Karachi cho tới Islamabad, cho tới Peshawar, và Lahore nữa, luôn luôn mở rộng chào đón cháu.”, Babar nói như thể đang khoe nhà.

Tôi chỉ cười gật gật đầu mà không nói gì. Tại vì tôi không biết phải nói ra làm sao. Tôi không biết phải thông báo với họ thế nào về cái ý định sẽ đi đến Ấn Độ cùng Alism. Chính vậy, tôi đã nảy ra ý định đó lúc chia tay Alism ở trước cửa nhà ông chú hần. Trong cơn kích động, tôi đơn giản là không muốn dừng lại, tôi muốn chứng kiến cảnh hần gặp lại Alisha và các kiểu. Tôi hít vô một hơi thật sâu và tôi hít vô một hơi thật sâu và tôi quyết định nói:

“Anh Merijn, anh nghĩ sao về việc em sẽ qua Ấn Độ cùng với Alism?”

Chiếc xe đột ngột lắc một cái dữ dội khi Merijn giựt mình gấp rút tránh một chiếc xe tải loè loẹt bên phải đường. Babar thì quay ngoắt đầu lại, kinh hãi. Mắt ông trợn tròn còn miệng ông thì méo xệch, hàng ria mép xum xuê của ông mất cân bằng theo, uốn cong, bên cao bên thấp như một con đại bàng gãy cánh.

“Cháu bị điên hả?”

“Em bị điên hả?”

“Chắc vậy.”, tôi nói, hướng về phía Merijn. “Nhưng em muốn đi qua Ấn Độ chơi, và coi thử Alism gặp lại nhỏ bồ hần ra sao.”

“Nhưng đó đâu phải chuyện giỡn.”, Merijn nói. “Ý anh là, Alism đâu phải chuyện giỡn. Hần có thể trở thành đối tượng truy nã bất cứ lúc nào.

Và, nói vậy chứ, chúng ta cũng chưa thiệt sự hiểu hẳn là một thằng kiêu gì. Một thằng điên tình hay là một thằng điên thiệt sự. Chuyện đêm qua thôi là quá đủ rồi.”

Tôi chỉ nhún nhún vai và dụi dụi mắt trước vẻ nhăn nhó của Merijn. Babar hòa theo:

“Đúng vậy. Và bên Ấn Độ thì không có thịt mà ăn đâu. Người ta toàn ăn chay thôi.”

Cái chuyện này thì đúng là ác ôn thiệt.

“Anh Merijn, em sẽ rất cẩn thận và sẽ chỉ ở bên đó vài ngày thôi rồi về.”

“Không được. Chẳng hiểu em đang nghĩ gì. Đó là một chuyện liều lĩnh ngu ngốc.”

“Thế còn chuyện anh bu xe chở gà từ tận trên núi xuống Islamabad thì sao?”

“Có chuyện đó hả?”, Babar lại quay qua Merijn.

“Nhưng hồi đó anh mới mười tám tuổi, và em không thể lấy chuyện đó ra để làm cái cớ được.”, Merijn bối rối cãi.

“Chẳng có gì không được. Những chuyện liều lĩnh hay hóm ai cũng có quyền được kinh qua khi mà người ta còn trẻ.”, tôi cãi lý. Thiệt ra tôi cũng không hiểu tôi đang nghĩ gì. Tôi ý thức được mỗi nguy hiểm đấy. Nhưng đêm qua tôi cũng ý thức được mỗi nguy hiểm đó thôi. Thế mà tôi vẫn làm. Và hai cái nện vào đầu hai thằng Fantaman, chắc chắn sau này già rồi, chân căng xụi lơ rồi, tôi sẽ ngồi trên ghế mây mà kể lại cho cháu chắt mình nghe, rằng ngày xưa bà của tụi nó đã thứ dữ như thế nào. Rất thứ dữ là đằng khác.

“Không được. Anh không thể để em làm chuyện ngu như vậy được. Đêm qua là quá đủ rồi. Nếu lỡ có chuyện gì anh sẽ biết nói thế nào với Thái.”

“Cũng không đến nỗi quá kinh khủng đâu. Ấn Độ ấy mà.”, Babar nói với Merijn. “Nhìn chung, bên đó mọi thứ thả lỏng hơn ở đây nhiều. Tôi có rất nhiều bà con bên đó, mặc dù để gặp nhau thì bọn tôi thường bay qua Malaysia để tránh thủ tục visa phiền phức.”

“Nhưng còn thằng Alism?”, Merijn cãi. Hấn đã cho xe chạy chậm chậm lại chút.

“Chỉ cần con bé tách ra khỏi hấn một chút là được.”, Babar nói.

“Không được là không được.”

“Anh chẳng khác gì má em.”, tôi nói, giọng cố tình hơi cáu. Tôi đang chơi trò tâm lý. Tôi biết hấn sẽ không thể ngăn nổi tôi. Qua cái kính chiếu hậu phía trên ghế tài xế, tôi thấy hấn hơi nhướng mày. Tôi lấy cái kính mát ra đeo cho đỡ chói rồi cố gắng ngủ. Độ một phút sau tôi nghe Merijn nói cái gì đó nghe như “để anh suy nghĩ cái đã”.

Bọn tôi tới Islamabad giữa đêm. Tôi vội vàng vô internet gọi Skype cho má, vì giờ này ở nhà đã là buổi sáng, nhưng bà không nghe máy. Tôi cứ để lại một tin nhắn là tôi đang chuẩn bị mua vé máy bay về. Rồi tôi chuyển qua gọi cho Thư A. Cũng không ai nghe máy. Tôi để lại một dòng lời yêu thương, hẹn nó lần gọi Skype tới tôi sẽ kể cho nó nghe những chuyện động trời tôi vừa mới trải qua. Rồi tôi thông báo với nó là tôi sẽ bay về từ Ấn Độ sớm thôi. Rồi tôi mở hộp tin nhắn với anh Thái lên coi, ảnh vẫn chưa hề nhận được. Trang Facebook của ảnh vẫn chưa có động tĩnh gì mới. Tôi để lại vài dòng:

“Anh Thái thân mến, em vừa hạ gục hai thằng Fantaman, giải cứu thành công Alism. Em chuẩn bị sang Ấn Độ hỏi vợ cho nó. Giờ anh đang nơi nào?”

Giờ tôi đã bớt lo về sự an nguy của ảnh, ít ra thì có vẻ như ảnh không liên quan gì đến bọn Fantaman. Chỉ có điều, vẫn chưa biết ảnh hiện giờ

đang ở đâu. Liệu anh có đang cố tình không trả lời vì quá khiếp đảm trước tình yêu của tôi? Tôi thấy buồn và cô đơn. Nhưng rồi tôi tự trấn an mình là có thể anh đang bận thôi. Tôi thấy nhẹ nhõm dần. Nỗi háo hức của chuyến đi sang Ấn Độ sắp tới thì không thể nào giấu giếm được, tôi ngủ với một nụ cười mỉm trên môi.

Sáng sớm, tôi nghe tiếng gõ nhẹ nhẹ trên cửa. Merijn đã mặc quần áo đang hoảng từ bao giờ, hắn nói ngay khi tôi vừa ngáp vừa mở cửa:

“Anh đã quyết định để cho em đi Ấn Độ cùng Alism.”

“Chớ bộ anh nghĩ anh cản được em hả?”, tôi nói.

Merijn hơi nhúu mày thờ dãi. Chẳng hiểu từ bao giờ hắn nghĩ hắn là người giám hộ của tôi. Hắn nói:

“Nhưng em phải rất cẩn thận. Tốt nhất em chỉ gặp hắn ở nơi công cộng, và không ở chung phòng khách sạn với hắn, OK?”

“OK.”, tôi cười toe gập đầu. “Em sẽ chỉ ở Ấn Độ độ một tuần rồi bay về Việt Nam.”

“Em hẹn gặp Alism ở đâu, như thế nào?”

“Ở cửa khẩu, đúng một tuần nữa. Nhưng em còn chưa làm visa Ấn Độ.”

“Anh và Babar sẽ giúp em làm visa, và đích thân anh sẽ đưa em tới cửa khẩu.”, Merijn nói.

“Anh không cần phải làm vậy đâu.”, tôi nói láo. Thiệt ra tôi đang mong hắn giúp đỡ thấy mồ. Không có hắn tôi biết làm thế nào để xoay ra một cái visa đây? Và đi một mình tới cửa khẩu hả? Không. Không.

“Cần chớ.”, Merijn vỗ vỗ vai tôi.

Tôi chỉ cười hì hì rồi cùng hắn xuống nhà dưới ăn sáng. Babar đã ngồi sẵn từ bao giờ, bên một cái tô bự đựng một con gà và một cái đĩa bự đựng một chồng *chapati* và một tô *sabzi* bốc khói nghi ngút.

Vừa ăn sáng xong tôi đã bị Merijn và Babar giục ra xe đi tới lãnh sự quán Ấn Độ xin visa. Tôi đã đi xin visa một vài lần trước đây, xin visa Hàn Quốc và xin visa Pakistan. Nhưng những trải nghiệm đó chưa là gì so với cuộc hành trình đông dài mà tôi phải trải qua để xin được tấm visa Ấn Độ ở đây, mà đó là khi có sự giúp đỡ của người quen Babar rồi, nếu không thì không biết tới đời thưở nào tôi mới tự xin được. Té ra, để bảo đảm an toàn, tránh khủng bố, tất cả mọi đại sứ quán, lãnh sự quán của các nước đều phải nằm trong một khu chuyên biệt, có tường rào bao quanh, lính canh phòng cẩn mật. Ai muốn làm bất cứ thủ tục gì mà phải vào một đại sứ quán nào đó, thì phải tới cổng, gửi hết đồ đạc, điện thoại di động lại, đi qua chốt kiểm tra an ninh như ở sân bay. Sau đó bạn phải bỏ tiền ra mua một cái vé xe buýt, rồi ngồi chờ xe buýt tới. Xe buýt sẽ chở bạn tới đúng cái đại sứ quán hoặc lãnh sự quán mà bạn đã đăng ký. Nếu có bất kỳ trục trặc gì về mặt giấy tờ thì bạn phải đi ngược trở ra, lo cho xong, rồi lặp lại đúng cái quy trình đó để đi ngược trở vô. Hết sức là nhiều khê. Trước khi tới nơi, Babar đã chu đáo đưa tôi đi photocopy hộ chiếu, giấy tờ tùy thân, mỗi thứ sao ra thành cả chục bản cho chắc ăn. Xong rồi còn đi chụp ảnh thẻ, tôi đã trang điểm rất kỹ nhưng lên ảnh mặt mũi vẫn trắng bệch như một con geisha, nhìn xuống tinh thần hết sức. Tới nơi tôi phải tắt điện thoại gửi lại quầy, Babar và Merijn cũng làm vậy vì họ đi theo tôi.

Chiếc xe buýt nóng như lò nước lèo bún bò Huế. Đầu mùa đông mà mồ hôi túa ra như tắm. Babar thì bị nóng tới mức cái áo ông ướt chèm nhẹp, nhìn giống một viên kẹo mút bị chảy nước. Cái mặt ông rỉ mồ hôi ra liên tục, chảy ròng ròng. Merijn thì gần như muốn cởi cái áo ra. Cái xe buýt Sài Gòn đi từ chợ Bến Thành tới bến xe An Sương giờ cao điểm còn khá hơn cái xe này. Như kiểu, cái bọn ở đại sứ quán, lãnh sự quán các nước muốn người ta phải thiệt thảm hại, mất hết sức lực trước khi đặt chân tới cửa, để khỏi đòi hỏi phiên hà mất công. May phước mà chuyến hành trình tàn khốc

không kéo dài lắm. Người ta thả bọn tôi xuống trước cửa đại sứ quán Ấn Độ sau khoảng mười phút hành hạ. Có vài ba người đang xếp hàng chờ đợi, bọn tôi cũng nối đuôi. Bộ phận lãnh sự của đại sứ quán Ấn Độ tại Islamabad chỉ tiếp người tới làm visa thông qua một ô cửa sổ rộng mười bốn *inch*. Tôi biết con số đó vì tôi nhắm chừng nó chỉ bự bằng đúng cái laptop của tôi ở nhà. Có một hàng song sắt dày chắn giữa người bên trong và người bên ngoài. Bên trong, lấp ló một người đàn ông, hẳn là nhân viên lãnh sự, ngồi. Mọi giấy tờ và lời nói đều phải thông qua lớp song sắt kia. Tôi đoán lý do của sự bất tiện này là vì họ lo sợ các nguy cơ về an ninh. Rồi, như Merijn và Babar đã từng giải thích với tôi, tình hình ngoại giao giữa Ấn Độ và Pakistan lúc nào cũng căng thẳng, ngay cả lúc ít căng thẳng nhất cũng là rất căng thẳng. Một cái bóng đèn loé lên trong đầu, tôi bỗng nhận ra tình trạng chia rẽ tồi tệ của loài người trên thế giới này: nhìn thì có vẻ bóng bẩy đó, điện thoại di động nè, internet nè, rôbốt, trí thông minh nhân tạo, du lịch ra ngoài vũ trụ, nghe đâu là gửi xe cộ lên tới sao Hoả, thế nhưng mà chỉ có nói chuyện trực tiếp với nhau mà cũng không nói cho ra hồn, phải song sắt này nọ. Hoà bình đi, trời đất ơi! Yêu nhau đi! Đến bên nhau. Đừng có hục hặc nữa! Tôi nghĩ vậy.

Ông già đứng đầu hàng đang rất to tiếng với ông nhân viên lãnh sự bên trong. Ông cứ nói cứ nói, ra chiều rất bức dọc. Babar quay lại thì thầm với tôi:

“Ông già này qua Ấn Độ chữa bệnh, xin visa cho ông và vài ba người thân qua chăm sóc. Cuối cùng người nhà ông thì được cấp visa, còn ông là người bị bệnh thì lại không được cấp. Thiệt tình, khùng hết sức.”

“Đúng là khùng thiệt.”, tôi nghĩ thầm. Thế rồi một lúc sau cũng tới lượt tôi. Ông nhân viên bên trong hỏi tôi muốn xin visa gì. Đó là một ông trung niên da ngăm đen, mặt không có cọng râu nào. Đã gần một tháng nay, tôi mới lại thấy đàn ông không có râu. Babar nói thay lời tôi:

“Cô gái đây muốn xin visa du lịch sang Ấn Độ. Tôi có quen anh Nehru, anh nói anh sẽ giúp xúc tiến để thủ tục nhanh gọn hơn.”

“Tôi chính là Nehru đây. Tôi có biết anh là ai đâu.”, ông Nehru nói.

“Chết cha.”, Babar lẩm bẩm.

Thế rồi để tỏ ra thân thiện, Babar chuyển sang nói chuyện với ông Nehru bằng ngoại ngữ. Sau khoảng năm phút đàm phán thì ông quay lại nói là tôi cần phải được uống vắc xin ngừa bại liệt. Bất kỳ ai đi từ Pakistan sang Ấn Độ phải có chứng nhận đã uống vắc xin bại liệt thì mới được cấp visa. Không thì miễn nhé. Thế là cả đám phải ra về. Babar chở tôi tới bệnh viện gần đó, rồi gọi điện cho người quen. Một lúc sau có một ông bác sĩ nhỏ thó, hói đầu chạy ra tiếp. Babar nói vài câu, xong ông dẫn tôi vô một căn phòng nhỏ, bảo ngồi chờ. Cỡ năm phút sau Merijn cũng vô nhập bọn, nói là anh cũng uống cho chắc, lỡ sắp tới sang Ấn Độ chơi. Tôi rủ hă đi cùng, nhưng hă không chịu, búi ngùi bảo hôm nào rảnh sẽ qua Việt Nam thăm tôi. Thiệt sự, cuộc vui nào cũng đến lúc tàn. Đang bồi hồi thì ông bác sĩ đi vô. Ông ra lệnh cho hai bọn tôi hả miệng ra, xong ông lấy cái ống nghiệm có chứa một dung dịch màu trong suốt, cho bọn tôi uống mỗi người một giọt. Xong rồi ông cấp cho mỗi đứa một tờ giấy vàng vàng, chứng tỏ là bọn tôi không cần phải lo bị bại liệt trong một năm tới.

Có chứng nhận vắc xin rồi, bọn tôi lại đi ngược lại chỗ cũ, lại giữ xe, giữ điện thoại, đi qua cổng an ninh, lên xe buýt, tới gặp lại ông Nehru. Sau một hồi nói bằng ngoại ngữ với Babar thì ông đưa tôi hai tờ giấy lớn nói điền thông tin vô. Tôi ngồi điền thông tin mất hơn mười lăm phút, chủ yếu là tên gì, tôn giáo gì, ba má tên gì, qua Ấn Độ làm gì, ở đâu vân vân và vân vân. Xong tôi nộp lại cho ông Nehru. Ông nói ngày kia lên mà lấy. Bọn tôi cả mừng ra về. Babar nói trước đây đã từng giúp một người bạn nước ngoài xin visa Ấn Độ. Lần đó phải mất tới hai tuần đi lên đi xuống, với đủ mọi giấy tờ mới xin được visa. Thiệt là khổ cực, tôi nghĩ thầm, loài người chắc

hết vận tới nơi rồi, chia rẽ quá là chia rẽ. Trên đường về bọn tôi lại ghé ăn kem. Về tới nhà tôi nhận được một cuộc Skype của Thư A. Lần này, trong sự ngạc nhiên của tôi, nó không hề phát hoảng hay khóc lóc vì tôi đã làm chuyện rò rỉ, tào lao. Thay vào đó, nó cứ xuýt xoa khen võ công tôi cao cường, liều vãi đái, phải về mà viết sách đi thôi, hoặc trở thành diễn viên phim hành động. Hay đấy, tôi sẽ nghĩ hơn về cái chuyện viết sách, hoặc viết kịch bản phim hành động. Cái chuyến đi này của tôi ấy mà, nó thiệt sự ra trò chứ chẳng chơi. Kịch tính muốn chết được. Tôi bảo với Thư A tôi quá mệt để làm diễn viên nhưng tôi sẽ suy nghĩ về chuyện viết văn. Nó nói tôi đã quá nhàm rồi, năm ngoái nó coi phim *Spy*, trong đó diễn viên chính Melissa McCarthy còn mệt hơn tôi mà đánh đấm không thua gì Lý Tiểu Long. Nó nói, một bộ phim như vậy vừa hấp dẫn, vừa buồn cười, là một hướng đi đầy hứa hẹn cho tôi. Tôi nói tôi sẽ xem xét. Xong nó hỏi tôi đi Ấn Độ có lâu không, nó cũng muốn đi du lịch quá, nó muốn đi Paris. Tôi nói tôi đi tối đa một tuần rồi về với nó liền liền. Hoặc có khi là mười ngày hoặc nửa tháng. Nó nói, nếu có vụ đánh đấm gì thì nhớ tránh ra nghe chưa, vận may một lần thôi, lần tới có khi nguy hiểm tính mạng. Tôi nói tôi yêu nó.

Chương 33

Tôi nấn ná ở lại Islamabad thêm hai ngày rồi bắt đầu lên đường. Merijn nhứt định phải đưa tôi đi cho bằng được. Tôi quyết định vứt bỏ đồng hành lý còn sót lại ở Karachi, chỉ mang theo cái balo đựng những đồ thiết yếu mà tôi đem theo đến Islamabad. Balô chẳng có gì nhiều ngoài bốn bộ quần áo, hai cái váy, bộ đồ trang điểm, nước hoa, đồ lót, khăn tắm, khẩu trang, giấy tờ tùy thân, kính áp tròng, kính mát, khăn quàng cổ, tất các loại, quyển *Đoạn Tuyệt* và cái burqa. Kể ra, thiếu cái vali ở Karachi tôi cũng chẳng chết được, chỉ là phối đồ bất đa dạng đi một tí mà thôi.

Đêm chia tay, Babar tổ chức một bữa tiệc thịnh long trọng gồm thịt gà nướng bằng cái bếp nướng điện mà ba ông mua từ Nhứt về hồi thập niên bảy mươi, gan ngỗng nướng, bánh kem, rất nhiều bánh kem và nước ngọt Fanta. Bọn tôi vừa ăn vừa coi TV tới khuya, cảnh sát vẫn chưa tìm ra nơi ẩn náu của hai thằng Fantaman. Họ nói rằng hai thằng này chưa bao giờ nằm trong cơ sở dữ liệu tội phạm của họ, nên việc tìm kiếm là vô cùng khó khăn, nếu ai nhận mặt được thì xin hãy hợp tác. Merijn và Babar quyết định không khai báo gì, vì không muốn liên lụy tới Alism, và nhiều khi liên lụy tới cả đám. Tôi cảm ơn hai người vì điều đó.

Sáng hôm sau tôi và Merijn lên đường sớm. Màn tiễn biệt giữa tôi và Babar vẫn diễn ra với nhiều trở ngại về phương diện hình học. Phải xoay xở lắm ông mới có thể ôm được tôi để chào tạm biệt, ông vỗ vỗ vai tôi nói:

“Chú ước gì con là con gái chú. Con là một cô gái dũng cảm và luôn biết vượt qua chính mình. Giữ liên lạc nhé!”

Tôi cảm động xém khóc. Merijn cũng phải quay mặt nhìn ra chỗ khác. Lát sau khi ngồi trên xe đi được một đoạn rồi, Merijn mới nói Babar là một người rất cô đơn, ông không có việc gì khác để làm ngoài vui chơi giải trí. Tôi nghĩ một ngày nào đó tôi sẽ quay lại thăm ông. Đường đi không có gì nhiều để kể. Bọn tôi tới nơi vào buổi chiều. Lahore to và đông đúc hơn nhiều so với Islamabad, nhưng lại chỉ bằng cỡ một nửa của Karachi. Nhà cửa và đường xá rộng rãi, mới và thoáng hơn nhiều so với Karachi. Có hàng đông những con đường to, bốn hoặc sáu làn xe chạy. Có nhiều ngân hàng, máy ATM, mấy khu trung tâm thương mại lộ lộ, mấy khu chợ, mấy công viên lớn nhiều cây xanh. Merijn nói Lahore là trung tâm văn hoá chính của Pakistan, đồ ăn ở đây thì ngon thôi rồi, còn các hoạt động văn hoá thì diễn ra hàng ngày hàng giờ. Nào là ca nhạc. Nào là chiếu phim. Nào là tụ tập nhảy múa. Bọn tôi trú trong một nhà nghỉ nằm trên tầng ba một toà nhà mà phía dưới là ngân hàng và tiệm may. Cái nhà nghỉ này có sân thượng rộng, trên đó có treo võng, ghế sofa để ngồi tắm nắng. Trong nhà nghỉ có treo đầy ảnh lưu niệm của những khách du lịch đã từng nghỉ lại đây, toàn Tây. Merijn nói, từ đây trở đi, cho tới khi về nước tôi sẽ phải liên tục gặp mấy người như vậy, tức là bọn du lịch balo.

“Bọn nó hăm lăm.”, Merijn nói.

Ông chủ nhà nghỉ là một ông cỡ ba chục tuổi, lùn, tròn và thân thiện, luôn miệng gọi tôi là madam. Madam có muốn ăn quýt không tôi sẽ đi mua quýt. Có. Hai trăm rupee thưa madam. Công nhận quýt ở đây ngọt và mọng nước một cách khó hiểu. Merijn nói hẳn chưa bao giờ ăn trái cây ở đâu ngon như ở Pakistan. Thiệt ra không chỉ trái cây mà cái gì ở Pakistan cũng ngon, nhất là ở Lahore. Bọn tôi ăn tối bằng gà rán vỉa hè, rồi ăn kem, rồi ăn mấy thứ bánh ngọt tới mức giống như có cả ký đường ở trong. Sau đó lên sân thượng nằm, gió mát tới mức tôi ngủ từ khi nào không hay. Đây là lần đầu tiên tôi cảm thấy tinh thần hoàn toàn thoải mái kể từ lúc sang Pakistan.

Trước đó, tôi luôn bị những bất tiện, nỗi lo và nỗi sợ ám ảnh, đeo đuổi suốt. Giờ thì hết rồi. Ước gì có anh Thái ở đây, tôi sẽ kể cho anh nghe những chiến tích lừng lẫy của tôi, rồi sau đó ra sao thì ra. Anh thích tôi hay không thích tôi, ra sao cũng được. Tôi thấy nhẹ nhõm và thoải mái tới mức nghĩ cả tới chuyện khoe khoang lên Facebook về chuyến đi này. Từ hôm sang đây đến giờ, tôi quá lo âu tới mức quên cả chụp *selfie*.

Tôi quyết định đăng lên Instagram và Facebook cái hình đang đứng khuấy Haleem trong cái đêm đầu tiên ở Karachi. Ghi là: “Đang nấu súp ma thuật ở Pakistan. Thành phần gồm có bột cà ri trộn với mật ong hoà với ba muỗng sữa Ông Thọ, rắc thêm hai lạng cánh trái của muối đực còn trinh. Tôi yêu những chuyến đi.”

Chỉ trong có một chút xíu mà có cả trăm cái *like* và cả chục cái *comment*. Chủ yếu là hỏi tôi đi đâu vậy, Đường Lâm sao bữa nay lạ quá vậy, hèn gì lâu nay biến mất tiêu. Tôi gọi Skype cho Thư A tám với nó cả tiếng đồng hồ. Tôi kể nó nghe toàn bộ câu chuyện lâm li của Alism. Rồi tôi kể nó nghe chuyện đêm hôm đó ở Peshawar tôi đã hạ hai thằng Fantaman ra làm sao. Nó phát khùng lên. Kiểu, nửa thì thích phát điên, nửa thì quá lo sợ, muốn tôi thôi ngay mấy trò quái đản. Tôi nói tôi cũng sợ phát khiếp lên được và tôi sẽ cố gắng tránh mấy chuyện tào lao, từ nay về sau. Rồi tôi quay camera cho nó coi phong cảnh đường xá, nhìn từ trên sân thượng xuống. Nó kể nó với thằng Kiệt đang chuẩn bị đi Đà Lạt chơi cùng nhau dịp cuối tuần này. Thằng Kiệt tức là thằng chủ con mèo cái bồ của Vũ Trọng Phụng. Tôi nhắc nó nhớ cẩn thận kéo đi hai người về ba người. Mặt nó đỏ gay, ngượng quá trời ngượng, làm tôi thấy yêu nó vô cùng.

Hôm sau tôi và Merijn đi thăm pháo đài Lahore. Nhìn bên ngoài nó cực kỳ hoành tráng nhưng bên trong chẳng có gì hay ho. Cạnh đó có thánh đường Badshahi thì cực kỳ vĩ đại. Nó là một khoảng không gian rộng vô song, một cái sân siêu rộng bao lấy một toà kiến trúc cũng siêu rộng ở giữa.

Có ba đỉnh tháp tròn, nhìn giống ba cái bánh bao khổng lồ, giống kiểu hay thấy trong mấy bộ phim kiểu *Aladin Và Cây Đèn Thần*. Bên trong thánh đường thì rộng, trần cao, lát đá mát rượi. Trên tường chỉ chút những hoạ tiết hoa văn bé tí, hình những bông hoa và những cái lá, những sợi dây leo, cực kỳ tinh xảo, ghép lại từ chắc là cả triệu miếng đá nhỏ, chứng minh độ tỉ mỉ của bàn tay người thợ. Phục nhứt là ở chỗ, không hiểu người ta lấy đâu ra đủ kiên nhẫn để làm cái việc này, nếu là tôi thì tôi thà chết còn hơn. Vậy mới thấy, đức tin khiến người ta có nghị lực làm những chuyện khó hiểu nổi. Tôi chụp một đồng hình, đủ tư thế, đủ góc ngách. Merijn tuy là phóng viên nhưng tay nghề chụp ảnh không được cao cho lắm. Tôi rất không hài lòng và bức dọc cho đến hết ngày.

Đến tối Merijn hào hứng dắt tôi tới một nơi mà hẳn gọi là Đêm Sufi. Hẳn giải thích Sufi là một nhánh Hồi giáo huyền bí thích việc trải nghiệm sợi dây liên kết với Đức Allah thông qua con đường tâm linh, cụ thể là hút cần sa và nhảy múa thâu đêm suốt sáng. Bọn tôi tới một cái sân tối om, đầy muối. Lúc này thì đã đông lắm rồi, người nhiều không kém gì muối. Tất cả mọi người ngồi xoay vòng quanh thành một hình tròn, ở giữa mới là thứ đáng xem nhứt. Có lẽ đó là thứ điên khùng nhứt tôi từng coi trong đời. Có ba người đàn ông cầm ba cái trống và đánh liên tục theo một nhịp điệu rất nhanh, rất sôi động. Có khoảng bốn năm người khác đang nhảy múa điên cuồng. Vấn đề là, họ không nhảy theo bài bản nào cả, mà hoàn toàn ngẫu hứng. Có người thì đang như kiểu đang bước đi giữa một đàn cua hung dữ hăm he dùng cang kẹp ngón chân. Ông cứ rón rén rón rén, mỗi bước chân đều hươ rất cao. Có hai ba người thì cứ giang tay ra xoay tại chỗ nhanh như một cái bông vụ, thiếu điều muốn khoan trên mặt đất một lỗ để chui xuống hay sao đó. Mọi người xung quanh thì hò reo cổ vũ inh ỏi, ném những viên kẹo vô những người đang nhảy múa. Trong đám khán giả có một nhóm thanh niên liên tục chuyền tay nhau những miếng cần sa to, cháy đỏ rực.

Merijn cứ chốc chốc lại quay qua nhìn tôi cười, kiêu, tự hào vì đã dắt tôi tới tham quan một chỗ hay ho như thế này.

Cảm giác trong tôi thì thiệt là lẫn lộn. Hồi mười lăm mười sáu tuổi tôi từng đi coi lên đồng cùng má tôi ở một cái miếu chỗ đường Bưởi ngoài Hà Nội. Cộng cái cảm giác đó với cái cảm giác lúc đốt lửa trại chơi trò chơi lớn hồi còn đi học, rồi lại cộng tiếp với cái cảm giác ngồi ngoài đồng ngắm trăng làm mỗi cho muối mỗi lần phải về Đường Lâm thăm họ nội là ra cái cảm giác lúc này của tôi. Rất khó tả, không thể nói thành lời. Giữa khung cảnh náo loạn, giữa một bầu muối, giữa tiếng trống đình tai nhức óc, tôi thấy hào hứng vô cùng. Những thứ như thế này, trước đây nếu được nghe kể thì có lẽ tôi sẽ thấy vui vui đấy, nhưng bảo tôi đến tham dự thì tôi sẽ không đi đâu, vì nó quá sức quái đản. Giờ tôi vẫn thấy nó quái đản. Tuy nhiên tôi hiểu rằng đây chỉ là một khía cạnh nữa của thế giới rộng lớn. Tôi thấy con người thì luôn có xu hướng đội cái gì đó lên đầu. Kiêu, bạn theo đạo gì thì bạn đội vị chúa tể của đạo đó, nếu bạn không theo đạo gì hết thì bạn đội bồ của bạn lên. Người ta phải tôn thờ cái gì đó thì mới sống được hay sao đó. Tôi tự hỏi tôi tôn thờ cái gì. Tôi thấy tôi chẳng tôn thờ cái gì cả. Có lẽ chính vì vậy mà nhiều lúc tôi mất phương hướng, đâm đầu vô ngõ cụt liên tục. Tôi đang nói về cuộc sống của tôi ở quận Nhứt trước đây. Tôi nghĩ, những người đang xoay vòng vòng ở giữa vòng tròn kia, có lẽ họ đang có những trải nghiệm tuyệt vời của riêng họ. Chắc hẳn họ đang thấy đời họ có ý nghĩa ghê lắm. Thiệt phần khích, tôi cũng muốn được vậy. Mặc dù nếu hỏi tôi liệu tôi có muốn có những trải nghiệm giống họ không thì chắc chắn tôi sẽ nói không, vì nhìn họ xoay vòng vòng thôi đã thấy chóng mặt rồi, huống hồ là tự xoay. Vậy đó, cuộc sống quá vô nghĩa cho nên bạn cứ phải bám vào một cái gì đó thiệt quyền năng, thiệt rực rỡ để mà sống cho tới lúc chết. Cuộc sống cũng quá rời rạc cho nên bạn cần đấng quyền năng đó để

làm chất keo kết dính, để mà thấy mọi thứ chắc là có liên quan gì đó với nhau. Tôi nghĩ vậy. Đạo này tôi suy tư nhiều quá.

Tối khoảng gần ba giờ sáng thì bà con bắt đầu thừa thốt dần, tôi và Merijn đã quá mệt và buồn ngủ và quá ngứa vì muỗi chích nên cả hai lên xe đi về. Về tới nhà nghỉ tôi nằm vật ra, không còn muốn cử động gì nữa. Nhưng cũng không thể ngủ được, vì trưa ngày mai là tôi đã lên đường sang Ấn Độ cùng Alism.

Lúc nói chuyện trên Skype với Thư A trưa nay, nó đã hết sức cảnh báo tôi về nguy cơ bị hiếp dâm, vì báo chí cứ đăng rùm trời lên mà. Tôi nói nó là mày yên tâm, tao không hiếp người ta thì thôi, ai mà hiếp tao được. Cũng hay, lúc bắt đầu chuyến đi này, tôi không hề nghĩ là mọi chuyện sẽ ra nông nỗi này. Tôi không hề nghĩ là từng diễn biến nhỏ, từng quyết định nhỏ, dù tào lao hay tính toán kỹ càng của tôi, cuối cùng lại dẫn tôi tới chỗ chuẩn bị vượt biên qua Ấn Độ. Với tôi ban đầu, có thể là với phần lớn mọi người, khi Ấn Độ dễ dàng tượng hơn nhiều so với Pakistan. Nó là cà ri và mấy vị thần mặt mũi xanh lè. Nhưng bây giờ thì Pakistan lại là cái dễ đoán hơn, vì tôi đã trải qua cả tháng ở đây. Bây giờ, Ấn Độ là cuộc phiêu lưu mới. Cuộc phiêu lưu. Đột nhiên tôi thấy mình hiểu được mấy chữ đó một cách rõ ràng, có lẽ là đúng với nghĩa mà anh Thái vẫn hay dùng mỗi khi bọn tôi nói chuyện cùng nhau hồi còn ở Sài Gòn. Tôi mở hộp tin ra, nhắn cho anh:

“Anh Thái thân mến, em lại bước vô một cuộc phiêu lưu mới.”

Chương 34

Trưa trời trưa trệt, ông mặt trời phang xuống đầu tôi và Merijn những tia nắng nặng ngàn cân trong lúc bọn tôi đứng trước cái cổng bụi chà bá của cửa khẩu Wagah. Tôi mang balo trên vai còn Merijn thì cứ dạn đi dạn lại là phải vô cùng cẩn thận với Alism.

“Nghe đây, Nhàn.”

“Đây, nghe.”

“Alism có thể sẽ không làm hại em thiệt đó, nhưng nên nhớ hẩn là một thằng đã từng chế bom để kiếm tiền. Thứ nhất, biết đâu hẩn sẽ nổi điên lên làm cái gì đó có trời mới biết. Thứ hai, có thể hẩn sẽ trở thành một đối tượng truy nã, lúc đó có khi em cũng thơm lây.”

“Vậy sao anh vẫn để em đi?”

“Em lớn rồi. Anh chỉ có thể cản dạn và đưa ra lời khuyên thôi.”

“Nhưng anh nếu được anh sẽ không cho em đi đúng không?”

“Ừ.”

Tôi cười. Cuộc đời tôi, luôn gặp được pêđê tốt. Không có hẩn thì chắc tôi đã bơ vơ mà chết ở Karachi mất tiêu rồi. Tôi khều khều bắp tay hẩn, rồi tôi lấy đà ôm hẩn một cái thiệt chặt. Hẩn cười khẽ hi hi rồi cũng ôm tôi thật chặt. Lúc thả ra hẩn nói:

“Em có biết tên anh trong tiếng Anh có nghĩa là gì không?”

“Tất nhiên là không rồi.”, tôi nhón chân lấy tay nghịch nghịch đầu tóc xù rối nùi của hẩn.

“Có nghĩa là Merlin.”, hắn nói, hy vọng là tôi hiểu.

“Tức là?”, nhưng tôi không hiểu.

“Em biết vua Arthur trong truyền thuyết của Anh không?”

“Biết.”

“Merlin là một pháp sư. Ông là cố vấn của Arthur. Em là Arthur của anh.”

“Nhưng em là con gái mà. Merlin có pêđê không?”

“Không. Ý anh là em đánh đấm cứ như một hiệp sĩ.”, Merijn bối rối.
“Em làm những chuyện thiệt sự đáng kính nể. Đánh nhau trên đèo Khyper với hai thằng tâm thần để giải thoát cho một thằng tâm thần khác, đó không phải là chuyện mà ai cũng làm được. Ngay cả anh và Thái cũng chưa chắc dám làm vậy. Và em còn hết lòng giúp đỡ người hoạn nạn nữa.”

Tôi có cảm giác như mình sắp được đưa vô làm gương trong sách đạo đức tới nơi rồi. Trước đây tôi chưa bao giờ là người được xã hội trọng vọng, đề cao về phương diện đạo đức. Nghe nhắc tới anh Thái, trong dạ tôi hơi cồn cào. Merijn hiểu ý mà nói tiếp:

“Em không gặp được Thái trong chuyến đi này nhưng không có nghĩa nó không có gì đáng nhớ. Hãy nghĩ đi, Thái sẽ cảm thấy gì khi anh kể cho nó những chuyện em đã làm.”

“Anh nhớ kể nhé.”, tôi hí hửng.

“Tất nhiên sẽ kể.”

Merijn lại ôm tôi một cái, vỗ vỗ vai. Tôi cũng ôm lại. Lúc gỡ ra hắn nói:

“Những xung đột với gia đình thì ai cũng có. Anh cũng xung đột với gia đình anh vì anh cứ ở Pakistan suốt. Thế nhưng mà em là ai thì em cứ là vậy thôi. Với những gì đã được chứng kiến thì anh nghĩ em rất đặc biệt.”

“Em cảm ơn.”, tôi nói, thiệt sự cảm động.

Alism hẹn gặp tôi bên phía kia cửa khẩu đúng giữa ngo, mà bây giờ thì đồng hồ đã chỉ mười một rưỡi. Thế nên tôi tạm biệt Merijn lần cuối, hẹn gặp lại, rủ hăn bao giờ rảnh thì sang thăm tôi ở Sài Gòn, tôi sẽ dắt hăn đi ăn bánh tráng trộn các kiểu. Xong rồi tôi ra đi. Cứ vài bước tôi lại quay lại nhìn, vẫn thấy Merijn đứng đó dõi theo. Người hăn cao gầy, tóc nâu xoăn tít. Tôi cũng tranh thủ nhìn lại Pakistan một lần nữa. Từ đây nhìn ra, Pakistan là một con đường dài, cỏ mọc hai bên và nắng cháy dù đang giữa mùa đông. Tiếng azan buổi trưa lại một lần nữa vọng lại từ một thánh đường ở đâu đó rất xa, như để chào tôi lần cuối cùng. Cái âm thanh bao la này, sẽ mãi mãi tồn tại trong ký ức tôi như một thứ nhắc nhở về mùi vị của Pakistan. Chớ còn gì nữa, ba mươi ngày, mỗi ngày năm lần, tổng cộng một trăm rưỡi lần, không in sâu vô trí não mới lạ. Sẽ có dịp tôi quay lại, tôi nghĩ.

Khu nhà làm thủ tục hải quan rộng và sáng và mát. Chỉ có vài người đang xếp hàng. Tôi đứng ở cuối, và tôi thấy Alism đang đứng ngay phía sau người dẫn đầu. Cái kính mát bảy màu của hăn không thấy đâu. Như đã hẹn, tôi sẽ không tay bắt mặt mừng gì với hăn cho tới khi cả hai đã qua được tới đất Ấn Độ. Tôi nhìn Alism đang đứng nói chuyện với nhân viên hải quan xuất cảnh, người hăn run run bồn chồn. Rồi anh nhân viên hải quan đóng dấu cái *cộp*, vang vọng cả cái sảnh. Hăn gấp rút cúi đầu bước thẳng, nhanh như chạy.

Rồi tới lượt tôi, anh đóng cái *cộp* nhanh gọn mà không hỏi gì. Xong rồi đến anh hải quan nhập cảnh Ấn Độ. Anh hỏi han Alism rất lâu, ánh mắt dò xét, dòm vô mặt Alism, rồi lại dòm hộ chiếu của hăn, năm lần bảy lượt. Rồi anh hỏi, rồi anh hỏi, rồi anh hỏi. Phải mất tới mười lăm phút hộ chiếu của Alism mới được đóng dấu. Tôi có thể nhìn thấy rõ ràng cái thở phào nhẹ nhõm của hăn. Với tôi thì anh chỉ mất mười lăm giây, thậm chí còn không thèm nhìn tôi. Thế là xong, đầu chui đuôi lọt.

Đây là lần đầu tiên trong tôi ý thức được những khó khăn mà một người phải chịu khi mang trên mình một quốc tịch nào đó. Ý tôi là, tôi với Alism đều là con người, nhưng anh hải quan đó đối xử với bọn tôi theo những cách hoàn toàn khác nhau chỉ vì những lý do mà cả hai bọn tôi không hề được quyền lựa chọn. Tôi bước tới một cánh cửa nhỏ dẫn ra một cái sân rộng, nắng như muốn nướng người ta. Chỉ cần bước qua ngưỡng cửa này là tôi đã đặt chân lên đất Ấn Độ. Tôi phân vân không biết bước chân phải hay chân trái trước thì hên hơn. Cuối cùng tôi nhảy cái *đùng* từ trong ra ngoài, tiếp đất bằng hai chân. Xin chào Ấn Độ. Tôi chụp ngay một cái *selfie*, định bụng sẽ đăng lên ngay lúc nào có mạng internet.

Tôi đứng lớ ngớ dưới bóng mát một cái cây để chờ Alism. Được khoảng năm phút thì hắt rón rén xuất hiện từ phía sau, hù tôi một cái nhát nhéo. Hắt chỉ mang đúng một cái balo sau lưng. Thiệt kính nể. Dọn nhà từ nước này qua nước khác mà hắt chỉ mang có chừng đó đồ. Tôi nhận thấy tóc hắt không vuốt keo bóng mượt nữa. Mấy vết bầm do bị hai thằng Fantaman đánh trên mặt hắt đã tan đi gần hết. Bọn tôi im lặng đi ra cổng bắt xe buýt, người này cách người kia mấy mét.

Điều khác biệt đầu tiên tôi cảm nhận được từ Ấn Độ so với Pakistan là phụ nữ. Đã một tháng nay tôi mới lại được thấy một phụ nữ thoải mái để đầu trần và tươi cười thoải mái. Mặc quần áo bó sát của một vệ binh, người phụ nữ Ấn Độ kia vừa đi tuần vừa cười tươi như hoa. Trên chuyến xe buýt từ cửa khẩu về tới ga Amritsar cũng vậy, phụ nữ Ấn Độ mặc những bộ váy áo màu mè, làm từ những dải lụa dài, đeo đầy trang sức vàng bạc, áo thì hở nguyên cả một mảng bụng ra, trên giữa trán dính một hạt cườm màu đỏ. Không phải ai cũng đẹp nhưng ai cũng phơi bày thoải mái và đầy sức sống. Alism cứ ngồi nhìn họ ngẩn ngơ, miệng lúc nào cũng mang một nụ cười rất khê, kín đáo. Hắt quay qua tôi nói:

“Alisha ngày xưa cũng ăn mặc y xì vậy.”

Xe buýt về đến sân ga Amritsar vào giữa trưa. Bọn tôi lại bắt tiếp một chuyến xe buýt khác, miễn phí, cùng với những người hành hương, để đến Đền Vàng. Theo lời Alism thì hăn đã từng đến Đền vàng từ thời còn bé tí. Hăn nói, Đền Vàng là thánh địa linh thiêng nhất của người Sikh, tức là người theo đạo Sikh, một đạo ở miền Bắc Ấn Độ. Tôi hỏi hăn liệu một tín đồ Hồi giáo như hăn có thể vô Đền Vàng được không. Alism nói bất kỳ ai cũng có thể vô Đền Vàng và ở lại tới bao lâu cũng được. Chỗ ngủ và đồ ăn nước uống là miễn phí, chi phí do các tín đồ Sikh ở khắp nơi tài trợ. Những người trú lại Đền Vàng chỉ việc góp sức vô một trong các công việc tình nguyện ở đền là được. Tôi nghĩ, giả sử ở Sài Gòn mà có một nơi như vậy chắc sẽ tiện lắm. Tôi sẽ vô đó ăn xong rồi lẳng lặng đi về. Trên xe buýt, các tín đồ Sikh hát liên tục các ca khúc truyền thống, tôi và Alism chẳng biết gì, cứ ngồi im một cục. Những người đàn ông Sikh thì đội trên đầu một cái khăn, quấn rất chặt và điệu nghệ, có cảm giác như không thể tháo rời nó ra khỏi đầu họ. Người thì khăn màu vàng nghệ, người thì khăn màu trắng, người thì khăn màu xanh, tùy gu. Có người còn mang bên mình một thanh kiếm dài, cong, mặc nguyện một bộ đồ trắng rất tôn nghiêm. Alism nói đó cũng là một trong những truyền thống của người Sikh. Tôi nghĩ, chắc cũng giống với truyền thống của các tín đồ Phật Giáo ở nhà, ai cũng mang theo một cái túi có dòng chữ Nam Mô A Di Đà Phật, có người còn in cả lên mũ bảo hiểm xe máy.

Bọn tôi tới nơi vào buổi chiều. Bọn tôi cất hành lý trong một trong các phòng nghỉ miễn phí tồi tàn như cái hốc, rồi cởi giày đi bộ vô bên trong đền. Có rất, rất nhiều người, người Sikh, người Tây, bọn Tây balô, và người Hồi giáo, tức là Alism. Mọi người đi bộ chậm rãi. Có một số, khoảng mấy chục người thì đang tập trung làm các tác vụ tình nguyện như rửa bát, quét sân, lau dọn vân vân và vân vân. Còn lại chủ yếu là cứ nhõn nhợ dạo chơi. Bọn tôi phải lấy một cái khăn, trùm lên đầu, rồi đi qua một hồ nước nhỏ để

rửa chân trước khi bước vô đền. Vừa bước qua cổng thì hiện ra một hồ nước bự ời là bự, và ở giữa hồ, là một hòn đảo nhỏ, chắc rộng tầm vài chục mét vuông, trên đó có một toà đền bằng vàng. Toà đền phản chiếu lại mọi ánh sáng rọi vô nó, tạo nên một cảnh tượng kỳ khôi, lóng lánh đến loá cả mắt. Con người thì thành khẩn đi vòng quanh hồ, hoặc ngồi ngâm chân xuống hồ nước, hoặc đang tắm dưới hồ giữa đêm lạnh giá, hoặc đang ngủ, hoặc đang nghiêm chỉnh xếp hàng trên một lối đi hẹp nối từ bờ hồ ra tới đền. Bọn tôi đi bộ quanh đền bằng chân trần. Nền lát đá hoa cương lạnh muốn tê chân, đến nỗi tôi không thể dừng lại một chỗ mà phải bước đi liên tục. Xung quanh lối đi, nép trong những bức tường là các tín đồ hành hương đang nằm đắp chăn ngủ ngon lành. Đôi khi là một người cô độc, đôi khi là một gia đình, hai, ba thế hệ ngủ cùng nhau. Một số vị tu sĩ thì đang đứng trầm tư, đội trên đầu nhiều khăn đến nỗi chúng kết lại thành một khối vải lớn, nhìn từ xa giống như một cây nấm. Mỗi vị tu hành đều mang kiếm và cầm một cái đinh ba giống hình vị thần trên chai dầu ăn Neptune. Thịnh thoảng lại có vài ba bạn khách du lịch Tây balo mặc đồ kiểu *gypsy* luộm luộm, làm nhớ tới trào lưu *gypsy* thịnh hành ở Hà Nội mấy năm về trước.

Sau đó bọn tôi xếp hàng vô tham quan Đền Vàng. Ngôi đền này có hai tầng, để thờ cúng đoạn kinh tự linh thiêng nhất của đạo Sikh. Bốn bức tường bên trong cũng không hẳn là chỗ nào cũng dát vàng, nhưng vẫn rất đẹp, có đầy những hoa văn cầu kỳ tinh xảo. Không ai được phép chụp ảnh bên trong. Hiếm khi tôi đi tham quan một nơi nào đó đẹp mà lại chẳng có cái *selfie* nào. Cũng đúng thôi, chốn linh thiêng nhất của một tôn giáo cơ mà. Alism nói, sẽ có một ngày hắn cũng hành hương tới thánh địa Mecca.

Đi dạo và tham quan chán chê, bọn tôi quay ngược ra, đi theo bảng chỉ dẫn đến khu ăn. Nhà ăn là một cái phòng lớn, trống trải. Trên đường đi vô bọn tôi được phát cho một cái khay và một ly uống nước, đều bằng inox. Rồi bọn tôi chọn cho mình chỗ ngồi dưới nền đá, cùng với mọi người khác.

Cứ ngồi thế, sẽ có một vài người lần lượt đi tới phát đồ ăn cho. Người thì phát thứ bánh giống *chapati*. Người thì rót cho đầy ly nước. Người thì múc cho một vá đầy thứ súp ngọt ngọt béo ngậy mùi dừa. Người thì một vá đầy khoai tây nấu cà ri. Bọn tôi ăn ngon lành. Mặc dù đây là đồ ăn chay nhưng tôi vẫn thấy ngon, chỉ có điều phải ăn nhiều hơn thì mới đủ. Xong xuôi hết bọn tôi quay về khu ngủ. Cái phòng giờ đã chật ních bọn *gypsy*, chiếm hết chỗ trên mấy cái giường được kê sát tường, nên tôi và Alism bèn ra ngoài. Bên ngoài là một khoảng sân rộng, có bốn dãy nhà hai tầng bao quanh. Những người hành hương trải thảm và đắp chăn nằm ngồi la liệt. Người thì đã ngủ. Người thì đang ngồi nói chuyện. Không khí yên lặng và trật tự, mặc dù chẳng có ai quản lý cả. Tôi và Merijn chọn một góc, trải thảm và đắp chăn được phát cho, rồi ngủ một mạch tới sáng. Đó là giấc ngủ kỳ lạ nhất của tôi từ khi sinh ra.

Sáng tới trưa tôi cứ nhờn nhơ trong khu phức hợp Đền Vàng. Tôi cứ đi quanh hồ, rồi lại ngồi, rồi lại đi quanh hồ. Tôi ngồi nghĩ về cuộc đời và về anh Thái và về mọi người. Tôi làm bộ như tôi là một triết gia. Tôi nhìn khu đền lộng lẫy trước mặt và tôi nghĩ tới chuyện vì sao mình lại ở đây. Nghe thì có vẻ ngớ ngẩn, nhưng đôi khi chỉ vì những giây phút nông nổi mà bạn đi cả một chặng đường dài, lật cuộc đời qua một trang mới. Kiểu, cái đền này, nó và tôi, vốn ngoài vùng phủ sóng lẫn nhau, vậy mà tôi đang ngồi trước nó. Nếu tôi cứ ì, cứ chấp nhận thực tế, nếu tôi không lồng lên và bay sang Karachi, tôi còn lâu mới gặp được nó. Mà thậm chí lúc bay sang Karachi rồi, tôi cũng chưa thể tưởng tượng là mình lại run rủ tới tận đây. Ý tôi là, tôi ngỡ ngàng trước cái đền, và tôi ngỡ ngàng trước sự ngẫu hứng của cuộc đời. Cuộc đời chỉ ngẫu hứng khi bạn lồng lên, khi bạn nông nổi. Tôi nghĩ vậy.

Alism ra ngoài liên lạc với Alisha, mua sim điện thoại và vé tàu. Ở đây cái gì cũng lạ, người cũng lạ, nhưng tôi vẫn thấy an toàn, chẳng phải lo cái

gì. Trưa tôi ăn cùng mọi người. Ăn xong tôi quyết định tham gia vô tác vụ rửa bát tình nguyện. Tổ hợp rửa bát rất quy củ. Người thì liệng các khay thức ăn đã dùng vô một cái thau lớn, người thì rửa, người thì đứng xịt nước lại lần nữa, người thì lau, người thì đi thu dọn lại thành quả. Tôi tham gia vô nhóm chà rửa cùng vài ba người phụ nữ trung niên khác. Thấy tôi là người nước ngoài họ cứ nhìn lên và cười cười. Đây là lần đầu tiên trong đời tôi phải rửa bát. Cái quy trình rửa bát này, tài tình ở chỗ, chẳng ai quản lý chỉ đạo cái gì cả. Ai lo phận sự của người đấy, ai mới vô cứ chọn một công đoạn rồi sao chép y hệt những gì người đến trước đang thực hiện. Tôi nghĩ, sở dĩ người ta có thể thao tác nhịp nhàng ngoan ngoãn như vậy cùng nhau, một cách đầy tự nguyện, là bởi vì họ có một niềm tin tôn giáo, một sự ràng buộc giữa bản thân và lương tâm họ với một đấng tối cao vô hình đã từng răn dạy họ về đạo đức. Thế còn tôi thì không có tôn giáo nào cả, đó là lý do tôi rất chua ngoa với mọi người, nhất là với khách hàng. Nhắc mới nhớ, đã hai tuần nay tôi không dả động gì tới công việc kinh doanh ở nhà. Tôi vừa chà lấy chà để vừa mong Alism về nhanh nhanh đăng còn gắp sim vô điện thoại mà vô internet gọi cho má và cho Thư A và đăng ảnh lên Instagram và Facebook. Bỗng chốc tôi có quá nhiều thứ mới lạ để khoe với cái thế giới cũ của mình, ví dụ như giờ đây tôi đang đứng rửa bát giữa hàng đồng người Sikh ở ngay trong thánh địa linh thiêng của họ. Mới tháng trước đây thôi tôi còn không thể hình dung ra có một nơi như thế này, một dây chuyền rửa bát như thế này trên đời. Dây chuyền rửa bát lớn nhất tôi từng thấy chỉ là ba người đứng bên cái bồn dài hai mét ở tiệm cơm Bà Cả gần nhà. Mà tháng trước tôi còn không biết người Sikh là người gì ấy chứ. Tôi thầm thán phục bản thân. Giờ tuy tôi vẫn còn mập, nhưng ai mà dám cười chê chứ.

Tối chiều thì Alism về, mang theo hai sim, hai vé tàu, và một tâm trạng rối bời.

Chương 35

“Hôm kia gia đình thằng dê tiện đã qua gặp gia đình cô. Đám cưới sẽ được tiến hành tuần tới. Cô nói anh sẽ chẳng giúp được gì cô đâu. Vì ba cô rất kiên quyết.”, Alism nói, khi bọn tôi ngồi bên bờ hồ, bốn chân thò xuống mặt nước lạnh cóng, quây quấy.

“Thế rồi sao?”, tôi hỏi lại.

“Tụi mình vẫn đi Chennai như thường chứ sao. Alisha nói, nếu tụi mình đã lỡ tới đây rồi thì cứ xuống Chennai thăm cô cũng được. Cô cũng rất mong được gặp lại anh sau nhiều năm xa cách. Dù sao cũng sắp đi lấy chồng rồi.”

Tôi xoa xoa vai Alism an ủi. Nhìn hăn có vẻ rất căng thẳng. Tôi đoán, hình như hăn đang trông đợi một phép màu kì lạ nào đó, rằng cô Alisha kia sẽ ào tới ôm lấy hăn khi hăn vừa xuất hiện và ba của cô sẽ ngay lập tức đồng ý buông tha cho đứa con gái tội nghiệp để nó lấy thằng hàng xóm Hồi giáo hồi xưa hồi xưa. Hoặc nếu không cả hai sẽ trốn đi tìm một nơi chốn hạnh phúc. Hai mươi năm sống trên cuộc đời đủ để tôi chứng kiến mọi loại bi kịch trong tình trường. Bi kịch như thế này tôi đã trải qua từ năm lớp năm, khi tôi nghĩ thằng Khang học cùng lớp mẫu giáo vẫn còn thích tôi khi tôi gặp lại nó ở hội thi vở sạch chữ đẹp. Thế cơ mà không phải. Thằng ôn con đó đã có người yêu rồi, từ năm lớp bốn, bỏ tôi bơ vơ với mỗi tình cảm, mãi tới lớp sáu mới quên được. Đôi khi, người ta chỉ yêu một hình bóng trong tim, một khái niệm, một mong ước về ai đó, và cái khái niệm, cái

mong ước đó chẳng giống gì cái đũa ở ngoài đời. Chính vì thế mà họ vỡ mộng. Alism có vẻ như cũng đang trên bờ vỡ mộng.

“Anh với cô có hay nói chuyện không? Ý em là, từ hồi anh tìm ra được cô trên Facebook cho đến giờ.”

“Anh nhắn tin cho cô hàng ngày. Hai ba ngày thì cô trả lời một lần. Dễ thương lắm. Thịnh thoảng cô cũng nhắn tin trước, hỏi anh dạo này sao rồi, hỏi anh đi làm có ổn không, đã có người yêu chưa, bao giờ thì lấy vợ. Có lần anh đã gửi tặng cho cô một cái túi xách bằng da tuyệt đẹp, cô rất thích, còn đăng lên Facebook hình cô đang mang nó.”

“Ồ.”, tôi thấy, cái kiểu này không được sáng sủa lắm. Cho tới giờ tình hình mới bắt đầu thả lỏng dần để tôi có thể dành thời gian hỏi han những chuyện như thế này. “Vậy cô có kể với anh nhiều về đời tư của cô không?”

“Không. Trừ chuyện ba cô liên tục ép cô lấy chồng. Cô xinh đẹp và gia đình thì khá giả, ba cô làm nhà nước, nên có rất nhiều nhà muốn rước cô về. Giống như một cuộc tranh giành vậy đó.”

Ước gì tôi cũng được vậy, tôi nghĩ. Nói thiệt, giờ mà theo đuổi anh Thái không thành, chắc tôi ở vậy tới chết quá. Cái thân mập này thì phình được ai chớ. Đứa duy nhất tôi phình được là thằng Tuấn Anh thì là một thằng mất nết. Mà lúc tôi phình được nó, ba năm trước, tôi cũng không tới nỗi mập như bây giờ. Sáu mươi chín ký. Trời đất ơi là trời.

“Bọn anh không tán nhảm gì nhiều hả? Kiểu, không nhắn tin thâu đêm, không gửi hình trái tim này kia?”, tôi hỏi.

“Có lúc anh gọi.”, Alism cười. “Thiệt ra ngày nào cũng gọi.”

“Cô có gọi lại không?”

“Anh nhớ có một lần duy nhất là sau khi cô nhận được cái túi xách anh gọi qua.”, Alism nói.

Tôi gật gù. Thằng này kiểu gì cũng sắp thất tình cho coi. Mà thiệt ra cũng không biết được, nhiều khi bọn trai gái ở vùng này ve vãn nhau theo cách khác. Chớ thiệt ra, theo tiêu chuẩn ở Sài Gòn, và theo kinh nghiệm của tôi, tôi nghĩ cô Alisha không, hoặc chưa, có bất kỳ tình cảm gì đặc biệt với Alism. Chỉ có hẵn là ôm một mối tình đẹp tươi từ bé. Điều này thiệt đáng quý.

“Anh thích nhất điều gì ở cô?”, tôi hỏi ráng.

“Anh không biết.”, Alism bật điện thoại, sẫm soi tấm chân dung của Alisha được để làm hình nền màn hình chờ. “Anh thấy cổ giống như cái cổ để anh làm mọi chuyện. Kể cả trước khi anh tìm lại được cổ trên Facebook, hình bóng của cổ ở trong anh giống như một động lực để anh sống. Giống như kiểu, bên cạnh lòng kính yêu Allah, vẫn còn một điều gì đó tươi đẹp để mơ ước và hướng tới. Mỗi ngày anh ngủ dậy, vẫn có một động lực, dù mơ hồ và xa xôi, để anh nổ máy xe, chạy ra đường, bắt khách, kiếm tiền, dành dụm, chống lại ý muốn của ba má, để tiếp tục là một mắt xích.”

Tôi không biết nói gì thêm mà chỉ nhìn Alism, cười tươi thiệt tươi. Tôi thấy cảm động ghê gớm mà cố gắng để không mít ứ. Tôi thấy tình yêu thiệt đẹp. Tôi nghĩ tới tình cảm của tôi dành cho anh Thái. Nó không mơ hồ và cách trở đến mức như vậy, mới chỉ có bốn tháng, nhưng cũng đủ để đảo lộn tất cả, tất cả. Thế là tôi mở điện thoại ra, giờ đã đầy sóng 3G của Vodafone, tôi nhắn cho anh Thái:

“Em nghĩ là em yêu anh, từ cái bữa giúp anh gánh chè chạy mưa.”

Tôi đã bạo như vậy đấy. Tôi đã dám ghi cả ba cái chữ trời đánh ấy mà không một chút run tay. Tôi bấm nút gửi mà không cần suy nghĩ. Tôi công nhận tôi đã trở nên bạo dạn phát khiếp lên được. Tim tôi đập thành thịch thịch thịch. Mồ hôi tôi vã hết cả ra dù trời đang se lạnh. Hai má tôi nóng bừng bừng. Alism nằm ngửa ra mặt đá lạnh buốt, nhìn lên trời tối đen đang không có lấy một mụn sao. Tôi cũng ngửa cổ lên nhìn. Ngày mai bọn tôi sẽ

lên tàu xuống Chennai, mà giờ này tôi còn chưa đặt vé máy bay về Sài Gòn. Không hiểu vì lý do gì mà tôi cứ nấn ná hoài.

Ga Amritsar là một cái chợ cải trang thành ga xe lửa. Kiểu, nếu bạn đem chợ Bà Chiểu ra, lấy tay kéo giãn, lấy dao xẻ dọc năm sáu đường làm đường tàu, đặt thêm hai ba quầy bán vé ở tầng một, hai ba quầy bán vé ở tầng hai, thay mấy ông xe ôm bằng một số lượng gấp đôi mấy ông lái xe ricksaw, tức là xe tuk tuk, hoặc ở nhà kêu là xe lam, thay mấy bà xách giỏ đi chợ bằng một lượng tương đương hành khách tay xách nách mang những vali hòm xiểng chắn mền thì nó sẽ thành ga Amritsar. Không khí sặc mùi cà ri và mùi nhè nhẹ của hương liệu trộn lẫn với cứt bò và rác. Tôi và Alism ra tới nơi sớm hơn ba mươi phút so với giờ tàu chạy vì Alism quá nôn nóng được lên đường. Hậu quả là bọn tôi phải đứng ngồi hơn hai tiếng chờ tàu, vì tàu trễ tới hơn tiếng rưỡi. Tôi đã nhiều lần nhìn thấy ảnh và video ghi hình mấy con tàu ở Ấn Độ trên internet, nên đâm ra tôi hơi lo. Trong mấy cái ảnh và video đó, con tàu chất đầy người trên nóc, bu bám hai bên hông, chen chặt ních những khoảng không giữa các toa, biến hành trình đi tàu thành một trò chơi mạo hiểm thứ thiệt. Nói chung là tôi khá hồi hộp và sợ, không hiểu Alism đã mua cho bọn tôi hạng vé nào, vé ngồi trên nóc hay là vé bám bên ngoài. Thế nhưng mà may phước là mọi thứ không đến nỗi vậy. Có thể mấy cái ảnh và video đó là từ lâu rồi hay sao đó.

Bọn tôi lên một toa có giường nằm. Cả toa tàu được chia ra làm nhiều khoang mở, không có cửa, chỉ có các vách ngăn để ngăn các khoang với nhau, tất cả mở ra một lối đi nằm lệch qua một bên. Mỗi khoang có sáu giường chia làm hai chồng, mỗi giường chồng lên nhau theo chiều dọc, nằm vuông góc với lối đi và hai giường nữa, nằm song song, nép vô phía đối diện, vị chi là tám giường. Không có máy lạnh, chỉ có một cái quạt máy lắp trên trần, mọi cửa sổ đều mở toang hoác, nắng và hơi nóng ủa vô. Nhưng nhìn chung là không tới nỗi quá tệ.

Alism nói, ở cuối đoàn tàu là mấy toa ngồì, tức là chỉ có ghế, nhưng ghế đó chỉ là tượng trưng, vì bà con sẽ ngồì lên bất cứ thứ gì ngồì được, kể cả vai và đầì người khác. Ban ngày thì hai giường ở tầng trên phải xếp lại, nép vô tường tạo thành chỗ dựa êm lưng, bà con sẽ ngồì ở tầng dưới cùng, đến đêm mới kê hai cái giường tầng trên ra để ai ngủ giường nấy. Hành lý được nhét hết xuống dưới gầm giường dưới cùng. Alism và tôi ngồì cùng một bác già mập ú tới mức khiến tôi tự tin lên hẳn. Bác mặc bộ đồ bảy màu, tấm vải dài quấn quanh người thành váy thì không kể, nhưng phần trên bác mặc một cái áo chèn bó, hở nguyên phần bụng ục ịch mỡ, giống kiểu áo hay gọi là crop top. Tôi ít mập hơn bác nhưng cũng chưa bao giờ đủ tự tin để mặc hở như vậy. Tôi nghĩ, đúng là người ta chẳng nên câu nệ mập ốm gì, về nhà tôi sẽ thử mặc áo hở rún coi sao. Phía đối diện là một cặp vợ chồng khoảng dưới ba chục tuổi, và một ông già tóc bạc râu bạc. Anh chồng cao gầy, có ria mép giống Babar. Chị vợ cũng cao gầy, cũng có ria mép, nhưng mờ mờ. Còn ông già thì người nhỏ thó, mặc áo sơmi ngắn tay kiểu người đưa thư, túi áo có nấp và cúc gài, có vẻ không quen biết gì hai vợ chồng kia. Tất cả phụ nữ Ấn Độ mà tôi gặp mấy ngày nay, nếu ai đó không mập thì họ có ria mép. Thiệt lạ lùng. Tuy nhiên đôi mắt họ thì long lanh, to, sáng một cách lạ thường. Kiểu, dù tôi có đeo kính áp tròng màu kiểu gì đi nữa thì cũng không đẹp được bằng vậy. Cả hai vợ chồng đều nhìn tôi cười thân thiện.

Bà con bắt đầu lũ lượt lên tàu, lấp đầy các ghế trống, kèm theo họ là những người bán đồ ăn vặt, bánh rán, nước ngọt, trà, hoặc trái cây gì đó. Họ đội một cái mâm trên đầu và một tay thì xách một cái xô bằng inox, luôn mồm rao. Cỡ mười phút sau thì tôi thấy người giựt giựt, tàu rùng rùng lăn bánh. Ông già ngồì đối diện chào hỏi tôi, bằng thứ tiếng Anh kiểu Ấn, phát âm rất mạnh phụ âm t và r :

“Cháu tới từ nước nào?”

“Việt Nam ạ.”, tôi trả lời.

“Ồồ, Việt Nam.”, ông già hớn hở. “Đập chết cha bọn Mỹ cho tao.”

Tôi bật cười ha hả. Đây là lần đầu tiên kể từ đầu chuyến đi có ai đó tỏ ra có khái niệm về quốc tịch của tôi, trừ Merijn và Babar. Phản ứng của ông già khiến tôi khá bất ngờ về mức độ cập nhật thông tin của thế giới về Việt Nam. Tôi nói:

“Hết đánh nhau lâu rồi bác ơi. Giờ ai cũng là bạn. Kinh tế là trên hết.”

“Kinh tế, kinh tế.”, ông già gật gù, vẫn hết sức hớn hở. Rồi ông kể, ông là giáo viên lịch sử ở trường cấp hai. Bà già ngồi bên cạnh lấy đồ ăn trong bịch nylon ra, một gói bánh rán, chia cho tôi một cái. Hai vợ chồng trẻ ngồi cạnh ông cũng nhìn tôi như kiểu đang đi sở thú, và tôi là con vật mà lần đầu tiên họ thấy trong đời. Kiểu, nhìn đi em, nó đang ăn bánh rán kìa, ngộ nghĩnh quá, nhìn nó mập chưa kìa. Ông già quay qua hỏi Alism:

“Từ đâu anh tới đây?”

“Pakistan.”

“Ồồ, thăm người thân?”

“Dạ.”

“Chồng nó?”, ông chỉ tôi.

“Không, bạn.”

“À, bạn.”, ông tròn mắt. “Đi đâu?”

“Chennai.”

“Chennai? Ồ, ba ngày.”

“Cái gì, ba ngày?”, tôi hốt hoảng hỏi Alism.

“Chớ em tưởng mấy ngày?”

Lần dài nhất tôi đi tàu hoả là mười tiếng, từ Sài Gòn tới Nha Trang. Ba ngày là một chặng đường khủng khiếp. Làm sao tôi chịu nổi cái cảnh chật ních này, nóng nực này, trong ba ngày. Và tôi sẽ đi ị ở đâu? Cái toilet trên

tàu ở Việt Nam đã muốn mưa rồi, ở đây chắc tôi đi ị luôn ra đường miệng quá. Ôi thôi tôi đi chết đây, tôi gật đầu vô thành tàu, hoảng sợ. Cả bà già và ông già và cặp vợ chồng trẻ lẫn mấy người xung quanh đều bật cười hề hề trước điệu bộ của tôi. Đúng là như trong sở thú.

Tàu chạy cà giựt cà giựt từ trưa tới tối. Các ga nhỏ dọc đường cứ liên tục làm tàu phải dừng lại, mười lăm phút, mười lăm phút và mười lăm phút. Ở mỗi ga như vậy lại có một vài người xuống và một vài người lên thế chỗ. Mấy người bán hàng rong thì cứ nhảy lên ở ga này, buôn bán đã đời rồi nhảy xuống ở ga tiếp theo. Cuộc đời họ đúng là, giống một bài hát mà tôi hay nghe được trên xe buýt ở Sài Gòn, như những chuyến tàu, biết có mấy cái sân ga và mỗi người yêu thì như một ga nhỏ dọc đường. Tôi mua trà mời Alism, bà già, cặp vợ chồng, và ông già uống. Trà, người ở đây kêu là *chai*, được đựng trong một ly nhựa nhỏ xíu. Người ta pha với sữa được đun nóng, đựng trong một cái ấm, xách đi khắp nơi. Nó có vị giống như trà sữa trân châu mà tôi hay uống ở nhà, chỉ có điều không có trân châu, và nóng, có một chút vị gừng ở trong. Trà làm cho cái mệt mỏi vì phải ngồi lâu nhặt đi chút ít. Cứ mỗi cốc trà lại bớt mệt đi một chút. Tôi uống trà liên tục. Tôi cũng ăn bánh rán và trái cây liên tục. Có một lần tôi thử mua một thứ bắp rang đựng trong một cái phễu làm từ giấy báo cũ. Đó là một sai lầm. Vì nó cay thôi rồi. Vị cay của hành và của ớt cộng lại, xộc lên mũi tôi, xộc xuống cổ họng, muốn thổ huyết. Tôi lại một lần nữa làm trò cười cho khán giả xung quanh. Y như trong sở thú.

Tàu tới ga Delhi vào buổi tối. Dừng lại hẵn nửa tiếng. Hai vợ chồng trẻ ngồi đối diện lục đục xuống tàu. Hai người chào tôi thân ái, chúc một chuyến đi vui vẻ, tận hưởng đất nước của bọn tôi nhé. Cái đầu anh chồng lắc lắc rất điệu nghệ khi nói. Đây là động tác chung của người Ấn Độ hay sao đó. Mỗi khi nói cái gì đó, hoặc đồng ý cái gì đó, họ cứ lắc lắc cái đầu. Không phải lắc theo kiểu bất đồng quan điểm, mà lắc một cách lỏng lẻo, có

xu hướng ngoáy ngoáy, như kiểu mấy con thú lắc đầu mà người ta hay trưng trong tủ kính hoặc đặt sau kính chắn gió xe hơi. Tôi cố gắng tập theo nhưng không thể nào làm được. Alism chạy xuống ga mua thêm nước và đồ ăn. Tôi ngồi tại chỗ, dưới tia nhìn của cả ông già và bà già, cả hai vừa nhìn tôi vừa cười mím chi thường trực. Y như trong sở thú.

Thế rồi có hai người nữa lên thế chỗ cho hai vợ chồng vừa xuống. Đó là một cô gái trẻ, cao, hơi gầy, da ngăm đen, đen hơn hẳn ông già và bà già. Kiểu, ông bà già là bạc xiu, còn cô này là cà phê sữa ít sữa. Mái tóc cô dài và mượt. Cô là người phụ nữ Ấn Độ đầu tiên tôi gặp mà không mập lùn không có ria mép. Cô dắt theo một đứa con gái tầm mười bốn mười lăm tuổi, cũng xinh xẻo y như cô, có điều có chút ria mép. Ông già ngồi xích vô trong nhường chỗ cho hai người. Cô gái nhét hành lý xuống dưới ghế ngồi rồi gật đầu chào ông già và bà già và tôi. Đứa con gái nhỏ kia cũng làm theo y chang vậy.

Alism lên lại tàu đúng lúc tàu lại rùng rùng lăn bánh. Hắn đem theo một đồng bánh snack, một chai nước lít rưỡi và một lon Fanta. Hắn ngồi vô chỗ, nhìn cô gái, kiểu ngờ ngàng. Hắn ấp úng:

“Xin chào.”

Cô gái cười, nhìn xuống chân, gật đầu nhẹ nhẹ. Tàu tăng tốc lướt nhanh, gió ban đêm xộc vô cửa sổ làm mọi thứ dễ chịu hơn hẳn, mát và thoáng. Cả toa tàu bắt đầu lục đục hạ mấy cái giường tầng cao xuống để đi ngủ. Alism và tôi cũng làm vậy. Hạ giường cho mình xong. Alism qua giúp cô gái hạ giường phía đối diện. Bọn tôi nhường tầng dưới cho bà già, tôi nằm tầng giữa, Alism nằm tầng trên cùng. Bên phía kia, ông già cũng nằm giường dưới, tầng thứ nhì là cô gái, và tầng trên cùng là con bé đi cùng cô. Đột ngột tôi cảm thấy nhớ nhà kinh khủng khiếp. Tôi nhớ cái giường êm ái của tôi có bọc *drap cotton* mát rượi, có con heo nhồi bông màu hồng làm gối ôm. Cái giường trên tàu này, nó bọc một thứ giả da, bảo đảm sáng mai ngủ dậy

người tôi sẽ như tắm trong mồ hôi. Tôi nhớ cái tủ lạnh đầy đồ ăn mà tôi thường xuống lục lấy một cái bánh pía Sóc Trăng hoặc một cái bánh flan ăn tráng miệng trước khi đánh răng đi ngủ. Tôi nhớ cái cảm giác ở nhà, dù cho nó có toát lên không khí tù túng các kiểu, nhưng nó vẫn là nhà. Ngày về gần tới rồi, tôi nghĩ. Nhịp điệu đều đều của con tàu và không khí mát mẻ làm tôi thiếp ngủ ngay, ngon lành.

Tôi nghe mơ màng trong giấc ngủ ai đó gọi Tchaikovsky, tên nhà soạn nhạc yêu thích của ba tôi. Mỗi lần ổng về nhà là phòng làm việc của ổng tràn ngập thứ âm nhạc này, không có ai hát, chỉ có tiếng nhạc cảm râm râm râm. Tchaikovsky. Tchaikovsky. Tchaikovsky. Tôi thấy nhớ ba, nhớ má, nhớ quận Nhứt. Nhớ cơm gà xối mỡ và sushi ở hẻm 8A Thái Văn Lung. Rồi tôi đột nhiên nhớ ra mình ở Ấn Độ, tôi nghĩ, cái gì vậy nè. Tôi ngồi bật dậy đập đầu cái uỳnh vô giường tầng trên, ngã ngửa trở lại. Tôi mở choàng mắt thấy mình vẫn nằm trên tàu. Ở giường đối diện, cô gái kia đang ngồi co ro, thu mình cho vừa không gian thấp lè tè giữa hai tầng giường, nhìn tôi cười khúc khích. Trời đã sáng, có thằng nào đó, hoặc vài thằng nào đó đang đi qua đi lại rao nhiệt tình:

“Chai, coffee, chai, coffee đâyyy.”

Tôi xoa xoa trán, quay qua mỉm cười chào cô gái kia, nói:

“Chào buổi sáng.”

“Chào buổi sáng.”, cô đáp lại bằng thứ tiếng Anh lú lo.

“Chị tên gì vậy?”

“Tôi tên Indumathy. Còn em?”

“Em tên Nhàn.”

“Tôi tên Alism.”, tiếng Alism từ tầng trên xen vô.

“Chào Alism.”, Indumathy ngóc đầu lên chào hân.

“Em đang đi đâu vậy?”, Alism hỏi.

“Em đi Chennai.”, Indumathy trả lời.

“Bọn anh cũng đi Chennai.”

“Hai người là...”, Indumathy nhìn tôi, hỏi Alism.

“Không, không phải vợ chồng. Nhân là vệ sĩ của tôi.”

Tôi dắt một cái lên giường của Alism, kêu cái *đùng*. Indumathy và cả em gái của cô cùng cười khúc khích. Em gái của Indumathy tự giới thiệu tên là Abbi. Có một sự ngỡ ngàng nhút nhát giữa Alism và Indumathy trong suốt cuộc trò chuyện. Indumathy gốc Chennai, là một sinh viên cao học ngành y đang học ở Delhi. Abbi thì đang học trung học, lên Delhi thăm cô hồi tuần trước. Và giờ cả hai đang trên đường về Chennai thăm ba má. Bánh snack lẽ ra là của tôi đã bị Alism cống hiến hết cho chị em nhà kia, chỉ chừa lại hai gói. Rồi cũng tới lúc cả toa tàu nhộn nhạo thu xếp giường tầng để trở về tư thế ngồi của ban ngày. Tàu chạy qua hàng đồng ruộng ngô và ruộng lúa, những xóm làng núp sau những hàng cây. Nhà cửa đập bằng đất màu nâu nhạt và những pho tượng thần đủ màu sắc sỡ lướt qua cửa tàu như những thước phim chạy nhanh, ào ào, đắm trong nắng. Tôi chụp hàng đồng ảnh, hàng đồng *selfie*, cuối cùng quyết định đăng một tấm chụp chung với cả hai chị em nhà Indumathy lên Instagram và Facebook. Nhưng tôi không chú ý lắm về lượt *like* và *comment* vì bận ngắm cảnh, và bận tăm tia thái độ ngại ngùng bên lén giữa Alism và Indumathy. Tôi nhận được một tin nhắn hỏi thăm của Thư A, tỏ ra khoái chí, nói ước gì nó được đồng hành cùng tôi. Tôi cầm đầu buôn dưa leo với nó, một lúc sau buôn với cả thằng Nhân và thằng Tín, hỏi tôi đã bị hiếp dâm chưa. Tôi nói tôi chưa hiếp được đứa nào cả. Tàu chạy nhanh chạy nhanh, dọc theo chiều dài đất nước Ấn Độ. Ông già và bà già lần lượt xuống các ga dọc đường, nhường chỗ cho hai phụ nữ trung niên ngồi ăn liên mồm.

Tối tối, Alism và chị em Indumathy và tôi đã trở nên tương đối thân thiết. Tôi kể cho hai chị em nghe chuyện bọn tôi qua tận đây để tìm Alisha,

người yêu thơ ấu của Alism. Cả hai ngạc nhiên ghê lắm, nhìn Alism có vẻ thần phục. Hai người tỏ ra thích thú với chuyện tôi kiếm tiền bằng nghề buôn dây cột tóc trên Instagram. Tôi kiếm thêm được hai *follower* nữa. Alism cũng muốn xài Instagram nhưng mạng 3G quá chậm làm hấn không tài nào tải được app. Tôi cũng *follow* luôn hai chị em Indumathy. Ảnh của họ cũng hết ảnh của tôi, cũng đứng dựa vô tường, hất tóc bay bay, cũng đồ ăn thức uống, bữa tối bữa trưa, cũng những câu đầy triết lý về tình yêu và tình bạn và hàng loạt những vấn đề quan trọng khác. Tôi giới thiệu để họ *follow* luôn Instagram bán vớ của Thư A. Cuộc giao lưu kéo dài tới nửa đêm, hết ngồi tới nằm. Xong rồi ai nấy thiếp ngủ hết.

Sáng hôm sau tôi thức dậy dưới một bình minh đầy mưa. Khung cảnh bên ngoài đã đổi sang màu xanh bạc ngàn của những ruộng lúa mát rượi. Phủ lên đó là một lớp màu xám nhẹ của màn mưa. Tôi nhớ tới tập truyện ngắn *Bình Minh Mưa* mà tôi rất thích, mặc dù tôi chưa hề đọc, chỉ có một lần thấy trên kệ sách của Thư A mà thôi. Thư A đọc nhiều sách lắm. Ruộng lúa cứ kéo dài mãi mãi, lâu lâu xuất hiện một vài cây cọ cao lêu khêu cô đơn. Những mương nước lớn, chảy cuồn cuộn trong mưa. Những tia nước xối vô cửa sổ như những cái kim châm bắn từ đâu tới. Cảm giác khi chúng chạm vô da thịt thiệt dễ chịu.

Những con người bước lên tàu từ những ga nhỏ dọc đường cũng đã đổi khác. Họ nhỏ con hơn, gầy hơn, da ngăm đen hơn. Nét mặt họ đổi hẳn qua một kiểu khác, có gì đó thân quen giống những người dân tộc thiểu số mà tôi gặp trong mấy chuyến đi chơi lên Buôn Đôn. Mất tới hai tiếng đồng hồ để tàu vượt qua khỏi ranh giới của ruộng lúa, bắt đầu đi vô một không gian khác, nhiều nhà cửa và nhà máy hơn, nhiều lần cắt ngang đường bộ hơn. Indumathy thông báo đã sắp tới Chennai rồi. Tôi lấy khăn ướt lau mặt mũi cho tỉnh táo, chuẩn bị tinh thần kết thúc gần ba ngày trời nằm ngò. Tôi không đi ị lần nào. Cố gắng nhịn. Dù vậy tôi vẫn đi đại như thường.

Ga Chennai khác hẳn so với ga Amritsar. Nó là một toà nhà rộng, rất rộng, tường sơn màu đỏ bầm, kiến trúc kiểu cổ điển như ở châu Âu. Mái vòm cao, thoáng và nhiều ánh sáng. Gần như không hề có rác rến gì. Trên sân ga đầy những hàng hoá và tôm cá. Những xe cá được những người đàn ông gầy gò cời trần đẩy đi trong nắng, mùi cá bay khắp nơi trong không khí, đầy cảm giác của miền biển và miền nhiệt đới. Tôi và Alism xuống tàu, bị rịn chia tay chị em Indumathy. Alism tỏ ra bối rối thiệt sự. Hắn cứ lóng ngóng lóng ngóng ăn nói ấp úng, kiểu, à cô về nhà hả, OK về nhé, bảo trọng. Tôi phải đích thân xin số điện thoại của Indumathy, trong trường hợp cần thiết. Bọn tôi chia tay chị em họ ở cửa ga, lúc họ chui vô một chiếc taxi cũ kỹ, kiểu xe con bọ cổ, và đi mất. Sau đó bọn tôi nhảy lên một trong những chiếc rickshaw nhanh nhẩu chờ tới.

Bác tài xế già, vui tính và thân thiện, đề nghị để bác giới thiệu cho một khách sạn ra hồn. Alism dặn bác, rẻ thôi rẻ thôi. Bác gật gù gật gù rồi chở bọn tôi đi vòng vòng cỡ năm phút, trong hơi của cơn mưa đã tạnh, rồi tấp lại trước một khách sạn cũ kỹ có tường màu xanh da trời. Thiệt khó để nhận ra ranh giới giữa nó và bầu trời trong vắt phía trên.

Chương 36

Từ: Merijn van den Bosch

Tới: Nhàn Thanh Nguyễn

FANTAMAN BỊ TÓM

Nhàn em,

Hai thằng Fantaman đã bị cảnh sát Pakistan tóm ở ngoại ô Peshawar. Hiện tại cảnh sát vẫn chưa thông báo rộng rãi. Anh nghe được tin thông qua một nguồn thân cận. Hai thằng Fantaman vẫn đang kiên quyết chối, nhưng anh nghĩ bọn nó sẽ sớm không chịu nổi nhiệt mà nhận tội thôi, vì cảnh sát Pakistan mạnh tay lắm.

Nghe đây, Nhàn. Càng sớm càng tốt, em phải rời Alism và bay về Việt Nam ngay. Em phải tránh xuất hiện cùng hấn ở chỗ đông người, tránh để bất kỳ ai nhìn thấy em đang đi với hấn. Nếu không, em sẽ gặp rất nhiều rắc rối với cảnh sát một khi họ lần ra sự liên can của hấn với hai vụ khủng bố. Em cũng tốt nhất không nên thông báo hay bàn bạc gì với Alism về chuyện này. Hấn có thể sẽ rơi vào trạng thái tâm lý của một người đang ở bước đường cùng, và sẽ trở nên nguy hiểm.

EM KHÔNG ĐƯỢC CẢI LỜI ANH TRONG CHUYỆN NÀY ĐÂU.

Cho anh số điện thoại Ấn Độ của em, nếu em có. Anh lặp lại một lần nữa, đây không phải chuyện đùa. Mọi thứ không còn đơn giản nữa rồi.

Anh Merijn.

Chương 37

Tôi ngồi trong phòng khách sạn, trên cái giường nệm đơn trải drap trắng sọc xanh da trời, nhìn ra cái cửa sổ sáng lấp lánh thứ màu xanh nao lòng của bầu trời Chennai. Cái cửa sổ, không có chấn song sắt, bụi vừa đủ để một người phi qua, lao xuống nền gạch nằm cách ba tầng lầu bên dưới. Người ta chẳng cần chấn song để làm gì khi mà mọi thứ quá tươi sáng để bất kỳ ai có ý định tự tử để phải nghĩ lại, để rồi bỏ cuộc. Tay tôi cầm iPhone, giờ đã tự động tắt màn hình sau mấy phút tôi không thao tác gì. Tôi khá lo và sợ sau khi đọc xong email của Merijn. Gì thì gì, một khi có nguy cơ dính líu tới cảnh sát, tới pháp luật, thì ai cũng sợ hết. Mà, sao tôi cứ luôn bị đặt vô tình huống không biết phải làm sao, phải về hay phải ở, phải dẫn thân hay phải bỏ chạy. Không chỉ suốt một tháng nay mà là lâu nay rồi. Ý tôi là, ngay cả hồi còn ở Sài Gòn, ngày ngày tôi cũng phải đương đầu với hàng đống câu hỏi. Nào là ăn thêm suất nữa hay vậy đủ rồi. Nào là cứ mặc kệ mập rồi cho mập luôn hay là cố gắng giảm cân. Nào là bỏ quách thẳng bỏ mất nết hay bu bám vào nó vì sợ cô đơn. Cuộc đời, thiệt quá nhiều thứ để bạn phải đau đầu vì nó. Đột nhiên từ đâu đâu bạn sinh ra, từ đâu đâu, và bạn phải lớn lên để đối diện với hết ngã ba này tới ngã ba khác. Mà sao dạo này tôi suy nghĩ nhiều dữ vậy không biết. Chẳng biết là có cần thiết hay không nữa.

Phòng của Alism ở ngay bên cạnh. Bọn tôi làm bộ như hai lữ khách ở xa tới, cùng nhau đi một chiếc rickshaw để tiết kiệm tiền. Tôi giả bộ “chào, rất vui được gặp bạn” với Alism ở quầy lễ tân rất đúng bài bản. Tôi gõ cửa phòng hẵn nhưng không thấy trả lời. Tôi nghĩ hẵn đang nằm nghỉ, ngủ bù.

Lẽ ra tôi cũng ngủ bù. Nhưng cái email của Merijn đập vào mặt ngay khi vừa nhận phòng xong khiến tôi tỉnh cả người luôn. Thế nên tôi đành xuống đường đi dạo một mình. Giờ, với tôi, chuyện đi dạo một mình không còn là cái gì đó quái đản nữa. Không phải lúc nào bạn cũng cần có con bạn thân hoặc một bầy pêđê cùng đồng hành khi đi dạo.

Phải nói tôi vô cùng thích Chennai. Thích kinh lên được. Nếu có một từ gì đó để tả Chennai thì đó là từ “rỉ sét”. Cả thành phố tràn ngập rỉ sét. Không chỉ có kim loại rỉ thành những màu nâu đỏ, mà cả tường gạch cũng rỉ ra màu của lớp sơn cũ bên trong, cây cối rỉ ra đủ thứ màu, mái ngói rỉ ra màu đen của rêu, lề đường rỉ màu của nước mưa và rác, lá cây rụng rỉ ra màu vàng và nâu, vũng nước mưa đọng rỉ màu của những thứ nó phản chiếu, những chiếc xe rickshaw rỉ màu vàng và màu của quần áo hành khách, bánh dừa rỉ màu trắng và xanh của lá chuối, xe đẩy bán trái cây rỉ ra xanh đỏ vàng cam, xe đẩy bán nước mía ven đường rỉ ra màu nước mía, những bà già vui tươi đi trên phố rỉ ra màu da ngăm của họ, những ông già vui tươi đi trên phố rỉ ra màu tóc bạc phơ vân vân và vân vân. Tất cả tất cả đều rỉ sét. Tất cả đều cũ. Nhưng tất cả cũng đầy sức sống, đầy niềm vui. Và mặt trời thì luôn luôn toả sáng, kể cả trong cơn mưa.

Tôi ghé mua một loại bánh, màu trắng, làm từ gạo, dẻo dẻo, y hệt như bánh bò ở nhà, nhưng không có vị ngọt, thay vào đó nó cứ chua chua, chấm với một loại tương có vị lạ lạ mà người ta bảo là làm từ masala. Xong rồi tôi ghé vô một nhà hàng gà rán kiểu Ấn Độ kêu là AFC. Nói chung, nó kiểu y chang KFC, nhưng ngon hơn một chút, và miếng gà thì rõ ràng là to hơn và nóng hổi hơn. Tôi ăn tới ba miếng. No căng bụng. Xong tôi lại ra phố đi dạo các kiểu.

Lúc quay về cách khách sạn một ngã rẽ, tôi gặp Alism đang đi bộ ngược chiều. Hắn cứ vừa đi lững thững vừa cầm đầu vô điện thoại di động, bấm bấm, mặt lúc thì cau, lúc thì giãn. Tôi đoán hắn đang nhắn tin với Alisha.

Tôi khéo léo im lặng quay đầu đi song hành cùng hắn mà không tay bắt mặt mừng, ê mày đi đâu thế, đi chơi hả, tao cũng đi chơi nè các kiểu gì cả. Lúc ngồi nghỉ ở tiệm nước trái cây, trong khi tôi uống từ nước mía cho tới nước quýt, nước cam, và trà, thì hắn cứ ngồi đó bấm bấm, để cho đá trong ly nước dừa tan ra hết cả. Nhìn chán hết sức. Thấy vậy tôi cũng lười điện thoại ra lướt Facebook. Cái ảnh tôi chụp chung cùng hai chị em nhà Indumathy kiếm được tới hơn một trăm *like* cho tới giờ phút này, một con số không tồi. Bên cạnh đó còn có hàng chục *comment* vừa tấm tắc khen lẫn khen để vừa giả vờ tỏ ra ganh tỵ hoặc ganh tỵ thiệt. Ai mà biết được. Mấy hôm nay Thư A đã không còn đủ kiên nhẫn để quan tâm tới chuyện sống chết của tôi, kiểu, tao chán mày quá rồi, mày cứ thay đổi kế hoạch xoạch xoạch tao chẳng biết đường nào mà lần. Nó chỉ nhắn cho tôi một vài tin mỗi ngày, cập nhật tình hình buôn bán dây cột tóc, bán hội chợ ế, kiểu vậy. Còn nó với thằng Kiệt thì vẫn nhùng nhằng nhùng nhằng, ve vãn vùng vẫy, nhấp nha nhấp nhồm, lúc thì tưởng đâu sắp yêu tới nơi, lúc thì lạnh nhạt xa cách. Nói chung, vẫn chưa chốt được. Tôi thấy, cái chuyện tình yêu nó phức tạp không tài nào tả cho hết. Lầy lăm cơ. Mà cũng may là tôi không còn quan tâm gì tới thằng chó con Tuấn Anh nữa. Tôi thấy nó vừa đăng hình cái mặt nó và mặt con Bé lên Facebook, chính thức công bố nó có bồ mới. Nhưng nó không còn là cái đinh gì trong mắt tôi nữa. Tôi cũng không thèm nghĩ tới chuyện trả đũa nó vì nó dám chơi tôi và Thư A nữa, vì dù sao mọi chuyện cũng đã thành ra khá tốt đẹp. Và với tôi bây giờ, tình yêu, nó phải là thứ chết người, như những chuyện tôi và Alism đã làm, chứ còn ba cái thứ cóc ghẻ dịch hạch đó, không đáng để tôi cất trong bụng nữa.

Alism duỗi thẳng hai chân, hút một hơi hết sạch ly nước dừa đã trở nên loãng như nước lọc vì đá tan. Hắn quay qua tôi, hí hửng:

“Chiều mai gặp Alisha ở bờ biển. Giờ tan tầm.”

“Thế hôm nay không gặp được à?”

“Cố bạn.”, Alism nói, tuy giọng nói thì vui vẻ, nhưng chứa cái gì đó hơi không được bằng lòng.

Cả ngày hôm sau bọn tôi vất vưởng hết quán ăn này tới quán nước mía nọ. Bọn tôi ai nấy ra khỏi phòng cách nhau năm mươi phút và gặp nhau ở ngã rẽ nọ, cách khách sạn tầm trăm thước. Alism khá phật ý vì điều này. Hắn nói tôi và Merijn không tin tưởng lẫn gì cả. Tôi nói tôi cũng thấy bất tiện nhưng vẫn phải làm để vui lòng Merijn. Cho đến giờ, vẫn còn nấn ná ở lại đây, chưa bay về Việt Nam luôn, là tôi đã có lỗi với hắn lắm rồi. Mỗi lần gặp Alism là trong bụng tôi lại sôi lên dữ lắm. Tôi tự hỏi không biết có nên mặc kệ, thông báo cho hắn biết chuyện hai thằng Fantaman đã bị bắt hay không. Tôi cứ cảm thấy áy náy. Giờ hắn đã gần như là bạn tôi rồi. Mặt khác, tôi cũng sợ. Những lời của Merijn trong email có một sức nặng đối với tôi. Tôi cũng lo là trong vài ngày nữa, lúc cảnh sát chính thức thông báo rộng rãi đã bắt được hai thằng Fantaman, Alism coi TV hay lướt web mà biết được tin tức, không hiểu hắn sẽ phản ứng ra sao. Tôi là cái loại người gì, mà lúc nào trong ruột cũng rối bời. Quái đản.

Vì những sự kiện khủng khiếp đã diễn ra mà tôi không mua sắm được món quà Pakistan nào, chỉ giữ được cho mình cái burqa như món quà tinh thần, nhắc nhở bản thân về cuộc phiêu lưu kỳ cục ở đó. Vậy nên ăn cơm trưa xong tôi vô siêu thị mua sắm một ít đồ làm quà cho bạn bè và ba má. Tôi mua cho Thư A một cái áo sơ mi may bằng vải hoa hoè trắng và đỏ, có cổ màu đen, đính kim tuyến màu tím óng ánh sắc bạc. Nói chung tôi không thể tìm ra được cái gì đơn giản hơn, nên đành vậy thôi. Tôi hỏi người bán hàng, cô nói cái áo này kêu là cái kurta. Còn cái loại trang phục crop top quần một miếng vải dài đó kêu là cái saree. Gu thời trang ở đây, hình như không coi trọng sự đơn giản cho lắm. Cái gì cũng một đồng màu và một đồng hoa. Có cái còn đính cả kim tuyến. Ở quận Nhứt, nếu bạn mặc đồ may từ loại vải như thế này, người ta sẽ nói bạn bị điên. Hoặc kiểu, “mày đang

sống ở năm 2016 hay năm 2007 vậy?”. Kiểu vậy đó. Môđen đọt trước là cái gì cũng màu đen. Ai ai cũng mặc đồ đen. Như đi đám ma.

Thế nhưng mà tôi mặc kệ, tôi mua cho mình một cái kurta đơn giản, màu xanh đậm có hoa văn màu đồng. Còn với má tôi, tôi mua cho bà một cái tương tự, nhưng màu trầm hơn và lớn hơn hai số. Ba tôi, tôi không biết bao giờ ông mới đi công tác về, nên tôi không mua gì cả. Tôi cũng không mua áo quần gì cho năm anh em pêđê vì tụi nó có những năm thẳng. Thay vào đó, tôi mua một đồng các loại bánh kẹo có vị cà ri và masala. Kiểu, ăn kẹo nhưng có vị như đang ăn cà ri, độc đáo quá còn gì.

Alism đi sắm sửa cùng tôi nhưng đầu óc thì cứ đầu đầu. Tôi biết hăn đang rất hồi hộp. Kể ra cũng phải, nghĩ mà coi, bạn nhịn ăn nhịn uống, nhịn vợ nhịn con, cãi lại ông ba bà má, chạy xe taxi dành dụm tiền, liều mạng chế hai quả bom cho hai thằng tâm thần, chạy chọt đủ thứ giấy tờ để trở về Ấn Độ tìm lại cô bạn hàng xóm đã xa cách mười mấy năm trời, mười mấy năm mà bạn thương nhớ, mơ tưởng, và giờ, chỉ còn có vài tiếng đồng hồ nữa là bạn được gặp cổ. Thử hỏi như vậy bạn có hồi hộp không? Quá hồi hộp đi chớ. Vậy nên tôi thông cảm với Alism. Hăn cứ lơ lơ lơ vậy cả buổi. Trưa, hăn bảo tôi ngồi chờ ở quán nước mía một chút để hăn đi cầu nguyện ở một thánh đường Hồi giáo gần đó. Tôi đề nghị tự nguyện lánh mặt để hăn và Alisha tự nhiên gặp gỡ, nhưng hăn không chịu. Hăn nói, tôi đã giúp đỡ hăn rất nhiều, và tôi là một người bạn, nên hăn muốn tôi đi gặp Alisha cùng hăn. Còn riêng tư thì để sau cũng không muộn. Tôi rất cảm động về điều đó.

Chiều, hơn năm giờ bọn tôi đã có mặt ở bãi biển, sớm hơn hăn nửa tiếng. Ấn Độ Dương không có tí sóng nào, hoặc hôm nay không có tí sóng nào. Bãi cát thì màu vàng đậm, ẩm và nhớt nháp. Thanh niên Chennai chơi đùa trên cát thành từng nhóm từng nhóm, hoặc từng cặp từng cặp. Họ đi dạo trên cát, hoặc ngồi ở một trong các hàng quán bán đồ ăn vặt và nước

giải khát có ga. Bãi biển sát đường xe chạy nên bên cạnh tiếng gió và tiếng sóng, còn có tiếng động cơ và tiếng còi ping ping. Tôi và Alism ngồi ở đoạn giữa cầu thangximăng dẫn từ lề đường xuống bờ cát, và chờ. Alism nhìn không thể tệ hơn. Thiệt ra hắn rất bảnh bao. Mái tóc dài đã được cột lên cẩn thận bằng sợi dây cột tóc anh Thái cho. Có bao nhiêu nhăn nhăn đã đeo vô hết, nếu không nhìn hàm râu cắt tỉa gọn gàng mà chỉ nhìn tay hắn thì ai đó có thể tưởng hắn là một mục phù thủy. Hắn mặc quần jeans và áo sơmi màu trắng, đã thuê dịch vụ ở khách sạn là ủi cẩn thận. Thế nhưng mà rõ ràng là hắn đang run như điên. Hắn cứ lăm lét nhìn về phía lề đường, rồi lại nhìn ra phía biển. Rồi hắn lại hỏi tôi có muốn uống Pepsi không, hai lần. Hắn hỏi tôi có muốn uống Fanta không một lần, trong khi tay tôi đã cầm một lon Pepsi rõ to. Hắn cứ hít ra, rồi hắn thở vô. Hắn đi lên lề đường, rồi hắn đi xuống bờ cát. Cứ vậy cứ vậy. Một lúc, tôi phát ngán. Tôi ngấm một con ngựa gầy trơ xương có một cái chân bị thương ai đó thả rông trên bờ biển. Nó cứ đi qua đi lại chậm chạp như kiểu sắp xỉu tới nơi, sục mỏ xuống cát không biết là đang ăn gì. Ấy vậy mà nhìn nó vẫn khá hơn Alism. Tôi định mở miệng cảm ràm thì hắn đột ngột trợn mắt, nhìn lên lề đường với vẻ hãi hùng xâm chiếm đôi mắt nâu nhạt cực đẹp của hắn. Hắn ập ứng:

“Alisha, Alisha tới, tới rồi.”

Chương 38

Cái khoảnh khắc mà tôi tạt nguyên tô hủ tíu Nam Vang vô mặt thẳng mắt dạy Tuấn Anh và con lằng loàn Bé, tôi cảm thấy thế nào? Tôi nói với bạn, đó chỉ là nỗi cảm tức và gớm ghiếc và tởm lợm không tài nào diễn tả nổi. Kiểu, tô hủ tíu đó là để thay cho bãi ối của tôi, vì lúc đó vì các nguyên nhân sinh lý mà tôi không ối được. Tôi ối bằng tâm lý, phải dùng hủ tíu để thể hiện nó ra ngoài. Nhưng tôi đoán cảm giác của Alism lúc này là hoàn toàn khác. Một kiểu cảm giác hoàn toàn khác. Đó là sự sụp đổ, sự ngỡ ngàng, sự không hiểu chuyện gì, và sự không biết phải nói làm sao. Bởi lẽ, Alisha không đến một mình, cô đến với một thẳng nữa.

Ban đầu, lúc hai người còn ở xa xa, thẳng đó đi bên cạnh cô, hơi cách ra một chút. Từ xa, quan sát điệu bộ của hai người, tôi biết giữa họ không phải là chuyện thường. Alism cũng biết thẳng đó không phải là vệ sĩ của cô, giống như tôi là vệ sĩ của hấn. Và như để trả lời cho những thắc mắc của tôi và Alism, đến gần hơn một đoạn, tay hấn nhẹ nhàng đưa lên đỡ lưng Alisha một cách màu mè vô ích. Kiểu, “bồ tao, tao đỡ vì tao muốn đụng tay vô lưng nó, OK?”, chứ không phải kiểu, “con này chắc đi không vững, để tao đỡ nó”. Alisha mặc một cái kurta dài màu xanh da trời nhạt. Tóc cô không dài như trong ảnh trên Facebook, mà đã được cắt ngắn chỉ chấm ngang vai, miệng cô cười ngoác hết cả ra, nhìn là biết đang vui mừng một cách thiệt lòng khi thấy Alism. Vấn đề duy nhất chỉ là cô có bồ rồi mà thôi.

Thẳng bồ cô, nhìn cũng hiền. Hấn mặc một cái áo sơ mi trắng dài tới nửa đùi, mặc quần jeans và mang giày thể thao. Da hấn hơi ngăm, có râu

quai nón, nhưng không được dài và chải chuốt như Alism. Tóc hăn xoắn, cắt ngắn. Hăn đeo một gọng kính cận nhìn đầy vẻ tao có bằng đại học. Alism thì cứ như một pho tượng đá ai đó tạc bị lỗi, nét mặt rất kinh. Chẳng biết phải tả làm sao. Lúc cặp đôi Alisha và cử nhân đại học tiến tới rất gần thì Alism mới choàng tỉnh, đứng dậy, cố gắng cười tươi. Alisha nhào vô ôm lấy hăn rất thân ái. Mất một giây sau Alism mới đáp lại bằng cách vòng hai tay qua vai cổ, vỗ vỗ vụng về lóng ngóng. Thằng cử nhân đại học thì lại bắt tay tôi, nói thiệt là nhìn hăn cũng được:

“Tôi tên Ali.”

“Tôi tên Nhàn, vệ sĩ của Alism.”, tôi nói, châm chọc.

“Ồ, vệ sĩ. Nữ vệ sĩ. Alism có liên quan gì đến Gaddafi không?”

“Ai?”

“Nhà cựu độc tài người Lybia. Ông chuyên xài vệ sĩ là trinh nữ.”

“Tôi không phải là trinh nữ. Nhưng cũng kiểu vậy. Rất hân hạnh được gặp anh, Ali.”

Ali và tôi bắt tay nồng nhiệt, như hai nguyên thủ quốc gia. Rồi cả hai cùng quay và Alism và Alisha, lúc này cả hai đang đứng nói với nhau liến thoắng bằng ngoại ngữ. Vẻ mặt Alisha tràn đầy vui mừng. Hàm răng cổ trắng hếu, đều tăm tắp như răng giả, đứng tách biệt khỏi làn da ngăm của cổ, đẹp không bút mực nào tả được. Còn đôi mắt cổ thì khỏi nói, long lanh long lanh, như muốn hút hết cả thế giới vô đó, còn đẹp hơn cả mắt Alism. Còn Alism thì vừa vui mừng vừa u uất. Hăn hết đưa tay vuốt tóc, rồi đến vân vê hai vạt áo. Cuối cùng, không chịu nổi áp lực, hăn quay qua bắt tay Ali:

“Chào anh, tôi là Alism.”

“Chào Alism, tôi là Ali.”

“Ồ, asalaamualaikum.”

“Walaikumasalaam.”, thì ra Ali cũng là một anh Hồi giáo. Chỉ cần tên có chữ Ali ở trong là đủ biết là người Hồi giáo rồi. Dù sao thì Alism cũng hơn Ali hai chữ cái. Tên Alisha cũng bắt đầu bằng Ali nhưng cố không phải Hồi giáo, chắc nguyên tắc đó chỉ áp dụng cho đàn ông thôi. Mà sao toàn tên bắt đầu bằng “Ali” vậy?

“Tôi đã nghe Alisha kể rất nhiều về anh.”, Ali nói.

“Tôi thì chưa nghe Alisha kể gì về anh.”

Ali ngoáy đầu kiểu Ấn Độ, hơi chưng hửng. Rồi hắn quay trở lại hào hứng ngay:

“Tôi thì vẫn còn nằm trong vùng bí mật.”

“Vậy hai người sẽ lấy nhau vào tuần sau?”, giọng Alism thoáng chút cay đắng.

“Không. Tôi ước gì đó là tôi.”, giờ thì đến lượt Ali cũng cay đắng luôn. Trời đất ơi, tình hình sao phức tạp quá. Tôi bắt đầu cáu vì thấy rối tung lên. Alisha bước tới chào tôi. Hai tay cô nắm lấy tay phải của tôi lắc lắc để:

“Chị nghe anh Alism kể về em. Em thiệt không khác gì một siêu anh hùng.”

“Chào chị Alisha. Có gì đâu, nghề của em mà chị.”, tôi đùa đùa. Xong rồi Alisha nói với cả tôi và Alism:

“Đây là Ali, bạn trai của em.”, cô ngoáy đầu. “Ba má em không bao giờ đồng ý để em qua lại với anh. Em phải giả vờ đi học thêm tiếng Pháp để cùng anh ra đây.”

“Vậy đây không phải thằng trời đánh mà ba má em bắt em phải lấy à?”, Alism nói, kiểu cố tình chêm ba chữ “thằng trời đánh” vô.

“Không.”, Alisha buồn. “Ali là bạn trai em. Bọn em biết nhau ở trường đại học. Nhưng mà thường thì để lấy người yêu làm chồng, người ta phải trải qua một cuộc đấu tranh khốc liệt. Em đang thua cuộc.”

Alisha bắt đầu vò đầu bứt tai theo phong cách Thư A. Cổ nói:

“Cái anh kia là con của một đồng nghiệp của ba em ở sở. Anh mới đi học thạc sĩ ở nước ngoài về. Hứa hẹn ghê lắm. Ba má em cũng mê anh và rất ưng ý với gia đình anh.”

“Chị có ưng anh không?”, tôi hỏi.

“Tất nhiên là không rồi. Chị yêu anh Ali.”, Alisha quả quyết, đầu Alism gục xuống như kiếu xương cổ hần đột ngột tan biến đi đâu mất. “Chị nhứt quyết không chịu, nhưng ba má chị mắng chửi ghê lắm. Họ nói là sinh chị ra thiệt là phí công. Chị không chịu được.”

Nước mắt bắt đầu rưng rưng trên đôi mắt hoàn hảo của Alisha. Ali cầm hai tay vô túi quần, nhìn xuống chân, nghiên cứu cách dùng mũi giày khoan thùng bề mặt lề đường lát đá hoa cương. Alism thì thở một hơi dài cả dậm. Kiếu, hết đường cứu vớt rồi.

Thì ra đây là lý do tại sao cổ không mặn mà lắm với chuyện Alism vượt nghìn trùng xa cách sang đây tìm cổ. Hoặc có thể cổ mặn mà đó, nhưng có bồ rồi, phải khó xử chứ. Tôi hoàn toàn hiểu được cách ứng xử này của Alisha, vì tôi đã trải qua rồi. Hồi anh Thái còn ở Sài Gòn, tôi cũng đâu dám mạnh dạn tán tỉnh anh, dù thích ghê lắm, vì hồi đó tôi có bồ là thằng Tuấn Anh rồi. Còn nếu tôi mà rơi vô tình cảnh này của Alism, chắc tôi cũng chẳng khá hơn hần bao nhiêu, chẳng biết phải làm sao. Bạn tưởng tượng đi, bạn thích một đứa. Nó cứ ậm à ậm ừ với bạn, tỏ ra thân thiện các kiểu. Thế rồi bạn hay tin nó bị ba má ép lấy chồng. Bạn tưởng bỏ, dốc hết tài nguyên ra đầu tư, giải cứu nó. Bạn nghĩ, nếu bạn cứu nó thoát khỏi kiếp nạn lấy chồng rồi, nó sẽ cảm kích mà yêu bạn. Ai dè nhào vô rồi mới biết nó đã có bồ. Thằng bồ nó, vừa là tình địch, vừa cùng chung số phận hẩm hiu giống bạn. Bạn sẽ làm sao? Rất khó xử chứ còn gì nữa. Sao trong vòng có hơn tháng mà cuộc đời tôi gặp toàn bi kịch vậy không biết.

Cả bốn người bọn tôi cứ đứng lúng ta lúng túng mất hết một lúc. Alisha thì thấy có lỗi với Alism. Alism thì vừa thương vừa giận. Ali thì nghĩ tới nỗi niềm tuần sau người yêu lên xe hoa về nhà chồng. Tôi thì không biết phải làm gì trong thế giằng co kỳ khôi này. Nói chung, đời tôi lúc nào cũng đâm đầu vào bụi rậm. Khó xử thấy ghê. Gió biển cứ thổi vù vù, xe cộ cứ bấm còi ping ping, bà con cô bác đùa giỡn tám chuyện chí chóc xung quanh. Thế rồi Alism phá vỡ bầu không im lặng:

“Vậy hai người đã ngủ với nhau chưa?”

Tôi sốc tưởng mưa được. Tôi muốn đá đít hấn một cái. Cái thẳng. Alisha thì trợn tròn mắt, phát hoảng. Ali lên tiếng trả lời ngay:

“Tất nhiên là rồi.”, kiểu, nó là của tao mà.

“Ồồ...”, Alism ồ trong tuyệt vọng.

Tình hình đã kỳ càng thêm kỳ. Lần cuối cùng tôi gặp chuyện kỳ cục như thế này là khi một trong những thằng bồ của thằng Lễ nghĩ nó là một thằng lưỡng tính chứ không phải hoàn toàn pêđê, vì nó cứ đi với tôi suốt. Đợt đó suýt chút nữa là tôi bị đánh ghen trong siêu thị. Cái thằng đó nó giả vờ đi mua rượu, vô tình bắt gặp tôi với thằng Lễ. Nó cứ cầm cái chai rượu như muốn nện vào đầu tôi. Tôi hoảng ghê lắm. Và tôi thấy kỳ. Giờ cũng thấy kỳ, mặc dù hơi ít hoảng hơn chút.

Gió cứ thổi và xe cộ thì vẫn cứ ping ping và bà con vẫn cứ hú hét búa xua. Cuối cùng tôi đề nghị cả đám xuống bờ cát ngồi. Ba người kia ậm ờ ậm ờ rồi đi theo sự dẫn dắt của tôi. Buổi tối đã từ từ đến, đèn đường và đèn của các hàng quán dần bật lên hết. Bãi biển ngả qua màu vàng, cho đến mép nước thì chuyển qua màu xanh đen. Sóng ì oạp, sì sụp liếm vô những ngón chân đế trần của bọn tôi. Bốn người ngồi thành hàng ngang. Tôi, Alism, Alisha, rồi đến Ali. Ai cũng nhìn ra đại dương, ước gì mọi chuyện bớt kỳ hơn. Rồi Ali bắt đầu nói:

“Tôi nhận được một lời mời làm việc cho một tổ chức phi chính phủ ở Himachal Pradesh. Họ trợ giúp những người tị nạn Tây Tạng trốn từ Trung Quốc sang. Kiểm việc làm cho họ. Dạy con nít của họ tiếng Anh. Giúp họ hoà nhập tốt hơn vào cộng đồng Ấn Độ. Giới thiệu việc làm cho họ ở Delhi và các thành phố lớn trong cả nước.”

“Có vẻ hay đấy.”, Alism nói.

“Nhưng Alisha không chịu đi cùng tôi.”

“Nhưng em không muốn bất hiếu với ba má em.”, Alisha cãi lại.

“Vậy còn anh thì sao?”, Ali hỏi, làm như không có tôi là Alism ở đây.

“Còn tôi nữa?”, Alism, không bị nhục là gì.

“Anh thì sao?”, Ali nói với Alism, đốp chát ngay.

“Anh Alism à, em xin lỗi.”, Alisha quay sang Alism.

“Em không cần phải xin lỗi anh.”, Ali nói. “Nếu em chọn việc làm vừa lòng ba má mà bỏ quên cả hạnh phúc của mình thì cũng được thôi. Anh đành chấp nhận. Không có lỗi của ai cả.”

“Em xin lỗi anh Alism mà.”, Alisha bắt đầu cáu.

“Ồ thế à.”, Ali hậm hực.

Tên giống nhau thiệt là phiền toái hết sức. Tôi ngồi một cục, trong lòng rối bời. Cả bốn đứa bọn tôi, ai cũng đang điên đầu vì tình. Tôi thì đỡ hơn chút. Vì đảng nào thì cũng có ngày gặp lại anh Thái ở Sài Gòn. Giờ thì tôi thấy chuyện đó có triển vọng hơn rồi. Trừ khi ảnh tự nhiên dặt về một cô Pakistan thì đẹp mặt. Lúc đó chắc tôi không khác gì Alism bây giờ. Tức là vừa thất tình vừa tiếc tiền. Alisha thì vừa buồn, vừa giằng xé giữa ba má và Ali, vừa thấy khó xử, thấy có lỗi với Alism. Còn Ali, hẳn thì chắc chắn là kẻ đau khổ nhất, không phải nói gì thêm nữa. Tôi quay qua hỏi Ali, để phá vỡ sự yên lặng:

“Bao giờ thì anh nhận công việc gì đó ở chỗ gì đó?”

“Ý em là công việc ở Himachal Pradesh?”

“Đúng. Chỗ đó là chỗ nào vậy?”

“Đó là một bang miền núi của Ấn Độ. Phía Bắc. Tôi có thể nhận bất cứ khi nào tôi muốn. Nhưng không nên quá trễ. Thời hạn là cỡ một tháng thôi.”

“Vậy anh có nhận việc nữa không nếu tuần sau chị Alisha đây lấy chồng?”, tôi hỏi.

“Tôi không biết. Chắc là có thôi. Vì nếu không tôi làm sao sống nổi ở Chennai này nữa chứ.”, Ali nói, mắt nhìn xa xăm về phía đại dương.

“Anh...”, Alisha rên lên.

“Còn tôi thì phải làm sao đây chứ.”, Alism cũng rên lên.

“Trời đất ơi.”, tôi cũng rên lên.

Theo tưởng tượng ban đầu của tôi thì buổi gặp gỡ sẽ vô cùng cảm động, đầy nước mắt hạnh phúc, Alism và Alisha sẽ tíu tít nói chuyện, nào là ôn lại kỷ niệm, nào là cập nhật cho nhau nghe về cuộc sống những năm vừa qua. Thế nhưng mà trên thực tế nó lại trót quớt thế này đây. Chẳng ai có tâm trạng nói được điều gì, và giả sử nếu có đi nữa thì cũng ngại một người thứ ba đang ngồi lù lù ra đó. Chán hết sức. Cả bọn bốn đứa cứ ngồi nhìn ra biển một lúc nữa. Rồi Alisha phải về để chuẩn bị bữa tối cùng mẹ cổ. Ali vì thế cũng về theo luôn, nhứt quyết không chịu để bỏ đi một mình. Để lại tôi với Alism ngồi lại nghe sóng vỗ. Alism cứ lấy mười đầu ngón tay cào cào xuống cát, rồi hắt vốc lên từng cục, rồi ném ra biển. Rồi hắt lấy ngón tay vẽ lên cát những chữ ngoằn ngoèo mà tôi không hiểu. Rồi tôi thấy bờ vai hắt rung rung. Hắt khóc rưng rức. Tiếng sóng vỗ không át được tiếng hắt khóc, dù hắt khóc rất nhỏ thôi. Xong hắt vuốt vuốt tóc, cát từ tay hắt dính hết lên cái đầu bóng mượt keo của hắt. Tôi biết hắt đang buồn kinh lắm nhưng cũng chẳng biết phải an ủi hắt làm sao. Mía mai cay độc, chua ngoa

chất chúa thì tôi giỏi, chớ nói những lời để lòng ai đó bớt sóng gió thì tôi chịu. Tôi thấy thương cho hần. Tôi thương cho cuộc đời hần bị ràng buộc bởi hàng trăm sợi dây, đã vậy, còn phải chịu từ khổ ải này tới khổ ải khác.

Có lần con Thư A thích một thằng có cái tên ngố hết sức là Sĩ Thạc, tôi không hiểu ba má thằng đó nghĩ gì. Mặc dù tên nó quái đản vậy nhưng nó lại chảnh tới mức cự tuyệt tình cảm của Thư A. Đợt đó con nhỏ khóc như thác đổ. Tôi rất cố để dỗ dành an ủi nó. Tôi nói thiệt đó. Tôi không nhớ tôi đã dỗ kiểu gì mà nó đâm ra giận tôi luôn. Giận hết cả tuần. Nó nói tôi là đồ độc ác không có trái tim. Cái câu trách móc kinh điển đó.

Một lúc sau Alism đứng lên đi về khách sạn ngủ vì quá chán chường. Hần không nói gì khác ngoài, “anh về đây”, rồi đi thẳng một hơi. Tôi chỉ biết nhìn theo bóng hần xa dần xa dần mà không biết phải nói gì, làm gì. Còn lại một mình, tôi lang thang ở mấy con phố quanh khách sạn. Không dám đi quá xa vô mấy con đường tối tối nên tôi cứ đi qua đi lại, đi tới đi lui. Tôi hết uống nước mía rồi tôi ăn sữa chua. Tôi suy nghĩ, tôi suy nghĩ lung lắm. Tôi nghĩ về cuộc đời và số phận của con người. Tôi nghĩ về những thứ cổ hủ nhảm nhí mà xã hội cố gắng ép mỗi cá thể phải tuân theo. Mỗi xã hội có một kiểu nhảm nhí khác nhau. Alism và Alisha và Ali chịu những sức ép, những ràng buộc của xã hội họ. Nào là tôn giáo khác nhau, nào là biên giới, nào là ý muốn của phụ huynh. Bản thân tôi cũng chịu những sức ép của riêng tôi. Kiểu, phải đi học cái gì cho ra hồn, ra trường đi làm cái gì cho ra hồn, phải cho thiệt là ổn định với bồ, một thằng bồ ra hồn, phải làm ra vẻ như một đứa con gái Tràng An ra hồn, phải giảm cân. Mặc dù tôi thông cảm được với cái áp lực về giảm cân, nhưng những thứ còn lại đúng là bá láp. Ý tôi là, OK, bạn muốn tôi ra hồn, tốt thôi. Nhưng quan niệm của bạn về ra hồn khác với tôi. Bạn có hiểu không? Tôi nghĩ người ta nên để ai muốn làm gì thì làm. Tôi nghĩ vậy. Tôi phân vân không biết mình đi tới đây là đủ hay là nên đi tiếp, cho hết con đường, cho rốt ráo tình bạn và tình đồng loại. Tôi

phân vân không biết liệu có nên tiếp tục xía vào chuyện của những con người này hay không, ý tôi là cái bộ ba “ali” nghiệt ngã này.

Tôi bèn gọi cho Thư A trên Skype. Như thường lệ, nó bắt máy sau hai tiếng *tút tut*. Tôi alô:

“Alô.”

“Mày đó hả Nhân?”

“Tao chớ ai. Chớ mày nghĩ mày đang nói chuyện với ai?”

“Có chuyện gì nữa hả? Giờ mày trốn sang nước nào rồi?”, nó hỏi.

“Mày đang làm gì đó? Mày đang đọc sách đúng không?”, tôi phớt lờ câu hỏi của nó.

“Sao mày biết hay vậy?”

“Tao gắn một con mắt sau lưng mày đó.”, tôi nói.

“Có chuyện gì vậy? Mà thằng bạn mày gặp được con bồ nó chưa?”

“Rồi. Mà hãm lằm.”, tôi nói. Tôi kể cho nó nghe hết tình hình. Tôi kể rất chi tiết. Nó thỉnh thoảng ừ ừ, nhưng không cắt ngang. Xong tôi nói:

“Mày nghĩ tao nên làm gì?”

“Phải việc của mày đâu!”

“Nhưng tao thấy tội nghiệp nó quá.”

“Giờ làm được gì đâu? Cô Alisha có thích nó đâu. Cỗ có bồ rồi mà.”

“Ý tao là nên làm gì với Alisha.”

“Àà,”, Thư A à. Nó ngừng một lúc, rồi nói tiếp. “Tao nghĩ cỗ vẫn còn vương mắc gia đình cỗ đó. Kiểu, kính yêu cha mẹ các kiểu, không muốn trái lời.”

“Nếu là mày thì mày sẽ làm gì?”, tôi hỏi.

“Tao chẳng làm gì hết. Ba má tao sẽ không bao giờ ép tao lấy đứa này đứa kia.”

“Ý tao nếu mà y là tao kìa.”

“À, mà y đã chứng kiến một lần rồi còn gì?”

“Chứng kiến cái gì?”, tôi hỏi, không hiểu nó đang nói đến chuyện gì.

“Bữa ở nhà tao đó. Nhớ hông?”

“Àààà.”, tôi à.

Chương 39

Sau bốn tiếng *reng reng* thì tôi nghe giọng bà má ngái ngủ alô. Tự nhiên tôi quên mất bây giờ ở nhà đã một giờ sáng.

“Có chuyện gì vậy con? Chuyện gì mà gọi đêm khuya vậy? Con đang ở đâu?”, âm thanh rè rè, tôi chỉ gọi tiếng mà không gọi hình, sợ sẽ tốn một đồng tiền cước 3G.

“Dạ, má. Con đang ở Chennai.”, tôi không đổi qua giọng Tràng An nữa. Tôi đã trở nên tự tin tới mức đó.

“Chennai là cái chỗ nào?”

“Phía Nam Ấn Độ đó má.”

“Bây giờ lại ở tận Ấn Độ rồi à? Thế bao giờ con về hả con?”, giọng bà bình tĩnh và ôn hoà bất ngờ.

“Một tuần nữa.”, tôi nói xạo. Cái chuyện đặt vé máy bay này, tôi không hiểu sao cứ chần chừ mãi.

“Cẩn thận đấy con ạ.”, má tôi nói. “Con đang đi cùng với ai đấy? Vẫn thằng người Hà Lan đấy à?”

“Không, má. Bây giờ là một thằng người Pakistan.”

“Sao lắm thằng thế hả con?”

“Con giúp anh qua đây tìm người yêu. Nhưng người anh yêu lại sắp lấy chồng. Mà chồng sắp cưới của người anh yêu thì không phải là người yêu của cố.”

“Rối tung thế hả con, mẹ không hiểu con đang nói gì cả.”, giọng bà nhăn nhó.

“Thôi bỏ đi má.”, tôi hơi cáu. “Má, nếu con lấy chồng là con dì Bảy bán chè buổi thì má có phản đối không?”

“Nó có chịu lấy con không cái đã.”

“Thì cứ giả sử vậy đi.”, tôi cáu thiệt sự.

“Nếu đó là ý của con thì mẹ không cản.”

“Thiệt hả?”

“Chứ con nghĩ mẹ sẽ ép con lấy thằng chồng mà mẹ chọn sao? Mẹ đâu có sống trong phim Hàn Quốc.”, má tôi nói.

“Vậy lâu nay đúng là con hiểu lầm má rồi.”

“Nhưng mà nó chịu lấy con hả?”, má tôi lại xoáy vô chuyện đó. Mỗi lần bà quan tâm tới chuyện gì là bà cứ hỏi đi hỏi lại. Mà cái chuyện này nữa, kiểu, tao rất mừng vì có thằng để ý tới mày ngay sau khi mày đá đít thằng Tuấn Anh, tao cứ tưởng mày ế luôn chớ.

“Con đã nói là chưa mà.”, tôi gắt. “Con còn chưa gặp được anh để thổ lộ tình cảm nữa.”

“Con liệu mà giảm cân đi con ạ.”

“Má, con đâu có mập lắm đâu.”, tôi gắt. Bà cứ si nhục tôi hoài.

“Thời của mẹ thì con đúng là không mập lắm đâu. Nhưng thời này, hơi gầy thôi cũng là mập rồi con ạ.”, má tôi quả quyết. Bà làm như bà hợp thời lắm.

“Máááá.”

“Thế con thích nó từ bao giờ?”, bà đổi giọng.

“Chắc là từ hồi còn nhỏ.”, tôi nói. Tôi cũng không chắc đâu. Nhưng tôi muốn câu chuyện của tôi mang màu sắc giống Alism. Rất chi là lãng mạn.

“Thế sao nửa đêm con lại điện thoại nói chuyện này?”

“Tại con muốn hỏi má là giả sử con không có theo ý má thì má có buồn không? Ý con là trong chuyện cưới xin đó.”

“Không buồn lắm. Mà sẽ qua nhanh thôi. Chủ yếu là con hạnh phúc về sau. Bố mẹ thì nên tin vô sự lựa chọn của con cái. Duy có cái, bố mẹ chưa tin lắm vào con thôi.”

“Sao vậy má.”, tôi thấy hơi tủi.

“Tại con cứ lông bông mãi thế còn gì? Giờ còn qua tận bên Ấn Độ.”, bà thở dài. “Vì chuyện này quá đường đột và mẹ lo cho con, chứ nếu không mẹ không cho qua dễ dàng vậy đâu.”

“Má, sau đợt này về con sẽ viết văn. Và xuất bản sách.”, tôi đột ngột nói. Tôi cũng không biết nữa, cái ý nghĩ đó từ đâu chui ra trong khoảnh khắc đó. Nói ra xong tôi mới thấy thích thú với nó.

“Mày ăn phải gì thế hả con? Mẹ còn nhớ mày học môn văn có ra gì đâu. Hồi đi học toàn đội sổ.”

Cũng đúng thiệt. Tôi nhớ tôi dốt quá tới nỗi, có lần tôi chế nguyên một bài phát biểu cảm nghĩ về tác phẩm *Văn Tế Nghĩa Sĩ Cần Giuộc* mà không hề biết cái bài đó không hề tồn tại. Cái của người ta không phải là “ờ” mà là “uộc”. Chứng tỏ tôi chẳng bao giờ nhìn vô sách. Có điều đó là do tôi dốt thôi, dốt về mặt kiến thức, chứ còn năng khiếu văn chương thì không hẳn là không có. Mà với những chuyện tôi đã kinh qua, ví dụ có một thằng bồ trời đánh và theo đuổi con dì bán chè buổi tối tận Pakistan, thì tôi chẳng sợ gì thiếu đề tài trong mảng tiểu thuyết.

“Má phải tin con chứ.”, tôi phát khùng lên. “Chớ ngoài cái việc đó ra con không muốn và không biết làm cái gì khác cả.”

“Ừ, rồi.”, má tôi ừ. Kiểu, hiểu quá rồi.

“Vậy má ngủ ngon ngon.”, tôi nói. “Yêu má.”

“Vậy con định nói gì với má? Chỉ thế thôi à?”

“Dạ. Giờ con biết con cần làm gì rồi. Con yêu má!”, tôi hôn chụt chụt qua điện thoại. Tôi nghe thấy tiếng bả thở dài trước khi cúp máy. Tôi thiệt sự thấy vui trong lòng. Tôi phải nói vậy. Bởi, cái sức ép mà lâu nay tôi cảm thấy từ bà má, hình như cũng một phần là do tưởng tượng của tôi cả. Tôi phần nào cố chấp nghĩ rằng bả muốn ép tôi phải như ý bả này nọ. Cái định kiến đó bám rễ quá sâu trong đầu tôi tới mức trở thành một lăng kính trước mắt tôi, đen tối, làm tôi nhìn mọi thứ với một tông màu khác hẳn. Không phải tôi đang chối cãi chuyện bả muốn tôi phải thế này thế nọ. Bả có muốn. Nhưng nếu tôi thiệt sự kiên quyết giữ lập trường của mình, chứng minh cho bả thấy là tôi không tới nỗi sẽ hỏng bét nếu không theo ý bả, thì rốt cục bả cũng mềm thôi. Tôi nghĩ vậy. Tôi nhận ra như vậy. Và vì thế tôi càng tin hơn vào quyết định sẽ xía vào chuyện của Alisha. Tôi phải là động lực khiến cô trở nên kiên quyết hơn cho lập trường của cô.

Tôi đang ngồi trên sân thượng của khách sạn. Xa xa, Ấn Độ Dương đen ngòm đang ánh lên một vệt bạc, phản chiếu ánh trăng rằm tròn và trắng như cái bánh bèo Huế chưa rắc nhân tôm khô. Tôi đứng một hồi, nghe gió thổi lồng lộng, vù vù bên tai, tóc bay tung tăng. Rồi tôi đi xuống phòng Alism. Cửa không khoá.

Alism đang nằm úp mặt xuống giường. Hắn đã nằm như vậy từ trước khi tôi bỏ lên sân thượng, giờ vẫn y tư thế vậy. Như cái xác ướp. Tôi quá thông cảm cho nỗi buồn của hắn đi chớ. Tốn kém biết bao nhiêu thời gian và tiền bạc và công sức. Mà hắn cũng không có cứ gì để trách Alisha được, bởi hắn cứ tự tiện làm mà có nói trước cho cô biết đâu. Hắn mà thông báo một tiếng thì biết đâu không phải lâm vô hoàn cảnh này. Mà có khi nếu vậy thì đã không hề có chuyện tôi gặp hắn, rình theo hắn và rồi thì cứu hắn. Nói chung cá nhân tôi mà nói thì tôi thích hoàn cảnh hiện tại hơn, vì những gì tôi được trải qua để dẫn tới đây quả thiệt là quá hấp dẫn để mà có thể bỏ

qua, mặc dù sự thích thú này của tôi là hơi hơi ích kỷ. Tôi nghĩ vậy. Tôi đi lại vô mộng hăn cái *bếp*, nói:

“Cho em số điện thoại của Alisha.”

“Để chi vậy?”, vừa nghe tên Alisha hăn đã vùng dậy.

“Em có chuyện cần nói với cô.”

Alism đọc ngay số cho tôi. Tôi lưu số vô máy rồi lại đi ra ngoài đặt gọi điện cho cô. Alism nói vọng theo:

“Nói với cô là anh rất buồn.”

Cái thẳng. Tôi chưa thấy ai ngổ như hăn. Tôi đi ngược trở lên sân thượng, gọi cho Alisha. Điện thoại tút tút một hồi thì cô nghe máy:

“Alô, ai đấy ạ?”

“Chị Alisha hả? Em Nhàn đây.”

“Nhàn là cái gì?”

“Nhàn là vệ sĩ của anh Alism đó chị.”, tôi lại cúi.

“À. Cô bé người Việt Nam.”

“Dạ, chính nó.”

“Em gọi có chuyện gì vậy?”, Alisha hỏi.

“Em có thể gặp chị ngày mai được không? Buổi trưa, giờ chị nghỉ giải lao đó.”

“Được. Nhưng chị không chắc là anh Ali có ra ngoài giờ đó được không.”

“Ừa em đâu có rủ anh Ali đâu.”, tôi càng cúi hơn.

“Nhưng anh Ali không chịu để chị đi gặp anh Alism mà không có ảnh đâu.”, Alisha nói, có vẻ khó xử.

“À không, em đi một mình. Không có anh Alism.”

“À, vậy được.”

“VẬY chị nhắn cho em địa chỉ chỗ nào đó có thể gặp được nhé. Em không biết chỗ nào hết. Em sẽ đi taxi tới.”

“OK”, Alisha nói.

Xong rồi bọn tôi cúp máy. Cỡ ba phút sau tôi nhận được loảng ngoảng một cái địa chỉ toàn số má và chữ giun bò. Tôi đi xuống phòng, thấy Alism đã trở lại tư thế nằm úp như cũ. Tôi chán chường thờ dài. Cái thằng, yếu đuối. Xong tôi về phòng, tắt đèn đi ngủ. Nhưng tôi không ngủ được, tôi phải nghĩ tới những gì phải nói với Alisha ngày mai. Cảm thấy áp lực quá tôi bèn lôi hộp tin nhắn với anh Thái ra, vẫn vậy, vẫn một chồng tin chưa đọc. Tôi cảm thấy cô đơn hết sức, giờ thì bỏ không có, người thầm thương trộm nhớ cũng biệt tin luôn. Tôi lại nhắn thêm một tin nữa:

“Anh Thái, mai em sẽ thuyết phục một cô gái Hindu làm chuyện tào lao giống em. Nhớ anh ghê.”

Tôi không đếm xỉa gì tới danh dự nữa, tôi nhớ thì tôi cứ nói nhớ thôi. Tôi nhắm nghiền mắt. Cố gắng ngủ, nhưng vẫn không ngủ được. Tôi lại mở hộp tin nhắn với Thư A ra, nhắn cho nó một tin.

“Tao không biết cái bà Alisha đó có đưa bạn nào giống mày đối với tao không. Chắc là không. Nếu có chắc tao đã không phải ra tay thế này.”

Xong tôi lại nhắm mắt. Lần này thì ngủ được, mặc cho từ phòng bên cạnh vọng về tiếng Alism oà khóc. Tiếng khóc của hãn dài, thê lương như tiếng rao trứng cút lộn, hột vịt lộn, phát qua cái loa phóng thanh di động của mấy người bán hàng đêm khuya ở nhà.

Trưa hôm sau tôi đến chỗ hẹn bằng xe rickshaw. Tôi đã nói với Alisha là tôi tới bằng taxi nhưng cuối cùng tôi lại tới bằng rickshaw. Dù sao thì cũng là phương tiện công cộng cả thôi. Rickshaw, chính là xe mà bên Thái Lan kêu là xe tuk tuk, một chiếc xe gắn máy lớn kêu bạch bạch, có ba bánh. Xe có băng ghế trước cho tài xế ngồi cầm lái, băng ghế sau dài hơn cho

hành khách ngồi. Cả xe được che nắng che mưa bằng một tấm bạt căng phía trên. Xe màu vàng và xanh lá cây, bên trong treo đầy mấy tấm hình các vị thần Hindu, vị nào da cũng xanh lè xanh lét. Ngồi ở trong chiếc rickshaw đi lại giữa trưa nắng ở Chennai có cảm giác rất thích thú, giống như đang ngồi dưới một cái dù lớn giữa một miền nhiệt đới nắng vàng chói chang. Ở bên ngoài thì giao thông nhộn nhịp, đông vui. Tóm lại, tôi rất thích Chennai. Mặc dù tôi cũng chưa đặt chân tới nhiều thành phố lắm để có thể đưa ra một kết luận mang tính chính xác cao, nhưng nó là dạng thành phố sẽ khiến cho bạn muốn sống. Sau khi lượn giữa biển người tầm mười phút thì chiếc rickshaw của tôi dừng lại trước một cửa hàng ăn khá đông người. Tôi trả tiền cho bác tài xế có mái đầu muối tiêu như George Clooney rồi đi vô quán. Đây là chỗ mà Alisha đã hẹn tôi.

Nó không giống các quán ăn Ấn Độ kiểu bình dân. Nó là kiểu quán ăn cổ làm ra vẻ hiện đại. Tường sơn màu xanh lá chuối và có nhiều cửa sổ kính. Bàn ghế thì sơn toàn màu trắng, chân sắt và mặt bàn thì bằng gỗ. Ghế ngồi đều là loại khung sắt, mặt ghế và lưng dựa đều là các sợi dây thừng bện lại. Gần như toàn bộ các bàn đều đã có người ngồi. Toàn là bọn trẻ trẻ, con trai thì mặc quần áo văn phòng, quần tây áo sơmi trắng, con gái thì đa dạng hơn, có đứa thì mặc saree và crop top, có đứa thì mặc loại áo sơmi dài dài mà giờ tôi đã biết nó kêu là cái kurta. Phần đông bọn nó đeo một cái thẻ có ghi tên trên ngực, thành thử, quán ăn lộ nguyên hình là một quán cơm trưa văn phòng. Tôi dòm quanh quất không thấy Alisha đâu, thế nên tôi chọn một bàn còn trống trong góc để ngồi. Thực đơn là một tờ giấy bẩn bẩn được bọc một lớp nylon mù mù. Có đủ loại món ăn kiểu Ấn Độ, các món masala, các món cà ri và đồ uống mát lạnh. Có một mục riêng dành cho các món không chay, chỉ vồn vện ba thứ là thịt gà rán và cơm thịt gà rán và thịt gà rán với naan. Tôi nói tôi sẽ ăn cơm thịt gà rán, và một ly nước cam nhiều đá, khi một anh phục vụ chạy tới hí hửng hỏi tôi muốn gì. Tất cả mọi thực

khách ở các bàn xung quanh đều dừng lại nhìn tôi, khi bắt gặp ánh mắt tôi họ không ngó đi chỗ khác mà lại cười rất tươi. Có người còn hỏi tôi có khỏe không. Hẳn là tôi khỏe. Tôi thích thành phố này. Từ lúc rời Sài Gòn chu du tới giờ, tôi trải qua nhiều gian khổ nhưng bên cạnh đó, tôi cũng trải qua nhiều bữa ăn thịnh soạn. Vì vậy tôi không hề có cảm giác mình xuống được tí ti cân nào. Khi bạn thiết sự mập và suốt ngày phải đau khổ nghĩ tới chuyện làm sao để gây bớt thì bạn sẽ nhạy cảm đến độ chỉ cần một thay đổi nhỏ về cân nặng thôi bạn cũng nhận biết được.

Tôi đang chú tâm gặm thịt gà thì Alisha tới. Cổ mặc một cái kurta màu hồng tươi có thêu nhiều bông hoa nhỏ nhỏ li ti, nhìn xa như một cái rổ bằng nhựa. Cổ cười tươi hết sức, ngồi vào cái ghế đối diện:

“Chào em, xin lỗi, chị tới trễ. Chị là nhân viên mới cho nên không dám nghỉ trưa quá sớm.”, cổ nói.

“Chị mới đi làm à?”, tôi vừa nhai vừa hỏi.

“Được ba tháng rồi.”

Xong rồi như để tôi tiếp tục tập trung ăn, Alisha gọi món cho cổ. Cổ gọi cái gì đó có masala và một ly nước mía. Món ăn và món uống của cổ được dọn ra và cổ ăn rất nhanh. Trong lúc chờ cổ tôi gọi thêm một ly nước mía nữa và bọn tôi tới đích cùng lúc. Rất nhịp nhàng ăn ý. Thậm chí ngay cả Thư A cũng chưa chắc ăn ý với tôi được nữa vậy. Nó là loại vừa ăn vừa nói, mà tôi thì rất dễ thấy bị làm phiền khi đang ăn mà có ai đó liên tục đòi hỏi sự chú ý của tôi. Chùi tay chùi miệng xong xuôi cổ mới hỏi:

“Em có chuyện gì cần nói với chị à? Nhanh nhanh, một lát nữa chị lại phải vô văn phòng rồi.”

“Em định khuyên chị hãy mạnh dạn mà bỏ nhà theo anh Ali đi.”, tôi đi thẳng vào vấn đề. “Gia đình chị rồi sẽ hiểu thôi.”

Alisha hơi mím môi một chút rồi cổ bật cười. Xong cổ nói khúc khích:

“Em thiệt sự quan tâm tới chuyện đó dữ vậy hả?”

“Em có. Tại em cũng có thấy đồng cảm đôi chút.”

“Em cũng bị bắt lấy chồng hả?”, chỉ tròn xoe mắt.

“Không. Không tệ đến nỗi vậy. Nhưng em cũng tưởng là có một sức ép từ phía má em, muốn em phải ngoan ngoãn làm theo những gì bà muốn. Thiệt ra đó chỉ là ảo giác của em. Đúng là má em sẽ thấy vui và an tâm hơn nếu em giống ý bà, nhưng nếu em không giống thì cũng chẳng sao. Em nghĩ đối với chị cũng vậy.”

“Không hẳn.”, Alisha nghịch nghịch cái đĩa trống, hút rột rột ly nước mía đã cạn, chỉ còn lại đá. “Ba má chị thì thiệt sự muốn chị làm y hệt ý ông bà muốn đó. Họ tự chọn cho chị một anh chồng, tự sắp xếp lễ cưới các kiểu mà không cần hỏi gì tới ý kiến của chị.”

“Dữ vậy hả?”, tôi nói.

“Chớ sao. Ở đây người ta toàn làm vậy, toàn do phụ huynh sắp xếp là chính. Bên Pakistan cũng vậy. Anh Alism cũng kể cho chị nghe chuyện ảnh bị ba má bắt chọn một cô gái thông qua mấy tấm ảnh.”, Alisha giải thích.

“Thiệt là tầm phào. Ở cái thời đại này rồi. Internet, *Instagram*, Facebook búa xua, mà sao người ta vẫn điên cuồng muốn người khác làm theo ý mình, bằng mọi giá.”

“Thiệt ra thì,”, Alisha nói. “Nếu anh Ali không phải là người Hồi giáo thì ba má chị cũng không tới nỗi gạt đi tàn bạo như vậy.”

Tôi thở dài. Trước giờ coi mấy phim xà phòng dài tập trên TV, tôi quá quen thuộc với mô típ một ai đó bị ông bà cô cấm yêu người này người kia vì lý do người đó khác tôn giáo. Kiểu, người Công Giáo thì không lấy người Hồi giáo, người Hồi giáo thì không lấy người Do Thái, kiểu vậy. Có điều, mấy chuyện đó hoàn toàn xa lạ với cuộc sống của tôi. Ý tôi là, bản thân tôi, và một số đứa khác bạn bè tôi, có thể bị ông bà má xen vô

chuyện yêu đương này nọ đó, có điều còn lâu mới tới mức bị ép lấy người này người kia giống kiểu Alism và Alisha. Và còn lâu tôi hoặc bạn bè tôi ở nhà mới phải gặp cái chuyện người yêu bị ép đi lấy người khác như Ali. Tóm lại, tôi thấy tội nghiệp họ. Tôi thò tay vô túi xách, lôi ra cuốn *Đoạn Tuyệt* mà tôi đã đem từ nhà sang. Tôi đem nó theo như một sự gợi nhắc về tình thần bỏ ba má theo trai các kiểu, ai dè bây giờ nó thiệt sự có chỗ dùng. Tôi đưa quyển sách ra cho Alisha coi, nói:

“Chị có biết đây là quyển gì không?”

Alisha nhú mày nhìn cái bìa sách có vẽ hình hai con người nhìn giống hai củ khoai rồi nói:

“Dĩ nhiên là không rồi.”

“Đây là quyển *Đoạn Tuyệt*, một trong những tác phẩm ngôn tình đặc sắc nhất lịch sử văn học tiếng Việt.”, tôi nói, hùng hồn. Thiệt ra tôi cũng không phải dạng đọc nhiều sách đâu. Nhưng Thư A thì có. Thư A đọc rất nhiều và nó cho tôi những thông tin mang tính thống kê, dạng như quyển nào hay nhất, quyển nào thuộc thể loại gì và quyển nào thì có giá trị gì, kiểu vậy. Cũng giống như cái quyển *Đoạn Tuyệt* này, tôi còn chưa đọc hết nữa.

“Ồ vậy sao?”, Alisha nói. “Nó kể về chuyện gì?”

“Nó kể về một cô tên Loan.”, trước khi tới đây tôi đã mở ra ôn lại.

“Cố tên Loan. Loan. Loan.”, tôi đánh vần thiệt rõ cái tên. “Cô Loan yêu một anh tên Dũng. Dũng. Dũng. Nhưng vì rào cản gia đình và xã hội mà cố không lấy được anh. Cố nghe lời ba má để lấy một thằng khác.”

“Ồồồ”, Alisha ồ, cắt ngang lời tôi. “Giống hoàn cảnh của chị đúng không?”

“Đúng vậy. Nhưng gia đình thằng đó thì tệ lắm, đánh đập, chỉ trích cố các kiểu. Tới đoạn cao trào thì cố giết luôn thằng chồng rồi bị bắt. Nhưng cố được tha. Sau đó cố gặp lại anh Dũng tình cờ. Rồi tới với anh.”

“Hết rồi hả?”, Alisha hỏi.

“Ừ hết rồi.”, tôi nói, thấy hơi trót quớt.

“VẬ ý em là gì? Trước sau gì chị cũng tới nước phải giết chồng chị hả?”, Alisha ngờ ngác hỏi. “Chị gặp anh một lần rồi, dù không ưng nổi nhưng anh cũng khá đẹp trai, chị phải công nhận vậy.”

“Không. Ý em không phải vậy.”, tôi bắt đầu phát cáu. Tại sao không ai chịu động não vậy? “Ý em là, trước sau gì chị cũng phải đối mặt với cái thiệt sự muốn. Ở đây, là anh Ali. Đúng không?”

“Đúng.”, Alisha đã bắt đầu hiểu ra.

“Đúng vậy còn gì. Chị đang phân vân giữa tình yêu của cá nhân chị và nghĩa vụ của chị với gia đình. Đó chỉ là nhứt thời thôi. Nếu chị vì gia đình mà bỏ rơi điều ở trong tim chị, kiểu gì chị cũng rất hối hận và sống cũng như chết rồi. Và chị nghĩ xem, anh Ali sẽ buồn bã như thế nào. Và giả sử nếu anh có bồ khác, chị sẽ ghen tới mức nào. Lúc đó chị có chồng rồi mà còn ghen thì không hay đâu. Nên chị hãy đánh liều mà chọn cách theo anh đi.”

Tôi đã nói vậy. Tôi nói rất quả quyết và nghe được. Kiểu, tôi cũng không hiểu chữ nghĩa và lý lẽ ở đâu ra mà hay và phải dữ vậy. Tôi cũng phục bản thân luôn. Bằng chứng là một giọt nước mắt đã bắt đầu rơm rớm trên khóe mắt tuyệt đẹp của Alisha. Trời ơi, tôi không ngờ mình có khả năng truyền cảm hứng đến thế. Ấy vậy mà lâu nay tôi tưởng mình ngu. Thiệt ra, khả năng tiềm ẩn trong mỗi con người là vô hạn, tới một lúc nào đó, một dịp thiệt tốt nó mới bộc lộ ra hết được. Đúng vậy.

Alisha nhanh chóng lau giọt nước mắt rồi đổi qua tươi cười ngay, cố nói:

“Cám ơn sự động viên của em. Chị thương anh Ali lắm.”

“Chớ còn gì nữa.”, tôi nói.

Alisha kêu người bồi bàn lại và mua thêm một ly nước mía nữa, rồi cô hỏi tôi uống gì. Tôi nói tôi muốn uống nước dừa. Bọn tôi không nói gì với nhau, chỉ ngồi uống nước. Sau đó Alisha trả tiền cho toàn bộ buổi ăn uống. Cô nói tới giờ làm việc rồi, cô phải quay trở lại văn phòng. Xong cô đứng dậy cảm ơn tôi một lần nữa rồi đi ra cửa kêu một chiếc rickshaw và đi. Trước khi đi còn quay lại cảm ơn tôi một lần nữa. Tôi hút rọt rọt cho hết chỗ nước dừa còn sót lại rồi đi ra cửa.

Tôi điện thoại cho Indumathy, cô gái mà tôi và Alism gặp trên chuyến tàu đến đây. Cô nghe máy ngay sau hai giây *reng reng*. Tôi nói chính tôi là cô gái Việt Nam đây. Cô nhận ra ngay, cô hỏi có phải tôi muốn rủ cô đi chơi không. Tôi nói đúng thế, chứ còn gì nữa. Rồi tôi hẹn cô năm giờ chiều ở bãi biển, ở ngay chỗ cầu thang dẫn xuống bờ cát. Cô ừ ngay, vì cũng đâu bận bịu gì. Rồi tôi gọi cho Alism, hẹn hẵn đúng giờ đó có mặt ở đó tôi có chuyện cần nói. Xong rồi tôi cứ đi chơi long nhong một mình, nghĩ về những chuyện tào lao mình làm trong hơn một tháng qua.

Chương 40

Alism đi chơi với Indumathy suốt ngày hôm qua và ngày hôm kia. Cái bữa mà tôi bịp bợm lừa cả hai ra bãi biển, tôi đã núp sau một quán bán bánh bò masala vừa ăn vừa nhìn trộm. Hai người gặp nhau lúc bãi biển đang ngợp gió, thối mái tóc dài của Indumathy bay bay đẹp như trong mơ, làm tôi nhớ tới mái tóc của anh Thái.

Tôi cảm thấy mắc cở ở chỗ, Alism bỏ ra cả đời thanh xuân để mà nhung nhớ, để mà yêu Alisha trong vô vọng, vậy mà giờ, tất cả những gì đang là cứu cánh cho hắn, lại là một cô gái khác. Có lẽ tình yêu là thứ mà khi bạn đuổi theo nó, bạn thấy mù loà tợn. Bạn không thể thấy được thứ gì khác, bạn đi theo nó như ánh sáng chỉ lối. Chỉ khi cái ánh sáng chỉ lối đó vì một lý do gì đó mà không toả sáng nữa, hoặc không toả sáng cho riêng bạn nữa, bạn mới thấy, không có cũng chẳng sao. Bạn sẽ dần dần có một cái khác. Nó cũng giống như tôn giáo và tất cả những loại niềm tin khác, đôi khi, tin hay không tin, chẳng qua chỉ là một ảo tưởng của bản thân bạn. Bạn làm tất cả mọi thứ vì nó, liều lĩnh và đại dột, có khi còn hại tới cả người khác nữa, tới lúc tỉnh ra mới thấy chẳng việc gì phải mệt mỏi vậy. Tôi suy nghĩ nhiều muốn mưa được.

Tối hôm đó, mười giờ Alism mới quay lại khách sạn, hân hoan hơn hờ và cảm ơn tôi này nọ. Hắn nói hắn sẽ nhớ ơn tôi cả đời vì tôi đã giúp hắn hết lần này qua lần khác, với hắn tôi chẳng khác gì một nữ thánh. Tôi biết hắn mê cô Indumathy ngay từ trên chuyến tàu rồi, cái kiểu của một thằng lù đù như hắn khi mê ai đó thì lộ hết cả ra ngoài. Indumathy thì nhắn tin hỏi

tại sao tôi làm vậy, tôi nói hết sự thật là tôi không muốn Alism chết chìm trong nỗi buồn. Giờ thì tôi có thể yên tâm mở cửa sổ phòng rộng hết cỡ mà không sợ hấn nhảy xuống tự tử nữa. Đúng ra thì hấn vẫn còn buồn đấy, vì mới chỉ có mấy ngày trôi qua. Sau khi trò chuyện vui vẻ với tôi, một lời Indumathy, hai lời Indumathy, hấn lại ngồi bó gối trên giường, mắt nhìn đăm đăm vào bức tường trống trải. Tôi không biết phía trước hấn sẽ là những gì, là nhà tù hay là tình yêu và hy vọng, nhưng dù là gì đi nữa, cũng kệ, cứ phải hướng tới cái tươi sáng hơn cái đã.

Tôi quyết định điện thoại cho Merijn. Đúng như tôi dự đoán, hấn tức giận và lo lắng kinh khủng khi thấy tôi vẫn chần chừ ở lại Chennai. Hấn cứ liên tục ép tôi phải đặt vé ngay sau khi cúp máy.

“Anh không rõ lắm về thoả thuận dẫn độ tội phạm giữa Ấn Độ và Pakistan. Nhưng rất nhiều khả năng khi cảnh sát Pakistan bắt đầu phát lệnh truy nã Alism, cả Ấn Độ sẽ tràn ngập hình ảnh hấn. Cơ sở dữ liệu của hải quan hai nước chắc chắn có ghi lại danh tính hấn lúc xuất nhập cảnh. Họ sẽ dễ dàng biết được hấn đang ở Ấn Độ.”, Merijn nói.

“Kính vậy?”

“Anh sẽ ăn nói thế nào với Thái nếu có chuyện gì xảy ra với em đây?”, hấn lại nói.

“Anh Thái chẳng để ý gì tới em đâu mà. Em có là gì của anh đâu?”, tôi cáu với thái độ như có lửa đốt đít của Merijn. Tôi lầy lầy luôn cả anh Thái.

“Nhưng em phải về nhà càng sớm càng tốt, OK? Alism chẳng mấy chốc nữa sẽ trở thành một tên tội phạm.”

“Chẳng ai thấy em đi với hấn đâu mà.”, thiệt ra thì tôi không chắc lắm.

“Nhưng cũng vẫn không ổn. May mà em đang ở Chennai. Có rất nhiều chuyến bay hàng ngày từ Chennai đến Bangkok. Tốt nhất em nên bay nối chuyến về Sài Gòn cho rẻ. OK?”

“OK, em nhớ rồi. Dù sao thì cũng không còn nhiều chuyện ở đây để coi nữa.”, tôi hứa bừa cho xong chuyện. Nói vậy thôi, thái độ của Merijn cũng có tác động tới tôi. Tôi thực hiện đúng những gì mình hứa, đặt vé máy bay rồi gửi email thông báo cho hân hài lòng.

Alism hơi sốc khi hay tin tôi sắp về nước. Tôi sẽ bay về Sài Gòn sau bốn ngày nữa. Tức là hai ngày sau lễ cưới của Alisha. Tôi vẫn chưa nghe thêm tin tức gì của cổ kể từ lúc chia tay nhau ở quán cơm văn phòng. Tôi nghĩ cũng không cần liên lạc gì nữa, cứ để cổ tự xử lý. Nếu đến mức lòi cả quyển *Đoạn Tuyệt* ra rồi mà vẫn không đủ động lực để mà vùng lên thì coi như cổ quá yếu đuối, quá ì, không đáng phải thương xót. Alism nói khi tôi về nước rồi hân sẽ bắt đầu tìm nhà thuê để ở trong một thời gian và thử kiếm công việc gì đó mà làm, dù là làm chui. Tôi hỏi, mới chỉ đi chơi với người ta có ba ngày mà đã muốn ở lại vì người ta sao. Alism nói cũng không hân, cũng chưa có gì nghiêm trọng xảy ra giữa hai người, nhưng hân đã lỡ sang tận đây thì cũng nên thử ở lại một thời gian. Hân còn nói Indumathy sẽ lên Delhi để làm lễ tốt nghiệp trong một tháng nữa. Sau đó cổ sẽ trở lại Chennai. Tôi thật sự thấy mừng cho hân, và tự hào vì mình đã làm một bà mối ra hồn. Tôi tự hỏi điều gì ở một thằng khờ khờ như Alism khiến một cô gái có vẻ hiện đại như Indumathy thích thú. Rõ ràng Alism đã hơn một lần tỏ ra quan tâm tới chuyện trình tiết của ai đó, đó là một điều không thể chấp nhận được. Sau đó tôi nhớ ra hân là thằng đã nhứt quyết không chịu lấy vợ để giữ mãi cái mơ tưởng được gặp lại cô gái hàng xóm thời thơ ấu, và làm đủ thứ chuyện tào lao để có đủ tiền đi gặp cổ. Đó là một phẩm chất hiếm có. Sự hiện diện mới to của Indumathy vẫn còn lâu mới đủ mạnh để Alism quên đi nỗi buồn thất tình với Alisha, có điều, đó cũng là một động lực để hân gượng dậy và sống tiếp. Tôi nghĩ vậy. Nhưng rồi tôi nhớ tới chuyện cái bản mặt hân sắp được in ra dán đầy ở khắp các cột điện ở ngã tư, bến xe bến tàu mà thương. Cuộc đời, thiệt đáng chán, không bao

giờ niềm vui là trọn vẹn. Nỗi buồn và nỗi lo lúc nào cũng rình rập, sơ hở chút là nhảy ra vỗ lấy bạn.

Hôm qua lúc hăn về khách sạn sau khi đi chơi với Indumathy ngày thứ hai, tôi hỏi hăn cả hai đi chơi những đâu. Hăn nói:

“Bọn anh chủ yếu đi vô chợ và đi vô bảo tàng. Đó là ngày hôm kia. Còn hôm qua bọn anh đi coi phim và đi ăn. Hôm qua Indumathy đã ăn cả thịt gà. Thông thường thì cô chỉ ăn chay nhưng hôm qua cô tự nguyện ăn thịt gà vì cô nghĩ anh đã ngán đồ ăn chay lắm rồi.”

Một cô gái sẵn sàng ăn thịt gà vì bạn là một cô gái đáng để yêu thương trọn đời. Ý tôi là, với riêng tôi thì tôi sẵn sàng bỏ ăn chay để ăn thịt gà bất cứ lúc nào mà không cần phải có động lực là một thằng con trai mà tôi đang hẹn hò, nhưng với một cô gái mà tôi nghĩ là đã ăn chay cả đời như Indumathy thì đó là một sự hi sinh nho nhỏ. Mà cũng chưa chắc, cũng có khi cô thỉnh thoảng len lén ăn thịt gà cũng nên, ai mà biết được. Gì chứ thịt gà mà không ăn thì còn ăn cái gì nữa đây? Dù sao tôi cũng mừng cho Alism lắm. Mừng phát khiếp lên được. Tôi hỏi hăn:

“Vậy cô là người Hindu? Ba má cô liệu có lại cấm đoán không?”

“Không.”, Alism nghiêm mặt. “Gia đình cô theo Công Giáo.”

“Ồồồ.”, tôi ồ. “Người Công Giáo thì có cấm đoán không?”

“Như thường lệ thì sẽ có một chút khó khăn. Nhưng hình như gia đình Indumathy có tư tưởng khá thoáng. Cô nói ba má cô không nghiêm khắc cho lắm.”

Tôi gật gù, nếu mà thêm một vụ ngăn sông cấm chợ nữa thì chắc tôi không còn cơ gì để tin vào tính nhân văn của con người. Tại sao họ cứ vin vào những thứ đâu đâu thế không biết?

Ngày hôm nay thì tôi đi xuống Pondy cherry chơi cùng đôi trẻ. Đó là một thị trấn nhỏ kiểu Pháp cách Chennai khoảng hai tiếng đi xe đò gì đó.

Nó có mấy con đường nhỏ rất đẹp, nhà cửa xây theo kiểu kiến trúc thuộc địa của Pháp, mấy ngôi nhà sơn vàng và mấy con đường nhỏ dẫn ra biển. Cảm giác rất chi là nhiệt đới, giữa tháng Mười Một mà vẫn nắng chang chang. Tôi ngồi trong một quán cà phê Tây ngay sát bờ biển, có nước ép trái cây và bánh ngọt, trong khi hai người kia thì dắt nhau biến đi đâu mất. Tôi mặc kệ. Tôi nghĩ đến chuyện khi về nhà sẽ như thế nào, tôi sẽ ăn bao nhiêu đĩa cơm gà xối mỡ và bao nhiêu suất bánh tráng trộn, xoài lắc các kiểu vân vân và vân vân. Tôi nghĩ tôi sẽ kể với bọn Thư A và pêđê những chuyện gì chuyện gì, thêm mắm thêm muối kiểu gì vân vân và vân vân. Tôi cũng có nhờ một chị bồi bàn chụp cho một tấm ảnh ngồi uống nước ép trái cây sau lưng là biển rộng nắng vàng. Xong rồi tất nhiên là tôi đăng lên Instagram và Facebook. Đang ngồi chờ những lượt *like* và *comment* thán phục từ cộng đồng thì điện thoại tôi *reng reng*. Một cuộc gọi từ Alisha.

“Alô, chị Alisha hả?”, tôi chào.

Tôi nghe tiếng Alisha khóc thút thít ở đầu dây bên kia. Cổ nói “chị đây” mà còn không ra hơi. Tôi hoảng hốt hỏi:

“Ừa, có chuyện gì vậy chị? Sao chị khóc.”

Alisha thút thít kể lể:

“Chị đã nghe lời em và trốn đi cùng anh Ali nhưng mà bị bắt gặp. Ba chị đã đuổi đánh anh Ali, may mà anh thoát được. Còn chị thì bị nhốt trong phòng không được ra ngoài. Giờ thì hết hy vọng thiệt rồi.”

“Trời.”, tôi thiệt sự lúng túng. “Chị trốn như thế nào mà bị bắt gặp vậy?”

“Chị hẹn anh Ali ở ngoài đường, xong chị giả vờ đi vứt rác, nhưng thiệt ra trong bao rác là hành lý của chị. Ba chị nghi ngờ vì rác gì mà nặng quá vậy. Xong ông đi theo và bắt quả tang.”, Alisha khóc rống lên.

Trời đất, có mỗi chuyện trốn đi cũng không xong. Tôi phát mệt. Rõ ràng không phải ai cũng có tố chất hành động sẵn trong máu như tôi. Tôi nói Alisha nín đi nín đi. Nhưng cổ cứ khóc mãi khóc mãi. Cuối cùng tôi nói hãy chờ một chút, tôi sẽ điện thoại lại. Đoạn tôi ngồi chống cằm suy nghĩ, đợi Alism và Indumathy quay trở lại. Tôi thiết sự phát mệt.

Alism và Indumathy tỏ ra rất sốc khi nghe tôi kể chuyện của Alisha, nhất là Alism. Hắn ngay lập tức điện thoại cho Alisha. Tôi và Indumathy ngồi nhìn hắn đi qua đi lại, chốc chốc lại nói câu gì đó, ra vẻ van nài, bộ dạng rất tội nghiệp. Một lúc sau hắn cúp máy, lại ngồi phịch xuống cái ghế, thở dài. Tôi hỏi hắn Alisha nói gì. Hắn nói cổ nói y chang những gì tôi kể lại và khóc lóc búa xua.

Chuyện này khiến chuyến xe đò đi về lại Chennai của bọn tôi trôi qua trong không khí chán chết. Alism cầm đầu nhắn tin với Alisha. Tôi thì ngồi chống cằm nhìn ra cửa sổ. Con đường ven biển đẹp như một bức tranh, với những bãi cát và hàng cọ, và thỉnh thoảng là những ruộng muối trắng phau. Nhưng tôi chẳng hơi đâu mà tận hưởng. Indumathy cũng vậy. Tôi đoán cổ đang thấy khó xử ghê lắm. Cổ đã biết toàn bộ chuyện xảy ra mấy ngày nay với Alism, và cả lịch sử trước đó của hắn nữa, nên cổ phải thông cảm thôi. Nhưng dù có thông cảm giỏi mấy đi nữa, trong những tình huống như thế này, chẳng ai biết phải hành xử như thế nào khác, ngoài việc cứ ngồi yên một cục, ai nhìn mình thì cứ cười cười.

Về đến khách sạn, Alism đã thôi nhắn tin với Alisha, Indumathy thì đã về nhà cổ rồi. Tôi lại lên sân thượng ngồi. Tôi bắt đầu suy nghĩ xem phải làm gì. Một điều rất hay là, sau khi trải qua một số chuyện gian nan rồi, tính cách con người sẽ có những thay đổi lớn. Cụ thể là tôi đã trở thành một đứa thích hành động hơn rất nhiều. Trước chuyến đi này tôi là một con ì kinh khủng. Tôi có thể biết là mình cần phải làm gì đấy, nhưng hiếm khi nào tôi chịu làm nếu không bị đe dọa sẽ có một mất mát nào đó xảy ra. Còn bây giờ

thì tôi thích hành động hơn, kiểu, tôi sẵn sàng làm một cái gì đó để giải quyết vấn đề. Tôi nghĩ, đó phần lớn là do sự tự tin tôi có được sau khi làm thành công những việc khó khăn dạng như đuổi theo Alism, đánh đập hai thằng Fantaman chẳng hạn. Rõ ràng sự tự tin cũng là một động lực lớn. Giờ đây thì tôi tin là nếu tôi làm gì đó tôi có thể góp phần giúp Alisha giải quyết được mớ bòng bong của cô. Tôi nghĩ, cô cũng ì như tôi trước kia, chỉ khác là chưa vượt qua chuyện gì đủ lớn để tâm tính cô thay đổi, để tự triệt tiêu đi cái sức ì đó. Tôi nghĩ vậy. Tôi ngồi suy tư thêm một lúc thì ra vấn đề. Chỉ còn có cách ấy. Đúng. Tôi sẽ dùng hành động để giải thoát cho cô.

Tôi lại gọi Skype cho Thư A xin ý kiến nó. Trước tiên tôi kể nó nghe những tình tiết mới mà nó chưa biết. Cuối cùng tôi kể nó nghe kế hoạch của tôi, những gì tôi vừa nghĩ ra, những gì tôi định làm. Thư A nói:

“Giờ tao là tham mưu của mày hả?”

“Mày chớ còn ai nữa. Ai đọc nhiều sách hơn mày? Ai biết nhiều chuyện éo le hơn mày? Ai vừa cưa được trai đẹp?”, tôi nịnh.

“Đẹp nhưng nó có tật hay cắn tai tao. Tao ghét hàm răng của nó.”, Thư A nói về thằng bồ mới của nó, tức là thằng Kiệt.

“Thôi mày cho tao ý kiến đi.”, tôi giả bộ năn nỉ. Kiểu, tôi đã quyết định sẽ hành động rồi, nhưng tôi cần sự đồng tình từ một người thân cận.

“Mày đã muốn làm rồi còn bày đặt hỏi ý kiến tao chi?”

“Tao cần mày đóng dấu xác nhận, OK?”

“OK. Nhưng mày cẩn thận nghen. Coi chừng người ta bắt được là đi tù đó.”, nó dọa.

“Tao nhớ rồi.”

“Và xong vụ này thì về với tao, OK?”, Thư A mềm giọng.

“Tao nhớ rồi.”

Xong rồi tôi cúp máy sau một tràng hôn hít ẩm ỉ.

Tôi nhắn tin cho Alisha, xin số điện thoại của Ali. Sau khi cố trả lời rồi, tôi xuống gõ cửa phòng Alism, kể hết kế hoạch với hắn. Hắn phân vân một chút, vò đầu bứt tai theo phong cách Thư A một chút, rồi đồng tình. Giải thoát cho người mình yêu để cô bay theo một thằng khác quả không phải là chuyện ai cũng hào hứng làm, nhưng nếu không làm vậy thì cô cũng sẽ rơi vào tay một thằng khác nữa, mà điều đó còn tệ hơn nữa. Rà soát lại một lượt nữa từ đầu tới cuối, tôi thấy run dễ sợ. Đây sẽ lại là một cú hành động nữa của tôi, dù không hiểm nguy bằng trận ác đấu với hai thằng Fantaman, nhưng nếu thất bại thì sẽ vô cùng trượt quớt. Tôi đành phải đi xuống quán gà AFC gần khách sạn để ăn cho bình tĩnh lại. Nhưng tôi chẳng bình tĩnh được, tôi cứ nghĩ mãi về số phận của Alism.

Chương 41

Tôi đứng trước cửa cái nhà rộng như cái dinh của gia đình Alisha. Đó là một ngôi biệt thự thiết bị nằm bên bờ biển. Nó có một cái cổng bằng gỗ và tường rào thì xây bằng gạch chắc chắn như một cái pháo đài, cao độ hai mét. Tôi cả mừng vì nó chỉ cao có chừng đó.

Mọi thứ khác trong kế hoạch đã được tôi sắp xếp tỉ mỉ. Tôi đã kết nối Alism và Ali thành công, vì lợi ích của người con gái họ cùng yêu. Hai người cũng chưa thực sự như anh em lắm đâu, nhưng bầu không khí điềm tĩnh được duy trì chắc chắn. Lúc tôi gọi cho Ali, nói hăn nghe toàn bộ kế hoạch của tôi, hăn rất hào hứng. Rồi tới đoạn tôi nói hăn đi cùng Alism thì hăn hỏi tại sao Alism lại có mặt ở đây. Tôi phát cáu nói anh nhằm có chỗ nối cả tôi và Alisha trên cái xe máy cà tàng của anh không. Xong tôi nhờ hăn mượn cho Alism một cái xe máy khác để Alism có thể chở tôi tẩu thoát. Hăn đồng ý. Tôi hẹn cả hai thẳng chờ tôi ở góc đường gần nhà Alisha, sẵn sàng phản ứng khi tôi gọi điện thoại.

Về phần Alisha, tôi gọi cho cô đêm hôm qua, định bụng sẽ truyền đạt cho cô tất cả những gì tôi định làm nhưng do cô khóc quá nên tôi không nói được gì. Tôi chỉ nói là hãy cho tôi dự lễ cưới của cô trong tư cách một người bạn nước ngoài. Cô đồng ý. Tôi lại nói tôi có thể ở trong nhà cô, ở cùng cô đêm trước đám cưới luôn được không, vì tôi muốn vậy. Cô đồng ý, và mừng vì có ai đó ở cạnh trong thời điểm thổ tả này, nhưng cô nói không chắc chắn là ba má cô sẽ chịu. Tôi lại nói, hãy nói xạo rằng tôi là một người bạn nước ngoài cô quen ở trường đại học, sang để dự lễ cưới cô, nên sẽ ở

cùng cố một đêm ở nhà. Cố thì chưa đoán ra tôi định làm một cú hành động đầu, nên cố nói để cố hỏi ý kiến ba má trước và sẽ báo cho tôi vào sáng hôm sau. Đúng y như tôi dự đoán, ba má cố chịu. Gì chứ người nước ngoài tới dự lễ cưới thì ai mà không ưng.

Tôi bấm chuông. Tôi hồi hộp tới nỗi tôi nghĩ thậm chí cũng không cần bấm chuông vì có thể người ở trong nhà sẽ nghe được tiếng tim tôi đập *thình thịch thình thịch*. Tôi đã gói ghém hết quần áo và đồ đạc vô trong balo, mang theo bên mình, để làm ra vẻ như một vị khách nước ngoài vừa đáp xuống từ sân bay. Một chút sau khi chuông reo, cánh cổng mở ra, xuất hiện một ông có vẻ như là gia nhân. Ông mặc một cái áo sơ mi dài tay và không mặc quần. Thay vào chỗ lẽ ra là quần ông thì là một miếng vải cotton bự kẻ caro được quấn hờ hững, dài quá gối như một cái váy. Tôi đã thấy rất nhiều người đàn ông Ấn Độ trên phố mặc cái thứ này, kêu là cái lungi, và thường họ là những người lao động hoặc những người nghèo thôi. Còn những người có tiền và vai vế lớn hơn thì mặc đồ tây hoặc kurta nam. Người đàn ông giúp việc gật đầu chào tôi rồi lấy tay ra dấu mời vào. Ông không nói gì hết, nhưng mặt ông có vẻ chào đón và thân thiện. Tôi nói:

“Xin chào.”

Cái vườn khá rộng có trồng cỏ và rất nhiều loại cây, có cả cây chuối, các loại hoa và cây hoa hồng. Có một con đường hẹp lát đá dẫn vô một ngôi nhà hai tầng rộng, các cửa sổ đều có chấn song sơn màu xanh da trời và cánh cửa bằng gỗ mở vô phía trong. Ông giúp việc đóng cánh cổng lại phía sau lưng tôi rồi nhanh chóng dẫn tôi vô nhà. Ông nói lẩm nhẩm cái gì đó bằng ngoại ngữ, chắc ý là “theo tôi”, rồi dắt tôi vô nhà. Ông mở cánh cửa chính bằng gỗ, tôi theo ông, đi vô một phòng khách cực kỳ đẹp. Nó rất lớn, có nhiều cửa sổ mở ra vườn ở hai bên hông. Ánh sáng tự nhiên tràn ngập. Có hai bình hoa bên cạnh mỗi cửa sổ, cắm các loại hoa sắc sỡ. Có một bộ ghế salông bự, cũng bằng gỗ, có lót nệm màu da cam, được kê trang trọng ở

giữa nhà. Có một cái tủ bằng gỗ to cỡ cái tủ lạnh để ở một góc phòng, nhìn nó như kiểu đã cả trăm năm tuổi rồi. Một cái quạt trần bụi chẳng đang quay vù vù trên đầu. Tất cả đều thoáng và mát rượi. Tôi tự so sánh cái phòng khách này với phòng khách của nhà tôi ở Sài Gòn mà cảm thấy tủi thân. Đây rõ ràng là cái phòng khách để chịu nhứt tôi từng bước vô.

Ông giúp việc ra hiệu cho tôi ngồi. Tôi ngồi xuống một cái ghế sôpha. Ông rót cho tôi một ly nước bụi trong vắt, rồi âm thầm biến mất sau một cánh cửa nhỏ. Một phút sau khi ông biến mất thì Alisha xuất hiện. Cô mặc một cái kurta đơn giản màu xanh, nhìn đúng kiểu đang ở nhà. Cô ngồi xuống bên cạnh tôi, thở dài. Rồi cô hỏi:

“Có khó để em tìm ra nhà chị không?”

Tôi nói không. Tôi nhìn cổ trông có vẻ chán đời lắm, kiểu, chẳng còn tí niềm vui nào. Rõ ràng là cổ đã không gặp Ali mấy ngày nay, vì bị nhốt ở trong nhà. Để chứng thực cho chuyện đó, cổ nói cổ còn không được đi làm luôn, và hôm qua đến giờ thì phải bận bịu chuẩn bị cho đám cưới ngày mai. Tuy chưa có trang trí gì đầy đủ nhưng tôi cũng nhận thấy được dấu vết của sự chuẩn bị cho lễ cưới ngày mai. Có nhiều thảm được trải khắp phòng khách. Mấy chậu hoa quanh cửa sổ rõ ràng là còn mới. Có những sợi dây đăngten trang trí tinh tế được đặt quấn quanh các cửa sổ và cửa ra vô. Alisha đặt tay lên tay tôi nói thì thầm:

“Ba chị tới.”

Đúng y vậy. Một cánh cửa nhỏ mở ra và một người đàn ông xuất hiện. Ông không có nét gì của Alisha. Ý tôi là ông lùn và hói đầu, và ông đeo kính. Ông có một bộ ria mép rậm, giống kiểu của Babar, nhưng không gọn gàng bằng, và đã bạc gần hết. Ông mặc một cái áo sơmi ngắn tay màu trắng và quần của ông cũng màu trắng luôn. Nhìn ông nghiêm khắc lắm, cái kiểu nghiêm khắc của dạng người cho rằng bắt con gái lấy chồng theo ý mình là một điều hay hóm. Nhưng dù vậy, ông cũng đang tươi cười với tôi. Ông đi

ra hôn ha hôn hờ, đưa tay ra bắt tay tôi. Tôi đứng dậy khom khom người bắt tay ông. Tay ông khô và ráp như một tờ giấy nhám. Tôi nói:

“Cháu chào bác.”

“Chào cháu.”, ông nói. Ông bắt tay tôi mạnh như thể đang vận hành một cái máy bơm nước thủ công. Xong ông buông tha cho tay tôi, đoạn ngồi xuống cái ghế salông đối diện. Tôi cũng ngồi xuống, đặt hai tay lên đùi. Alisha thì ngồi khép nép bên cạnh tôi. Cổ cứ nhìn xuống đất, nghiêng cứu sần nhà rất kỹ. Ông ba Alisha nói:

“Chú là chú Rajiv. Nghe Alisha nói cháu từ Việt Nam sang dự đám cưới của nó?”

“Dạ vâng.”, tôi nói. “Cháu có một số người bạn khác phải thăm ở Delhi nữa, nhưng nhứt định phải ghé qua Chennai cho kịp đám cưới.”, tôi nói xạo. Khi cần thì tôi nói xạo xuất sắc vô cùng. “Nhà chú thiệt đẹp.”, tôi nói, lần này thì không xạo.

Ba của Alisha toét miệng cười kiểu rất tự hào. Thiệt ra có một cái nhà đẹp như thế này cũng nên tự hào.

“Chú mua lại nhà này của một gia đình Tamil ngay khi dọn tới đây hồi mười hai năm trước.”

“Nó là một cái nhà tuyệt cú mèo. Cháu ước gì cháu cũng có một cái nhà Tamil.”

Ông cười to khoái chí lắm. Xong ông hỏi:

“Vậy cháu đang làm gì ở Việt Nam? Hồi còn trẻ chú cũng có một người bạn đến từ Việt Nam. Ông là một nhà buôn.”

“Cháu cũng là một nhà buôn.”, tôi nói. “Cháu buôn các sản phẩm về thời trang, chính xác là làm đẹp cho tóc.”

“Ồồồ.”, ông ồ. “Vợ chú cũng thích thời trang lắm. Giờ thì bà đi sắm sửa các thứ để sửa soạn cho ngày mai rồi. Nhưng cháu có thể gấp bà vào buổi

chiều.”

Rồi ông với tôi thảo luận khá nhiều vấn đề về đất nước con người Việt Nam và đất nước con người Ấn Độ. Đúng cái kiểu câu chuyện chán phèo mà hai người đến từ hai nền văn hoá khác nhau thường hay nói khi họ gặp nhau lần đầu. Kiểu, thành phố lớn nhất ở nước bạn là gì, có bao nhiêu người, ở đó người ta ăn gì, ba má bạn làm gì, họ lấy nhau trong tình huống nào, khí hậu có nắng nóng không vân vân và vân vân. Toàn những chuyện chẳng ai thèm để ý. Alisha không nói gì trong suốt buổi. Cổ chỉ thỉnh thoảng gật đầu cười khi ông ba chỉ nhắc tới chỉ, lúc thì khen ngợi, lúc thì hơi hơi chỉ trích. Nói chung, đúng những chuyện một ông ba nghiêm khắc nói về con gái mình. Ông có vẻ không đá động gì tới vụ trốn chạy bất thành của Alisha cách đây hai ngày. Đến khoảng trưa trưa thì ông nói Alisha dắt tôi lên phòng nghỉ vì phòng khách sắp được lật tung lên để trang trí các kiểu. Alisha cả mừng, cổ nhanh nhẩu đứng dậy kéo tay tôi đi lên phía cầu thang dẫn lên tầng hai.

Thì ra ngôi nhà này là một hình vuông. Tức là có bốn dãy nhà bao quanh một cái sân nhỏ ở giữa. Ở tầng hai có lối đi lộ thiên nhìn xuống cái sân đấy. Một cái sân xinh xẻo vô cùng. Nó trông cỏ và ở giữa có một cây chuối nhỏ nhỏ. Ánh nắng buổi trưa chiếu xuống làm cho nó ánh lên màu vàng tươi rói rực rỡ. Tôi nghĩ, giá như mình được sống với anh Thái suốt đời trong một ngôi nhà như thế này. Nếu được như thế tôi sẽ đẻ con nhiều tới mức không đếm hết. Con người, khi có tình yêu thì họ thường nghĩ tới những chuyện bèo nhèo hết sức. Nhưng biết làm sao được. Tôi chụp rất nhiều ảnh và rất nhiều *selfie*. Nói chung, tôi thích cái nhà này lắm, chỉ có điều tôi sắp làm cho chủ nhân của nó phải điên đầu lên. Tôi là loại thâm độc vậy đó. Alisha dắt tôi vô phòng cổ. Đó là một căn phòng khá rộng, đơn giản. Có một cái giường và một cái gương và rất nhiều hình của mấy ngôi sao nhạc pop Ấn Độ và Mỹ treo trên tường. Taylor Swift và Justin Bieber

chen vai thích cánh với mấy ngôi sao Ấn Độ mập ú. Alisha kéo tôi ngồi xuống cái giường của cô. Cô hỏi dồn:

“Em định sẽ làm gì?”

Tôi đặt cái balo xuống đất rồi nói:

“Tối nay em sẽ đưa chị trốn thoát.”

“Cái gì?”, cô cả kinh. “Làm sao em làm được chuyện đó?”

“Em sẽ dắt chị trốn thoát, OK?”, tôi nói. “Em đã hẹn Alism và Ali tối nay sẽ chạy xe máy tới canh sẵn ở ngoài. Em và chị sẽ leo ra ngoài trong đêm. Hai người sẽ đưa bọn mình chạy trốn. Nếu không có vấn đề gì thì Ali đang đi mua vé tàu lên Himachal cái gì gì đó rồi.”

Alisha ngồi há hốc mồm, kiêu, bối rối phân vân ghê lắm. Xong rồi cô nói:

“Nhưng sao em không nói cho chị biết trước. Lỡ như chị không muốn chạy trốn nữa thì sao?”

Tôi phát cáu:

“Thế chị có muốn chạy trốn cùng anh Ali và sống bên nhau trọn đời và sinh mười bảy đứa con nít không?”, suýt nữa thì tôi nói thêm đoạn “giống em và anh Thái”. Tôi không muốn phải giải thích cho cô nghe anh Thái là ai và mọi chuyện như thế nào các kiểu. Tôi muốn tập trung vào cô trước. Con người là vậy, khi họ đứng trước ngưỡng cửa của điều mà mình mong muốn, họ lại do dự. Bởi cái hiện tại bên này cửa dẫn có xám ngoét cách gì, nó cũng vẫn dễ đoán hơn những điều ở bên kia. Tôi đã nghiệm ra điều đó. Tôi đã đi từ Sài Gòn tới tận đây, để nhận ra điều đó. Và nó quan trọng lắm. Nó càng quan trọng hơn vì tôi đã bước qua cái ngưỡng cửa của chính mình một cách hết sức thành công. Tôi tự hào về chuyện đó. Alisha ngồi nhìn xuống sàn. Cô đang đưa cái chân, đá đá, như kiểu người ta đang ngồi bên bờ hồ thò chân xuống nghịch nước. Đoạn cô nói, hơi hơi quả quyết:

“Ừ, chị muốn.”

“Tốt lắm.”, tôi thở phào. Tôi muốn cố chạy thoát, vì nếu không tôi phải dự đám cưới ngày mai của cô. Dự một đám cưới ở nước ngoài thì cũng vui đấy, nhưng lúc này tôi không có tâm trạng nào cả. Tôi chỉ mong cho nhanh rồi về. Đi đã lâu lắm rồi. Alisha hỏi:

“Mình có cần phải chuẩn bị gì trước không?”

“Chắc không cần gì. Nhưng để leo qua cái tường đấy thì tốt nhất nên có cái gì đó để đứng lên.”

Alisha suy nghĩ vài giây rồi nói:

“Trong góc vườn có mấy chậu cây đó. Mình có thể đứng lên đó rồi leo qua.”

“Xuất sắc.”, tôi nói. “Vậy chiều mình nhắm chừng lúc nào vắng vẻ mình ra chuẩn bị trước đi.”

“Chị nghĩ chỉ cần kê lại chút ít để tối lúc chạy đi đỡ phải loay hoay thôi. Chiều nay mọi người sẽ tập trung lại để chuẩn bị cho ngày mai. Nhưng chị nghĩ ngoài vườn chắc không có ai. Họ sẽ ở hết trong nhà, chủ yếu là dưới bếp.”

“Được lắm.”, tôi gật gù.

Tôi nói tiếp:

“Vậy chị đi thu dọn hành lý đi. Gọn nhẹ thôi, chị có cái balo nào không?”

“Có.”, Alisha nói. Đoạn cô mở tủ lòi ra một cái balô, rồi một cái vali và một cái vali nữa. Tôi nói:

“Chị không cần phải đem nhiều đồ vậy đâu.”

“Nhưng chị có nhiều quần áo lắm. Và còn bộ đồ trang điểm. Và sách vở. Và laptop. Và cả iPad.”, Alisha nói. “Cả giày nữa.”

Tôi hoàn toàn thông cảm với chuyện này. Người ta cần phải tới Pakistan, lạc mất người mình yêu thầm, đuổi theo hai thằng Fantaman thì mới hiểu ra là người ta chẳng cần đem theo cái gì nhiều khi đi đây đi đó cả. Tôi nói:

“Em đã bỏ lại Karachi mười bảy cái quần và mười sáu cái áo, và một đôi dép quai hậu. Toàn hàng hiệu cả. Toàn đồ Mango và Topshop cả. Một đồng tiền. Tin em đi, chị không cần nhiều đồ nữa đâu. Mặc dù có đồ đẹp mặc thì vẫn thích đó. Nhưng giờ chị cần trèo tường trốn chạy cùng người yêu. Cho nên phải đi sao cho càng nhẹ ký càng tốt.”

Giờ thì tôi có kinh nghiệm, tôi tháo vát và linh động lắm lắm. Tôi bắt tay vào giúp Alisha thu dọn luôn. Tôi gói cho chỉ ba cái kurta và quần. Nhứt quyết không cho cô đem theo iPad. May phước mà cái laptop của cô cũng nhỏ thôi. Cô nói cô cần laptop để còn dễ kiếm việc làm. Gói ghém xong xuôi bọn tôi cùng giấu cái balo của cô vô tủ. Rồi cô bốc điện thoại gọi ông giúp việc đem đồ ăn lên. Bọn tôi ăn trưa trong phòng, vừa ăn vừa bàn bạc phải làm gì làm gì. Sau đó tôi nằm ngủ trên cái giường êm ái mát rượi của cô.

Buổi chiều, ngôi nhà nhộn nhịp hẳn vì mọi người đến để chuẩn bị cho đám cưới ngày mai. Mấy bà đàn bà con gái chủ yếu xúm xít trong phòng khách và dưới bếp. Các bà chuẩn bị hàng đồng lá chuối to để gói đồ ăn. Hoa và thảm được rải đầy các nơi. Một cái thảm dài được trải thành lối đi từ cổng vào tới cửa phòng khách, như kiểu thảm đỏ liên hoan phim gì đó. Có mỗi cái đám cưới mà cũng bày biện ra lắm thứ. Tôi được gặp má của Alisha. Chưa nghe giới thiệu tôi đã nhận ra bà vì bà có đôi mắt của cô, hoặc cô có đôi mắt của bà. Cả bốn con mắt đều to trong vắt và đẹp, màu nâu thẫm chứ không phải màu bạc xiu của Alism. Giả sử tôi lấy mắt người này lấp qua mắt người kia thì cũng chẳng ai nhận ra được sự khác biệt. Ý tôi là không chỉ hoán đổi cả cặp đôi, mà ví dụ ta chỉ lấy mắt trái của người này

lấp qua người kia. Giống đến mức đó. Bà má tỏ ra quý tôi ghê lắm, bà cứ khen tôi đẹp, mấy bà xung quanh cũng xúm lại đồng tình. Tôi nói thiệt, ở nhà ai khen tôi đẹp tôi hay nghĩ là người ta khen đều, bởi vẻ đẹp của tôi chẳng theo quy chuẩn nào cả. Nhưng mấy bà này khen thì tôi tin là mấy bà trung thực. Bởi lẽ bà nào cũng mập như tôi. Tôi từng nghe Alism nói ở Ấn Độ người ta đánh giá cao vẻ đẹp của sự đầy đặn. Tôi thì còn hơn cả đầy đặn.

Tôi và Alisha chỉ làm bộ quanh quẩn trong nhà lấy lệ. Được một lúc thì bọn tôi lên ra ngoài sân, lúc này đang vắng hoe vì mọi người tập trung hết trong nhà. Alisha đứng canh chừng, còn tôi thì chống hông đẩy một cái chậu cây tới sát góc bờ tường hơn, đặt đến đêm bọn tôi có thể dễ dàng nhảy lên nó mà leo qua tường. Rồi bọn tôi cũng xúm vô làm lụng này nọ nhưng cho có thôi.

Bữa tối diễn ra cực kỳ xôm tụ vào lúc chín giờ đêm với các món masala và cà ri, khoai tây cà rốt, sữa chua các kiểu, không có tí thịt nào. Tôi hơi lo là đến đêm chẳng còn tí sức nào mà hành động. Tất cả các bà và các ông đều đã mệt cả rồi nhưng công trình chuẩn bị đã hoàn tất. Tôi thấy họ thiệt kỳ khôi. Có một sự mâu thuẫn lớn bên trong họ, giữa hai thái cực: cái thái cực đã giữ cho căn phòng ở mức tối giản xuất sắc thường nhật và cái thái cực đã biến nó thành trông như một phòng hát karaoke bây giờ. Ăn uống xong xuôi bọn tôi rút lên phòng Alisha.

Cả tôi và Alisha đều rất hồi hộp. Tôi cứ chấp tay sau lưng đi qua qua lại lại trong phòng chẳng có mục đích gì. Còn Alisha thì hồi hộp tới mức lấy saree cưới ra thử. Nó cũng là một cái saree, nhưng là saree cưới. Nó có màu đỏ hơi đậm. Các loại hoa văn thay vì đủ màu các kiểu như một cái saree bình thường thì có màu vàng óng ánh. Alisha nhìn rất đẹp lúc mặc nó vào, dù chỉ là hơi khoác vào thôi, vì nghe đâu mặc vào hoàn toàn khá là kỳ công. Tôi nghĩ tốt nhất Alism không nên thấy cảnh này, vì nếu vậy hẳn sẽ uất tới

chết mất. Tóm lại là Alisha rất đẹp. Đẹp thiệt sự chứ không phải đẹp mập như tôi đâu. Bỗng tôi nghe iPhone *reng reng*. Một cuộc gọi của Merijn. Khi gió, chuyện gì nữa đây? Tôi bắt máy, giọng hần gấp rút, đập vào tai tôi:

“Nhàn, em đã về Việt Nam chưa? Em có đang ở cạnh Alism không?”

“Sáng ngày mốt em bay nè anh. Em đang ở nhà Alisha. Không có Alism ở đây. Có chuyện gì vậy?”

Merijn thở dài một hơi, kiểu, chịu hết nổi rồi. Hần nói nhanh:

“Nghe này. Cảnh sát Pakistan đã dò ra Alism. Hai thằng Fantaman đã khai báo rồi. Trong nay mai họ sẽ tổ chức họp báo và Alism sẽ chính thức trở thành một thằng tội phạm truy nã.”

“Cái gì?”, tôi chết điếng. Có một cục gì đó rất nặng vừa rơi từ ngực tôi xuống tới ổ bụng. Tim tôi đột ngột tăng tốc, đập như trống trận.

“Nghe này, em phải tránh khỏi Alism từ đây cho đến lúc bay về. Phải liên tục giữ liên lạc cho anh rõ chưa?”

“Em rõ rồi.”, tôi nói lí nhí.

“Anh sẽ gọi lại ngày mai.”, Merijn nói, giọng rất nghiêm các kiểu.

“Dạ.”, tôi dạ.

Tôi nghe tiếng *tút*, Merijn cúp máy. Tôi ngồi một cục trên giường. Alisha nghe thấy tên Alism trong cuộc hội thoại nên cũng xen vô, cổ hỏi:

“Có chuyện gì liên quan tới Alism vậy?”

Tôi thở dài, tôi nói láo là đó chỉ là một người bạn ở Pakistan hỏi thăm mà thôi. Xong tôi lại thở dài. Tôi nghĩ thấy thương Alism quá. Tôi nhìn Alisha trong bộ saree cưới lộng lẫy và tôi nghĩ tới số phận của Alism, nghĩ tới những quyết định tào lao của hần, nghĩ tới những gì mà hần đang và sẽ phải đối mặt, tôi lại càng buồn. Nếu tôi mà là hần, chắc tôi sẽ tự tử đi cho rảnh. Quá đen tối. Cuộc đời của những con người này, nhứt là Alism, còn đen tối hơn của tôi. Ý tôi là, những vấn đề của tôi quá nhỏ bé so với những

vấn đề của họ. Vậy mà lâu nay tôi cứ làm như mình khổ sở cùng cực lắm. Tôi nhìn họ, và tôi nhìn tôi, và tôi phát ngượng các kiểu. Tôi hỏi Alisha:

“Chị có thấy tội nghiệp Alism không?”

“Có. Chị thấy hơi có lỗi với anh.”, cô cúi mặt nhìn chân. “Hồi nhỏ chị quý anh lắm. Chị nhớ hồi gia đình anh đi mất, chị buồn hết mấy ngày.”

“Anh buồn suốt mười lăm năm đó.”, tôi nói bừa.

“Anh qua bất ngờ quá chị không kịp trở tay gì hết.”, Alisha nói. “Lẽ ra anh nên báo trước để chị còn ngăn lại.”

“Sao lúc *chat* với nhau chị không nói trước với anh là chị có bồ rồi cho tiện?”, tôi nói kiểu hơi trách móc. Nói chung tôi ghét cái kiểu hành vi giấu bồ này, chẳng cao quý gì cả.

“Cũng ngại lắm, tại anh cứ bày tỏ tình cảm liên tục. Chị nghĩ dù sao cũng xa xôi cách trở, nói ra làm gì để anh buồn. Tội nghiệp. Ai dè anh liều sang tận đây.”

Alisha thở dài. Nhìn mặt cô khổ khổ, tôi thấy thương. Tôi lại choàng tay qua vai cô rồi nói:

“Không sao anh sẽ ổn.”, tôi nói, mặc dù biết là chẳng ổn chút nào. Tôi nghĩ đến Indumathy. Tôi nghĩ tới những gì vừa mới nhen nhóm của cô và Alism. Tôi lại thở dài thêm mấy hơi nữa. Sao mà cuộc đời chán quá vậy không biết?

Tôi với Alisha ngồi buồn đủ chuyện trên đời, chuyện con gái các kiểu. Tôi thấy ở đâu thì bọn con gái cũng giống nhau ở chỗ rất thích ăn uống và mặc đẹp, chỉ khác nhau về gu thôi. Đến đúng mười hai giờ đêm thì bọn tôi bắt đầu hành động. Tôi đứng dậy hít một hơi thật sâu và tôi hít thêm một hơi thật sâu nữa. Tôi xốc lại tinh thần, tạm thời thôi nghĩ tới Alism.

Ban đầu tôi giả vờ ra ngoài ngắm trăng gì đó để thám thính xem mọi người khác đã ngủ chưa. Tất cả đều đã ngủ, tất cả đèn đều đã tắt. Tôi đứng

trên hành lang nhìn xuống khu vườn nhỏ giữa nhà, chỉ có ánh trăng, tiếng gió và tiếng sóng biển vọng về từ rất xa. Khi đã chắc chắn mọi thứ im lìm rồi, tôi quay trở lại phòng Alisha. Tôi ra hiệu cho cô, nói:

“Có thể bắt đầu được rồi.”

Tôi gọi điện thoại cho Alism. Hắn trả lời ngay sau tiếng reng đầu tiên. Tôi thấy ngực mình nhói lên một cái. Tôi nén đau mà ra hiệu lệnh:

“Bắt đầu hành động.”

“OK”, Alism trả lời.

Alisha đang trong trạng thái gần như khóc. Cô vội vã và vụng về lấy cái balô cất trong tủ ra, đeo lên vai. Xong cô nhìn quanh cả căn phòng như để chào tạm biệt. Cô rõ ràng là gần như khóc, tôi thấy nước mắt rơm rớm. Tôi cũng mang cái balo của tôi vào. Tôi cũng run vì hồi hộp ghê lắm. Nhưng tôi không sợ phát khiếp như hồi bám theo Alism trong đêm ở Peshawar. Lúc chuẩn bị đẩy cửa bước ra thì tôi nảy ra một ý. Tôi bảo Alisha chờ chút. Xong rồi tôi lôi cái burqa trong balô ra trùm vào người, dưới sự chứng kiến trong kinh ngạc của Alisha, cô nói:

“Em trùm cái thứ đó vào làm gì vậy?”

“Để lấy may thôi.”, tôi nói. “Chị không thể tin được là nó đã mang lại bao nhiêu may mắn chuyển chết thành sống cho em đâu.”

Tôi nói là nói vậy nhưng một phần lý do cũng là vì tôi tự nhiên nổi máu khùng lên, muốn mang cái burqa như một kiểu nhận diện thương hiệu. Kiểu, cứ mỗi lần hành động người con gái ấy lại mặc burqa vào, như Người Dơi các kiểu vậy. Tôi mặc xong rồi thì đeo cái balo ra ngoài. Lúc này bọn tôi mới bắt đầu đẩy cửa đi ra. Cánh cửa kêu *két* trong đêm tối, nghe to và dở như tiếng đàn violin ai kéo vậy. Bọn tôi rón rén đi vòng theo hành lang trên tầng hai. Cái cầu thang dẫn xuống khu vườn nhỏ ở tận bên chái nhà bên kia. Tức là bọn tôi phải đi ngang qua phòng ngủ của má Alisha. Bọn tôi đi rất

nhẹ rất khẽ, trên các đầu ngón chân. Alisha thì sợ ghê lắm, tôi còn nghe được cả tiếng thở rất không đều nhịp của cổ ở phía sau. Lúc ngang qua phòng ông ba bà má cổ, cổ còn không dám đi. Tôi phải đứng lại ngoắc tay mấy lần cổ mới dám nối đuôi. Cuối cùng thì bọn tôi cũng tới được cầu thang.

Từng bậc cầu thang bằng gỗ kê cốt kết theo từng bước chân bọn tôi, làm cả hai sợ và lo vãi mặt. Tôi phải rất cẩn thận để không dẫm chân lên vạt áo burqa mà té. Nhưng cuối cùng thì bọn tôi cũng may phước hoàn thành phần xuống cầu thang an toàn. Cái sân giữa sáng lên dưới ánh trăng. Mặt cỏ ướt như thế được phủ bởi một lớp lân tinh màu bạc, và cây chuối nhỏ ở giữa sân thì xòe những cái lá của nó như một con côn trùng khổng lồ. Nhìn rất sợ. Bọn tôi chạy chầm chậm chéo qua cái sân. Cỏ kê rào rào và nằm rạp dưới chân. Bước qua một cánh cửa gỗ nhỏ được khoá từ bên trong thì bọn tôi đã ra tới ngoài sân chính. Phần khó khăn nhất của kế hoạch là đây.

Tôi gọi cho Alism để chắc chắn là hẩn và Ali đang đứng chờ ở góc đường. Hẩn đã đứng đó được hai phút rồi. Tốt lắm. Bọn tôi bắt đầu băng qua cái sân, tới chỗ góc vườn có cái chậu mà bọn tôi đã kê sẵn ở đấy từ lúc chiều. Tôi ra dấu để Alisha leo lên trước. Cổ quăng balo ra ngoài trước, rồi mới vừa thút thít khóc vừa leo lên. Tôi đứng ở dưới vừa vịn cái chậu vừa đẩy hông cổ để trợ thêm lực. Cổ dễ dàng leo ào lên bờ tường. Tôi nghe bên kia có tiếng chân của Alism và Ali. Alisha nhảy xuống. Có một tiếng *huych* mềm mại. Tôi nghe tiếng Alism nói khẽ:

“OK rồi.”

Giờ thì tới lượt tôi. Tôi tháo balo ra, quăng qua khỏi bức tường. Một tiếng *uych* và *hự* vang lên và rồi tiếng Ali xuýt xoa. Tôi vén cái burqa, cố gắng bước một chân lên cái chậu nhưng không được. Tôi loay hoay thử hai ba lần vẫn không được. Alisha làm rất dễ dàng vì cổ cao hơn tôi một chút, và gầy hơn nữa. Lần thử thứ tư thì tôi dùng cả hai tay giúp sức nâng cái

chân lên. Lần này thì được. Tôi đặt được bàn chân trái lên cái chậu. Xong tôi quờ quờ hai tay bám vào bờ tường để cố gắng leo lên. Nhưng tôi quá nặng. Chưa bao giờ tôi thấy nhọc nhẽ vì cân nặng của mình như bây giờ. Giả sử tôi kẹt lại trong này thì còn gì danh dự nữa. Thế nên tôi cố ghê lắm. Tôi bám, tôi cào, tôi cố vịn vào bất kỳ chỗ nào hơi nhô ra của cái tường. Cuối cùng thì tôi bấu được vào một cái gờ có vẻ như được làm chỗ để treo các chậu hoa. Trong ánh sáng mờ mờ tôi không hề thấy nó từ trước. Tôi khệ nệ đứng lên được trên cái chậu. Giờ thì đến đoạn leo lên. Tôi thò tay bám vô mép bức tường, chỉ bám được bằng mười đầu ngón tay, xong tôi bước chân phải vào bức tường, cố bò lên. Ở bên kia tôi nghe tiếng Ali nói:

“Êm làm gì mà lâu thế?”

Tôi cố dùng cả tay và chân để nâng thân mình lên nhưng quá nặng. Bộ ngực của tôi cạ vào tường làm công tác leo trèo đã khó càng thêm khó. Thôi chết cha rồi, kiểu này chết chắc. Bỏ mạng nơi xứ người rồi Nhàn ơi. Nếu bạn có bộ ngực to thì kiểu gì cũng có lúc bạn phải hối hận khi làm công tác leo tường. Tôi đã tự nhủ như vậy. Hai tay tôi đã mỏi quá rồi. Tôi lấy hết sức để ráng thêm một lần nữa. Tôi vận nội công vào chân phải đang bấu vào tường, và chân trái đang để trên cái chậu. Tôi vận, tôi vận. Tôi ráng, tôi ráng. Cuối cùng thì tôi nhắc được chân trái lên. Tôi nhắc được cả người tôi lên. Nhưng thiệt tình, cuộc đời tôi đâu có nhàn dữ vậy. Ông trời, ông nhứt quyết không để tôi qua cơn hoạn nạn. Ngoáy loạn xạ sau khi thân hình đã được nhắc lên, cái chân trái của tôi đá mạnh vào cái chậu, làm nó ngã qua một bên. Phải nói thêm rằng ở xung quanh đó có rất nhiều chậu cây, cả có cây lẫn rỗng. Và cú đổ của cái chậu gây ra một tiếng động hỗn loạn kinh khủng. Phải có tới ba tiếng *choảng* và hàng loạt tiếng *bình bịch*. Lúc này bụng tôi đã vắt được qua phía bờ tường, đầu tôi đã thò ra được phía ngoài đường. Tôi nhìn thấy, qua tấm lưới burqa, vẻ hốt hoảng khó hiểu của Ali, hăn nói:

“Em mặc burqa làm gì vậy?”

Từ trên cao này tôi có thể thấy đèn phòng ba má Alisha bật sáng và cánh cửa mở ra. Tôi không thấy trực tiếp, nhưng ánh sáng của căn phòng làm rạng cả cấu trúc ngôi nhà, xuyên qua các ô cửa kính. Tôi nghe thấy tiếng nói vang vọng từ bên trong. Tôi quỳnh quít cố gắng leo lên càng nhanh càng tốt. Cuối cùng thì tôi đặt được hai chân lên mép tường. Đúng lúc đó thì cửa chính mở toang, hai cánh cửa đập vào hai bờ tường hai bên kêu đoành. Ba và má Alisha chạy ra hô lớn bằng song ngữ, má cổ thì tiếng Tamil, ba cổ thì tiếng Anh:

“Aiii?”

Lúc này tôi đã đứng thẳng được lên bờ tường. Tôi đứng rất vững vì bức tường dày, lưng tôi quay vào phía trong. Tôi không hiểu vì sao tôi lại làm vậy, có lẽ là tôi khủng khiếp sợ, hoặc tôi bị chủ nghĩa anh hùng cá nhân làm cho mất hết cả lý trí, hoặc tôi chỉ đơn giản là rất ngẫu hứng. Tóm lại, tôi không giải thích được. Lúc đó tôi bước chéo chân, quay người lại, giáp mặt ống bả. Tôi đứng rất oai hùng, gió biển thổi vạt burqa của tôi bay phất phới. Lúc này đèn phòng khách đã bật sáng, tôi có thể thấy hết vẻ mặt của họ. Tôi nhìn vẻ mặt của ba và má Alisha, vẻ mặt khiếp đảm pha với hoảng hốt pha với hiếu kỳ. Ông giúp việc xông từ trong phòng khách ra cổng, chạy ào ào trên tấm thảm đỏ ngày cưới của Alisha bằng những bước chân gấp rút. Thằng chú rể và cả họ nhà nó ngày mai cũng sẽ cô đơn bước đi trên đó với bộ mặt đưa đám. Ông giúp việc cố gắng mở cổng nhưng vô ích. Alism và Ali đã khoá từ bên ngoài. Tôi thâm độc đến mức đó chớ chẳng vừa. Tôi cứ đứng vậy khoảng vài giây. Đoạn, ba Alisha lại hét lên:

“Ai??? Tao sẽ báo cảnh sát đấy.”

Lúc này tôi nghe thấy tiếng ba đưa phía dưới giục giã ghê gớm, bọn nó cứ kiểu, nhảy xuống đi nhảy xuống đi. Nhưng tôi muốn trả lời ông ba của Alisha. Tôi nói đồng dục:

“Cô gái Hà Nội mặc burqa.”

Xong tôi quay lưng nhảy tồm xuống vòng tay đón đợi của Alism và Ali. Cả ba bọn tôi té lăn cù trên mặt đường trải nhựa. Nhưng chẳng ai bị sao cả. Alism và Ali đứng dậy lao về phía hai chiếc xe máy dựng ở góc đường. Tôi và Alisha cũng vậy. Ali chở Alisha, còn Alism chở tôi. Bọn tôi phóng như bay, phía sau còn vọng lại tiếng đập cổng và la hét của ba má Alisha và ông giúp việc.

Tôi ngồi sau lưng Alism, trong không khí đêm lạnh se se, vạt áo burqa bay phấp phật như ngọn cờ của tự do.

Tôi tự hỏi không hiểu tôi đã lôi cụm danh từ “cô gái Hà Nội mặc burqa” đó từ đâu ra. Tôi chẳng hề chuẩn bị sẵn trong não để mà lôi ra. Tôi không chứa nhiều thứ lắm ở trong. Tôi bám lấy hai vai Alism cho khỏi ngã, đặt yên tâm mà suy nghĩ. Cuối cùng tôi rút ra kết luận rằng, đó là sự kết hợp của hai ý nghĩ như ánh chớp thoáng qua ở khoảnh khắc đó. Ý nghĩ thứ nhất là về má tôi, khi tôi nhìn thấy ba má của Alisha trong tình thế oái oăm. Đối phó với một đứa con như tôi suốt hai chục năm trời chắc bả cực ghê lắm. Càng lúc càng cực hơn. Ý nghĩ thứ hai là, tôi e rằng cả Ali và Alism có hợp sức lại cũng không đón nổi thân hình ngàn cân của tôi. Vậy đó. Xe chạy nhanh chạy nhanh, mái tóc của Alism bay trong gió, nhìn tội nghiệp vô cùng.

Chương 42

Sân bay Chennai đông như một cái chợ, giống như mọi nơi khác ở Ấn Độ. Mấy bà mặc saree crop top và mấy ông mặc kurta nguyên bộ đầy hòm xiềng đi loạn xạ không hàng không lối gì cả. Tôi phát mệt. Tôi đang chờ Alism. Hẳn hẳn tin cho tôi nói hẳn phải đưa Indumathy ra ga đặt lên lại Delhi, sẽ đến tiễn tôi sau một lát nữa. Tôi còn cả đồng thời gian nên tôi cứ ngồi chờ. Mặc dù theo lệnh Merijn, tốt nhất tôi nên tránh xuất hiện cùng Alism nơi đông người, làm như mình tinh mần bạc hèn hò sợ bị dị nghị, nhưng đây rất có thể là lần cuối cùng trong đời tôi được gặp hẳn, nên thôi cứ kệ vậy. Trong bụng tôi là một mớ ngổn ngang đủ loại cảm xúc trên đời. Không biết Alism rồi sẽ ra sao, sẽ đi đâu về đâu, khi mà như Merijn nói, chỉ mấy ngày nữa thôi hẳn sẽ trở thành một tên tội phạm truy nã. Hẳn một thân một mình nơi này, cuộc đời lại đi vô bước đường cùng. Và rồi Indumathy, một khi biết về những chuyện hẳn đã làm, liệu có chấp nhận hẳn không? Cái thẳng, thiệt là đáng thương quá.

Mặt khác, tôi háo hức được về nhà, gặp má tôi, gặp Thư A và năm anh em pêđê và các thể loại bạn bè khác. Giờ thì ai cũng biết tôi đang chu du ở Ấn Độ. Một mình. Có thể nói, tôi đang gây tiếng vang lớn trong giới mộ điệu ở quận Nhứt. Kiểu, ngẫu chết đi được. Một luồng cảm xúc khác trong tôi là về anh Thái. Tôi cũng không biết phải nói sao. Mục đích ban đầu là để thăm ảnh đã thất bại, nhưng bù vô đó tôi làm được biết bao nhiêu trò kỳ thú. Cho nên tôi cũng không rõ nên vui hay nên buồn, nhưng mà tôi không thất vọng tẹo nào, và tôi đắc ý lắm. Và tôi nhớ ảnh. Từ lúc qua tới Ấn Độ, tôi

không có nhiều thời gian để nghĩ về ảnh, vì Pakistan đã ở sau lưng. Giờ thì óc tôi thả lỏng và nó lại tràn ngập ảnh. Tôi chưa biết ảnh đang ở đâu, thậm chí, còn sống hay đã chết. Nhưng chắc là không chết đâu. Tôi còn chưa biết bao giờ thì lại được gặp lại ảnh, bao giờ thì ảnh về lại Sài Gòn. Và, liệu ảnh có đón nhận tình cảm của tôi không. Nhiều lúc tôi thấy hơi ngượng khi nghĩ tới cái lúc tôi nhắn cho ảnh thổ lộ hết tình cảm của mình. Tôi đã nhắn cả “em nghĩ là em yêu anh”. Thiệt tình, tôi không hiểu vì sao lúc đấy tôi lại làm vậy. Nhiều lúc người ta cao hứng quá, người ta làm những chuyện mà sau đó nghĩ lại người ta ngượng chết đi được.

Rồi tôi thấy Alism đến từ đằng xa, hảnh đi bộ nhanh như chạy và mặt thì rõ ràng là đang mang một nụ cười to không thể đỡ được. Hảnh hất cái kính bảy màu lên trán, cặp mắt tràn đầy hạnh phúc. Hảnh đến bên tôi, nói:

“Em chờ có lâu không?”

“Rất lâu.”, tôi nói, cười cười.

“Indumathy đã lên tàu rồi. Tàu tới ga chậm mất nửa tiếng nhưng mà như vậy vẫn là rất sớm so với tiêu chuẩn ở đây rồi.”, Alism nói.

“Anh hôn cổ được chưa?”, tôi hỏi, hấp háy mắt. Tôi dám cá là chưa.

“Chưa.”, Alism hơi đỏ mặt. “Nhưng đã nắm được tay.”

“Cả một tiến bộ lớn rồi.”, tôi nói, giọng khen ngợi. Thiệt ra, đi chơi cùng nhau cả tuần trời mà giờ mới nắm được tay thì quả là siêu chậm, ít ra là so với tiêu chuẩn ở quận Nhứt. Ở nhà, thường thì qua buổi thứ hai, thứ ba người ta đã biết mông của nhau tròn hay lép rồi. Đến thế cơ đấy. Tôi không dám chắc tiếp cận theo hướng chậm hay nhanh thì tốt hơn. Tôi thiệt sự không dám chắc. Như tôi với thằng Tuấn Anh thì qua tới lần thứ tư nó mới hôn tôi. Còn giả sử tôi với anh Thái mà trở thành một cái gì đó thì không biết lúc đó tôi sẽ tốn mấy ngày để đê được ảnh xuống. Bọn tôi đã biết nhau

những mười lăm năm rồi, không biết có nên tính từ lúc đó không. Bất giác tôi thấy trong lòng bồi hồi và xôn xao dữ. Tôi hỏi Alism:

“Thế Indumathy nói với anh bao giờ cố quay lại đây?”

“Cố nói tầm ba tháng nữa. Cố chỉ đang phải chờ bằng tốt nghiệp thôi.”, mắt Alism đầy hy vọng.

“Anh phải ráng mà trụ lại. Cố thiết sự là một viên ngọc quý đó, anh bạn.”, tôi huých khuỷu tay hắn.

“Anh sẽ ráng. Anh đã được ông chú của Indumathy hẹn gặp vào chiều nay. Anh sẽ tới đó sau khi em đi.”

“Vậy bây giờ anh cảm thấy thế nào về Alisha?”, tôi hỏi. Cặp đôi bỏ trốn Ali và Alisha đã lên tàu lên phía Bắc ngay sáng sớm hôm qua, tức là chỉ vài giờ sau phi vụ giải cứu thành công. Cho tới giờ họ vẫn chưa liên lạc gì với bọn tôi, nhưng tôi nghĩ họ sẽ làm vậy sau khi đến nơi cần đến. Tôi biết là Alism vẫn còn buồn ghê lắm.

“Anh còn buồn chớ. Và thấy hơi trót quớt. Nhưng không sao. Giờ anh có một kế hoạch mới. Với Indumathy đó.”

“Đừng quan tâm tới chuyện người ta có còn trinh hay không nữa. OK?”, tôi nhún nhó.

“OK.”, Alism nói, cười trừ.

Thế rồi bọn tôi ngồi nói với nhau đủ thứ chuyện. Chủ yếu là ôn lại những kỷ niệm ở Pakistan này nọ. Bọn tôi cũng có thể được coi là những người đã cùng nhau trải qua gian khó và hiểm nguy, dù chỉ trong một thời gian ngắn. Alism cứ cảm ơn tôi liên tục. Tôi toàn chối, nhưng thiệt ra tôi tự hào lắm. Alism và câu chuyện của hắn chính là phần thưởng của chuyến đi này. Tôi đã nhắm tới anh Thái, nhưng tôi được Alism. Ý tôi là, không phải tôi tự khen bản thân gì, nhưng tôi thấy mình trưởng thành lên thấy rõ. Tôi càng ngày càng rời xa khỏi cái thuật ngữ “bánh bèo”. Và giờ thì tôi thấy

nhớ Pakistan nữa. Tôi cũng nhớ cả Ấn Độ. Rõ là tôi mới chỉ chạm đến bề mặt của hai nơi này, nhưng chừng đó cũng đủ để khi trở về, tôi mang theo một niềm thương nhớ. Và tôi sẽ trở lại. Chắc chắn vậy. Thế rồi tôi thấy Alism khóc. Hẳn thiệt sự đang khóc. Nước mắt chảy dài từ đôi mắt nâu nhạt. Tôi hỏi hẳn, tại sao anh khóc. Hẳn nói không có gì. Tôi giục hẳn nói đi, có gì phải ngại. Cuối cùng hẳn lấy tay áo lau nước mắt, mà rằng:

“Anh ước gì sẽ có một ngày chúng ta, con người ấy, em ạ, có thể yêu thương nhau và đến với nhau một cách thoải mái mà không bị biên giới, hay tôn giáo, hay ngôn ngữ, hay bất kỳ điều gì gây khó dễ.”

Tôi thiệt sự xúc động theo hẳn luôn. Tôi xúc động lắm. Tôi không ngờ là một thằng ngổ rùng như Alism lại nói ra được một câu xuất sắc dữ vậy, *deep*^[5] dữ vậy. Và tôi không ngờ là tôi đã trở thành cái loại người mà để cái thể loại câu dạng này chạm đến tận đáy tâm can. Trước đây, ở quận Nhứt ấy mà, hễ cứ đứa nào nói chuyện kiểu này, thế nào nó cũng sẽ bị chê sến. Như Thư A thôi cũng đã bị chê rất nhiều rồi. Nhưng tôi biết, câu nói vừa rồi của Alism là chí phải. Đó là cuộc đời hẳn, là những gì hẳn phải trải qua, từ nhỏ. Đó còn là những gì hẳn đang phải tiếp tục đương đầu. Chuyển đi này, cho tôi thấy, những khổ sở dạng này có tồn tại, không chỉ là trong phim đâu. Nó hoàn toàn có thiệt, và tôi thiệt sự cầm tay Alism, và tôi nói:

“Một ngày nào đó, anh bạn.”

Xong rồi bọn tôi ngồi im lặng với nhau cho tới lúc tôi để ý thấy Alism nhìn chăm chăm vô cái màn hình TV to bự treo phía trên quầy bar của quán cà phê sau lưng tôi. Tôi quay đầu lại nhìn theo. Tôi tá hoả. Mặc dù không hiểu lấy một từ trong chuỗi ngoại ngữ bắn ra từ bản tin thời sự đang chiếu trên đó, nhưng tôi thừa hiểu nội dung của nó. Vì chính ình giữa màn hình là hai tấm chân dung của hai thằng Fantaman, trên nền một đoạn video chiếu cảnh cái công viên bốc khói nghi ngút ở Islamabad. Hai thằng, một thằng râu rất dài và một thằng râu dài. Rồi một tấm chân dung khác, xoáy tít, từ

hư vô xuất hiện, dần dần phóng to ra, hiện rõ ra. Một khuôn mặt trẻ, có râu, nhưng không dài, khá đẹp trai. Không ai khác chính là Alism. Tin tức đã truyền đi. Khắp thế giới. Tôi quay lại nhìn Alism. Miệng hằn há hốc, đôi mắt màu nâu nhạt hoang mang tột cùng. Rồi hấn vỗ vai tôi một cái, đoạn cầm đầu quay lưng đi thẳng. Tôi nhìn theo bóng hấn nhanh nhẹn lẫn dần vào đám đông rồi đột ngột mất hút.

Sảnh sân bay sáng rực rỡ vì ánh nắng buổi trưa chiếu vào, xuyên qua mái vòm nửa đục nửa trong suốt. Tôi muốn khóc nhưng không khóc được. Tôi không biết liệu có nên coi đây là chuyện của mình, để mà lo, mà buồn, mà khóc các kiểu hay không. Tôi có thể thờ ơ mà tự rút ra, lại trở thành người ngoài cuộc, nhưng đó có phải là thứ một con người nên làm hay không? Ý tôi là, khi mà đồng loại của tôi tàn tạ đến nhường này.

Tôi đi ra một góc khác. Tôi ngồi xuống. Tôi nhắn cho Thư A những lời yêu thương như thường lệ, nói là tôi đang chuẩn bị về với nó đây, tình yêu của đời tôi. Chỉ có nó mới làm tôi thấy yên ổn và bớt đi cái tâm trạng chơi vơi trời đánh này. Rồi tôi mở hộp tin nhắn với anh Thái ra, và tất cả những tin nhắn tôi gửi cho anh đều đã được đánh dấu đọc. Tôi gần như làm rơi cái iPhone. Mồm tôi há ra và mắt tôi cũng mở tròn. Tôi đứng như trời trồng giữa sảnh người qua lại. Facebook ghi lần cuối cùng ảnh xuất hiện là năm tiếng đồng hồ trước. Tức là lúc tôi đang ngủ. Vốn đã lẫn lộn cảm xúc rồi, giờ tôi càng hỗn loạn hơn. Ý là, ảnh đọc xong đồng tin nhắn mùi mẫn đó mà không trả lời gì hết. Hay ảnh thuộc dạng nhát hoặc đến mức thấy lời yêu thương từ con gái là ỉn đít chạy làng. Tôi sốc lắm. Tôi hít vào một hơi sâu và thở ra một hơi sâu, và tôi lặp lại một lần nữa, hít vào một hơi sâu và thở ra một hơi sâu. Rồi tôi mở hòm email ra và tôi thấy một cái email mới. Email của Merijn. Tôi mở email của Merijn ra trước, nó chỉ có hai dòng cụt ngắn:

Từ: Merijn van den Bosch

Tối: Nhàn Thanh Nguyễn

TÌM RA THÁI RỒI

Thái đã trả lời email của anh mười lăm phút trước. Nó vẫn an toàn. Nó sẽ liên lạc với em ngay. Chúc may mắn.

Thân.

Tim tôi đập như một cái dùi trống, từng từng từng từng. Thế rồi đúng lúc tôi vừa đóng email của Merijn lại thì tôi nhận được một cái email nữa. Lần này tên người gửi là Hà Anh Thái. Tim tôi càng đập dữ hơn, như kiểu nó đang làm loạn đang thoát ra khỏi lồng ngực tôi mà sống cuộc sống riêng của nó.

Từ: Hà Anh Thái

Tối: Nhàn Thanh Nguyễn

EM NHÀN

Chào Nhàn,

Anh không biết phải thốt lên điều gì khi đọc được mấy dòng tin nhắn của em gửi cho anh trong suốt hơn tháng qua. Và mấy cái email của Merijn nữa. Nên cho phép anh không phát biểu gì cả. Thời gian vừa qua, anh ở sâu trong những ngôi làng hẻo lánh nằm trên đường biên giữa Afghanistan và Pakistan, cách đèo Khyber tầm một trăm cây số về phía Tây Nam. Giờ thì anh nghĩ em đã có đầy đủ khái niệm về mấy địa danh này. Anh phải để hết các thiết bị thông tin lại Peshawar, vì muốn mấy ông trưởng bộ lạc tin tưởng anh hơn. Anh đã chụp được rất nhiều ảnh và viết được rất nhiều thứ hay hóm. Anh còn làm được thơ nữa, nếu em muốn biết anh thiệt sự là thể loại người nào. Anh đã trở lại Khyber hồi chiều và chuẩn bị về lại Peshawar vào sáng mai.

Anh khá bất ngờ về tình cảm của em. Và anh sướng phát điên lên. Thiệt đó. Bởi vì anh cũng thích em và anh thích em lắm. Có điều lúc anh còn ở

Sài Gòn thì em đang có bồ rồi. Anh cũng không phải là người ổn định lắm về mặt địa lý, anh phải nói vậy. Thế nên anh càng nghĩ nhiều hơn về hướng cứ để nó trôi qua cho tiện. Anh đâu có ngờ là em ngẫu dữ vậy. Em còn ngẫu hơn anh. Merijn đã kể cho anh nghe hết qua email rồi.

Tiếp theo, anh không biết em còn ở Ấn Độ trong bao lâu. Anh sẽ có mặt ở Delhi vào thứ Ba tuần tới. Sau đó anh sẽ đi xe đò lên vùng núi và rồi, vô một cái làng sâu trong vùng núi của Himachal Pradesh, kêu là làng Kibber. Ở đó vào mùa đông, nếu rình thiết kỹ người ta có thể thấy được bọn báo tuyết cực kỳ quý hiếm. Tóm lại anh có một kỳ nghỉ. Nếu em còn ở Ấn Độ lúc đó, và nếu em rảnh, hãy đến Delhi và đi cùng anh. Hoặc em có thể đến McLeod Ganj, nằm ở giữa đường. Đó là nơi mà ông Dalai Lama đang cư ngụ. Cái thị trấn đó là một trung tâm văn hoá Tây Tạng. Anh dự định sẽ có mặt ở đó vào thứ Năm tuần sau. Tóm lại, em có hai lựa chọn. Lựa chọn thứ ba là về Việt Nam và chờ anh khoảng ba tháng nữa. Hãy cho anh biết. Trả lời qua email này nhé. Anh không khoái nhắn tin lắm, nhưng anh sẽ tập nếu em muốn.

Bảo trọng,

Anh Thái.

Tôi đứng đó như một pho tượng. Tôi nói thiệt là tôi sướng tưởng chết đi được. Cái cơn sướng của tôi, nó trào ra ngoài qua mọi lỗ trên người tôi. Nó trào qua miệng, qua tai, qua mũi và qua các thứ khác. Nó tràn ngập, nhấn chìm cả sân bay, và tôi có thể thấy đám hành khách đang phải bơi trong nó. Tôi vui ghê lắm. Và tôi cũng buồn ghê lắm. Tôi nghĩ về tôi và tôi nghĩ về Alism. Và tôi khóc nữa. Tôi thầm xin lỗi Thư A vì lại một lần nữa thất hứa với nó. Tôi vẫn chưa trở về. Thế rồi trước khi quay trở ra cổng bắt một chiếc ricksaw tới thẳng ga xe lửa, một lần nữa bỏ chuyến bay về, tôi dụi mắt nhìn quanh, khắp cả sân bay. Tôi thấy người Hindu và tôi thấy người Hồi giáo và tôi thấy người Sikh và tôi thấy người Tây và các kiểu. Bây giờ

tôi còn phân biệt được họ với nhau. Tôi biết, vượt qua hàng đồng sự khác biệt về niềm tin linh thiêng, về tập quán và tục lệ, về các thứ bá láp như biên giới hay quốc tịch, họ có một điểm chung là sẽ sẵn sàng làm mọi thứ dù tào lao cách mấy, để xích lại gần nhau, để yêu nhau.

Và tôi nhìn thấy tôi. Tôi không còn đơn giản chỉ là ăn ngon và mặc đẹp và mê trai, tôi không còn đơn giản chỉ là mập, mà xung quanh tôi còn có cả một thế giới rộng lớn, đầy những thứ kỳ cục và đầy những niềm vui và nỗi đau, đầy sự chia rẽ và hòa hợp, lạc mất và tìm kiếm. Tôi thấy mình là một phần trong đó. Tôi thấy trước mắt mình là những cuộc phiêu lưu.

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin cảm ơn Khánh Linh, Thư Đình, Nhi Phan, Toán Nguyễn, Thi Nga, Trung RWO, Teppie Hồng Hạnh, anh Đức Ban và đặc biệt là các bạn PhoenixBooks vì những góp ý về chính tả và câu cú và câu chuyện và các thứ trong suốt quá trình tôi viết, từ ngày đầu tới ngày cuối. Không có các bạn thì cuốn tiểu thuyết này vốn đã dở càng dở hơn. Tôi nói thật đấy.

Cảm ơn hai em Việt Chan và Teppie Hồng Hạnh vì đã cho mượn thân thể và nghề nghiệp và này nọ để xây dựng nhân vật.

Cảm ơn Petra Wiesbrock vì đã hoạ cho tôi một bức chân dung đẹp như điên.

Cuối cùng, cảm ơn Nguyên Trang xinh đẹp vì cứ năm mười phút lại nhắn tin hỏi, kiểu, anh đang biên đó hả. Anh đang biên chờ còn gì nữa.

VÀI LỜI CỦA TÁC GIẢ

Nếu bạn đọc xong cuốn tiểu thuyết mắc dịch này và nổi hứng muốn đi phiêu lưu thử một chuyến coi sao, hãy nhớ khi đi đến bất kỳ xứ nào trên đời thì bạn cũng có thể gặp phải những chuyện rủi ro và bất tiện và này kia, nếu như bạn không biết mình đang làm gì. Tuy nhiên, Pakistan và đặc biệt là Afghanistan, hai trong số ba xứ được nhắc tới trong sách, là những nơi mà bạn sẽ tương đối dễ không biết mình đang làm gì hơn phần lớn những nơi khác. Thế cho nên, nếu bạn cảm thấy muốn lên đường, hãy bảo đảm mình là một tay thứ dữ cỡ như nhân vật Thái. Hãy tìm hiểu kỹ về phong tục tập quán, văn hoá, những điều cấm kỵ, đặc biệt là tình hình an ninh, tình hình xung đột với các tổ chức cực đoan trong vùng. Câu chuyện trong sách là hoàn toàn bịa đặt, nếu có gì đó lấy cảm hứng từ thực tế thì nó đã được đơn giản hoá đi rất nhiều.

Tôi sẽ rất vui nếu cuốn sách lãng nhách mà tôi viết ra này đem tới cho bạn một trải nghiệm thú vị kể cả khi bạn mập và chỉ nằm nhà ăn và uống và đọc sách và này nọ vào những dịp cuối tuần cũng như những ngày còn lại trong tuần. Đôi khi bạn có thể phiêu lưu mà không cần ra khỏi cửa nửa bước, nếu không thì người ta chế ra sách và cà phê để làm gì?

Hân hạnh

^[1] Viết tắt của “independent”: độc lập; ở đây ý nói các shop nhỏ, tự thiết kế và tự sử dụng thương hiệu riêng chứ không bán đồ của các thương hiệu lớn.

^[2] Đọc là “bu-ka.”

^[3] Ca sĩ của Queen, ban nhạc rock Anh huyền thoại, qua đời vì bệnh AIDS.

^[4] Mạng xã hội của mấy đứa hay đi du lịch bụi, cho nhau ở nhờ các kiểu, <https://couchsurfing.com>

^[5] Tiếng Anh, nghĩa là “sâu sắc”.

Table of Contents

[Start](#)

[Chương 0](#)

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

Chương 29

Chương 30

Chương 31

Chương 32

Chương 33

Chương 34

Chương 35

Chương 36

Chương 37

Chương 38

Chương 39

Chương 40

Chương 41

Chương 42

LỜI CẢM ƠN

VÀI LỜI CỦA TÁC GIẢ